HƯỚNG VỀ CÕI ĐỜI ĐỜI

KỶ NIỆM
10 NĂM ẤN HÀNH
CÓ BỔ SUNG &
CHỈNH SỬA

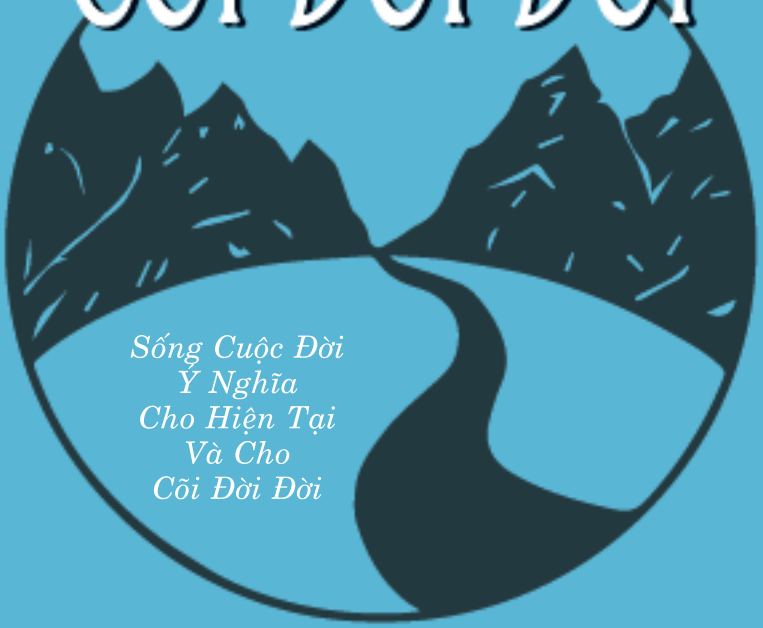

Sống Cuộc Đời
Ý Nghĩa
Cho Hiện Tại
Và Cho
Cõi Đời Đời

JOHN BEVERE

BAO GỒM BỘ DVD VỀ LOẠT BÀI *HƯỚNG VỀ CÕI ĐỜI ĐỜI*

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

Thưa độc giả,

Trong Thi Thiên 90:12, Môi-se cầu nguyện với Chúa, "Xin hãy dạy chúng con biết đếm các ngày chúng con." Dù số ngày sống trên đất này bao nhiêu đi nữa cũng không sánh với thực tại vô hạn của cõi đời đời, tuy nhiên việc quản lý những giây phút được giao cho chúng ta trên đất sẽ quyết định phần thưởng mà chúng ta nhận khi chúng ta lìa cõi đời này.

Sứ điệp *Hướng Về Cõi Đời Đời* là một trong những khải thị đầy quyền năng nhất và biến đổi nhất mà tôi đã từng nhận từ Thánh Linh của Chúa. Các hội thánh, các nhà lãnh đạo và các cá nhân mà khám phá ra những chân lý này đều đã tìm thấy mục đích, cái nhìn và quyết tâm mới khi phục vụ Nước Chúa. Thật là vinh dự cho tôi chia sẻ sứ điệp này cho bạn.

Tôi gởi đến cho bạn và cho các anh chị em đồng công của tôi khắp nơi trên thế giới cuốn sách này như là một biểu lộ của tình quý mến và nâng đỡ. Xin hãy nghiên cứu và chia sẻ chủ đề này cùng nhiều tài liệu sách vở khác có sẵn trên trang của chúng tôi cho mọi người bạn quen biết. Khi bạn đào sâu vào những lẽ thật trong các trang sách này, nguyện bạn nắm bắt và hiểu được kế hoạch và mục đích lớn lao mà Chúa dành cho cuộc đời bạn và định mệnh của bạn.

Thưa độc giả, tôi cầu nguyện bạn sẽ kinh nghiệm sự biến đổi như tôi đã kinh nghiệm khi tôi nhận được sứ điệp này. Khi bạn hết lòng đeo đuổi khải thị về cõi đời đời, tôi tin cuộc đời bạn, gia đình bạn và chức vụ bạn sẽ thay đổi vĩnh viễn. Tôi rất muốn nghe thể nào sứ điệp này đã tác động đến bạn và những người bạn giúp đỡ.

Người anh em trong Chúa,

John Bevere
JohnBevere@ymail.com

MESSENGER INTERNATIONAL

HƯỚNG VỀ CÕI ĐỜI ĐỜI

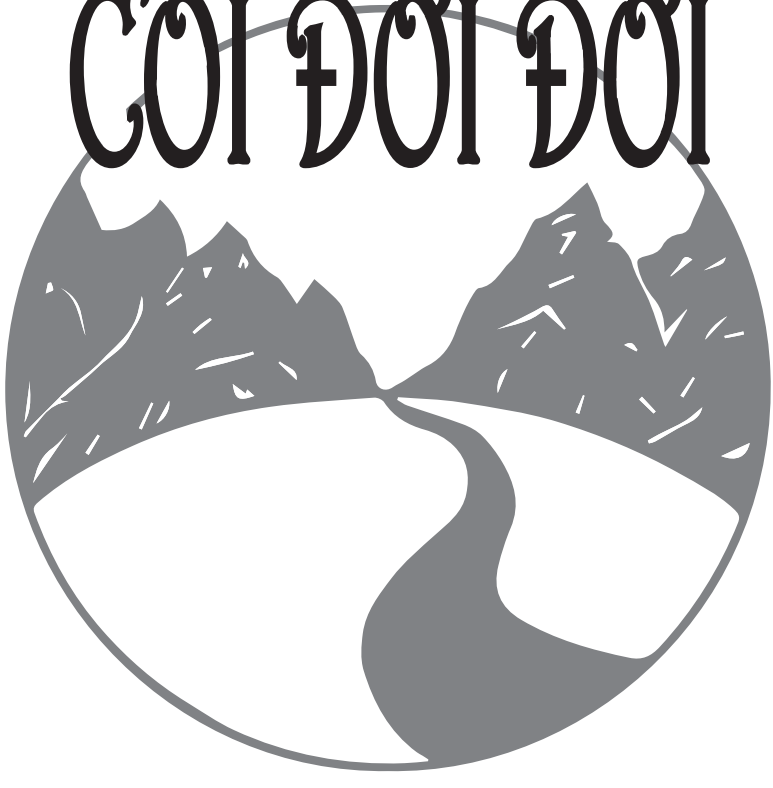

JOHN BEVERE

Dịch giả: Ngô Minh Hoà

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

"Rất dễ bị cuốn theo những căng thẳng của cuộc sống hiện tại mà đánh mất cơ hội sống cho những vấn đề quan trọng nhất. Cuốn sách hấp dẫn của John Bevere *Hướng Về Cõi Đời Đời* sẽ thúc đẩy, truyền cảm hứng và trang bị cho bạn sống cuộc đời của bạn ngày nay sao cho ảnh hưởng đến cõi đời đời."

- CRAIG GROESCHEL, mục sư Life Church và tác giả cuốn *# Struggles: Following Jesus in a Selfie -Centered World*

"*Hướng Về Cõi Đời Đời* là câu trả lời cho công cuộc tìm kiếm mục đích sống của bạn. Đây là thông điệp quan trọng giúp bạn đặt mình vào tư thế suy nghĩ vượt qua hiện tại. Đây là cuốn sách phải đọc!"

- JOHN C. MAXWELL, tác giả và diễn giả best-selling

"Ấn bản kỷ niệm mười năm *Hướng Về Cõi Đời Đời* của tác giả John Bevere bạn tôi là một lời nhắc nhở quan trọng rằng cuộc đời không chỉ có những phút giây hiện tại. Bạn sẽ tìm thấy bình an và hy vọng khi sách này nhắc bạn sắp xếp đời sống bạn hợp với ơn gọi trên trời."

-STEVEN FURTICK, Mục sư, Elevation Church và tác giả có sách bán chạy của *New York Times.*

"Trong cuốn *Hướng Về Cõi Đời Đời*, John dùng Kinh Thánh giải thích về tầm quan trọng là chúng ta phải có cái nhìn hướng về cõi đời đời. Tôi tin sự dạy dỗ của ông sẽ giúp tín hữu lãnh hội sự khôn ngoan và hiểu biết về cách họ có thể sống theo cách này ngay hiện tại."

- JOYCE MEYER, tác giả best-selling và giáo sư Kinh Thánh

"*Hướng Về Cõi Đời Đời* mổ xẻ những mầu nhiệm lớn lao về sự hiện sinh của con người. Với lối văn trong sáng và sâu sắc trong tất cả tác phẩm của ông, John Bevere tra xem sự khôn ngoan của Kinh Thánh về chủ đề này, thúc đẩy độc giả sống cuộc đời nhắm đến cõi đời đời, sống vượt xa ngoài bản thân."

- BRIAN HOUSTON, mục sư quản nhiệm Hillsong Church

"*Hướng Về Cõi Đời Đời* là sách nên đọc hàng năm dành cho những ai muốn xây dựng một di sản đời đời và mở mang Nước Chúa. Dùng Kinh Thánh làm nền tảng vững chắc, tác giả thách thức và thúc đẩy độc giả tận dụng nguồn lực của mình - thời gian của mình trên đất - để họ tạo ra ảnh hưởng lớn cho cõi đời đời. Cuốn sách này là một cuốn sách kinh điểm thời hiện tại!"

- CHRIS HODGES, mục sư quản nhiệm, Church of the Highlands

và tác giả *Fresh Air* và *Four Cups*

"Trong cuốn *Hướng Về Cõi Đời Đời*, John Bevere nhấn mạnh cõi đời đời và đưa ra một lập luận đầy thuyết phục rằng những quyết định của chúng ta hôm nay sẽ còn ảnh hưởng đến bên kia thế giới. Bạn không thể không đọc cuốn sách này."

- MARK BATTERSON, tác giả best-selling của *The Circle Maker* và mục sư National Community Church

"Trong cuốn *Hướng Về Cõi Đời Đời*, John Bevere thách thức độc giả luôn được thúc đẩy bởi cõi đời đời. John là một người bạn thân và tôi vinh dự giới thiệu cuốn sách này."

- JENTEZEN FRANKLIN, mục sư quản nhiệm Free Church,

Gainesville, GA và tác giả best-selling của New York Times

"*Hướng Về Cõi Đời Đời* sẽ biến đổi cái nhìn của bạn về thời gian và cách bạn sử dụng thời gian. John rất thông minh mở ra những chân lí của Kinh Thánh nhằm giúp bạn sống mỗi ngày với mục đích vượt qua những thực tại tạm thời của đời này."

- BISHOP TD. JAKES, tác giả best-selling và CEO của TDJ Enterprises

"Thật đáng kinh ngạc! Thật hấp dẫn và run sợ! Tôi không thể bỏ cuốn sách xuống được. Xin hãy để thời gian đọc nó."

- BILL MCCARTNEY, Promise Keepers

HƯỚNG VỀ CÕI ĐỜI ĐỜI

KỶ NIỆM
10 NĂM ẤN HÀNH
CÓ BỔ SUNG &
CHỈNH SỬA

Sống Cuộc Đời
Ý Nghĩa
Cho Hiện Tại
Và Cho
Cõi Đời Đời

JOHN BEVERE

Hướng Về Cõi Đời Đời (Vietnamese) của John P. Bevere
Ấn Bản Đặc Biệt Kỷ Niệm 10 của MessengerInternational.org
Ấn hành nguyên gốc trong tiếng Anh *Driven By Eternity*
ISBN: 978-1-937558-03-1
© 2017 Messenger International
Các tư liệu sách vở khác trong tiếng Việt của John and Lisa Bevere đều có sẵn để tải về miễn phí tại:
CloudLibrary.org
Liên hệ tác giả : JohnBevere@ymail.com
Sách này là quà tặng của Messenger International, KHÔNG BÁN
In tại Việt Nam

Driven By Eternity (Vietnamese) by John P. Bevere Special 10th Anniversary Edition MessengerInternational.org
Originally published in English as *Driven By Eternity*
ISBN: 978-1-937558-03-1
© 2017 Messenger International
Additional resources in Vietnamese by John and Lisa Bevere are available for free download at:
CloudLibrary.org
To contact the author : JohnBevere@ymail.com
This book is a gift from Messenger International and is NOT FOR SALE
Print in Viet Nam

Tôi thân tặng cuốn sách này . . .
Cho tất cả những ai đang lao lực để
xây dựng những cuộc đời cho cõi đời đời.
Hãy can đảm để đeo đuổi.
Sự trở lại của Ngài là chắc chắn và phần thưởng sẽ đi kèm với Ngài.
"Sự sống vĩnh phúc chính là nhận biết Cha
là Đức Chúa Trời chân thật duy nhất
và Chúa Cứu Thế Giê-su mà Cha sai đến."
Giăng 17:3

NỘI DUNG

Vài Nét Về Cuốn Sách.....

Lời Tựa .....

Lời Giới Thiệu.....

PHẦN 1

Chương 1: Cõi Đời Đời..... 5

Chương 2: *Vương Quốc Affabel: Cuộc Sống Tại Endel*. 21

Chương 3: *Vương Quốc Affabel: Ngày Phán Xét I* 43

PHẦN 2

Chương 4: Nơi ở Đời Đời Của Kẻ Chết..... 69

Chương 5: Phán Xét Nhân Vật Bị Lừa Dối..... 89

PHẦN 3

Chương 6: Sự Bội Đạo Lớn..... 121

Chương 7: Nền Tảng..... 149

PHẦN 4

Chương 8: *Vương Quốc Affabel: Ngày Phán Xét II*. 163

Chương 9: Thiên Đàng 189

Chương 10: Ngai Phán Xét Của Đấng Christ..... 209

PHẦN 5

Chương 11: Căn Nhà Của Chúa 227
Chương 12: Được Chúa Kêu Gọi 241

PHẦN 6

Chương 13: Sự Nhân Cấp 267
Chương 14: Ảnh Hưởng Cá Nhân 295
Phụ Lục: Làm Thế Nào Để Nhận Ơn Cứu Rỗi 313
Ghi Chú..... 317

VÀI NÉT VỀ CUỐN SÁCH

Bạn có thể đọc cuốn sách *Hướng Về Cõi Đời Đời* từ trang đầu đến trang cuốn như bất kỳ cuốn sách nào khác. Đối với những ai dùng sách này để học Kinh Thánh theo nhóm hay cá nhân, thì sách này chia làm sáu phần, mỗi phần đều có phần câu hỏi thảo luận phía sau. Phần học này nhằm giúp bạn theo học khóa học này trong sáu tuần, nhưng bạn cũng có thể thay đổi tùy nhu cầu của bạn.

Mỗi phần có các chương sau đây:

Phần 1	Chương 1-3
Phần 2	Chương 4-5
Phần 3	Chương 6-7
Phần 4	Chương 8-10
Phần 5	Chương 11-12
Phần 6	Chương 13-14

Nếu bạn đọc sách này kèm với việc học loạt bài *Hướng Về Cõi Đời Đời*, chúng tôi khuyên bạn xem hoặc nghe loạt bài dạy hàng tuần và trả lời các câu hỏi thảo luận phía sau mỗi phần. Sau đó mời mỗi thành viên đọc các chương sách tương ứng trước khi bạn đến lớp học. Mỗi tuần đều có bài dạy riêng.

Để minh họa cho sự dạy dỗ trong sách *Hướng Về Cõi Đời Đời*, John đã lồng vào câu chuyện dụ ngôn về vương quốc Affabel, được cai trị bởi một vị vua Jaylyn và có những nhân vật được nhân sách hóa và phản ánh được bản chất của cuộc sống mỗi ngày. Đây là một minh họa sống động của sứ điệp *Hướng Về Cõi Đời Đời*, qua những nhân vật dù là tưởng tượng như rất gần với đời thường nhằm giúp độc giả nhận ra và hiểu được những bí mật và huyền nhiệm của Vương Quốc Đức Chúa Trời.

Bạn sẽ tìm thấy câu chuyện *Affabel* ở chương 2 và 3 và 8 của sách này. Nó được đánh dấu bởi kí hiệu mũi tên ở phần trang Nội Dung.

Câu chuyện này cũng đã được dựng thành vở kịch *Affabel Audio Theater* trong phần dạy video streaming của John Bevere mà bạn có thể tải về nghe tại trang website: Cloudlibrary.org

Chúc bạn đọc vui vẻ!

LỜI TỰA

Trong tương lai mỗi chúng ta sẽ đứng hầu trước mặt Đức Chúa Trời. Vấn đề là chúng ta có sẵn sàng chưa?

Kinh Thánh khuyên chúng ta, "Bởi đó, hỡi anh chị em, hãy làm hết sức để khiến sự kêu gọi và chọn lựa của anh chị em được chắc chắn." (2 Phi 1:10). Từ nhấn mạnh ở đây là chắc chắn.

Bạn có chắc chắn điều gì mà sau đó bạn thấy mình sai không? Điều này thật đau lòng. Với mẫu người đàn ông lí tưởng, tôi tự cho mình biết chắc đường đi nước bước hay cách thức làm một việc gì đó, nhưng rốt cuộc tôi thấy mình đã đi sai đường, đã làm sai việc nên phải làm lại, lần này phải cẩn thận làm theo chỉ dẫn. Điều này thật đáng tiếc. Tôi đã từng phí thì giờ, phí tiền bạc và tốn xăng dầu và tốn công sức khi nghĩ rằng mình đã biết chắc, nhưng thực tế là tôi không biết hết.

Tôi không muốn mắc phải cùng lỗi lầm này đối với cõi đời đời.

Viết sách này đã tác động đến cá nhân tôi hơn bất cứ người nào khác. Bởi vì sau khi phát hành hơn một thập kỉ trước đây, tôi và đội của tôi nhận được vô số lời làm chứng về những cuộc đời được thay đổi. Khi chúng tôi trao đổi về việc hiệu đính và cập nhật cuốn sách này để tái bản, tôi biết chúng tôi phải làm gấp. Tôi có một cảm nhận rằng sứ điệp trong những trang sách này vừa cấp bách, vừa quan trọng. Là một người quản gia của tin lành, chúng ta không có sự kêu gọi nào lớn hơn là thức tỉnh nhiều người chuẩn bị cho cõi đời đời bằng ân sủng và chân lý. Tôi muốn độc giả biết chắc về cõi đời đời.

Một sự thật chắc chắn là khi chúng ta đứng hầu trước mặt Đấng Tạo Hóa của chúng ta thì lúc đó đã quá trễ để làm lại từ đầu. Tôi mong ước và cầu nguyện rằng khi bạn đọc đi đọc lại sứ điệp này, Thánh Linh sẽ dùng nó để thúc đẩy bạn bước xa hơn nữa để đạt được tiềm năng lớn lao

nhất ở cõi đời đời và bạn mãi mãi được biến đổi bởi ân sủng và lòng thương xót của Ngài.

Chào thân ái

John Bevere

Tháng Năm, 2017

LỜI GIỚI THIỆU

Từ *cõi đời đời* đã thu hút sự chú ý của chúng ta tới mức nào? Thật ra nó có tiềm năng ảnh hưởng cả một quốc gia! Đây là câu chuyện của Arthur Stace, một người Úc sinh ra trong hoàn cảnh tuyệt vọng vào đầu thế kỉ. Cuộc đời anh ta là cuộc đời của một kẻ ăn bám, đầy dẫy tội phạm và rượu chè trong khoảng thời gian giữa Chiến Tranh Thế Giới Thứ Nhất và Đại Khủng Hoảng. Tất cả điều này đã thay đổi khi anh gặp gỡ Chúa Giê-su vào ngày 6, tháng Tám, 1930 và ngay sau đó anh nghe mục sư của anh giảng, «Tôi ước gì có thể la to chữ đời đời trên khắp đường phố của Sydney!» Anh này cảm thấy được thôi thúc muốn biến lời kêu gào này thành thực tế.

Arthur thức dậy sớm mỗi sáng, cầu nguyện một giờ, và rời nhà khoảng giữ 5 giờ đến 5:30 giờ sáng để đi đến nơi nào anh cảm thấy Chúa dẫn dắt anh. Suốt nhiều giờ anh viết một một chữ, *Eternity* (đời đời) hàng trăm lần trên mặt đường của thành phố Sydney. Suốt hơn hai mươi năm việc làm của anh không ai biết đến. Ai mà viết chỉ một từ duy nhất mà khiến cho hàng ngàn người phải dừng lại và ngẫm nghĩ ý nghĩa của nó, không chỉ lúc đó mà còn về sau này nữa? Có phải con người ẩn danh này đã hiểu được ảnh hưởng và sức mạnh của một từ duy nhất này chăng? Mãi cho đến năm 1956 người ta mới tìm ra lời giải đáp.

Hai năm sau cái chết của Arthur vào năm 1967, nhà thờ Douglas Stewart ở Sydney cho ấn hành những lời này và làm cho lời của một nhà truyền đạo vẽ chữ trên tường thành bất hủ:

Nhờ thơ ẩn danh Arthur Stace

Tác phẩm chỉ có một chữ

Đã đi vào cõi thời gian và không gian

Một từ mà anh đã nói cũng như đã nghe

ÔI, ĐỜI ĐỜI, ĐỜI ĐỜI vang vọng như tiếng chuông

Vang ra từ thiên đàng, thốt lên từ địa ngục.

Bài giảng một chữ này đã đụng chạm cả một quốc gia. Sứ điệp của Arthur đã được nhiều thế hệ sau xác nhận qua một kiến trúc sư là Ridley Smith, người đã khắc chữ cho công viên Sydney Square. Sau này trên bốn triệu người khắp thế giới đã nhìn thấy khi họ xem truyền hình lễ khai mạc thế vận hội Olympics tại Sydney, và một lần nữa nó được người ta bắn pháo hoa hình chữ này tại Sydney Harbor Bridge để chào đón thiên niên kỷ mới.

Cõi đời đời thu hút sự chú ý của cả nhân loại. Không dân tộc nào hay phái tính nào bỏ qua được. Chúng ta được tạo dựng với tấm lòng ý thức về cõi đời đời và cảm nhận sự hiện sinh của chúng ta bên ngoài thời gian. Vì thế, thật là khôn ngoan để đào sâu để hiểu những gì Đấng Tạo Hóa nói về cõi đời đời. Tóm lại, Lời Ngài tuyên bố, "Từ đời đời cho đến đời đời Ta là Thượng Đế. Không ai chống đối những gì Ta làm" (Ê-sai 43:13). Đây là lý do bạn đọc cuốn sách này. Tôi tin sự chọn lựa của bạn là khôn ngoan.

Nào chúng ta hãy cầu nguyện trước khi bắt đầu đọc. Tôi đã cầu nguyện lời này lớn tiếng đang khi nghiên cứu và mong ước rằng bạn cũng cầu nguyện với tôi ngay bây giờ:

Lạy Đức Chúa Trời đời đời, Đấng Tạo Hóa vạn vật và là Chúa của cả cõi vũ trụ, con đến với Ngài trong Danh Chúa Giê-su, Con Ngài. Con hiệp ý với tôi tớ Ngài là John Bevere rằng ngày nay Ngài xức dầu cho mắt con để thấy được và cho tai con để nghe được và ban cho con tấm lòng để nhận thức và hiểu được những gì Ngài nói với con qua sứ điệp này. Con nhận biết rằng con cần Thánh linh giúp con biết ý muốn và đường lối Ngài cho cuộc đời con. Con ước ao làm đẹp lòng Ngài suốt những tháng ngày của cuộc đời con cũng như suốt cả cõi đời đời. Xin tỏ cho con không chỉ đường lối của Ngài mà chỉ cho con tấm lòng của Ngài để con biết Ngài, vì đó là sự sống đời đời: biết Ngài một cách thân mật như Cha Thiên Thượng của con. Cảm ơn Ngài về sự thành tín, ân sủng và lòng thương xót lạ lùng của Ngài.

Một khi biết được Đức Thánh Linh ban cho bạn cái nhìn và hiểu biết mà tự thân bạn không thể có được, nào chúng ta hãy bắt đầu đọc tiếp. Thật là một kinh nghiệm tuyệt vời!

PHẦN 1

CHƯƠNG 1

CÕI ĐỜI ĐỜI

Xin dạy chúng con đếm tháng ngày mình sống . . . Việc tay chúng con làm, xin Ngài củng cố [làm cho thành công], xin củng cố việc tay chúng con làm.

Thi thiên 90:12,17 (BCG)

Phần lớn mọi người muốn sống cuộc đời có ý nghĩa. Đây là một ước ao phải lẽ và thánh thiện. Đó cũng là lời cầu nguyện của Môi-se trong câu Kinh Thánh trên. Môi-se khuyên hãy cầu xin sự khôn ngoan để tận dụng thời gian. Nhiều thứ mất mác trong đời có thể hồi phục lại được; tuy nhiên, mất thời gian không bao giờ lấy lại được. Một khi màn đêm buông xuống thì một ngày mãi mãi đi qua.

Lời cầu nguyện của Môi-se còn có lời, "Việc tay chúng con làm, xin Ngài cũng cố." Nhóm từ này được lặp lại chính xác. Tại sao? Môi-se không gặp vấn đề về văn phạm hay trí nhớ. Trái lại, đây là lối viết văn chương trong tiếng Hê-bơ-rơ. Sự lặp lại là một hình thức nhấn mạnh. Trong tiếng Anh, khi chúng ta muốn nhấn mạnh tầm quan trong một từ hay nhóm từ, chúng ta có một vài cách làm. Chúng ta có thể viết, viết nghiêng, gạch dưới, viết chữ in hay giải thích thêm để nhấn mạnh. Tất cả việc này là nhằm làm cho độc giả chú ý đến một điều quan trọng nào đó. Tuy nhiên, các tác giả người Hê-bơ-rơ hay viết một từ hay nhóm từ hai lần để nhấn mạnh, và làm thế không phải là họ nói hơi quá mà là họ cẩn trọng trong lời nói của họ. Sự thật nhóm từ này được lặp lại hai lần trong Kinh Thánh cho thấy không chỉ sự thành công là ý Chúa dành cho chúng ta mà Ngài muốn rất tha thiết về việc này. Ngài là Đấng đặt sự nhấn mạnh về việc này.

Chúng ta được tạo dựng để tận hưởng sự thành công. Chúa muốn cuộc đời chúng ta có ý nghĩa! Đây là ước ao của Chúa trước hết, chứ không phải ao ước của chúng ta. Hãy để tôi liệt kê hai trường hợp xảy ra. Thứ nhất: ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của anh em, sẽ cho anh em thành công trong mọi công việc tay anh em làm" (Phục truyền 30:9-BCG). Để ý từ "*công việc,*" chứ không phải một số việc.

Lần nữa chúng ta đọc : "Quyển sách kinh luật này chớ xa miệng con, hãy suy gẫm ngày và đêm hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép trong sách; vì như vậy đường lối con mới được thịnh vượng và *thành công*." (Giô-suê 1:8)

Cần có sự khôn ngoan thánh thiện mới tận hưởng sự thành công. Kinh Thánh nói, "Ai nhận được lòng khôn ngoan, yêu mến linh hồn mình . . . tìm được phúc lành. (Châm 19:8). Khôn ngoan ban cho chúng ta kiến thức và khả năng đưa ra những chọn lựa đúng tại thời điểm thích hợp. Khôn ngoan không chỉ dành cho những người có đầu óc sắc bén mà còn dành cho tất cả những ai kính sợ Chúa và được ở trong Chúa Giê-su. Nếu mục tiêu của bạn là xây dựng một cuộc đời có ý nghĩa đến đời đời, bạn phải xây dựng bởi sự khôn ngoan của Chúa - đó là ý nghĩa của sứ điệp này.

Khôn ngoan sinh ra thành công, nó mang lại sự thỏa lòng và toại nguyện: "Nếu con khôn ngoan, khôn ngoan của con sẽ thưởng con" (Châm ngôn 9:12). Chúa không chỉ ước ao bạn thành công, mà Ngài còn mong muốn ban thưởng cho bạn sự thành công. Một lần nữa chúng ta đọc, "Chúa biết số ngày người thiện lành, Ngài cho [ban thưởng] họ cơ nghiệp vĩnh cửu." (Thi thiên 37:18).

Sự thật rằng Chúa muốn chúng ta thành công đã được nhấn mạnh trong đại bộ phận của hội thánh những năm gần đây, đây là điều nên làm. Tuy nhiên, nhiều khi sự thành công được nhìn nhận theo cách mà xã hội nhìn chứ không phải theo cách của Chúa nhìn. Nó được nhìn qua cái nhìn tạm thời thay vì cái nhìn đời đời. Điều này sẽ làm méo mó tầm nhìn và hiểu biết của chúng ta, dẫn tới việc đeo đuổi sai lạc.

Một ngày nào đó tất cả chúng ta thảy đều đứng trước mặt Đấng Phán Xét của toàn vũ trụ là Chúa Cứu Thế Giê-su. Nếu chúng ta cẩn thận sống cuộc đời của mình bởi sự khôn ngôn của Chúa, chúng ta sẽ được ban thưởng ở cõi đời đời. Nếu chúng ta bị dẫn dụ làm những công việc sai trật, chúng ta hoặc là bị hình phạt hoặc là bị hư mất đời đời. Nên khôn ngoan là chúng ta để vài giờ tìm hiểu xem điều mà Ngài mong muốn chúng ta làm.

Đây là trọng tâm của cuốn sách này: hãy cẩn thận sống cuộc đời của mình không chỉ ngay hiện tại mà còn đến suốt cõi đời đời. Kinh Thánh nói rõ về cách để làm việc này. Nếu chúng ta được thúc đẩy bởi cõi đời đời, chúng ta hãy bắt đầu tìm hiểu về điều này.

Cõi Đời Đời

Hãy đọc kỹ hai câu Kinh Thánh này:

> Này, Đức Chúa Trời vĩ đại, chúng ta không hiểu thấu, số năm đời Ngài, chúng ta không thể dò. (Gióp 33:26)

> Tuy Đức Chúa Trời có đặt vào tâm trí loài người ý niệm về cõi đời đời... (Truyền đạo 3:11)

Cõi đời đời!Nó là gì? Làm sao định nghĩa cõi đời đời? Làm sao hiểu nó đây? Từ điển định nghĩa *cõi đời đời* là *thời gian bất tận*; một định nghĩa khác là *tình trạng hiện hữu bên ngoài thời gian*. Làm sao mà một định nghĩa thì cho rằng cõi đời đời hiện hữu bên trong thời gian còn định nghĩa kia thì cho rằng nó hiện hữu bên ngoài thời gian? Sao chúng ta lại không thắc mắc chuyện này? Liệu chúng ta có thắc mắc một trong hai cuốn sách viết về khoa học nếu họ định nghĩa điều gì đó trong thế giới này hiện hữu ở hai tình trạng khác nhau không? Giả thử một sách thì định nghĩa cá sống được dưới nước trong khi đó một báo cáo khoa học khác cho rằng nó sống trong môi trường không cần nước. Chúng ta sẽ lập tức kết luận lập luận sau là sai và không chấp nhận nó. Vậy sao chúng ta không thắc mắc và không chấp nhận một trong hai định nghĩa của từ điển về cõi đời đời?

Sự thật thì cõi đời đời không thể hiểu bằng lý trí được. Lý trí chúng ta hữu hạn, không cho phép chúng ta hiểu được những khái niệm đời đời.

Hãy để tôi minh họa điểm này. Hãy để vài phút tưởng tượng điểm cùng tận của vũ trụ này là ở đâu. Hãy nghĩ đến những giới hạn ngoài không gian. Nếu bạn tưởng tượng ra được, bạn tìm thấy gì bên ngoài giới hạn đó? Một bức tường chăng? Nó gồm những gì? Nó dày bao nhiêu? Liệu bức tường bọc bên ngoài vũ trụ đó có điểm dừng chính xác không? Nếu có, điều gì nằm bên ngoài bức tường đó? Còn có thêm không gian nào nữa không? Có phải những thứ này hình thành sự giãn nỡ của vũ trụ không? Đâu là điểm dừng? Đầu óc con người có thể hiểu hết sự cùng tận của vũ trụ này không? Hãy dừng lại suy nghĩ điều này một lát.

Vậy hố sâu không đáy là gì? Bạn thử nghĩ rơi vào một cái hố không đáy thì sao? Bạn không hề chạm tới đáy mà cứ rơi mãi mãi. Có hai điều khiến cho lýý trí của chúng ta phải suy nghĩ: trước hết là hố sâu không đáy; hai là chúng ta rơi mãi mãi. Thật khó hiểu và ý niệm này giống chuyện khoa học viễn tưởng, thế nhưng một nơi như thế được nói đến bảy lần trong Kinh Thánh.

Còn về chính Đức Chúa Trời, Đấng Tạo Hóa của con người thì sao? Hãy dừng lại một lát và nghĩ đến sự khởi đầu của Ngài, hay nói chính xác là Ngài không có khởi đầu. Kinh Thánh tuyên bố Ngài có từ "đời đời đến đời đời." Nếu Ngài không sinh ra, nếu không ai tạo ra Ngài - vậy thì Ngài bắt đầu như thế nào để trở thành Ngài là ai? Ngài tiến hóa như thế nào?

Sự thật thì Ngài không tiến hóa thành Đức Chúa Trời, vì tác giả thi thiên tuyên bố, "Trước khi núi non được sinh ra; Trái đất và thế gian được tạo nên; Từ trước vô cùng cho đến đời đời, Ngài là Đức Chúa Trời." (Thi thiên 90:2). Hãy suy gẫm điều này một lát. Nếu bạn suy gẫm, bạn sẽ thấy rối trí ngay vì như sách Gióp có nói, "Không ai thật sự hiểu được cõi đời đời."

Đặt Để trong Tấm Lòng

Một sự thật mà lý trí con người không hiểu nỗi lại được đặt trong tấm lòng chúng ta bởi Đấng Tạo Hóa. Cõi đời đời được tỏ ra trong tấm lòng con người. Nó được sinh ra trong mỗi con người. Đây là lý do mà "kẻ ngu dại nói trong lòng rằng không có Thượng Đế" (Thi 14:1). Để ý Kinh Thánh không nói, "Kẻ ngu dại nói trong đầu." Có nhiều người vô thần cố tình chối bỏ sự hiện hữu của Thượng Đế, nhưng sâu sa trong lòng họ biết có Ngài, vì cõi đời đời được đặt trong lòng họ. Tấm lòng con người vẫn chưa đến nỗi cứng cõi mà không nhận biết ý niệm về cõi đời đời.

Nhiều năm trước đây, một người bạn của tôi là một người vô thần cố hữu vì anh ta nghĩ vậy. Anh không cho phép ai làm chứng cho anh. Thật ra, ngày đó anh giựt cuốn Kinh Thánh từ tay một cộng sự, ném xuống đất và giẫm lên, chửi bới người cộng sự và Kinh Thánh của anh ta. Anh buộc tội cơ đốc nhân là những con người hèn nhát và không chịu suy nghĩ.

Sau này, sau nhiều năm cho mình là vô thần, người này bị đau ở ngực. Các bác sỹ đề nghị phẩu thuật để tìm hiểu nguyên do. Họ lập tức ngưng lại và cho anh biết là anh ta chỉ còn không tới 24 giờ để sống.

Đang khi anh nằm trên giường đêm đó, anh nhận ra rằng anh sẽ bước vào cõi vĩnh hằng và đó không phải là kết cuộc mà anh muốn. Làm sao anh này biết cõi vĩnh hằng, vì anh không cho phép bất kỳ ai chia sẻ Kinh Thánh cho anh ta? Có thể nào anh ta có cõi đời đời được đặt trong tấm lòng anh ta? Như Kinh Thánh nói về tất cả nhân loại, "Bởi những gì có thể biết về Đức Chúa Trời đều rõ ràng đối với họ vì Đức Chúa Trời đã tỏ bày cho họ rồi." (Rô-ma 1:19).

Đêm đó tim của bạn tôi ngừng đập. Anh lìa thể xác và rơi vào vực sâu tối tăm. Bóng tối quá dày đặc nên anh cảm thấy nó bao trùm anh như chiếc áo; không thấy một tia sáng nào. Sau khi rơi vào hôn mê một thời gian ngắn, anh nghe tiếng la hét kinh khiếp của những linh hồn

đang thống khổ. Anh bị một sức mạnh kéo anh lên cửa địa ngục rồi thình lình anh quay lại thể xác của mình và anh đã tỉnh lại.

Sáng hôm sau anh gọi điện cho một cơ đốc nhân mà anh quen biết. Bạn anh đến và chia sẻ tin lành của Chúa Giê-su. Một khi anh này tiếp nhận Chúa Cứu Thế Giê-su anh làm Chúa và Cứu Chúa vào đời sống, bạn anh cầu nguyện cho anh được chữa lành. Ba tuần sau đó anh xuất viện. Anh sống được nhiều thập niên sau đó rồi anh qua đời để nhận phần thưởng đời đời. Anh là một phép lạ sống.

Là một người vô thần, người này tuyên bố không có Thượng Đế, tuy nhiên cõi đời đời được đặt trong tấm lòng anh ta. Trái lại, kẻ ngu dại là kẻ chối bỏ Thượng Đế trong lí trí nhưng tấm lòng người đó cũng có một lương tâm chai lì. Người đó khó mà nghe tin lành. Giữ niềm tin trong lí trí là một chuyện. Niềm tin này có thể thay đổi. Nhưng cứng lòng là một chuyện khác. Từ điển *The New Unger's Bible Dictionary* đưa ra định nghĩa này: "Trong Kinh Thánh 'ngu dại' là người bỏ qua sự kính sợ Chúa, suy nghĩ và hành động như thể là không có những nguyên tắc công chính đời đời của Thượng Đế."

Thật ra kẻ ngu dại có thể nhìn nhận có Thượng Đế ở lí trí, nhưng người đó chối bỏ sự hiện hữu của Ngài trong tấm lòng mà điều này được phản ánh qua cách người đó sống. Sự kính sợ Chúa là điều giữ tấm lòng chúng ta trong tầm với của Thánh Linh. Nếu mất đi lòng kính sợ Chúa thì chúng ta không còn hy vọng nào khác. Phao lô nói, " Thưa các anh em là dòng dõi Áp-ra-ham và những người kính sợ Đức Chúa Trời, Đạo cứu rỗi này đã được ban bố cho chúng ta." (Công vụ 13:26). Chỉ những ai kính sợ Chúa mới có khả năng nghe những lời của sự sống đời đời.

Định Nghĩa Cõi Đời Đời

Cõi đời đời đã được đặt trong tấm lòng chúng ta, dù chúng ta không thể hiểu nó bằng lý trí. Nên khi định nghĩa cõi đời đời, tôi muốn bạn lắng nghe bằng tấm lòng, vì như thế bạn mới lãnh hội được nhiều khi đọc cả cuốn sách này.

Vậy bạn làm sao đây? Trước hết, hãy nhìn nhận bạn cần Thánh Linh giúp đỡ bạn và xin Ngài giúp bạn. Ngài sẽ thông công với con người bề trong của bạn, không phải lý trí của bạn. Thứ hai, hãy dừng lại suy gẫm hay ngẫm nghĩ khi lòng bạn được thôi thúc bởi một chân lý nào đó. Đừng vội đọc hết cuốn sách; nếu bạn làm thế, bạn sẽ lãnh hội rất ít.

Để nhận đầy đủ tác động của Lời đời đời của Đức Chúa Trời dành cho bạn, hãy áp dụng hai bước này và bạn sẽ được thay đổi đời đời. Đa-vít nói, "Tôi đã giấu Lời Chúa trong lòng tôi để tôi không phạm tội cùng Ngài" (Thi thiên 119:11). Đừng chỉ đọc để hiểu ở lí trí, vì như thế rất dễ quên hay mất đi, nhưng hãy để Lời Chúa giấu trong lòng bạn qua sự suy gẫm và cầu nguyện.

Cõi đời đời tồn tại đến đời đời; không có điểm kết thúc. Tuy nhiên, nó không phải là vấn đề thời gian ngừng lại vì nó không phục dưới thời gian. Cõi đời đời vượt trên thời gian. Nói về cõi đời đời theo điều kiện của một quãng thời gian là không hiểu toàn bộ vấn đề.

Để có một cái nhìn về cõi đời đời, chúng ta phải nhìn chính Đức Chúa Trời. Ngài không bị giới hạn trong quyền năng, hiểu biết, khôn ngoan, hiểu biết hay vinh hiển. Ngài là Đấng Tự Hữu Hằng Hữu; Ngài là đời đời và mãi mãi Ngài là Đức Chúa Trời. Ngài được gọi là "Cha đời đời" (Ê-sai 9:6). Bản dịch theo nghĩa đen *Young Literal Translation* dịch nhóm từ này là "Cha của cõi đời đời." Ngài được gọi là "Vua đời đời" (1 Ti 1:17). Tất cả những gì mang tính đời đời được tìm thấy trong Ngài; thật ra, cõi đời đời tự thân nó cũng được tìm thấy trong Ngài. Tất cả những gì bên ngoài là tạm thời và sẽ thay đổi. Dù nó có vẻ tốt đẹp, quí phái, oai nghi hay tồn tại một thời gian dài, nhưng cuối cùng mọi vật đều ngưng hiện hữu. Ngay cả quả đất và vũ trụ sẽ thay đổi, nhưng Ngài sẽ không:

> "Chúa ơi, ban đầu Chúa xây nền móng cho quả đất, Các tầng trời là công trình tạo tác của bàn tay Chúa. Trời đất sẽ tiêu tan nhưng Chúa vẫn vĩnh hằng. Tất cả đều sẽ cũ mòn như chiếc áo.

> Chúa sẽ cuốn chúng lại như chiếc áo choàng, chúng sẽ thay đổi như y phục. Nhưng Chúa vẫn y nguyên, các năm của Chúa sẽ không bao giờ cùng." (Hê 1:10-12)

Ngài không chỉ không ngừng hiện hữu, nhưng Ngài đời đời vẫn như vậy. Kinh Thánh tuyên bố:

> Loài người ví như cỏ, tất cả vinh quang của họ ví như hoa dại. Cỏ khô, hoa rụng, nhưng lời Đức Chúa Trời còn lại đời đời. Lời đó, chính là Phúc Âm đã được rao truyền cho anh chị em. (1 Phi 1:24-25)

Đức Chúa Trời là đời đời; vì thế những gì Ngài phán là đời đời. Ngài không thể nói dối cũng không đổi lời. Nếu không phải vậy, thì tất cả sẽ sụp đổ trong bóng tối hoàn toàn, vì Ngài là ánh sáng và cầm giữ mọi vật bởi Lời Ngài. Không bao giờ có sự thay đổi nào trong những gì Ngài phán, còn không thì Ngài không còn là đời đời nữa. Đây là nền tảng chắc chắn mà chúng ta xây dựng cuộc đời của mình.

Sự Phán Xét Đời Đời

Nhiều người ngày nay không xây cuộc đời mình trên Lời đời đời của Đức Chúa Trời nhưng xây dựng trên lối tư duy cũ kĩ, trên truyền thống, giả định và cảm xúc về Đức Chúa Trời. Điều này không chỉ áp dụng cho những người không tin Chúa mà còn áp dụng cho các cơ đốc nhân nữa. Thật rùng rợn khi tin một điều gì có tình tạm thời là chân lí đời đời. Nếu ai tin như thế, nền tảng của họ không chắc chắn. Họ đặt mình ở chỗ bị sa lầy. Họ tin lời dối trá và ở trong tình trạng bị lừa dối.

Tôi ngạc nhiên về rất nhiều người tôi gặp đã đặt cuộc đời họ trên những gì không thuộc cõi đời đời. Một số người nói cho tôi biết về Đức Chúa Trời và niềm tin của họ nơi Chúa Giê-su, nhưng Đấng mà họ tuyên bố tin không phải là Đấng được khải thị trong Lời Ngài. Sự lừa dối đã lan tràn. Làm sao họ có thể tin điều mà họ chỉ tưởng tượng trong tâm trí họ, những quan niệm bị xã hội nhào nặn

mà hoàn toàn trái ngược với bản chất của Đức Chúa Trời? Chúa Giê-su phán:

> Ai khước từ Ta và không tiếp nhận lời Ta thì đã có biện pháp xét xử rồi; chính lời Ta phán dạy sẽ kết án họ trong ngày sau cùng. Vì Ta không tự mình giảng dạy, nhưng Cha là Đấng sai Ta đã truyền cho Ta điều răn phải giảng và phải dạy. (Giăng 12:48-49)

Có một Ngày Phán Xét đã được chỉ định từ buổi sáng thế (xem Công vụ 17:31). Ngày đó sẽ không mang đến một khải thị mới nào về lẽ thật cả, mà nó chỉ đo lường mọi việc bởi những gì Chúa đã phán ra. Lời Chúa mà chúng ta hiện đang có, sẽ phán xét chúng ta vào ngày sau cùng đó. Nó là đời đời và là phán quyết cuối cùng. Không có ngoại lệ, không có chọn lựa nào khác cũng không có khải thị nào khác. Há không ích lợi cho chúng ta khi biết và sống bởi những gì Chúa phán thay vì cứ đưa ra những giả định về những gì Ngài nói sao?

Những sự phán xét sẽ được bày tỏ vào ngày đó được gọi là sự phán xét *đời đời* (xem Hê-bơ-rơ 6:2). Nói cách khác, các quyết định được đưa ra ngày đó sẽ dựa trên cách mà chúng ta sống làm sao phù hợp với Lời đời đời của Ngài - sẽ xác định cách mà chúng ta sống suốt quãng thời gian ở cõi đời đời! Sẽ không có bất kì thay đổi nào đối với những quyết định này, vì nó là những phán xét đời đời.

Nhiều người, cả người tin lẫn người không tin, vô tình cho phép sự phán xét được định sẵn ập đến họ mà không có suy xét kỹ càng. Họ có hy vọng hão huyền về những quan niệm mà không tim thấy trong Kinh Thánh. Một số người nghĩ Chúa sẽ xét đến những điều tốt đẹp họ đã làm, và nếu nó trỗi vượt hơn những điều xấu thì họ sẽ được chiếu cố. Còn những người khác tuyên bố họ được tái sanh nhưng họ nghĩ họ sẽ không chịu phán xét trước mặt Chúa Giê-su vì Ngài là Cứu Chúa của họ. Họ tin là họ miễn khỏi bất kỳ hình thức phán xét nào. Họ sẽ là người ngạc nhiên hơn hết. Còn có những người nghĩ rằng mọi sự sẽ xí xóa thôi. Họ tin vào một ân huệ không chép trong Kinh Thánh.

Không một quan niệm nào trên đây đúng với những gì Kinh Thánh Tân ước khải thị và dạy dỗ. Những khái niệm này cùng nhiều quan niệm khác mà người ta tưởng tượng trong đầu óc họ đều là tạm bợ và sẽ không đứng nổi vào ngày đó. Sẽ có những người nam và người nữ sẽ bị sốc, và cá nhân tôi tin rằng sẽ có nhiều người tự xưng là cơ đốc nhân sẽ bị sốc nhiều hơn là những người không tin vào Ngày Phán Xét.

Vững Tin Lúc Phán Xét

Chúng ta không cần phải sợ khi đến Ngày Phán Xét. Chúng ta có thể đối diện với lòng tin quyết:

> Nhờ đó tình yêu thương giữa chúng ta được toàn vẹn để chúng ta được vững tâm trong ngày phán xét, vì Ngài thế nào thì chúng ta cũng như vậy trong thế gian này. (1 Gi 4:17)

Để ý những lời "Nhờ đó tình yêu thương giữa chúng ta được toàn vẹn." Chìa khóa để chúng ta vững tâm vào Ngày Phán Xét là tình yêu của Chúa được toàn vẹn (trưởng thành) trong chúng ta.

Đây là chỗ nhiều người trong hội thánh dao động. Họ nhìn thấy tình yêu của Chúa theo ánh sáng tạm thời, không phải là đời đời. Xã hội rất ngưỡng mộ khi biết về tình yêu thương và lòng tốt của ai đó và nhiều người trong hội thánh cũng vậy, nhưng nó được xác định bởi những thẩm định của con người. Những quan niệm này trái ngược với tình yêu của Chúa. Hãy để tôi minh họa một vài chuyện xảy ra rất phổ biến.

"Chúng tôi yêu nhau rất nhiều và dự tính tiến tới hôn nhân." Câu này người ta hay nói khi hai người ăn ở nhau ngoài hôn nhân. Việc làm này không chỉ là tội lỗi dù họ có tuân thủ mọi thủ tục để tiến tới hôn nhân, nhưng nhiều khi tôi chứng kiến những người nói câu nói này rốt cuộc không lấy nhau. Họ quên mất lời khuyên dạy rõ ràng, "Hôn nhân phải được mọi người kính trọng, loan phòng phải giữ cho tinh khiết, vì Đức Chúa Trời sẽ đoán phạt kẻ dâm dục và kẻ ngoại tình" (Hê 13:4). Để ý tác giả thư

Hê-bơ-rơ không nói, "kẻ dâm dục và kẻ ngoại tình không đi nhà thờ." Không, Kinh Thánh nói đến tất cả những ai sống lối sống như thế.

"Tôi biết chuyện này rõ ràng không đúng lắm, nhưng nó giúp để kí được hợp đồng và chúng tôi đảm bảo là họ sẽ được đối xử công bằng." Những doanh nhân hay nói lời này khi họ muốn đảm bảo là vụ làm ăn mà họ tin là ích lợi cho khách hàng nhưng họ bóp méo một chút sự thật để họ tiến hành. Đây không chỉ là tội nói dối mà vụ làm ăn này hầu như chỉ có lợi cho người nói câu nói đó. Họ quên mất lời cảnh báo rằng, ". . . tất cả những người giả dối thì số phận chúng nó ở trong hồ lửa cháy phừng với diêm sinh; đó là sự chết thứ hai." (Khải huyền 21:8)?

"Những gì tôi nói về anh ta là thật." Người ta hay nói lời này khi họ có cái nhìn tiêu cực (nói xấu hay phỉ báng) về công sự, bạn bè, ông chủ, và vân vân. Sự thật thì bạn có thể đúng 100 phần trăm mà vẫn sai theo tiêu chuẩn đời đời. Nếu bạn nhớ lại, người con út của Nô-ê là Cham, kể lại chính xác sự trần truồng và tình trạng say sưa của cha mình cho các anh. Tuy nhiên, do hậu quả của việc nhục mạ cha mình, sự rủa sả đến với dòng dõi của ông suốt nhiều thế hệ sau đó. Có phải chăng những người hay nói xấu và phỉ báng quên mất lời khuyên bảo dành cho các tín hữu nói rằng, "Thưa anh chị em, đừng phàn nàn trách móc nhau để anh chị em khỏi bị xét đoán. Kìa, Đấng Thẩm Phán đang đứng trước cửa." (Gia-cơ 5:9)?

Những ví dụ thì vô kể, nhưng dấu chỉ thường thấy là nó trái ngược với ý muốn đời đời của Chúa. Sự thật đáng sợ là nhiều người sống theo cách này và tuyên bô nhiều câu vô bổ lại đi nhà thờ, làm ra vẻ mộ đạo và giả bộ làm "công dân ưu tú". Nhưng làm sao họ đủ tiêu chuẩn so với cõi đời đời?

Giăng đưa ra câu trả lời đối với tình yêu trọn vẹn của Chúa trước đó trong lá thư của ông:

> Người nào nói: "Tôi biết Ngài", nhưng không tuân giữ các điều răn của Ngài là người nói dối, chân lý không ở trong người đó. Người nào tuân

> giữ lời Ngài thì tình yêu thương Đức Chúa Trời trong người ấy thật toàn hảo, nhờ đó chúng ta biết mình ở trong Ngài. (1 Giăng 2:4-5)

Hãy nhớ lại rằng tình yêu trọn vẹn của Chúa giúp chúng ta vững tâm đứng trước Đấng Phán Xét của chúng ta. Giăng nói rõ rằng tình yêu của Chúa được trọn vẹn do tuân giữ các điều răn của Ngài, không phải do cư xử sao cho tốt đẹp dưới con mắt của người đời. Hãy nhớ rằng Ê-va không bị cám dỗ bởi mặt xấu của cây biết điều thiện và điều ác; trái lại, bà bị dụ dỗ bởi mặt tốt! "Người nữ thấy trái cây vừa ăn ngon vừa đẹp mắt" (Sáng thế 3:6). Lí trí con người có thể tạo ra một hình thức đẹp đẽ và tốt lành nhưng trái ngược với tình yêu đời đời của Chúa.

Kinh Thánh cũng nói chúng ta không thể tuân giữ một vài phần trăm các mạng lệnh của Chúa và tin rằng chúng ta sẽ vững tâm vào Ngày Phán Xét. Chính là khi chúng ta cẩn thận tuân giữ toàn bộ Lời Chúa mà tình yêu của Chúa mới trọn vẹn trong chúng ta. Đây là lí do Chúa ban cho chúng ta ân sủng: nó thêm sức cho chúng ta để vâng theo Lời Ngài một cách hoàn toàn, theo cách mà Ngài chấp nhận. "Bởi vậy, vì chúng ta được hưởng một vương quốc không thể nào rúng động, nên ta hãy ghi ơn và hãy lấy lòng kính sợ, tôn kính mà phục vụ Đức Chúa Trời cách đẹp lòng Ngài." (Hê 12:28).

Chìa khóa là biết điều gì Vua muốn và tìm kiếm, chứ không phải những gì dường như tốt đẹp đối với thế gian hay lí trí con người. Vì lí do này Chúa bảo chúng ta, "Đừng rập khuôn theo đời này, nhưng hãy được biến hóa bởi sự đổi mới tâm trí, để thử nghiệm cho biết ý định tốt lành, trọn vẹn và đẹp lòng Đức Chúa Trời." (Rô-ma 12:2). Những gì mà dường như tốt đẹp với văn hóa loài người có thể là sự lăng mạ đối với ý muốn của Chúa - ý muốn đời đời.

Hãy để tôi minh họa. Tôi hiện đang ngồi tại khách sạn ở Singapore, nơi tôi đang giảng cho gần hai chục ngàn người vào cuối tuần này. Tôi đã đến quốc gia giàu có này nhiều lần. Tôi cũng giảng tin lành tại Hà lan vài lần. Tại Hà lan đem theo cần sa hút là hợp pháp. Người

dân ở đó hút cần sa hợp pháp và không sợ bị phạt. Tuy nhiên, tại nước Singapore nếu bạn bị bắt với số lượng nhỏ loại thuốc này, bạn sẽ bị bắt và bị phạt nặng. Nếu bị bắt với số lượng lớn, án phạt tử hình là treo cổ! Khi bạn bay sang Singapore, chính sách này được viết ngay trên tờ khai hải quan: "Án tử hình cho ai buôn bán ma túy theo luật Singapore."

Bạn có thể tưởng tượng một thanh niên hay hút cần sa đi du lịch sang Singapore và cùng hút thuốc với người dân Singapore được không? Anh này vui vẻ nói với những người bạn địa phương, "Này, tụi bây, cái này đã lắm. Nó làm tụi bây lặng người, làm tụi bây phấn chấn, cất đi mọi ưu phiền. Tụi bây hút không? Tớ thích chia sẻ cho tụi bây?

Người thanh niên lập tức bị bắt ngay. Anh ta sẽ bị sốc. Câu hỏi đầu tiên phát ra từ miệng anh nói với cảnh sát, "Sao mấy anh bắt tôi?"

Ngày xét xử diễn ra. Người than niên Hà lan đứng tại tòa trước mặt vị thẩm phán, tin với lòng mình rằng đây là một sự nhầm lẫn. Vị thẩm phán tuyên bố tội của anh và hình phạt đi kèm.

Người này bị sốc và nói, "Thưa quan tòa, ở đất nước của tôi việc mời bạn bè hút cần sa là không sao cả."

Quan tòa trả lời, "Anh không ở nước Hà lan. Anh đang ở nước Singapore và ở đất nước này, việc hút cần sa là vi phạm luật pháp!"

Niềm tin của anh thanh niên Hà lan này không còn nữa; anh không có gì để biện bạch. Không có cầu viện ai được. Anh đang đứng trước tòa án tối ao của đất nước khác, không có ai bào chữa.

Lúc tôi quay lại Singapore nhiều năm sau đó, một thanh niên người Mỹ bị bắt vì tội phá hoại xe hơi. Cậu này bị bắt, xử là có tội và bị phạt đánh đòn. Đây là hình phạt dùng roi tre đánh vào hông cách đau đớn. Án phạt này có vẻ hơi khắt khe. Ngay cả tổng thống Mỹ tìm cách làm giảm nhẹ hình phạt cho cậu thanh niên này. Tuy nhiên, vụ việc bất thành. Cậu này vi phạm luật pháp của Singapore và phải gánh chịu hình phạt.

Tất cả chúng ta đều sẽ đứng trước tòa án tối cao của vũ trụ. Quyết định của tòa án này sẽ là phán quyết cuối cùng. Nhiều người sẽ bị sốc bởi phán quyết về cuộc đời họ, nhưng họ không cần phải chịu như thế và bạn cũng vậy.

Bạn có sẵn sàng không? Theo Lời Chúa, chúng ta có thể đứng trước Đấng Phán Xét của vũ trụ với lòng tin quyết. Cuốn sách này được viết để giúp bạn chuẩn bị. Nếu người thanh niên Hà lan kia để thì giờ học và chuẩn bị khi thăm Singapore, anh sẽ tránh được hình phạt nặng như thế. Huống chi đối với chúng ta lại quan trọng hơn khi chuẩn bị cho sự phán xét của chính chúng ta, vì các quyết định được đưa ra tại Ngai Phán Xét sẽ là đời đời.

Phần Thưởng

Có nhiều sự phán xét ở cõi đời đời. Có sự phán xét cho những người không tin, có sự phán xét khác cho những kẻ tin, và ngay cả cho các thiên sứ nữa. Các quyết định đưa ra cũng rất khác. Sẽ có người bị hư mất và chịu hình phạt, và sẽ có người được phần thưởng. Chúng ta sẽ nói chi tiết hơn ở các chương sau, nhưng để tôi nêu ra một lần nữa rằng các quyết định đưa ra là đời đời. Không thể không nhấn mạnh điểm này được; dùng lí trí mà hiểu chuyện này thì vô phương! Ý muốn của Chúa là chúng ta nên biết trước chuyện này và chúng ta hãy làm việc để được ban thưởng vì đã tuân giữ Lời Ngài. Phao lô nói:

> Anh chị em không biết rằng trên vận động trường, tất cả đều tranh đua, nhưng chỉ có một người thắng giải sao? Vậy, hãy chạy sao cho thắng cuộc. Mỗi lực sĩ đều theo kỷ luật khắt khe về đủ mọi thứ, họ chịu như vậy để đoạt mão hoa chiến thắng sẽ tàn héo, nhưng chúng ta chịu như thế để nhận được mão hoa chiến thắng không phai tàn. Về phần tôi, tôi chạy đua không phải là chạy vu vơ, tôi đánh, không phải là đánh gió. Nhưng tôi phải áp dụng kỷ luật và khắc phục thân thể tôi, e rằng sau khi giảng dạy người khác, chính tôi lại bị loại chăng. (1Cô 9:24-27)

Phao lô nói rõ, "Tôi chạy đua không phải là chạy vu vơ (không có mục đích rõ ràng)." Một bản dịch khác dịch ý này như vầy: "Tôi chạy thẳng đến mục tiêu, xác định mục đích cho từng bước chân" (c.26-NLT). Đây chính là điều mà mỗi con người nên làm - chạy kiên quyết và nhắm mục đích chiến thắng. Chúng ta không cạnh tranh với người khác, mà chỉ với bản thân mà thôi.

Hướng Đến Cõi Đời Đời

Chỉ nghĩ đến chuyện mọi thứ sẽ ổn thôi tại Ngai Phán Xét thì chưa đủ. Chúng ta không có bào chữa được, vì Chúa bày tỏ rõ ý muốn của Ngài cho chúng ta rồi. Có những người lúc bị phán xét tin rằng họ đã làm tốt khi so với những người xung quanh họ, nhưng họ không cho phép cõi đời đời điều khiển và tăng tốc cho đời sống họ. Do đó tựa của cuốn sách này là : Sống Hướng Đến Cõi Đời Đời.

Từ "hướng đến" nghĩa là "được thúc đẩy." Nó cũng có nghĩa là "hướng dẫn, kiểm soát hay điều khiển." Một định nghĩa khác là "cung cấp một sức mạnh thúc đẩy đằng sau đó." Điều gì thúc đẩy và tạo động lực cho đời sống chúng ta trên đất này? Có phải là cõi đời đời hay cái tạm thời? Nó có dựa trên sự khôn ngoan của Chúa không? Hay chúng ta so sánh mình với người khác? Chúng ta có lắng nghe lời nịnh hót, truyền thống hay huyền thoại được rao rêu tại bục giảng hay trường học? Liệu những gì chúng ta dùng để xây cuộc đời sẽ là những gì còn đứng vững trước mặt Chúa tại Ngai Phán Xét, hay mọi nỗ lực của chúng ta bị hư mất đời đời? Hãy nhớ chúng ta đã biết tiêu chuẩn nào dùng để phán xét chúng ta: "Lời Ta đã rao ra sẽ phán xét người đó vào ngày sau cùng" (Gi 12:48).

Nhiều người xưng mình là cơ đốc nhân sẽ bị sốc khi họ đứng trước mặt Chúa Giê-su tại Ngai Phán Xét. Họ sẽ là những người đặt sự an ninh trên một phần của Kinh Thánh Tân ước dạy nhưng không chịu tra cứu cẩn thận toàn bộ Kinh Thánh. Câu hỏi của tôi dành cho bạn là thế này: bạn có muốn tìm hiểu sự thật sau khi quyết định đời đời đưa ra và như vậy thì quá trễ để thay đổi,

hay bạn muốn biết ngay bây giờ tiêu chuẩn nào mà bạn chịu phán xét?

Chương tới sẽ bắt đầu bằng câu chuyện dụ ngôn và sẽ được nói đến trong các chương tiếp theo. Hãy đọc kỹ chương đó và ghi nhớ những chi tiết, vì chúng ta sẽ đề cập trở lại thường xuyên câu chuyện này. Câu chuyện sẽ kết thúc ở chương tám, và những chân lí của nó sẽ được bàn đến trong các chương còn lại của cả sách. Sách này xoay quanh câu chuyện dụ ngôn này, vì vậy đừng đọc lướt qua. Bạn cũng có thể quay trở lại câu chuyện này để dạy lại cho người khác.

Chúa đã dạy tôi một cách riêng tư về phần lớn những gì được chia sẻ trong sách này. Tôi cũng chia sẻ những sai lầm của tôi mà đã được Thánh Linh mài dũa dưới lăng kính của lẽ thật. Hy vọng của tôi là lẽ thật này sẽ khuyến khích bạn tra cứu kỹ Kinh Thánh để bạn có một nền tảng vững vàng để nương dựa vào Ngày Phán Xét. Tôi sẽ chia sẻ một số quan niệm sai lầm trong xã hội Mỹ của chúng ta mà đã khiến cho những người nam và người nữ đi xa khỏi Đấng mà họ xưng là Chúa của họ. Bạn sẽ bị sốc, bị rúng động và bị khiển trách nữa, nhưng sau đó là lời hứa, là niềm hy vọng và là sự an ủi.

Nếu bạn can đảm, khát khao lẽ thật và có tấm lòng với Chúa, thì chúng ta hãy bắt đầu đọc. Bạn sẽ vui khi bạn làm chuyện này! Hãy ghi nhớ lời khuyên sau đây:

> Như thế, được tuyên xưng công chính nhờ ân sủng của Ngài, chúng ta trở nên người kế tự trong niềm hy vọng sống vĩnh cửu. Đây là lời đáng tin cậy. Ta muốn con nhấn mạnh những điều đó để người đã tin Đức Chúa Trời kiên quyết tham gia vào những việc tốt lành. Đó là những điều tốt lành và ích lợi cho mọi người. (Tít 3:7-8)

CHƯƠNG 2

VƯƠNG QUỐC AFFABEL: CUỘC SỐNG TẠI ENDEL

Ngài dùng ngụ ngôn dạy họ nhiều điều…
Mác 4:2

Từng có một thế giới tương tự như thế giới của chúng ta, nhưng lại khác biệt theo nhiều cách khác nhau. Trong thế giới đó không có những quốc gia độc lập, chỉ có một vương quốc rộng lớn có tên Affabel mà thôi. Dù vương quốc này trải rộng khắp thế giới loài người, nhưng nó cũng có một thành phố thủ đô, tất cả sự lãnh đạo được đều hành từ thành phố đó. Nó được gọi là Thành Lớn Affabel, thành phố mà từ thời điểm này trở đi ta sẽ gọi đơn giản là Affabel.

Thành phố kiều diễm này do một vị vua phi thường có tên là Jalyn chủ trì. Vua Jalyn được các thần dân của mình yêu mến và rất ngưỡng mộ. Vua lan tỏa một tình yêu thương vô bờ bến. Vua rất hùng mạnh và đầy khôn ngoan, nhưng cùng lúc vua cũng rất nhân từ và có khiếu hài hước vô cùng. Dù tác phong của vua mang dáng dấp hoàng gia nhưng vua Jalyn cũng là người dễ chịu. Được ở với ông là nhìn thấy mình được vây quanh trong một bầu không khí tốt lành. Sự hiện diện của ông nâng mỗi khía cạnh đời sống lên mức độ cao hơn. Khải tượng và tầm nhìn xa của ông thật đáng kinh ngạc, và ông có một khả năng siêu nhiên để nhìn xuyên qua các hành động của con người mà thấy các động cơ tấm lòng của họ.

Cha của Jalyn, người sáng lập Affabel, được biết đến là Vua Cha Sáng Lập. Một khi trật tự đã được thiết lập, ông đã chuyển tất cả sự lãnh đạo vương quốc cho con trai

của ông. Những cư dân của thành lớn đã giúp Jalyn thi hành sự cai trị của mình tại các lãnh thổ xa xôi của vương quốc. Điều này được thực hiện qua một hệ thống thẩm quyền theo cấp bậc và thành phố được cai trị dưới quyền lãnh đạo của họ.

Thành phố rất lớn, đất liền rộng xấp xỉ 200 dặm vuông. Thành được trù hoạch quá tốt nên dù dân cư đông đúc, nhưng thành không bao giờ thấy quá tải. Thành là một sự pha trộn những khu ngoại ô, nhà ở thị trấn và khu biệt thự.

Được tọa lạc trên các vùng đồng bằng, nằm về cuối hướng tây của Affabel là những căn nhà khiêm tốn của những dân lao động. (Dù là những căn nhà của họ khiêm tốn nhưng nó được xem là một sự xỉ ở thế giới của chúng ta.) Dẫu công việc của họ là nặng nhọc, nhưng những dân cư đó rất biết ơn vì được cư ngụ tại thành của vua.

Các địa hình đồi núi ở các biên giới phía bắc và phía nam là nhà của các thợ thủ công. Đây là những người có tài khéo trong các lĩnh vực nghệ thuật sáng tạo trong âm nhạc, viết lách, thủ công và thiết kế. Những căn nhà này trông rất đẹp và rộng lớn hơn nhà của những người lao động.

Khu lôi cuốn nhất của thành phố là quận phía Tây, tại đó tọa lạc vô số những căn biệt thự xinh đẹp. Khu vực này được biết đến là Trung Tâm Hoàng Gia. Quận rộng lớn này là nơi vua cư trú và dành phần lớn thời gian của mình. Đó cũng là nhà của những người làm việc gần gũi với vua nhất, tại đây công việc hành chánh và các nhà lãnh đạo cộng sự tương tác và làm việc cùng nhau.

Trung Tâm Hoàng Gia được giữ cân bằng giống như một viên ngọc trên vách đá nhìn ra các bờ của Biển Lớn. Một làn gió nhẹ liên tục thổi lên từ đại dương xanh ngắt và làm cho thành rất mát mẻ. Những con nước được đưa đẩy giao thoa bởi các bãi biển trắng xóa nhất, và vẻ đẹp của nó chỉ thật sự trỗi vượt nhờ các khu vườn của hoàng gia. Những khu vườn đó đan xen khắp cả Trung Tâm Hoàng Gia, thêm lên sắc màu cùng sự lung linh của nó

khắp tứ bề. Không nghi ngờ gì, đây là nơi ở đáng ước ao nhất tại Affabel. Mỗi căn nhà đều nổi bật với vẻ thanh tao của nó, vì nằm cạnh cung điện hoàng gia của vua.

Ở giữa Affabel là cây sự sống. Chỉ những thần dân của vua mới được đặc ân ăn trái cây tuyệt vời của nó. Trái không chỉ ngon và bắt mắt, mà bên trong nó có mùi thơm ngát của sức quyến rũ phi thường.

Cộng Đồng Endel

Về phía Tây của các miền đồng bằng của Affabel tọa lạc một Sa Mạc Bên Ngoài, trải rộng gần sáu mươi dặm tới Sông Cái Adonga. Khi bạn đã vượt qua Adonga, bạn sẽ thấy mình trong một khu vực khác của vương quốc, được gọi là Endel. Lúc sinh ra, con cái của các công dân Affabel lập tức được đem tới tỉnh Endel. Trước khi tuần đầu tiên của chúng trôi qua, chúng được giao cho các y tá của vua chăm sóc. Khi các công dân trẻ tuổi này – hay người Endel – được năm tuổi, chúng được đem tới trường Endel, tại đó chúng nhận sự huấn luyện trong thời gian mười năm. Ở đó chúng học các đường lối của Affabel và của vua Lớn Jalyn.

Chỉ có các y tá của Jalyn và các thầy giáo mới vui hưởng cơ hội gặp mặt Jalyn. Cứ mỗi khoảng năm năm, vua sẽ xuất hành tới thăm Endel để chia sẻ tấm lòng của ông cho trường và các em. Ông không bao giờ để cho ai biết sự có mặt của mình, nhưng dẫu vậy thì lòng tốt lành của vua quá rõ ràng mà ai tại Endel cũng biết.

Thời gian mười năm tại trường Endel là để chuẩn bị các em học sinh cho cuộc sống tương lai. Năm mười lăm tuổi, chúng sẽ có một khoảng thời gian ngắn để áp dụng tất cả những điều chúng được dạy dỗ. Trong khoảng thời gian này chúng sẽ được giao của cải và trách nhiệm. Cách chúng cai quản đời sống non trẻ và các tài sản của mình sẽ quyết định cách và nơi chúng sẽ sống phần đời lại, mà trong thế giới của chúng tổng thời gian đó là một trăm năm mươi năm. Dù thời kì thử thách chính xác là năm năm, nhưng không có học sinh nào biết được khoảng thời

gian thử thách đó kéo dài bao nhiêu. Tất cả những gì chúng được cho biết là thời gian đó sẽ không quá mười năm. Cuối thời gian này, mỗi người sẽ xuất hiện trước vua để giải trình về những chọn lựa trong đời sống của chúng.

Khoảng thời gian thử thách này quyết định sự trung thành của các em học sinh. Những ai đi theo các pháp lệnh của Jalyn bằng cả lời nói lẫn hành động sẽ nhìn nhận quyền lãnh đạo của vua. Chúng được kể là các dân cư của Affabel. Những chọn lựa của chúng đảm bảo các phần thưởng tương ứng dành cho chúng.

Tuy nhiên, nếu các em học sinh nổi loạn và chỉ sống cho bản thân trong thời kì thử thách, chúng bị lưu đày sang xứ Cô Đơn. Cô Đơn là một vùng đất sa mạc vô cùng tối tăm, nơi sự cô đơn và vô vọng ngự trị. Tại đó những kẻ nổi loạn chịu sự thống khổ và bị giam tù trong cả cuộc đời.

Người đầu tiên bị đày sang cảnh đau khổ này là Dagon, kẻ đã trở thành chúa tể tối tăm, sáng lập ra xứ Cô Đơn. Dù hắn đã nổi loạn chống lại Jalyn nhiều năm trước, nhưng ảnh hưởng của hắn còn đọng lại tại xứ Endel. Cư dân Endel nào nhìn nhận quyền làm chúa của Jalyn sẽ được tự do khỏi quyền lực tối tăm của Dagon. Tuy nhiên, người nào khước từ phục vụ Jalyn sẽ cứ ở dưới sự cai trị của chúa tể sa ngã này.

Để cô lập bất cứ sự xâm nhập nào khác của sự tối tăm trong vương quốc của mình, vua Lớn Jalyn buộc phải thiết lập một sắc lệnh nhằm bảo vệ cả sự liêm chính lẫn cấu trúc xã hội của Affabel. Tất cả những ai đi theo đường lối của Dagon và khước từ nhìn nhận Jalyn là vua qua lời nói và hành động sẽ bị trục xuất sang xứ Cô Đơn trong cả phần đời còn lại của họ.

Thế là bắt đầu câu chuyện của chúng ta. Chúng ta sẽ dõi theo đời sống của năm học sinh của Endel. Tên của chúng như sau: Độc Lập, Bị Lừa Dối, Ngã Lòng, Ích Kỷ và Yêu Thương. Hãy để tôi giới thiệu mỗi người.

Độc Lập

Độc lập liên tục thắc mắc sự tồn tại của Affabel. Cậu ta thật sự không thể tin có một người được gọi là Jalyn, là người cậu chưa bao giờ gặp mặt hay nhìn thấy, mà lại yêu cầu không chỉ sự trung thành của cậu mà còn cả sự tuân thủ cực kỳ nghiêm ngặt của cả một "danh sách các luật lệ." Cậu ta nghi ngờ đây là một mưu mô cốt để giữ cậu và những người khác ở dưới sự kiểm soát của các thầy giáo. Với vẻ chế nhạo, cậu không chịu tham gia các lớp học và học biết về vương quốc tưởng tượng này.

Độc Lập nhạo báng những người khác vì đã tin đều vô lý như thế. Cậu ta dự tính sẽ sống theo như những gì cậu thấy là phù hợp và giữ mình thoát khỏi các luật pháp của Jalyn. Có một ngoại lệ duy nhất là nếu các pháp lệnh của vua phục vụ mục đích của cậu thì cậu sẽ tuân thủ. Đó là ý tưởng của cậu. Cậu ta không ngại cho người khác biết cậu sẽ không đầu phục đời sống của mình cho ý muốn của ai khác.

Bị Lừa Dối

Bị Lừa Dối không thắc mắc sự tồn tại của Affabel. Cậu tin Vua Jalyn và thậm chí thích thú các lời hứa của vua. Tâm trí và lời nói của cậu hợp với các sự dạy dỗ và chính sách của nhà trường, nhưng phần lớn lối sống của cậu trái ngược với những sự dạy dỗ đó. Cậu phấn khởi về lòng trung thành của mình với vua và những sự dạy dỗ của ngài, cậu tham gia vào các hoạt động của nhà trường khi cậu thấy thỏa mái, nhưng nếu cậu không thấy bất cứ lợi ích cá nhân nào thì sắc mặt của cậu nhanh chóng thay đổi. Lối sống của cậu trái ngược với lối sống của một người đi theo Jalyn thật sự. Bởi cá tính mạnh mẽ của mình, cậu lôi kéo những người khác vào đường lối của mình một cách tinh vi. Cậu chưa bao giờ thật sự dừng lại để cân nhắc thời kì thử thách và phán xét mà mình trải qua.

Bị Lừa Dối rất hợp với Độc Lập, dù chúng bất đồng về sự tồn tại của Jalyn. Bị Lừa Dối là người vui nhộn và cả

hai có những sở thích tương tự, nên Độc Lập thích người bạn của mình.

Ngã Lòng

Ngã Lòng là người nhiệt tình nhất trong số tất cả các học sinh này. Trong lớp cô thường phát biểu và liên tục có những điểm số cao nhất. Cô rất năng động và thường khởi sự các hoạt động ngoại khóa để giúp thúc đẩy sự tham gia của các học sinh vào cộng đồng. Bất cứ ai từng đánh giá các em học sinh đều nói cô là người nhiệt huyết nhất vì sự nghiệp của Jalyn.

Ích Kỷ

Ích Kỷ cũng tin vào Jalyn và các dạy dỗ của ngài. Cậu ta không nghi ngờ sự tồn tại của Affabel và cũng khá là thẳng thắn. Cậu tin Jalyn là một người cai trị rất tuyệt vời và vị quan tòa rất nhân hậu đối với tất cả những ai xưng mình trung thành với ngài. Tuy nhiên, cậu ta lại tập trung vào nhận thức giới hạn của mình về các sự dạy dỗ và phẩm cách của Jalyn. Cậu quên rằng Jalyn là một lãnh đạo công bình và thánh khiết, và cũng là một người đầy yêu thương và có lòng thương xót. Thế là Ích Kỷ đã phát triển một cái nhìn méo mó về bản tính thật của Jalyn. Cậu tin rằng Bị Lừa Dối, Ngã Lòng, và Yêu Thương chắc chắn là một phần của vương quốc vinh hiển của Jalyn, dù cậu bận tâm đôi chút về sự đề kháng của Độc Lập.

Ích Kỷ tin rằng tất cả những ai nhìn nhận Jalyn bằng lời nói và sống cuộc đời không vi phạm bất cứ luật pháp trọng yếu nào sẽ được vào Affabel. Tuy nhiên, theo như tên của cậu, thì cậu chủ yếu tìm tư lợi, và thường việc lành cậu làm được thúc đẩy bởi lợi ích cá nhân. Có những lúc cậu được thúc đẩy bởi lòng trắc ẩn, nhưng khi đến thời điểm quan trọng Ích Kỷ lại tìm lợi ích tốt nhất cho bản thân.

Yêu Thương

Thiếu nữ cuối cùng của chúng ta, Yêu Thương, là người khắc ghi trong lòng và vâng theo các luật pháp của Vua Jalyn. Cô không chỉ học các nguyên tắc của ông, mà còn tìm tòi để biết được tấm lòng đằng sau mỗi pháp lệnh. Cô để nhiều thời gian tìm kiếm để biết và hiểu ý muốn của Jalyn. Điều này có nghĩa là cô bỏ nhiều giờ nghiên cứu và hoàn toàn dâng mình vì lợi ích của trường cộng đồng Endel. Cô biết một khi đạt đến tuổi mười lăm, cô sẽ có một khoảng thời gian ngắn để thực hiện các điều ước của vua lớn. Mục tiêu của cô là sống hoàn toàn vì vinh hiển của Jalyn, và cô sẽ không cho phép lợi lộc nào cản trở mục đích chính đó.

Yêu Thương yêu mến Jalyn và mong chờ đến ngày họ sẽ gặp mặt. Cô sốt sắng vâng lời ngài và thường nói với người khác về sự tốt lành của Ngài. Vì điều này mà cô thường bị nhạo báng và cô lập. Dù cô đã chịu khổ vì lập trường trung thành, không dao động với các luật pháp của Jalyn, nhưng chẳng có điều nào có thể ngăn cản cô trung tín với vua.

Những Người Tốt Nghiệp

Cả năm công dân Endel này đã đến tuổi mười lăm. Ngày chỉ định đã đến, những người đã tốt nghiệp này cùng với hai nghìn học sinh khác. Mỗi người được giao cho một sứ mạng cụ thể và một quỹ khởi nghiệp tương ứng cho mỗi người. Số tiền này được Jalyn định trước và được phân phát bởi hiệu trưởng lúc tốt nghiệp.

Giữa vòng năm học sinh của chúng ta thì sự phân phát như thế này: Độc Lập nhận năm mươi lăm nghìn đồng bạc, Bị Lừa Dối và Ngã Lòng mỗi người nhận bốn mươi nghìn đồng bạc, Ích Kỷ nhận nhiều nhất, bảy mươi lăm nghìn đồng bạc, và Yêu Thương nhận hai mươi lăm nghìn. Với số tiền trong tay, các công dân trẻ được tự do tung hoành kèm theo những lời dạy dỗ cuối cùng.

Người Bán Hàng

Dù Độc Lập hiếm khi dự lớp, nhưng cậu vẫn cảm thấy như thể một số sự dạy dỗ vẫn vang vọng trong đầu cậu. Có những lúc cậu thắc mắc không biết liệu có một số tên khùng điên trong trường hay không. Nếu thật, cậu hy vọng hành vi của mình sẽ không ảnh hưởng tới lượng tiền cậu được giao một khi việc học tập kết thúc.

Hai tay của Độc Lập rung bần bật khi cậu nhận bì thư đầy tiền. Khi mở ra, cậu đã phải đè nén sự ngạc nhiên của mình và cảm thấy nhẹ người với số tiền cậu được giao. Cậu thậm chí còn phấn khởi hơn khi nhận ra mình nhận được nhiều hơn Ngã Lòng mười lăm nghìn và nhiều hơn Yêu Thương gấp hai lần. Cậu ta nghĩ, *Lãng phí quá! Yêu Thương và Ngã Lòng để hết thời gian của mình trong các lớp học vô dụng đó và đầu tư thêm nhiều giờ phụ, và giờ họ có quá ít để chứng tỏ cho thiên hạ.*

Kinh nghiệm này thật ra đã xác chứng niềm tin của Độc Lập rằng Jalyn không tồn tại. Cậu ta lý luận rằng phụ huynh học sinh, những người đã biến mất nhiều năm về trước, đã để lại số tiền đó. Điều này củng cố thêm quan điểm của cậu cho rằng câu chuyện về Vua Jalyn là một sự lừa đảo do nhà trường tạo ra nhằm kiểm soát đời sống của giới trẻ và ngăn chúng trở thành các nhà tự do tư tưởng.

Sau vài tuần ăn mừng lễ tốt nghiệp của mình, Độc Lập nhận ra mình phải thiết lập một công việc kinh doanh. Cậu ta buộc phải sử dụng vội tất cả số tiền của mình và cậu bắt đầu hoảng sợ về tốc độ tiêu tiền phi mã.

Độc Lập bắt đầu buôn bán ô-tô và nhận ra mình là một người bán hàng tuyệt vời. Công việc kinh doanh rất phát đạt. Nhiều trong số các học sinh mới tốt nghiệp đã sử dụng một phần trong quỹ khởi nghiệp của họ để mua ô-tô đã qua sử dụng hoặc thậm chí là ô-tô mới từ lô hàng của Độc Lập. Khi tài chính của cậu nhân cấp, cậu đã mở rộng sang các dự án kinh doanh khác và cũng thấy thành công. Khi tài sản của cậu gia tăng, cậu mở rộng và nâng mức lối sống cá nhân lên. Cậu nhanh chóng nhận ra rằng

tiền bạc là một nguồn ảnh hưởng tuyệt vời, và dường như có sức mạnh để mua hạnh phúc. Sự giàu có, tài sản và lối sống phát tài nhanh chóng của cậu cũng có sức mạnh để lối cuốn các phụ nữ, làm cho cuộc đời cậu thêm sức sống.

Độc Lập đã không dự các buổi nhóm hàng tuần của cộng đồng, nhưng cậu vẫn được xem là một công dân rất tốt bởi đa số vì họ trân trọng sự đóng góp của cậu cho các dự án cộng đồng. Có vẻ cuộc sống không thể nào tốt hơn đối với công dân Endel siêng năng này.

Thợ Xây Và Người Phát Triển

Bị Lừa Dối vô cùng hạnh phúc khi ăn mừng với Độc Lập trong vài tuần. Dù cậu không nhận nhiều như người khác, cậu vui vì có nhiều hơn Yêu Thương. Điều đó xác nhận cái nhìn méo mó của cậu về Jalyn, là một vị vua vô cùng thương xót nên có một số vấn đề thật sự không quan trọng đối với vua.

Bị Lừa Dối đã buông thả với một số cô gái cậu đã hẹn hò trong trường, dù điều này trái ngược với những sự dạy dỗ cậu đã nhận được. Cậu không thấy sự mâu thuẫn nào trong các sự dạy dỗ đó vì cậu tin xác quyết vào Jalyn và vương quốc của ngài. Cậu có lối nhìn đời riêng: *Chừng nào mình tiếp tục xác nhận sự trung thành với Jalyn và không làm tổn thương ai nghiêm trọng thì mình sẽ cứ ở trong địa vị ngay thẳng với vua.* Cậu lý luận rằng Jalyn hiểu rằng mọi người có nhu cầu và không ai toàn hảo. Cậu quả quyết tất cả lỗi lầm của cậu sẽ được che đậy bởi lòng thương xót và ân sủng của Jalyn lúc phán xét vì cậu tin vào vua với cả tấm lòng của mình.

Vài tuần sau khi tốt nghiệp, Bị Lừa Dối mở công việc kinh doanh riêng của mình. Cậu trở thành thợ xây nhà. Ban đầu, cậu khó khăn trong việc tìm khách hàng. Nhà mẫu của cậu tối ưu về mọi phương diện, nhưng cậu không thể tìm những khách hàng cam kết mua. Một số người nghĩ giá của cậu quá cao; có người thì đơn giản không đủ khả năng mua những căn nhà đẹp như thế. Thất vọng, nên Bị Lừa Dối đã hạ giá.

Bị Lừa Dối vẫn sử dụng căn nhà mẫu đẹp của mình để lôi kéo khách hàng. Cậu tiếp tục đưa ra tất cả những lời hứa cậu đã hứa trước đó, nhưng cậu bắt đầu đưa vào các vật liệu chất lượng kém hơn nhiều so với vật liệu cậu đã miêu tả và hứa trước đó. Thật ra, một số vật liệu của cậu vi phạm các quy tắc và tiêu chuẩn của Endel. Bị Lừa Dối biện minh rằng những nhà làm luật thiết lập các điểm này chẳng qua là quá cẩn thận. Cậu chắc chắn các vật liệu cậu đã chọn sẽ chống đỡ dưới mọi áp lực và các điều kiện thời tiết. Vì nhà của Bị Lừa Dối dường như có thể trả giá tốt, nên các công dân Endel có sự quan tâm bắt đầu ký kết các hợp đồng nhanh hơn tiến độ xây dựng của cậu. Công việc kinh doanh cuối cùng cũng cất cánh.

Sau vài năm, Bị Lừa Dối quyết định chuyển sang việc phát triển đất đai. Cậu ta đã quá mệt mỏi với các khách hàng hay than phiền. Cậu cảm thấy một khi đất được bán, thì coi như xong việc. Cậu sẽ không còn phải xử lý, sữa chữa các hạng mục bảo hành nữa.

Bị Lừa Dối ngây ngất khi cậu thấy một khu đất trị giá khoảng một nghìn đồng bạc cho mỗi mẫu Anh. Cuộc mua bán quá tốt, cứ như không phải là thật. Nhưng cuộc khảo sát xa hơn cho thấy miếng đất là một vùng đồng bằng hay bị lũ lụt. Thông tin này chỉ có ít người biết, tất cả họ đều là bạn bè của Bị Lừa Dối. Cậu đã thuyết phục một người trong hội đồng thành phố, bạn của Độc Lập, ủng hộ sự phát triển đất đai của cậu mà không có sự trắc nghiệm địa chất phù hợp. Rốt cuộc, suốt đời cậu chưa từng có một trận lụt nào cả, vậy thật sự có nan đề không? Vụ mua bán diễn suôn sẻ. Sau vụ làm ăn này, đối với nhà doanh nghiệp trẻ này thì cuộc đời dường như không thể nào tốt hơn thế.

Trợ Lý Giáo Viên

Ngay sau khi tốt nghiệp, Ngã Lòng tụ tập với một số ít bạn gái để mua sắm dịp cuối tuần. Cô nghĩ điều này là tốt vì hai lý do: trước tiên, cô có thể để thời gian ăn mừng với những người bạn thân nhất của mình, và thứ hai, cô có thể mua sắm quần áo và đồ phụ kiện mình cần cho nghề

nghiệp mới của mình. Ước ao sâu xa nhất của Ngã Lòng là trở thành trợ lý giáo viên tại trường Endel. Cô không thể nhớ là mình đã từng muốn điều gì khác hơn hay không. Cuộc phỏng vấn của cô rơi vào thứ Sáu tuần sau.

Trong ngày đi mua sắm, Đàm Tiếu, một trong những người bạn của Ngã Lòng, đã chia sẻ với cô thể nào Vu Khống, một người bạn thân, đã kể cho hiệu trưởng là Ngã Lòng đã ăn nằm với một trong các học sinh nam trẻ tuổi. Ngã Lòng nổi giận phừng phừng khi cô nghe tin đó. Điều này có thể ngăn trở nghiêm trọng các cơ hội được trở thành một trợ lý giáo viên. Đó là một lời nói dối vô lý, không có chút sự thật trong đó. Cô đã giữ mình thánh sạch trong toàn bộ thời gian đi học. Cô cảm thấy Vu Khống đã làm điều này xuất phát từ sự ganh tị, thậm chí là thù ghét.

Ngã Lòng giận hăng máu. Cô bị vấp phạm vô cùng, thời gian còn lại vào dịp cuối tuần cô chỉ nghĩ về sự phản bội của một người tưởng chừng là bạn kia. Cô thề sẽ bắt Vu Khống trả giá cho những gì cô này đã làm.

Ngày phỏng vấn đã đến, trong sự ngạc nhiên của mình thì Ngã Lòng chính là người được chọn vào vị trí trợ lý. Hiệu trưởng thông báo với cô rằng ông đã nghe tin đồn, nhưng sau vài cuộc điều tra ông được thuyết phục là tin đồn đó không đúng.

Ngã Lòng không chỉ có được vị trí đó, cô được chỉ định làm trợ lý cho một trong những thầy giáo ưu thích của mình. Tên ông ta là Sống Hai Mặt, là một trong những giáo viên đầy ơn nhất tại trường. Ông ta hai mươi lăm tuổi và từng hướng dẫn các công dân Endel trẻ tuổi trong nhiều năm. (Sự phán xét các thầy giáo không phải lúc họ 20 tuổi, như những người khác, mà khi họ được ba mươi tuổi.) Ngã Lòng ngạc nhiên vì cô được chọn để làm việc với một lãnh đạo năng động như thế.

Học kỳ đã bắt đầu và mọi sự diễn ra rất tốt, nhưng Ngã Lòng vẫn mang trong lòng sự vấp phạm đau đớn với người bạn cũ của cô. Dù mọi sự diễn ra tốt đẹp đến đâu đi nữa, nhưng dường như cô không thể tha thứ cho sự phản bội của Vu Khống.

Dẫu mọi sự trông rất tuyệt vời, nhưng nan đề đang âm ỉ bên trong. Tên của Sống Hai Mặt thể hiện con người của ông ta. Một mặt ông sống như là một thầy giáo nhưng mặt khác trong đời tư của mình thì ông sống khác. Sự phán xét ông ta chắc chắn là nghiêm khắc nhất vì là một thầy giáo ông đã có đặc ân nhìn thấy Jalyn cách cá nhân.

Một buổi chiều khi Ngã Lòng và Sống Hai Mặt ở riêng với nhau, ông ta đã đề nghị gần gũi cô. Bị sốc và bị xúc phạm, cô đã bỏ ông ta đi ngay lập tức. Ông ta không bỏ cuộc nhưng đã cố chấp đeo đuổi cô ta trong vài tuần tiếp theo. Cô ta bắt đầu thắc mắc phản ứng của mình và lắng nghe lời thuyết phục của ông ta vì ông là một người vĩ đại và có tri thức tuyệt vời. Cô vui thích vì được ông ta để ý. Ông ta dịu dàng, tốt bụng và được xem là một trong những người đẹp trai nhất trong cộng đồng. Sau một hồi lâu nội tâm tranh chiến, cuối cùng Ngã Lòng đã dâng sự trinh tiết của mình cho Sống Hai Mặt, và hai người bước vào mối tình say đắm.

Ngã Lòng chưa hề biết được những cảm giác đam mê và yêu thương hân hoan như thế. Mỗi lần cô nhìn thấy Sống Hai Mặt, thì ông ta lại hớp hồn cô. Những suy nghĩ hẹn hò với ông ta vào những buổi chiều mà họ đã sắp xếp cứ xâm chiếm cô và tạm thời giúp cô không còn để ý đến sự vấp phạm mà đã được chôn giấu trong lòng đối với Vu Khống.

Tuy nhiên, sau bốn tháng, Sống Hai Mặt bất ngờ bỏ cô. Ngã Lòng quẩn trí và suy sụp; cô phải biết tại sao. Cô tua lại trong đầu của mình mỗi cuộc gặp và cô ép ông ta phải trả lời. Cuối cùng Sống Hai Mặt nói với cô là ông ta đã nghe về báo cáo của Vu Khống về chuyện tình của cô trước đây với một học sinh. Đây không phải là lý do thật của việc ông ta thay đổi tình yêu; mà chỉ vì ông không còn hứng thú với Ngã Lòng nữa. Ông ta đã cưa cẩm một thiếu nữ khác trong cộng đồng. Các thiếu nữ thực sự phải tranh chiến để cự lại sức quyến rũ và thuyết phục của thầy giáo nổi tiếng này.

Ngã Lòng vô cùng tức giận. Cô ta không thể chịu được

cảnh nhìn thấy Sống Hai Mặt mỗi ngày. Không thể tiếp tục được nữa, thế là cô ta lập tức từ chức, bỏ vị trí ở trường.

Sau vài ngày phiền muộn, Ngã Lòng đã mở một tiệm làm đẹp với số tiền còn lại trong số bốn mươi nghìn đồng bạc. Cô không đi đến các buổi nhóm hàng tuần tại trường dù Jalyn đã dạy bảo các thần dân của mình không được bỏ các buổi nhóm như thế. Ngã Lòng không muốn giao du với những kẻ giả hình, và hầu hết những ai tại các buổi nhóm đều thế cả.

Mỗi ngày Ngã Lòng càng trở nên cứng cỏi. Cô hiếm khi đề cập đến trường hay Jalyn. Sự thờ ơ và hoài nghi thay thế niềm đam mê mà trước đó cô tự do thể hiện. Khi được hỏi thì Ngã Lòng sẽ vẫn cho mình còn trung thành với Jalyn, nhưng sâu thẳm bên trong cô đổ lỗi cho vua vì cho phép một người đàn ông hủ bại như thế làm thầy trong trường của vua.

Đến lúc những ngày thử thách của cô kết thúc, Ngã Lòng là một người phụ nữ bị vấp phạm nặng nề và cay đắng, dù nếu được hỏi thì cô ta sẽ mạnh miệng phủ nhận điều đó. Cô để thời gian trong những ngày còn lại để cố trả thù những người đã làm tổn thương cô sâu sắc.

Thị Trưởng Endel

Và bây giờ chúng ta chuyển qua Ích Kỷ. Cậu ta ngạc nhiên về số tiền nhận được. Cậu ăn mừng, nhưng cậu ta biết đủ về các lời dạy dỗ của Jalyn nên tránh các cuộc ăn chơi trác táng. Sau vài ngày nghỉ xả hơi, cậu bắt đầu đầu tư. Việc buôn bán của cậu chứng tỏ lợi nhuận, và cậu nhanh chóng nhân cấp quỹ khởi nghiệp của mình. Khi tài chính gia tăng, tiếng tăm của cậu nổi như cồn trong vòng những người bạn cùng lứa với mình.

Ích Kỷ mua một căn nhà tại một trong những quận đẹp nhất của Endel và mời các nhân vật ảnh hưởng, có thế lực tới nhà của mình. Các nhân viên chính phủ, các vận động viên chuyên nghiệp, các giám đốc điều hành kinh doanh, và những doanh nhân khác đến tận hưởng

sự hiếu khách của cậu. Cậu nhanh chóng trở thành một trong những người có mối quan hệ nhiều nhất trong cộng đồng.

Sau ba năm, Ích Kỷ quyết định chạy đua vào chức thị trưởng Endel và dễ dàng thắng lợi nhờ quyền lực tài chính và các kết nối trong xã hội. Khi đã ở trên cương vị đó, cậu thấy mình đối diện với nhiều quyết định. Một trong số đó là với ngôi trường. Do dân số tăng nhanh, nên có một nhu cầu cấp bách về không gian nhiều hơn. Điều này có nghĩa việc mua đất đai và đảm bảo các nhà thầu, các chi phí xây dựng và mọi thứ cần thiết phải phù hợp với trường.

Điều đầu tiên là cộng đồng phải gây quỹ. Trong các buổi họp hàng tuần của thành phố, Ích Kỷ nghe về nhu cầu của họ là cần nhiều quỹ hơn. Khi hoạt động gây quỹ xong, cậu đã dâng gần một nghìn đồng bạc.

Rồi sau đó đến một quyết định khó khăn. Cuối cùng nhà trường đã có đủ tiền để mua một miếng đất. Đó là một vụ mua bán tuyệt vời, và giá trả nằm trong khoản ngân sách của họ. Tuy nhiên, có một cửa hàng bách hóa lớn cũng muốn mua miếng đất đó. Thế là hội đồng thành phố chia làm hai. Trường là một tổ chức phi lợi nhuận, nên không phải chịu bất cứ khoản thuế thu nhập nào. Mặt khác, cửa hàng sẽ đem lại khoản thuế thu nhập khổng lồ và tạo ra thêm việc làm cho cư dân Endel.

Vì hội đồng chia làm hai phe nên phiếu bầu quyết định phải do thị trưởng đưa ra. Ích Kỷ không thể đưa ra quyết định giữa hai quan điểm. Các chủ sở hữu của cửa hàng tạp hóa đã ủng hộ nhiệt tình chiến dịch của cậu bằng cách đóng góp khoản tiền lớn cũng như tận dụng ảnh hưởng của họ vì cớ cậu. Họ từng làm khách trong nhà cậu trong nhiều dịp khác nhau.

Ích Kỷ đã bỏ phiếu ủng hộ cửa hàng tạp hóa. Cậu biện minh chọn lựa của mình với công chúng bằng cách nói rằng việc làm đó là vì lợi ích chung của các cư dân Endel. Cậu đã mở đường cho nhiều cơ hội việc làm hơn cũng như tăng thu nhập của thành phố. Cậu khuyến nghị nhà

trường khảo sát các chọn lựa của họ trong việc mở rộng cơ sở vật chất hiện tại, dù cậu biết rằng điều này là không khả thi. Chọn lựa của cậu đã làm cho các môn đồ thật của Jalyn thất vọng, nhưng phần lớn cộng đồng lại tán thưởng quyết định của cậu.

Nhiệm kỳ hai năm của Ích Kỷ sắp kết thúc, và đó là thời điểm lên chiến dịch tái bầu cử. Cậu cảm thấy khá hối hận, nên đã lấy năm ngàn đồng bạc của cá nhân đóng góp cho trường Endel. Cùng với đó là một lời hứa tìm một miếng đất khác phù hợp để nhà trường xây dựng.

Điều này giúp cậu ta tái xác nhận được lòng tin của nhiều môn đồ của Jalyn. Có vẻ như người lãnh đạo trẻ sẽ dễ dàng thắng lợi lần thứ hai.

Chủ Nhà Hàng

Lúc tốt nghiệp, Yêu Thương đã dâng ba trong số hai mươi lăm nghìn đồng bạc để đóng góp cho việc lập quỹ đất của trường Endel. Cô biết ơn về những gì mình đã học từ các thầy giáo và cô muốn bày tỏ lòng biết ơn đó. Với hai mươi chín nghìn còn lại thì cuối cùng cô cũng mở được một nhà hàng.

Yêu Thương yêu thích mọi công việc liên quan đến nghệ thuật nấu ăn. Ngoài ra, vì là một nữ doanh nhân có sự am hiểu nên việc điều hành một nhà hàng có vẻ như là cách tốt nhất để sử dụng các ân tứ của cô và phục vụ cộng đồng của mình. Cô có thể thuê một số đầu bếp giỏi nhất trong xứ. Bằng cách kết hợp kiến thức của họ, cô đã xây dựng một menu nổi bật. Nhà hàng của cô lập tức thành công.

Dù Yêu Thương đã giành giải thưởng cho nhà hàng của mình, nhưng cô luôn luôn quy sự thành công của mình cho sự khôn ngoan của Jalyn. Trong các cuộc phỏng vấn cô liên tục cảm ơn các thầy giáo cũ và khen các nhân viên giỏi của mình. Cô khước từ khoe khoang về các nỗ lực của mình hay tuyên bố sự thành công là của riêng cô. Cô biết thành công của mình là duy nhờ Jalyn mà thôi.

Yêu Thương đã sử dụng sự thịnh vượng của mình để giúp đỡ cộng đồng lẫn trường Endel. Cô dâng hiến thức ăn cho bếp ăn của trường. Cô thường biệt riêng một buổi chiều để triển khai hàng loạt bữa ăn từ thiện cho người nghèo. Cô thích phục vụ thức ăn mới nấu cho người nghèo. Cô kết ước dâng 25 phần trăm tất cả lợi nhuận của nhà hàng cho nhà trường. Cuối năm năm, cô đã dâng được trên hai trăm nghìn đồng bạc.

Yêu Thương luôn luôn giúp đỡ những người nào làm việc siêng năng nhưng gặp khó khăn trong việc trang trải cuộc sống của họ. Ngoài việc giúp đỡ tài chính, cô chia sẻ các nguyên tắc về sự khôn ngoan và thành công của Jalyn. Cô liên tục nói với những người cô giúp đỡ rằng cô sẽ không bao giờ được thành công như thế nếu không nhờ Jalyn.

Dù nhà hàng của Yêu Thương thành công, nhưng cô không bao giờ tham gia vào trong các sự kiện xã hội tại nhà của Ích Kỷ. Cô cũng không được mời tham gia vào vai trò lãnh đạo trong cộng đồng. Cô được xem là một người tuân thủ Jalyn rất triệt để. Dù Bị loại trừ bởi những công dân Endel có ảnh hưởng nhưng nó cũng không ngăn cản và làm nản chí Yêu Thương. Cô tập trung nhắm tới những người kém may mắn hơn. Cô yêu thích các buổi nhóm hàng tuần tại trường và luôn đề nghị giúp đỡ bằng cách dâng hiến hay phục vụ trong các vai trò khác nhau. Yêu Thương là một thiếu nữ thỏa lòng.

Ngày Phán Xét Đã Định

Ngày cuối cùng của sự thử thách đã đến. Những người sắp bị phán xét biết sự phán xét sẽ diễn ra vào thời điểm nào đó trong năm năm tiếp theo vì năm năm đầu tiên đã trôi qua. Và không ai tưởng tượng sự phán xét lại sớm như thế.

Ngày phán xét cũng bắt đầu như bao ngày khác, nhưng kết thúc thì rất khác. Về đêm các Vệ Binh Hoàng Gia của Affabel cuốn hai ngàn người tốt nghiệp đi. Cuộc xuất hành bí mật của họ diễn ra khi những người Endel khác ngủ.

Hai ngàn công dân trẻ này được dẫn đi qua một lối đi bí mật. Đó là một đường hầm sâu đem họ tới bên dưới sông Adonga. Khi qua được dòng sông, họ đã đi thêm hai ngày qua một sa mạc khô cằn. Trong suốt hành trình, Vệ Binh Trưởng đã cung cấp mọi nhu cầu của họ lấy từ kho thức ăn, nước và đồ tiếp tế.

Các vệ binh rất tử tế nhưng rất kín đáo. Tất cả năng lượng của họ được tập trung vào nhiệm vụ phía trước. Dù họ sẽ trả lời một số câu hỏi, những người Endel này đã đưa ra những câu hỏi mà không được phép trả lời. Câu trả lời tiêu chuẩn của vệ binh cho những câu hỏi đó là: "Tất cả sẽ được rõ vào đúng thời điểm." Câu trả lời này chỉ nhằm mục đích làm tăng tính hiếu kỳ của các lữ khách.

Những người Endel gần như không để ý sự khó chịu trong vùng đất hoang khi họ tạm lưu lại khi về hướng thành phố mà họ đã trông đợi trong một thời gian dài. Khi ngày thứ ba ló dạng, họ leo lên đỉnh một quả đồi. Tại đó, mặt trời buổi sáng chiếu phủ bóng lên một thành phố hùng vĩ. Affabel còn hùng vĩ hơn bất cứ thành phố nào mà họ từng tượng tượng ra.

Khi họ tới thành phố, thì sự bày tỏ về điều kỳ diệu của thành được tăng lên và mở rộng ra. Dù các người này từ các miền đồng bằng đến thành phố này nhưng rõ ràng Affabel không gì sánh bằng. Nếu ví sánh thì Endel thật là nhỏ bé so với các vùng ngoại ô của thành phố này.

Khi những người nam và người nữ từ Endel bước vào trung tâm của thành phố, họ phát hiện tại Affabel mọi thứ đều sống động. Đó đúng là một nơi huyền ảo đến nỗi chim chóc không chỉ hót mà còn nói được. Những bài hát tuyệt diệu và du dương của chúng diễn tả vẻ đẹp mà chúng chiêm ngưỡng và phục vụ để tôn cao vinh quang của thành phố.

Với những người Endel, điều này không phải là một sự ngạc nhiên hoàn toàn, họ đã nghe những con ngựa của các Vệ Binh Hoàng Gia nói chuyện. Những con thú cao quý này không chỉ nói chuyện với nhau những cũng trò chuyện với người cưỡi chúng. Rõ ràng là có một mối quan hệ yêu

thương giữa những chú ngựa và những người cưỡi chúng. Giờ đã rõ là mọi tạo vật tại Affabel đã được ban cho khả năng nói, khả năng yêu thương và vui mừng.

Mọi hướng mà các cư dân Endel trẻ xoay qua, họ đều chứng kiến các cảnh đẹp hút hồn. Họ say mê với sự huyền diệu của Affabel. Riêng không khí thôi cũng thật tươi mới. Nó đem lại sự minh mẫn cho tâm trí và sức mạnh cho thân thể mệt mỏi vì chuyến đi của họ. Dòng nước chảy qua thành phố đã mê hoặc họ và nó dường như mang đậm dấu ấn của sự sống. Tiếng nhạc phát ra đi vào bầu không khí ở đó và làm dịu tâm hồn của cư dân bằng một cảm giác bình an lạ thường. Mọi thứ từ những cây cối nhỏ nhất cho đến bầu không khí dường như cực kỳ sống động, tất cả đều có khả năng tạo ra sự sống. Mỗi sinh vật ở xứ sở kỳ diệu này đều tràn đầy nhựa sống.

Các công dân trẻ này không làm gì khác hơn, chỉ đưa tay ra chạm vào mọi thứ trong tầm với của mình khi họ đi đến một sảnh lớn của thành vĩ đại. Họ muốn được chạy nhảy thoải mái và khám phá nhiều thứ nhưng họ biết vào thời điểm này điều đó là không được phép.

Họ được dẫn thẳng vào phòng nghỉ lớn là một khán phòng rộng lớn. Ở đây nam và nữ được tách ra. Một sảnh vô cùng lớn mà những người trẻ đã được hộ tống đến thật quá rộng, dường như nó có sức chứa vô tận. Ít nhất một trăm nghìn người có thể ở trong khuôn viên xây bằng đá cẩm thạch cũng không có vấn đề gì.

Trong phòng nghỉ đó, những cư dân Endel được phép nghỉ ngơi và giãn xả trong các phòng tắm thơm ngát và được cấp cho các áo choàng để chuẩn bị diện kiến vua. Tất cả họ đều vui mừng khi bỏ đi quần áo bụi bẩn của mình từ Endel. Quần áo cũ của họ trông xấu xí và không còn phù hợp trong thành phố rực rỡ này. Ước ao sâu thẳm muốn được cư ngụ tại Affabel đã hằn in sâu trong tâm khảm của từng người Endel. Họ có cảm giác là được trở về nhà, một cảm giác lạ lẫm vô cùng.

Sau khi tắm rửa xong và mặc quần áo, nhóm người này tập trung lại để ăn. Tiệc ăn sáng này được sắp đặt trong

một cái sân tráng lệ, tại đó họ được phép ăn và thông công trong thời gian ngắn. Sau khi ăn, nhóm lại được tách ra, lần này là đi theo tên. Yêu Thương, Ích Kỷ và xấp xỉ năm trăm người khác được đem tới một cái sảnh liền kề bên tay phải. Ngã Lòng, Bị Lừa Dối và Độc Lập cùng với một nghìn năm trăm người khác được dẫn tới một khán phòng khác bên tay trái. Khi họ bước vào các đại sảnh, họ để ý thấy mỗi sảnh đều có một tên được biên trên ngạch cửa. Các tên đó lạ lẫm, được viết bằng ngôn ngữ mà các cư dân Endel trẻ tuổi không biết. Tên của một khán phòng là Sảnh Sự Sống, còn cái kia là Sảnh Công Lý.

Sảnh Sự Sống Và Sảnh Công Lý

Khi đi qua cửa vào sảnh bên tay trái, Độc Lập thấy mình có cảm giác lẫn lộn, hầu như là kinh hãi. Cậu nhớ lại những ký ức hồi còn ở trường và cố gắng tự an ủi bản thân với những gì cậu đã nghe sơ về vua Jalyn. Mọi thứ bây giờ dường như bấn loạn hết cả. Cậu thấy hối tiếc vì đã bỏ quá nhiều lớp học.

Rõ ràng là cậu đã sai, cả thành phố và vua đều có thật. Cậu cố gắng kiềm chế nỗi sợ đang gia tăng và tập trung vào những gì cậu nhớ được về bản chất yêu thương và thương xót của Jalyn. Lúc đó, cậu không muốn nghĩ tới công lý và sự thánh khiết của Jalyn, dù những bản tính này trước giờ vẫn vậy và cậu đang tranh chiến không biết nên chú ý vào cái nào. Cậu nỗ lực trấn an bản thân bằng cách nhớ lại cách mà cậu đã thể hiện mình là một công dân tốt và hỗ trợ các dịch vụ tình nguyện trong cộng đồng.

Cậu hít một hơi thật sâu, bắt đầu nhìn quanh và đánh giá nhóm người ở cùng cậu. Cậu không thể chịu được khi thấy mình thuộc trong số những người tệ nhất tại Endel. Cậu ta nhận ra những tên cướp, những kẻ lừa đảo và những tên say xỉn. Có cả những người hiếm khi làm việc và những người làm mọi thứ vì lợi ích của họ. Nỗi sợ của cậu chồng chất lên, nhưng ngay khi sự kinh hoàng làm cậu bị choáng ngợp thì cậu nhìn thấy Ngã Lòng. Độc Lập nhắm mắt lại và thở dài cách nhẹ nhõm. Cậu lập tức nhớ

cô ta là một trong số những môn đồ thẳng thắn và nhiệt huyết nhất của Jalyn trong lớp học của cậu. Chẳng phải cậu từng nghe là cô ta làm việc tại trường hay sao? Nếu cô ta ở trong cái sảnh này với cậu, thì chắc chắn điều đó sẽ là một điềm lành cho cậu.

Khi Độc Lập đi về hướng của Ngã Lòng, cậu tình cờ gặp Bị Lừa Dối. Thêm một dấu hiệu tốt khác! Dù cậu đã mất liên lạc với Ngã Lòng, nhưng Độc Lập biết Bị Lừa Dối là một tín hữu mạnh mẽ. Thậm chí họ còn tranh cãi về Jalyn. Khi cậu ôm người bạn cũ của mình thì sắc mặt của Độc Lập hoàn toàn thay đổi.

Bị Lừa Dối là vừa to mồm nhưng kiểu cách thì rất tích cực. Hai người đàn ông nói chuyện khi tất cả nỗi sợ của Độc Lập lặng xuống. Lòng thương xót của Jalyn chắc chắn rộng lớn hơn những gì họ biết. Hãy xem vua đã rời rộng tha thứ cho những người mà Độc Lập sẽ không tưởng tượng là họ có thể được tới Affabel. Điều này quả là có thật, không thể khác hơn được. Chẳng phải là người thầy vĩ đại Sống Hai Mặt chỉ cách họ một khoảng ngắn thôi sao? Độc Lập cảm thấy quả quyết hơn là mọi chuyện sẽ ổn thôi. Tuy nhiên, cậu hơi lo vì sự vắng mặt của Yêu Thương và Ích Kỷ. Cậu cũng thấy khó mà bỏ qua một số người đang khóc tại các góc phòng. Nhưng có thể họ bị choáng ngợp bởi lòng tốt của Jalyn.

Sảnh kia cũng đầy cảm xúc. Những người bạn đã mất liên lạc sau khi tốt nghiệp vui mừng vì lại được sum vầy. Có một sự phấn khởi ngập tràn lấn át mỗi cuộc nói chuyện: họ sẽ sớm ngắm xem Jalyn! Thời điểm để họ bước vào mục đích thật và nhận được định mệnh vua hứa đã đến.

Tất cả đều choáng ngợp bởi sự huyền diệu của thành phố. Họ luôn biết rằng đó sẽ là một nơi tốt hơn Endel, nhưng ấn tượng đầu tiên của họ trỗi vượt hơn những mong đợi của họ. Nó vượt quá những gì họ có thể hiểu được. Phải chăng thật là họ có thể sống phần đời còn lại trong một nơi vinh quang như thế? Bất cứ ai trong họ cũng sẵn lòng lau sàn nhà để có được một vinh dự đó! Tất cả những ai chờ trong sảnh này đều biết họ đã đi theo Jalyn, nhưng

khi thời gian trôi qua thì bầu không khí trang nghiêm ập đến thính phòng. Họ có trung tín không? Thời gian sẽ sớm cho biết. Sự phấn khởi hòa lẫn với sợ hãi khi những đầy tớ khiêm nhường này chờ gặp vua của mình.

Những người đầu tiên chịu phán xét là những người chờ đợi trong Sảnh Sự Sống. Tuy nhiên, chúng ta sẽ trở lại với họ sau. Còn bây giờ, câu chuyện sẽ đem chúng ta vào Sảnh Công Lý.

Triệu Tập

Đó là lúc giữa trưa. Những người cư ngụ trong Sảnh Công Lý đã được nhận trở lại sự yên ủi và tự tin đến độ họ tin rằng mọi sự sẽ diễn ra tốt đẹp. Họ quy ra rằng mọi rắc rối và lộn xộn đều nhờ lòng thương xót hay đường lối mầu nhiệm của Jalyn mà được xí xóa hết. Chính lý luận như thế đã an ủi họ rất nhiều.

Người đầu tiên trong số một nghìn năm trăm người Endel trong sảnh được gọi là Độc Lập. Bốn Vệ Binh Hoàng Gia đến để hộ tống cậu ta tới Sảnh Phán Xét Lớn. Trong một nỗ lực giảm bớt khí sắc trang nghiêm, cậu ta nở nụ cười và nháy mắt với một trong các vệ binh, người đưa mắt nhìn cậu khi họ rời khỏi phòng. Cậu ta ngạc nhiên vì điều này không đem lại phản ứng nào hết.

Khi cậu nghe cửa sảnh đóng lại phía sau, Độc Lập thấy các câu hỏi của mình trở lại. Tim cậu đập thình thịch như trống. Tim cậu đập như vỡ ngực và cậu tưởng tượng các vệ binh nghe được, nhưng nếu họ có nghe đi nữa họ cũng chẳng bày tỏ dấu hiệu gì cả. Cậu ta ước ao Bị Lừa Dối sẽ đi cùng với mình. Cậu sẽ sớm đứng trước quan án và cậu ta không thích ở đó một mình. Độc Lập nhanh chóng mất lòng tin.

Trước khi họ bước vào Sảnh Lớn, một trong các vệ binh nói cho Độc Lập ngắn gọn về nghi thức phù hợp. Cậu gật đầu, dù cậu sợ mình sẽ không nhớ điều vệ binh nói. Tai của cậu lùng bùng đến độ cậu nghĩ rằng tai cậu sẽ không nghe được nữa. Vệ Binh gật đầu, nhận biết là

Độc Lập hiểu được mọi thủ tục, rồi những cánh cửa sảnh mở toang ra.

Khi Độc Lập đi những bước đầu tiên vào sảnh lớn, cậu thấy thân mình đang run lên. Mồ hôi hột đổ ra trên trán, dù cậu rất điềm tĩnh. Cậu hoàn toàn mất phương hướng vì những gì cậu nhìn thấy khiến cho cậu bị sốc.

CHƯƠNG 3

VƯƠNG QUỐC AFFABEL: NGÀY PHÁN XÉT 1

Đức Giê-su dùng ngụ ngôn để dạy tất cả những điều này cho đám đông, không một điều gì Ngài dạy họ mà không dùng ngụ ngôn. Điều này để ứng nghiệm lời tiên tri rằng: "Ta sẽ mở miệng dạy dỗ bằng ngụ ngôn.Ta sẽ bày tỏ những điều bí ẩn từ khi sáng tạo thế giới."

Ma-thi-ơ 13:34-35

Trước khi tiếp tục câu chuyện ngụ ngôn của chúng ta, tôi muốn nhấn mạnh một lần nữa câu nói của Chúa Giê-su liên quan đến sự phán xét tương lai. Ngài tuyên bố trong Giăng 12:48, "Ai khước từ Ta và không tiếp nhận lời Ta thì đã có biện pháp xét xử rồi; chính lời Ta phán dạy sẽ kết án họ trong ngày sau cùng." Chúng ta đã biết tiêu chuẩn mà qua đó chúng ta sẽ bị phán xét trước ngai của Ngài: Kinh Thánh.

Vì lẽ đó mà nên nhiều con số được ghi bên cạnh sẽ xuất hiện trong những câu nói của Jalyn ở Sảnh Phán Xét. Những con số này đề cập đến các câu Kinh Thánh từ các bản dịch khác nhau, địa chỉ của nó được tìm thấy ở cuối cuốn sách. Hầu hết những lời của Jalyn bao gồm những câu Kinh Thánh được sắp xếp sao cho có thể áp dụng cho các nhân vật trong câu chuyện của chúng ta.

Biết được như vậy, giờ chúng ta hãy trở lại Affabel.

Sự Phán Xét Tên Độc Lập

Sảnh Lớn phi thường hơn mọi thứ mà Độc Lập từng

mường tượng. Nếu được trao cơ hội để tường thuật kinh nghiệm của cậu cho một nghìn năm trăm người vẫn đang chờ, cậu sẽ không có từ ngữ hay cơ sở nào để miêu tả sự hùng vĩ của nó. Kiến trúc của nó khiến mọi thứ cậu biết tại Endel trở nên như không. Một trăm nghìn người tham dự hoàn toàn có thể lấp đầy khán phòng. Độc Lập chưa bao giờ nhìn thấy nhiều người như thế tại một nơi cùng một thời điểm.

Khi cậu bước gần hơn, Độc Lập thoáng thấy các công dân Affabel. Đầu tiên cậu thấy họ trông như vua chúa với những khuôn mặt rạng ngời. Rồi giống như sự việc đã trôi qua, cậu ngạc nhiên với vẻ đẹp sững sờ của họ. Như thể là họ đến từ một thế giới khác. Sự biến đổi này là nhờ tất cả họ được phép ăn từ cây sự sống.

Độc Lập thắc mắc, *Có thể đây là những công dân Endel trước đây chăng?* Sau đó cậu thấy một người cậu biết. Tên của cô là Lòng Tốt. Cô hơn Độc Lập vài tuổi, cậu nhớ cô ta liên tục bị nhạo báng vì dáng vẻ quê mùa của mình. Giờ cô thật lộng lẫy. Các nét đặc trưng của cô vẫn vậy, làm cho cô dễ nhận ra, nhưng không biết vì sao giờ cô ta xinh đẹp hơn bất cứ người nào cậu ta từng biết tại Endel. Thật ra mọi người mà cậu đã thấy – người xấu xí nhất – đều cuốn hút hơn nhiều so với bất cứ người nào cậu từng thấy tại quê nhà của mình.

Sau khi tĩnh lại khỏi cú sốc ban đầu, Độc Lập thấy tất cả những người tham dự đều tập trung vào một khu vực phía trước cậu. Nó không giống bất cứ thứ gì cậu từng nhìn thấy.

Đó là một cái ngai. Những sự miêu tả này cũng không chính xác, vì nó thật sự là một cái ngai vinh hiển nhất. Hai mắt của Độc Lập tập trung vào người ngồi trên ngai, và ngay lập tức cậu nhận ra đây là căn nguyên của mọi sự uy nghi của thành phố. Tất cả đều ra từ một Vị ngồi trên ngai. Đây hẳn là Jalyn, Độc Lập nghĩ. Thình lình cậu tin xác quyết vào người mà cậu đã mạnh miệng phủ nhận.

Nét riêng của vua Jalyn rất là lịch thiệp nhưng cũng là nghiêm nghị, ít nhất là vào thời điểm đó. Kinh ngạc

nhưng đáng sợ có lẽ là một sự miêu tả chuẩn xác hơn. Toàn bộ vẻ ngoài của ngài có sức mê hoặc lạ lùng, thế mà mỗi bước Độc Lập tiến về phía ngài thì sự kinh hoảng cứ liên tục gia tăng trong lòng cậu. Mọi sự tự tin cậu đã từng có giờ hoàn toàn biến mất. Cậu sẽ ra sao đây?

Độc Lập cố giữ điềm tĩnh bằng cách tự lặp lại rằng cậu đang lại gần một vị vua có lòng thương xót. Cậu bị tranh chiến vì cậu bắt đầu nghi ngờ là không biết mình có được xét xử khoan hồng không.

Khi Độc Lập tiếp tục lại gần, cậu được yêu cầu đứng yên trên một cái bục hẹp. Jalyn ở trên ngai sừng sững trước mặt cậu. Ngài thể hiện một mục đích rõ nét, và ngài nói với hội chúng: "Tất cả...sẽ nhận ra và hiểu rằng Ta là Đấng dò xét tâm trí (tư tưởng, cảm xúc và mục đích) và tấm lòng (bề trong), và Ta sẽ ban cho mỗi người (phần thưởng cho những gì ngươi đã làm) tùy theo công việc."[1]

Độc Lập đang cùng với những người khác lắng nghe thì bất ngờ Jalyn nhìn thẳng vào mắt cậu và ra lệnh, "Hãy thưa trình về việc quản gia của ngươi đi."[2]

Trước khi Độc Lập có thể nói một lời, một màn hình ba chiều xuất hiện và bắt đầu chiếu lại cuộc sống của cậu tại Endel từ ngày đầu tiên đi học cho đến ngày hôm qua. Mỗi việc làm, lời nói và động cơ được phơi bày và bày tỏ cho đám đông nhân chứng này xem. Cậu ngạc nhiên vì bây giờ cậu có được một khải thị về Jalyn: "Chẳng có vật nào được giấu kín trước mặt Chúa, nhưng thảy đều trần trụi và lộ ra trước mắt Đấng mà chúng ta phải thưa lại."[3]

Độc Lập sợ sệt khi cậu chứng kiến lối sống ngu dại, gian ác và ích kỷ của mình được chiếu lại. Trải qua tất cả những chuyện này trước một hội chúng lớn như thế là một điều không lường trước được, quá xấu hổ và rất bị sốc. Điều từng tưởng chừng không quan trọng và thậm chí là vô hại tại Endel giờ trông thật ghê tởm trước mặt quan án vinh hiển này và các công dân Affabel rạng rỡ. Cậu bị chính hành vi của mình làm cho kinh hãi. Làm sao cậu có thể lầm lạc, vô cảm và ngu dại đến thế cơ chứ? Cậu cố gắng tìm một tia hy vọng và đã tìm được: đó là cậu cảm

thấy mình có nhiều việc lành hơn là việc xấu.

Khi phần chiếu lại đời sống của cậu kết thúc, cậu thấy nhẹ nhõm, cậu còn chờ đợi một sự la rầy kinh khiếp và một số hình thức đoán phạt. Cậu sẽ hạnh phúc vì ít ra là được ở trong hội chúng. Cậu cảm thấy chắc chắn là Jalyn sẽ thấy việc lành của cậu nhiều hơn việc xấu.

Sau đó Jalyn hỏi Thư Ký Trưởng, "Có tìm thấy tên của Độc Lập trong sách sự sống không?"

Thư Ký Trưởng trả lời không chút lưỡng lự, "Không, thưa chúa."

Jalyn nói, "Độc Lập, ngươi phạm tội chọn bản chất gian ác và sẽ bị đem tới xứ bị bỏ là xứ Cô Đơn để sống phần đời còn lại trong sự thống khổ là sự tối tăm, vô vọng và cô đơn."

Bị sốc, Độc Lập đã kêu lên, "Chúa ơi, tại sao?"

Jalyn đáp, "Ngươi đã không tin ta, các thầy giáo của ngươi đã dạy, 'Vì nếu các ngươi chẳng tin Ta là Đấng đó, thì chắc sẽ chết trong tội lỗi các ngươi.'[4] Họ cũng dạy, 'Không có sự cứu rỗi trong một ai khác cả, vì dưới trời không có Danh nào khác được ban cho loài người để chúng ta phải nhờ Danh ấy mà được cứu.'"[5]

Độc Lập nói tiếp, "Nhưng Chúa Jalyn, còn những việc lành của tôi thì sao? Chẳng lẽ nó không hơn sự gian ác tôi sao?"

Chúa Jalyn đáp, "Vấn đề không phải ngươi vi phạm luật pháp nhiều hay ít vì, 'Vì người nào giữ trọn cả Kinh Luật, dù chỉ phạm một điều cũng mắc tội như đã phạm tất cả.'"[6]

Độc Lập tập trung cản đảm và phản lại, "Vậy thì làm sao người ta được cứu?"

Jalyn không lập tức trả lời câu hỏi này nhưng ngài liếc mắt qua một công dân nữ của Affabel. Dường như cô là người cai trị cấp dưới của Jalyn, vì cô ngồi trên một cái ngai y hệt nhưng nhỏ hơn. Người nữ nói. "Các thầy giáo của ngươi không nói với ngươi sao? 'Jalyn cứu các ngươi

bởi ân huệ đặc biệt của ngài khi các ngươi tin. Và các ngươi không thể nhận công lao vì điều này; đó là một món quà từ Jalyn. Sự cứu rỗi không phải là một phần thưởng cho các việc lành ta đã làm, nên không ai trong chúng ta có thể khoe khoang về điều đó.'"[7]

Jalyn tiếp lời, "Cách đây rất lâu ta đã trả giá cho việc vi phạm luật pháp mà các công dân đã và sẽ vi phạm. Vì không ai mà không phạm tội nghịch lại ta và việc tự cứu mình ra khỏi sự phản loạn là điều không thể, nhưng bởi cớ ta yêu tất cả mọi người nên tự ta đã trả giá cho các việc làm sai trái của họ. Nên sự cứu rỗi của ta là một món quà miễn phí; các ngươi không thể làm đủ việc lành để xứng đáng nhận quyền công dân tại Affabel. Các ngươi được vào là nhờ tin vào ta. Nhưng ngươi đã khước từ công việc ta đã làm để cứu chuộc mạng sống ngươi."

Bị choáng váng, Độc Lập im lặng trong chốc lát, sau đó nhẹ nhàng đáp, "Tôi hiểu rồi." Cậu ta cảm thấy như thể mình sắp chìm dưới biển vô vọng. Cậu nắm lấy cái gì đó để bám víu vào, cậu hỏi, "Vậy tất cả những gì tôi làm đổ sông đổ biển hết sao?"

Jalyn đáp, "Một lần nữa như có lời chép, 'Nhưng người chết chẳng biết gì cả. Cũng chẳng còn phần thưởng gì cho họ, vì họ đã bị chìm vào quên lãng, không còn ai nhớ đến. Bất cứ điều gì họ làm lúc còn sống – yêu, ghét, ghen tị - cũng không còn. Họ không còn dự phần vào sự chi hết.'"[8] Và "vì kẻ làm ác không có tương lai, và đèn kẻ hung dữ sẽ tắt đi.'"[9]

Độc Lập bị sốc bởi những lời của Jalyn và vẫn giữ im lặng. Cậu hối tiếc vì tất cả các lớp học mà cậu đã bỏ. Có lẽ nếu cậu tham dự thì cậu đã nghe được lẽ thật và không phạm phải lỗi lầm trầm trọng đến nỗi mất mạng này.

Trong lúc yên lặng một hồi sau đó, một suy nghĩ khác đến với cậu. Đó là suy nghĩ cậu sử dụng để an ủi bản thân cả ngày. Cậu lấy lại sự can đảm và nói, "Vâng, tất cả những gì ngài nói đều đúng hết, nhưng thưa Jalyn, ngài là vị vua có lòng thương xót! Ngài lỡ lòng nào đuổi tôi đi nếu quả thật ngài làm như vậy?"

Jalyn đáp, "Ta là vua có lòng thương xót, và đó chính xác là lý do ta đuổi ngươi đi. Ngươi đã vĩnh viễn chọn bản chất của mình qua cách ngươi chọn sống tại Endel như ngươi đã làm, đó là bản chất của chúa Dagon tối tăm. Làm sao ta có thể thương xót, chân thật và yêu thương nếu ta cho phép đường lối vô đạo đức của ngươi làm ô nhiễm sự tinh sạch của thành lớn này? Ta sẽ làm hại những người Affabel vô tội khác. Bản chất mà ngươi chọn sẽ sớm bày tỏ và vì thế nó sẽ làm băng hoại hàng ngàn đời sống thánh sạch. Ngươi đã chọn đường lối riêng của mình. Ngươi sẽ được báo trả cho việc làm đó giống như kẻ mà ngươi đã đi theo là Dagon đã bị báo trả rồi. Nếu ta để cho ngươi chịu hình phạt ít hơn hắn chịu, thì ta sẽ là một vị vua không công bình, nhưng ta không phải như thế!"

Sau đó Jalyn nói với toàn bộ hội chúng và ngài trích các câu cách ngôn cổ của cha ngài. "Kẻ nào khinh lời giáo huấn sẽ bị hủy diệt, nhưng ai kính sợ điều răn sẽ được thưởng."[10]

Điều diễn ra tiếp theo khiến hội chúng vô cùng khiếp vía. Vua nói với các đầy tớ, "Hãy trói chân tay nó lại, đem nó đi và ném vào nơi tối tăm, tại đó sẽ có khóc lóc và nghiến răng. Vì nhiều người được gọi, nhưng ít người được chọn.'"[11]

Những tiếng la hét kinh khiếp và nỗi sợ hãi đau đớn đã xâm chiếm Độc Lập khi cậu bị Vệ Binh trưởng trói lại và khiêng ra cửa bên hông của khán phòng. Không nghe thấy bất cứ một âm thanh nào giữa vòng hàng ngàn người tham dự. Trong sự đau buồn, họ chứng kiến khi một người đã lãng phí cuộc đời của mình một cách ngu dại bị đem ra ngoài để chịu hình phạt cả đời.

Khi đã ra khỏi tòa nhà, Độc Lập được đặt trong một phòng chờ lớn khác. Tại đây có hàng ngàn buồng giam nhỏ, được khóa lại, đang giữ những kẻ bị tuyên bố có tội cho đến khi toàn bộ số lượng những người sẽ bị tuyên bố hình phạt lưu đày hoàn tất. Trên lối vào khu vực này có những chữ này được viết trên đó.

Phước cho người nào làm theo các mạng lệnh Ngài để

có thể có quyền hưởng trái của cây sự sống và có thể đi qua các cổng để vào thành. Nhưng bọn chó, những kẻ làm tà thuật, những kẻ gian dâm, những kẻ sát nhân, những kẻ thờ thần tượng, và những kẻ yêu mến và thực hành sự giả dối, đều phải ở bên ngoài.[12]

Độc Lập nhìn chằm chằm vào những lời ấy. Sự tức giận sôi sục bên trong cậu. Bây giờ cậu hoàn toàn ở dưới sự ảnh hưởng của bản chất của mình. Bất cứ điều tốt lành nào trước đây từng ở trong phẩm cách của cậu giờ đã bị bản chất vô đạo đức mà cậu đã chọn xâm chiếm hết. Hành vi của cậu nhanh chóng hóa thành hành vi của một con chó điên. Không có sự ảnh hưởng của vua, cậu ta hoàn toàn phục dưới tâm trí xấu xa.

Bị Lừa Dối Bị Đem Ra Trước Jalyn

Vài tiếng đồng hồ đã trôi qua. Nhiều người đã được gọi ra khỏi Sảnh Công Lý; giữa vài trăm người vẫn đang ở đó chờ đợi có Bị Lừa Dối, Ngã Lòng và Sống Hai Mặt. Bị Lừa Dối vẫn mang một thái độ lạc quan, thái độ của cậu cũng giúp cho những người kia hy vọng.

Các cánh cửa được mở ra và bốn Vệ Binh Hoàng Gia một lần nữa xuất hiện, lần này là gọi Bị Lừa Dối. Sự căng thẳng hãm áp cậu và cậu bắt đầu run rẩy. Thời điểm của cậu đã đến. Để che đậy sự lo lắng, cậu vốn giỏi làm điều này, cậu nói với những người còn ở đó, "Ồ mọi người, tới số của mình rồi!"

Sau khi Bị Lừa Dối được trình bày ngắn gọn về nghi thức, các cánh cửa dẫn tới Sảnh Phán Xét mở toang và cậu được hộ tống xuống lối đi chính. Cậu kinh nghiệm những cảm giác tương tự cảm giác của Độc Lập. Tương tự cậu cũng thấy kích thước và vẻ đẹp của sảnh và sắc mặt của các công dân. Khi cậu đi bộ xuống lối đi, cậu nhận ra vài người cậu đã biết từ Trường Endel, những người đã tốt nghiệp trước cậu một hay hai năm gì đó. Cậu quen biết nhiều công dân hơn Độc Lập biết vì Bị Lừa Dối hầu như chưa bao giờ bỏ một buổi nhóm tại trường.

Một người cậu nhận ra, người này đã không dự các lớp học, là một người đàn ông tên Thô Lỗ. Anh ta từng là một trong số những người gian ác khét tiếng nhất trong cộng đồng. Bị Lừa Dối dừng lại ngay tại chỗ anh ta đứng, cậu thắc mắc, *Hắn ta làm gì ở đây nhỉ?* Vệ Binh Trưởng ra hiệu cho Bị Lừa Dối là cậu có thể nói chuyện với người đàn ông này.

Bị Lừa Dối lại gần người đàn ông và hỏi, "Phải anh Thô Lỗ không?"

Người đàn ông đáp, "Tôi từng được biết đến là Thô Lỗ, nhưng tại Ngai Phán Xét Chúa Jalyn đã đổi tên của tôi thành Được Phục Hòa."

Bị Lừa Dối thốt ra, "Làm sao anh có thể vào đây được vậy? Anh từng bị phần lớn cộng đồng xem là thằng đại ác. Anh không bao giờ tới trường và anh chống đối Jalyn hơn bất cứ người nào mà tôi biết."

Được Phục Hòa đáp, "Vâng, điều này đúng. Nhưng tôi ghét con người trước đây của mình và những gì tôi đã làm. Vì không đi học nên tôi chưa bao giờ nghe những lời làm thay đổi cuộc đời của Jalyn. Tuy nhiên, một tuần trước ngày Phán Xét của tôi, tôi đi ăn ở nhà hàng của Yêu Thương. Cô ấy biết đời tôi là một mớ lộn xộn và bằng cách nào đó cô phát hiện ra nỗi đau của tôi. Cô trả bữa tối cho tôi với một điều kiện: là tôi ở lại và nói chuyện với cô ấy. Sau đó cô để hai tiếng nói cho tôi về Jalyn, sự tốt lành của ngài, sự cứu rỗi của ngài và về nơi được gọi là Affabel."

Được Phục Hòa nói tiếp, "Cô ấy giải thích rằng thật không quá muộn cho tôi để dâng cuộc đời cho vị vua tuyệt vời này. Tôi vẫn có thể được tha thứ vô điều kiện và được chấp nhận là một công dân trong vương quốc của ngài. Tôi bị choáng ngợp bởi tình yêu thương của Jalyn, và tôi đã kết ước dâng cuộc đời còn lại của mình để ngài làm chủ. Dù tôi chỉ có thể phục vụ ngài tại Endel trong một tuần, nhưng tôi phục vụ với cả tấm lòng. Tôi tới gặp những người tôi đã áp bức và ăn trộm và xin họ tha thứ. Trong một số trường hợp, khi thích hợp thì tôi trả lại nhiều hơn những gì tôi đã lấy."

Bị Lừa Dối cứng miệng. Cậu lại nhìn Vệ Binh, người đã gật đầu xác chứng. Sau đó Được Phục Hòa trở bước vào chỗ của mình, và Bị Lừa Dối tiến về phía ngai.

Khi Bị Lừa Dối đi bộ, cậu không thể nào mà không nghĩ tới những gì mình vừa nghe. Cậu được kể về lòng thương xót lớn lao của Jalyn nhưng giờ cậu đã chứng kiến lòng thương xót đó theo một cách ngỡ ngàng. Người đàn ông này từng là một trong những người xấu xa nhất cậu từng biết, và giờ anh ta sáng rực rỡ như những người khác. Bị Lừa Dối càng được thuyết phục hơn trước rằng cậu sẽ được ân huệ với Jalyn vì cậu là một người tin Jalyn mạnh mẽ.

Khi Bị Lừa Dối đã đứng trước ngai, mệnh lệnh cho cậu tương tự như Độc Lập: "Hãy giải trình về sự quản gia của ngươi."

Giống như Độc Lập, Bị Lừa Dối đã chứng kiến cuộc đời của mình từ ngày đầu tiên đi học cho đến trước ngày chiếu hình ba chiều. Thật là nhẹ nhõm khi thấy sự trung tín đi học và hỗ trợ cởi mở Jalyn trước mặt hội chúng.

Tuy nhiên, Bị Lừa Dối bị sốc ngay sau đó. Lối sống của cậu đã cáo buộc cậu. Cậu đã biện minh cho lối sống của mình, nhưng khi nó được đem ra ánh sáng trước quan án oai nghiêm và các nhân chứng thánh khiết thì cậu ngượng ngùng và xấu hổ. Khi tội tình dục vô luân của cậu được phơi bày cho hội chúng vinh hiển này, cậu chỉ muốn chui xuống lỗ mà trốn thôi.

Không chỉ các hành động của cậu bị đem ra ánh sáng nhưng các ý định và động cơ của cậu cũng vậy. Sao Jalyn có thể biết những điều này? Sao ngài có thể phán xét Bị Lừa Dối về những điều mà không ai biết? Các bí mật sâu xa nhất của cậu không còn chôn giấu nữa. Toàn bộ hội chúng nhìn sự tham dục để được lợi trong các giao dịch làm ăn, buôn bán nhà, và trong việc phát triển đất đai. Họ nhìn thấy sự vu khống và đàm tiếu mà cậu đã quen dùng để có thứ mình muốn. Dường như mọi thứ cậu làm được thúc đẩy bởi ước ao muốn có nhiều hơn.

Trong mọi thứ cậu đều muốn theo cách riêng của mình, và cậu muốn mọi thứ cho bản thân. Sự thật thì không cần phải bàn cãi gì nữa. Tuy nhiên, Bị Lừa Dối an ủi bản thân trong sự hiểu biết rằng chẳng có điều nào trong số đó thật sự quan trọng vì cậu tin vào Jalyn và có lòng trung thành với ngài.

Khi cuộc đời của Bị Lừa Dối được bày tỏ hết, Jalyn quay sang Thư Ký Trưởng của Hoàng Gia và hỏi, "Tên của Bị Lừa Dối có trong Sách Sự Sống không?"

Thư ký đáp, "Không, thưa chúa."

Jalyn thông báo, "Bị Lừa Dối, ngươi phạm tội khước từ ta. Ngươi sẽ bị đem tới xứ bị bỏ là xứ Cô Đơn để sống phần đời còn lại trong sự thống khổ là sự tối tăm, vô vọng và cô đơn."

Bị Lừa Dối hoàn toàn điếng người vì bị sốc mạnh. Tâm trí cậu chạy lung tung. *Không, đây là một sai lầm. Điều này không thể xảy ra! Tôi là người tin Jalyn. Ý ngài nói "khước từ ta" là gì chứ?*

Cậu thốt ra, "Tôi đã khước từ ngài thế nào vậy?"

Jalyn nói, "Ngươi không nghe khi các thầy giáo cảnh báo về những người, 'tuyên bố là biết Jalyn, nhưng họ khước từ ngài qua cách họ sống' sao?""[13]

Bị Lừa Dối lại biện bạch, "Nhưng, thưa vua lớn, tôi đã học ở trường của ngài. Tôi đã trung tín không bỏ lớp, và tham gia nhiều hoạt động nữa. Tôi thậm chí gọi ngài là chúa mà!"

Jalyn lập tức nói, "Tại sao ngươi gọi ta là, 'chúa, chúa,' nhưng lại không làm điều ta bảo?"[14] Ngươi không nghe lời ta khi ta nói không phải tất cả những người có vẻ sùng đạo đều là người tin kính thật sự sao? Họ có thể gọi ta là 'chúa' nhưng vẫn không được tới Affabel. Vì câu hỏi quyết định là họ có vâng lời Cha ta hay không. Lúc Phán Xét nhiều người sẽ nói với ta, 'chúa, chúa, chúng tôi đã nói cho người khác về ngài và sử dụng danh ngài.' Nhưng ta sẽ trả lời, 'Các ngươi chưa bao giờ thuộc về ta. Hãy cút đi vì việc làm các ngươi là gian ác.'"[15]

Bị Lừa Dối bị cuồn lên. “Nhưng tôi có đức tin. Tôi tin ngài, nên theo lời ngài tôi phải được cứu!”

Jalyn kiên nhẫn nhưng ngài quả quyết. Ngài nhìn một công dân trong hội chúng, một cựu thầy giáo trong trường hiện đang ngồi trên một cái ngai nhỏ hơn. “Hãy đọc cho Bị Lừa Dối nghe điều thầy đã dạy trong lớp của mình.”

Quý ông này đọc từ các sách thánh, “Hỡi anh chị em yêu dấu, nếu anh chị em nói mình có đức tin mà không chứng minh nó bằng hành động thì điều đó ích gì? Loại đức tin này không cứu được ai hết. Có đức tin thôi thì chưa đủ. Đức tin không bày tỏ qua việc lành thì không phải đức tin – đó là đức tin chết và vô dụng. Có người tranh cãi, ‘một số người có đức tin, người khác có các việc lành.” Tôi nói, ‘tôi không thể thấy đức tin của anh chị em nếu không có các việc lành, nhưng tôi sẽ cho anh chị em thấy đức tin của tôi qua các việc lành.’ Anh chị em vẫn nghĩ chỉ tin có một Jalyn là đủ hay sao? Ngay cả các con quỷ cũng tin điều này mà kinh hãi, run sợ! Hỡi kẻ dại! Khi nào các ngươi mới học đức tin không sản sinh ra việc lành là vô dụng đây?”[16]

Jalyn nhắc lại, “Ngươi nói mình có đức tin, nhưng đức tin không phải là đức tin nếu nó không kèm theo các hành động vâng lời tương ứng. Nói mình tin thôi thì không đủ, vì các quỷ cũng tin nhưng chắc chắn chúng không được cứu. Ai thật sự tin sẽ bày tỏ một bản chất được thay đổi và không còn sản sinh bông trái của một kẻ ác. Ngươi cứ bày tỏ kết quả của vị chúa gian ác Dagon, chừng đó thôi cũng là bằng cớ rằng ngươi chưa hề thật sự tin ta từ tấm lòng.”

Bị Lừa Dối thấy tất cả những điều mình nghe thật khó hiểu. Cậu phản pháo, “Nhưng còn tên đại ác Thô Lỗ kia thì sao? Tôi tốt hơn hắn ta! Sao ngài có thể để hắn vào và đuổi tôi ra? Ngài không có công bằng!”

Jalyn đáp, “Ngươi nói Chúa không công bằng! Hãy nghe ta. Ta bất công hay ngươi bất công đây? Nếu một người gian ác từ bỏ sự gian ác mình và làm theo luật pháp và làm điều đúng, người sẽ cứu linh hồn mình, vì người

đó đã suy nghĩ kỹ và quyết định từ bỏ tội lỗi và sống cuộc đời tốt đẹp. Người đó chắc chắn sống – người đó sẽ chẳng chết đâu."[17]

Thất vọng và tức giận, Bị Lừa Dối nói huênh hoang, "Nhưng tôi đã chia sẻ lời ngài và làm chứng với người ta về ngài. Tôi thậm chí tình nguyện và dạy thay ở trường của ngài nữa!"

Giờ Jalyn nghiêm khắc đáp, "Đừng trích lại luật pháp của ta nữa và thôi tuyên bố các lời hứa của ta đi, vì ngươi đã khước từ sự kỷ luật của ta, xem thường các luật pháp ta. Người thấy một tên trộm và ngươi giúp hắn, ngươi để thời gian với kẻ ác và vô luân. Ngươi rủa sả và nói dối, môi miệng ngươi tuôn ra những lời đê tiện. Ngươi vu khống chính ngươi anh em của mình. Ta đã im lặng – ngươi nghĩ là ta không quan tâm – nhưng giờ thời điểm hình phạt của ngươi đã điểm, và ta liệt kê tất cả những lời buộc tội trên chống lại ngươi."[18]

Bị Lừa Dối yên lặng. Tâm trí anh ta rối như tơ vò, nhưng không có gì thêm để nói nhằm biện hộ.

Một khoảng khắc trôi qua. Sau đó vua nói với các đầy tớ, "Hãy trói tay chân hắn lại, đem hắn đi và quăng vào nơi tối tăm, tại đó sẽ có khóc lóc và nghiến răng."[19]

Khi Vệ Binh Trưởng tiến lại, Bị Lừa Dối đã buông những lời phỉ báng về phía Jalyn, các vệ binh và các công dân Affabel. Tức giận, hắn ta đã giật thật mạnh. Bất cứ điều tốt lành nào trong cậu đã bị tan biến bởi khải thị về bản chất thật của cậu.

Bị Lừa Dối bị trói lại chân tay và khiêng ra khỏi khán phòng, dọc đường cậu ta cứ liên tục rủa sả. Giống như Độc Lập, cậu bị giam giữ trong một cái hang cho đến khi phán xét tất cả mọi người.

Khi Bị Lừa Dối đã ra khỏi khán phòng, Jalyn đã nói với các nhân chứng đang nhóm lại: "Có những kẻ cứ cho mình là trong sạch, dù chúng chưa được sạch các ô nhơ của mình."[20]

Ngã Lòng Bị Đem Trước Mặt Jalyn

Trong Sảnh Công Lý còn lại chưa tới một trăm người. Ngã Lòng và Sống Hai Mặt ở trong số đó. Ngã Lòng đứng cách Sống Hai Mặt càng xa càng tốt, vì cô vẫn giữ sự giận dữ cay đắng với ông ta. Ông ta cũng tránh mặt cô.

Bốn Vệ Binh Hoàng Gia bước vào và triệu hồi Ngã Lòng. Cô lo lắng về nơi mình sẽ đến nhưng lại biết ơn vì có thể bỏ Sống Hai Mặt lại phía sau. Giống như những người trước, cô được dẫn tới lối vào của một cái sảnh lớn, được trình bày ngắn gọn về thủ tục và được hướng dẫn vào.

Khi cô đi ngang qua các công dân Affabel, cô cũng nhận ra nhiều người đã đi trước cô. Hầu hết họ không nói thẳng và nhiệt thành về đức tin của mình như cô khi còn ở trường. Ngã Lòng ngạc nhiên khi nhìn thấy nhiều người có mặt mà cô nghĩ chắc chắn sẽ vắng mặt.

Ngã Lòng tiến lại phía ngai và nhìn thấy những cái ngai nhỏ hơn xung quanh nó. Cô nhận ra một vài thầy giáo và những người lãnh đạo khác trong vương quốc mà cô mong sẽ nhìn thấy. Tuy nhiên, còn nhiều người nữa làm cô ngạc nhiên vì họ ngồi trên những cái ngai đó. Họ là những công dân ít nổi tiếng hơn tại Endel. Một số người có mặt cũng từng rất giàu có. *Sao mấy tên nhà giàu có thể ở nơi vinh dự thế nhỉ?* Cô tự nhủ.

Trước khi tâm trí cô có thể trả lời, cô nghe tiếng của Jalyn. "Hãy thưa trình về sự quản gia của ngươi đi."

Hình ba chiều chiếu lại đời sống của cô. Ngã Lòng vui mừng về "tập phim chiếu lại" thời gian cô đi học. Tất cả công việc tình nguyện, việc học hỏi thêm, và việc lãnh đạo lớp đều được bảo là tốt đẹp cho cô. Cô hãnh diện về sự can đảm và siêng năng của mình. Tuy nhiên, khí sắc cô đã thay đổi khi chiếu cảnh cô phản ứng với lời nói dối của Vu Khống. Rõ ràng là cô đã không chịu bỏ qua sự vấp phạm đó. Vấn đề của lòng cô bị phơi bày, và nó chẳng tốt đẹp gì.

Rồi chuyện tình của cô với Sống Hai Mặt bắt đầu. Cô chưa bao giờ ăn năn về sự dang díu của cô với ông ta. Cô luôn cảm thấy mình là nạn nhân và đổ hết lỗi lầm cho Vu

Khống và Sống Hai Mặt. Điều này đã khiến cô chưa bao giờ chịu trách nhiệm cho những lựa chọn của mình. Khi đời sống cô được phơi bày, cô thấy sự giận dữ, sự cay đắng và ước muốn trả thù tăng lên. Dù cô đã cố gắng đè nén một số vấn đề, nhưng chưa bao giờ xử lý nó tận gốc. Điều này lộ rõ không chỉ qua sự vấp phạm rất lâu với Sống Hai Mặt và Vu Khống, nhưng cả trong việc là cô ta thật sự đổ lỗi cho Jalyn về những khổ đau của mình. Sao ngài có thể cho phép một thằng đàn ông như Sống Hai Mặt giảng dạy trong trường của ngài chứ? Sự tức giận và không tha thứ của cô đã bị phơi bày một cách không chút xót thương.

Khi "phim chiếu lại" kết thúc, rõ ràng Ngã Lòng là một người đàn bà cay đắng, thiếu đi lòng tử tế đối với những người khác. Tuy nhiên, dù tất cả những điều này đã bị phơi bày trước hội chúng lớn, cô vẫn tự tin là sự kết ước mạnh mẽ trước đây sẽ đảm bảo cho cô được ân huệ với vua. Cô chỉ run sợ về sự la rầy chút đỉnh nhưng không hề thấy trước chuyện gì sẽ xảy ra.

Jalyn quay qua Thư Ký Trưởng. "Tên của Ngã Lòng có trong Sách Sự Sống không?"

Thư ký trả lời, "Không, thưa chúa."

Jalyn thông báo hình phạt. "Ngã Lòng, ngươi phạm tội sa ngã khỏi đời sống công chính và khước từ ta qua sự nổi loạn. Ngươi sẽ bị đem tới xứ bị bỏ là xứ Cô Đơn để sống phần đời còn lại trong sự thống khổ là sự tối tăm, vô vọng và cô đơn."

Ngã Lòng sốc không tả nỗi. Cú sốc của cô lớn hơn cú sốc của những người trước cô. Điều này không thể xảy ra được! Cô như đang rơi vào một cơn mê, nói đúng hơn là cơn ác mộng – và bằng cách nào đó cô làm cho mình tỉnh lại! Có thể cô đã hiểu nhầm.

Chưa tin hết, cô hỏi, "Jalyn, có phải ngài đã nói tôi sẽ bị đem tới xử sở Cô Đơn đáng sợ không?"

Vua đáp, "Đúng vậy Ngã Lòng, ngươi nghe chuẩn lắm."

"Chúa Jalyn ơi, sao điều này có thể xảy ra? Tôi tin vào ngài mà. Điều này bày tỏ rõ ràng qua phần chiếu lại đời

sống tôi mà. Tôi có một đời sống tốt đẹp để "chống lưng" cho niềm tin của tôi đó. Tôi biết lòng mình đã trở nên chai cứng và tình yêu trong tôi đã chết, nhưng đó không phải lỗi của tôi. Đó là lỗi của Vu Khống và Sống Hai Mặt. Sự phản bội của bọn họ khiến tôi trở nên nguội lạnh.

Jalyn đáp, "Ngươi đã quên những sự cảnh báo của ta qua các thầy giáo của ngươi rồi sao? 'Vì tội ác gia tăng, lòng yêu mến của nhiều người sẽ nguội dần. Nhưng ai bền chí đến cuối cùng sẽ được cứu.'[12] Ngươi đã không bền đỗ cho đến cuối cùng."

Ngã Lòng tiếp tục, "Nhưng chúa Jalyn, tôi là một người công bình nhờ niềm tin của tôi nơi ngài. Có thể tôi đã mất đi lời chứng của mình, nhưng tôi tin khi một người được cứu thì họ luôn được cứu và không bao giờ có thể mất sự cứu rỗi của mình. Thậm chí một số thầy giáo còn tuyên bố như vậy nữa. Theo họ thì không ai có thể kéo tôi khỏi tay ngài."

Jalyn trả lời, "Điều này đúng. Không ai có thể kéo ngươi ra khỏi tay ta, nhưng ta chưa bao giờ nói ngươi không thể bỏ ta. Chỉ có ngươi mới có sức mạnh đó mà thôi. Ngươi chưa đọc các sách thánh hả? 'Vì nếu họ đã thoát khỏi những ô uế của thế gian nhờ hiểu biết Chúa và Đấng Giải Cứu chúng ta, Jalyn, mà bây giờ lại vướng mắc vào đó và bị thất bại nữa, thì tình trạng sau cùng của họ ắt tệ hại hơn lúc khởi đầu. Vì thà họ không biết đường công chính còn hơn là biết rồi mà lại lìa bỏ điều răn thánh đã truyền cho mình.'[22] Nếu ta đã nói sẽ tốt hơn nếu người ta không biết đường công chính vì bây giờ họ tệ hơn trước khi được cứu, thì sao ngươi lại tin là không thể mất sự cứu rỗi? Nếu không hề có sự đánh mất, thì làm sao họ có thể tệ hơn trước đây?

"Tại sao ngươi lại đi nghe những kẻ dạy dỗ trái với điều ta nói? Ta đã ghi chép lại cẩn thận để tất cả mọi người biết đường công chính. Tại sao ngươi lại cho phép bản thân bị lừa dối? Nếu ngươi tin những gì ta nói thì ngươi đã xử lý sự cay đắng trong lòng mình rồi. Nhưng ngươi lại cho phép nó bộc phát mà không kiểm soát. Lí do

có chuyện này là xuất phát từ niềm tin sai lầm về sự an ninh vô điều kiện, để bây giờ phải đối diện sự phán xét mà không thể thay đổi gì được."

Ngã Lòng nài xin, "Thế còn những việc lành tôi đã làm thì sao?"

Chúa Jalyn trả lời, "Ngươi không đọc những gì ta đã nói rõ ràng qua tiên tri của ta sao? 'Nếu người công bình quay sang các đường tội lỗi và bắt đầu hành động như các tội nhân khác, có nên cho phép họ sống không? Tất nhiên là không rồi! Tất cả sự tốt lành trước đó của họ sẽ bị quên lãng, và họ sẽ chết vì tội lỗi mình. Thế mà ngươi nói, "Chúa không có công bình!" Hãy nghe đây...ta không công bình hay ngươi không công bình? Khi người công bình không còn làm việc lành mà bắt đầu làm điều tội lỗi, thì họ sẽ chết vì nó. Đúng, chúng sẽ chết bởi cớ các việc làm tội lỗi của họ.'[23] Giống có lời chép rằng, sự tốt lành và hành động công bình ngươi bị quên lãng và không được tính cho ngươi."

Ngã Lòng vẫn chèo kéo, cô nói, "Những chúa ơi, ngài nói nếu tôi xưng ngài là đấng cứu thế thì tên tôi sẽ được biên vào Sách Sự Sống mà. Sao tên của tôi lại không còn ở đó nữa? Sao thư ký của ngài lại không tìm thấy tên của tôi? Sao tên tôi lại bị xóa chứ?

Chúa Jalyn kiên nhẫn lẫn quả quyết, trả lời, "Ngươi không nghe điều đã được nói sao? 'Ai bền đỗ đến cuối cùng sẽ được cứu.'"[24] Ai bền đỗ đến lúc phán xét là người chiến thắng, ta đã nói rõ, 'Người nào thắng sẽ được mặc y phục trắng như thế. Ta sẽ không xóa tên người ấy khỏi sách sự sống.'"[25] Nếu ta đã nói ta sẽ không xóa tên ai đó khỏi sách Sự Sống, thì có nghĩa nó có thể bị xóa. Còn không thì ta đã nói, 'Nếu ngươi xưng ta là chúa, tên của ngươi sẽ mãi được đảm bảo trong Sách Sự Sống,' rồi."

Ngã Lòng van nài, "Sao ngài có thể đem tôi tới xứ Cô Đơn, nơi kẻ sống-chết bị đem tới?"

Jalyn quay sang một người cai trị dưới quyền. "Hãy đọc sách cổ đã được cho các công dân Endel biết."

Người cai trị này đọc, "Kẻ lìa bỏ con đường tri thức sẽ nhập bọn với những người chết."[26]

Ngã Lòng cứng miệng. Sau đó vua nói với các đầy tớ, "Hãy trói tay chân nó lại, đem đi và ném vào nơi tối tăm, tại đó sẽ có khóc lóc và nghiến răng. Vì nhiều người được gọi những ít người được chọn."[27]

Khi Vệ Binh Trưởng lại gần, Ngã Lòng đã rủa sả Jalyn. Cô ta bị quyền lực của cay đắng chiếm lấy và bị sai lạc bởi bản chất hai lần sa ngã (xem Giu-đe 12). Cô ta giống như cây mùa thu trốc rễ, chẳng còn chút bông trái công chính nào.

Ngã Lòng bị trói tay chân và khiêng ra bên hông của khán phòng. Cô ta cũng bị giữ trong một cái hang. Khi cô ta đã rời khỏi khán phòng, Thư Ký Trưởng nói rõ cho hội chúng bằng những câu:

"Nếu sau khi đã học biết chân lý mà chúng ta nhất quyết tiếp tục phạm tội thì không còn sinh tế nào để chuộc lỗi nữa. Chỉ còn có lo sợ chờ đợi sự trừng phạt và lửa khủng khiếp tiêu diệt những kẻ chống nghịch...mà thôi. Chúng ta biết ngài phán, "Ta sẽ trừng phạt kẻ phạm tội; ta sẽ báo trả họ." Ngài cũng phán thêm, "Chúa sẽ xét xử dân Ngài."Rơi vào tay Jalyn hằng sống là điều khủng khiếp."[28]

Phán Xét Sống Hai Mặt

Người cuối cùng được gọi ra khỏi Sảnh Công Lý là Sống Hai Mặt. Ông ta biết các luật lệ của Jalyn và đã biết là sự phán xét của ông ta sẽ không chút thiên vị. Ông ta sẽ phát hiện ra ngay là những sự vi phạm của mình sẽ khiến ông phải trả giá rất đắt như thế nào.

Sống Hai Mặt cảm thấy bị ngất xỉu khi được hộ tống vào sảnh phán xét và phải nhờ các vệ binh phụ giúp để có thể tiến về Ngai Phán Xét của Jalyn. Cuộc đời của ông ta được chiếu lại, ông ta cũng đã nghe những lời đau đớn rằng tên ông không được tìm thấy trong Sách Sự Sống.

Jalyn thông báo chắc chắn, "Sống Hai Mặt, ngươi phạm tội nỗi loạn, trật khỏi sự công bình, và gây cớ vấp phạm. Ngươi sẽ bị đem tới xứ bị bỏ là xứ Cô Dơn, nơi ngươi sẽ nhận sự hình phạt và thống khổ lớn nhất."

Sống Hai Mặt lắng nghe trong sự kinh khiếp, sau đó van nài, "Nhưng thưa chúa, tôi từng là thầy giáo trong trường của ngài. Tôi đã phó mạng sống mình vì sự nghiệp của ngài mà."

Jalyn trả lời, "Ngươi từng là một thầy giáo, nhưng ngươi không đọc từ cuốn sách mà ngươi dạy dỗ sao? 'Hỡi anh em, trong vòng anh em chớ có nhiều người tự lập làm thầy, vì biết như vậy, mình sẽ phải chịu xét đoán càng nghiêm hơn.'"[29]

Sống Hai Mặt phản pháo, "Bằng cách nào mà tôi thành cớ vấp phạm vậy?"

Giọng của Jalyn nghiêm trang hơn. "Ngươi đã khiến cho nhiều con người bé mọn vấp phạm và mãi mãi sa ngã. Ngã Lòng chỉ là một ví dụ. Cô ta được giao cho ngươi chăm sóc. Ta cho ngươi thẩm quyền để bảo vệ cô ta, chứ không phải lợi dụng cô ta. Ngươi đã dùng ảnh hưởng của mình để thỏa mãn tính dâm dục của ngươi và xâm phạm cô ta cùng nhiều người khác. Một người chị em đã làm tổn thương cô ta rồi và ngươi, đáng ra phải đem lại sự chữa lành đến, lại lợi dụng cô ta. Ngươi đã làm đức tin của cô ta bị đắm chìm. Cô ta đã chịu hình phạt tới xứ Cô Đơn. Chắc là ngươi nhớ lời cảnh báo ta đã đưa ra: "Song, nếu ai làm cho một đứa trong những đứa nhỏ nầy đã tin ta sa vào tội lỗi, thì thà buộc cối đá vào cổ,mà quăng nó xuống đáy biển còn hơn.'"[30]

Sống Hai Mặt van xin, "Jalyn, tôi biết mình sẽ bị trục xuất tới xứ Cô Đơn, nhưng sao tôi phải nhận sự thống khổ lớn nhất? Sao ngài quá nghiêm khắc với tôi vậy? Tôi từng là một trong các tôi tớ của ngài, chứ không phải người không tin. Tôi không giống như Độc Lập, người chẳng liên can gì đến ngài. Tại sao chứ?"

Jalyn, vẫn quả quyết nói, "Ngươi biết và dạy sách cổ. Tại sao ngươi hỏi ta những câu này? Ta sẽ nhắc lại để

cho ngươi nhớ những lời đó. Sách cổ nói rõ ràng: 'Nếu người đầy tớ nghĩ, "Chủ sẽ không trở về trong một thời gian," và bắt đầu áp bức những đầy tớ khác... người chủ sẽ trở về một cách bất ngờ và không báo trước. Người sẽ xé xác người đầy tớ đó và trục xuất hắn ta với những kẻ không trung tín. Người đày tớ sẽ bị phạt cách nặng nề, vì dù hắn biết phận sự mình, nhưng lại không chịu làm. Nhưng những người không biết họ đang làm sai sẽ chỉ bị phạt nhẹ mà thôi. Ai được ban cho nhiều thì sẽ bị đòi lại nhiều, người nào được cho nhiều hơn cũng sẽ bị đòi lại nhiều hơn.'"[31]

Jalyn nói tiếp, "Độc Lập không biết về các sự vi phạm mình nên thua xa ngươi. Cả hai ngươi đều có nhận thức và sự hiểu biết. Hình phạt của hắn dù là nặng nề cũng sẽ nhẹ hơn hình phạt của ngươi. Đối với ngươi, ta đã dành sẵn một chỗ...trong nơi sâu, tối tăm nhất.'"[32]

Sau đó Jalyn ra lệnh cho Vệ Binh Trưởng, "Hãy trói tay chân hắn lại, đem đi và quăng vào nơi tối tăm; sẽ có khóc lóc và nghiến răng. Vì nhiều người được gọi, nhưng ít người được chọn."[33]

Khi Vệ Binh Trưởng lại gần, Sống Hai Mặt tuôn ra những lời phỉ báng Jalyn, các vệ binh và các công dân Affabel. Ông ta hung bạo và thậm chí cố thoát để tấn công Jalyn. Bản chất thật của hắn hoàn toàn được bày tỏ. Bất cứ điều tốt đẹp nào bên trong hắn đã bị tan biến bởi sự hai lòng. Tay chân hắn bị trói và được khiêng ra cửa bên hông của khán phòng, ông ta rủa sả suốt đường đi. Ông ta nhập hội với mười lăm ngàn người kia, những kẻ ngay lập tức được chuyển tới xứ Cô Đơn.

Ngay khi Sống Hai Mặt ra khỏi khán phòng, Thư Ký Trưởng đóng cuốn sách của mình lại và la lên: "Những sự phán xét ngài đã thực hiện là công bằng. Họ nhận được điều họ xứng đáng!"

Một giọng nói từ bàn thờ đáp lại, "Những sự phán xét của ngài đều chân thật và công bình!"34

Xứ Bị Bỏ - Cô Đơn

Một nghìn năm trăm người Endel bị tuyên án và nhốt trong hang được hộ tống bởi các Vệ Binh Hoàng Gia trong một chuyến đi hai tuần đến xứ bị hủy diệt là xứ Cô Đơn. Hành trình này đã đem họ vào Sa Mạc Lửa Khổng Lồ, nơi đó sức nóng không thể nào chịu được từ quả đất khô cằn. Thình lình, bất chợt tại nơi sức nóng khủng khiếp nhất, một cấu trúc rộng lớn hiện ra lờ mờ ở đằng xa. Khi họ tiến lại, những người bị đoán phạt có thể đọc được dòng chữ : "Xứ Sở Bị Bỏ - Xứ Cô Đơn."

Khi nhìn kỹ hơn, chúng nhận ra một cấu trúc khổng lồ, không có các cửa sổ hay lỗ hổng ngoại trừ một cánh cửa lớn ở dưới đáy. Khi đã đi qua cửa, chúng nghe như hàng triệu tiếng la hét từ bên trong. Trong chốc lát chúng có thể xác định các lời van nài Vệ Binh Trưởng, đó là những lời từ những kẻ bị cầm tù gần lối vào. "Như thế vẫn chưa đủ lâu sao? Xin hãy cầu xin lòng thương xót thay cho chúng tôi. Sự hình phạt của chúng tôi là quá sức chịu đựng!"

Độc Lập hỏi một vệ binh, "Họ đã ở chỗ này bao lâu rồi?"

"Thời gian của chúng phân bổ từ một năm cho đến 129 chín năm, tùy từng người."

Bị Lừa Dối bị sốc. Cậu ta hy vọng tất cả những gì đã diễn ra trong hai tuần qua sẽ chỉ là một cơn ác mộng hay chiến thuật gây cho sợ hãi. Cậu ta hỏi vệ binh đó, "Đây thật sự là nơi tôi sẽ sống phần đời còn lại sao?"

"Đúng! Chính xác như ngươi đã được cảnh báo trước tại Endel."

Nhiều trong số những người dự kiến chịu hình phạt nặng hơn được đặt cao hơn trong tòa nhà bằng thép nơi sức nóng lớn hơn. Những ai không biết lẽ thật nhưng vẫn phạm những điều xứng đáng bị lưu đày được đặt vào các vị trí thấp hơn của tòa nhà khổng lồ. Việc đặt ở chỗ này một ngày thôi cũng đã không chịu nổi chứ chưa nói là hơn một trăm năm!

Sự đau đớn tại nơi ở của Sống Hai Mặt là không thể tưởng tượng, thậm chí tệ hơn số phận của những kẻ ở tầng cao nhất của tòa nhà. Hắn ta bị đem xuống buồng giam dưới lòng đất, gần các hòn đá lưu huỳnh nóng cháy. Mùi hôi thôi cũng đã không chịu nổi, không có lỗ thông gió, nên sức nóng khốc liệt hơn bất cứ địa điểm khác tại xứ Cô Đơn. Nơi này không ở trong tòa nhà nhưng nằm sâu dưới lòng đất. Không nghi ngờ gì đó là nơi chịu khổ và thống khổ nặng. Sống Hai Mặt sẽ chịu khổ một mình. Khu vực đó đủ lớn để tách những kẻ chịu chung mức hình phạt. Chúng không thể nghe tiếng nào trừ tiếng của mình.

Một khi kẻ bị đoán phạt được giam giữ cách chắc chắn rồi, Vệ Binh Trưởng đi về phía lối vào. Khi cánh cửa khổng lồ bằng thép đóng lại phía sau người, không thể tìm thấy tia sáng nhỏ nhoi nào bên trong hiên của toà nhà. Những linh hồn tội nghiệp bên trong sẽ sống 125 năm trong tối tăm và cô đơn. Hy vọng duy nhất về ánh sáng mà họ có là khi một lượt những tù nhân mới được đem vào một năm một lần. Nhưng không phải tất cả đều nhìn thấy ánh sáng này, mà chỉ có kẻ nào ở gần cửa lớn mà thôi. Những kẻ khác, như Sống Hai Mặt, sẽ không bao giờ thấy ánh sáng ban ngày nữa. Bóng đêm của sự tối tăm được dành như là hình phạt cho hắn.

Suy Gẫm

Bốn công dân Endel này đã hối tiếc trong suốt thời gian tồn tại còn lại của mình vì họ đã chọn không nghe lẽ thật. Họ cô độc, liên tục suy nghĩ về sự ngu dại khi không chú ý lắng nghe những lời của Jalyn, mà họ có thể tiếp cận được tại xứ Endel. Họ sẽ làm mọi thứ để có cơ hội quay trở lại và thay đổi định mệnh của mình. Giờ họ ước gì đã không nghe theo đám đông hay nghe theo những quan điểm phổ biến trong thời của họ! Nếu họ có thể làm lại một lần nữa, mỗi người sẽ cự tuyệt lý luận ngu dại của mình mà tin nhận các sách cổ, vốn không bao giờ thay đổi và không thể bị phá đổ.

Những kẻ bị đoán phạt bị hành hạ bởi những hình

ảnh về Affabel, một vương quốc phi thường nhất. Trong sự đau đớn liên hồi họ vẫn có thể nhìn thấy vẻ đẹp của thành ấy dù họ chỉ kinh nghiệm nó trong chốc lát mà thôi. Chính sự đối lập đó làm gia tăng sự thống khổ của họ. Sức nóng như thêu như đốt, mùi a-xít hôi thúi, và sự tối tăm của xứ Cô Đơn chỉ nhằm mục đích nhấn mạnh lẽ thật này. Vẻ đẹp nằm ở quyền lựa chọn của họ, nhưng họ đã khước từ nó qua sự ngu dại của mình.

CÂU HỎI THẢO LUẬN

PHẦN 1: CHƯƠNG 1 – 3

1. Trước khi bạn bắt đầu đọc cuốn sách này, bạn định nghĩa *thành công* như thế nào? Các mục tiêu, ưu tiên và thói quen của bạn phản ánh định nghĩa đó như thế nào? Những gì bạn đã đọc trong phần này thách thức nhận thức hay xác chứng nhận thức của bạn theo những cách nào?
2. Khi chúng ta xem xét tầm quan trọng của một khái niệm như đời đời, thì dường như chúng ta thấy không tin nỗi khi nghĩ rằng ai mà có thể vững tâm lúc chịu phán xét để quyết định số phận đời đời của họ. Nhưng đó chính là điều 1 Giăng 4: 7 hứa. Chúng ta sẽ triển khai ý này xuyên suốt những phần còn lại – nhưng bạn có thể giải thích, dựa trên những gì bạn biết ngay bây giờ, bạn tin sự vững tâm đó đến từ đâu?
3. Trong phần này, bạn được giới thiệu một vương quốc Affabel, nó dùng như là một bức tranh nói về mối quan hệ giữa sự sống trên đất và định mệnh đời đời của chúng ta. Điều gì nổi trội nhất với bạn về vương quốc này và sự cai trị của nó? Có điều nào khiến bạn phấn khởi hay ngạc nhiên không? Kinh Thánh soi sáng các yếu tố đó trong câu chuyện như thế nào?
4. Ta hãy nói về các cư dân Endel. Phản ứng của bạn với bốn sự phán xét đầu tiên như thế nào? Bạn có mong họ đi những nơi khác nhau không? Nếu có, tại sao?
5. Những câu hỏi cần hỏi nhất hay mối bận tâm nào của bạn khi chúng ta tiếp tục bài học của chúng ta?

PHẦN 2

CHƯƠNG 4

NƠI Ở ĐỜI ĐỜI CỦA KẺ CHẾT

Các môn đệ hỏi Ngài ngụ ngôn ấy có nghĩa gì. Ngài đáp: "Đức Chúa Trời cho các con hiểu biết huyền nhiệm của Nước Đức Chúa Trời, còn những người khác phải dùng ngụ ngôn để họ nhìn mà không thấy, nghe mà chẳng hiểu."

Lu-ca 8:9-10

Trong bốn chương sau, chúng ta đi vào chi tiết câu chuyện ngụ ngôn của chúng ta và tập trung vào các lẽ thật cụ thể được bày tỏ qua sự phán xét các nhân vật như Độc Lập, Bị Lừa Dối, Ngã Lòng và Sống Hai Mặt. Sau đó chúng ta sẽ kết thúc chuyện ngụ ngôn bằng cách nói về Ích Kỷ và Yêu Thương, và trong phần còn lại của cuốn sách chúng ta sẽ tập trung vào các lẽ thật được bày tỏ qua đời sống của họ. Phần hay nhất của sách này sẽ tập trung vào phần thưởng đời đời của những người đi theo Chúa Cứu Thế Giê-su.

Lẽ Thật Nền Tảng

Trong ngụ ngôn của chúng ta, Jalyn tượng trưng Chúa Giê-su Christ, Vua Cha tượng trưng cho Đức Chúa Trời toàn năng là Cha. Dagon là satan, cuộc sống tại Endel tượng trưng cho sự sống của con người ở trên đất, và Affabel phản chiếu thành phố thiên đàng của Đức Chúa Trời. Xứ Cô Đơn bị bỏ tượng trưng Hồ Lửa, nơi mỗi cá nhân không tin ân sủng cứu chuộc của Chúa Giê-su Christ sẽ sống đời đời. Những nhân vật được nói đến trong chương trước tượng trưng cho những cảnh khác nhau về những người sẽ bị đoán phạt đời đời; Lời Chúa nói rõ điều này.

Vâng, bạn đã hiểu chính xác đó là họ bị đoán phạt đời đời. Khi chuẩn bị viết sứ điệp này, tôi đã tranh chiến không biết làm sao để đem độc giả đến chỗ có thể liên hệ đến những gì mà Kinh Thánh nói là "những sự phán xét đời đời." Hãy đọc kỹ phần sau:

> Vì thế, chúng ta hãy từ bỏ bài học vỡ lòng về đạo lý của Chúa Cứu Thế mà tiến lên bậc trưởng thành, tức là không cần phải đặt lại nền móng cho...sự phán xét đời đời. (Đây là những vấn đề mà anh chị em phải biết từ rất lâu rồi). (Hê-bơ-rơ 6:1-2)

Như bạn có thể thấy, tôi đã bỏ năm giáo lý nền tảng kia ra, trong số đó là sự ăn năn khỏi các công việc chết và đức tin nơi Đức Chúa Trời, để nhấn mạnh sự phán xét và hình phạt đời đời là những sự dạy dỗ *vỡ lòng* của Đấng Christ.

Một từ điển định nghĩa *vỡ lòng* là "gồm những phần căn bản, thiết yếu hay nền tảng."[1] Đó là phần quan trọng ta phải có ngay từ ban đầu để xây dựng lên; nó là một nền tảng. Để hiểu, ta hãy xem xét hệ thống giáo dục. Trong trường tiểu học, chúng ta sử dụng các công cụ cơ bản để xây dựng xa hơn nữa nền giáo dục của chúng ta, như đọc, viết và học đếm. Thiếu những điều này làm nền tảng, chúng ta sẽ không bao giờ có khả năng phát triển nền giáo dục đúng đắn. Điều này cũng đúng cho các tín hữu. Nếu chúng ta không hiểu rõ những sự phán xét đời đời, thì chúng ta không thể xây dựng một đời sống thích đáng trong Đấng Christ. Việc này có thể được sánh với việc cố gắng nâng cao trình độ học vấn mà không biết đọc, viết hay cộng, trừ, nhân, chia.

Tuy nhiên tôi phát hiện thấy sau gần hai mươi năm chức vụ đi lại hầu việc Chúa rằng nhiều người –kể cả các môn đồ tận hiến của Chúa Giê-su Christ – không biết về những vấn đề này. Để ý tác giả nói, "Đây là những vấn đề anh chị em phải biết rõ từ rất lâu rồi." Ông không nói ta phải làm quen với những vấn đề này nhưng phải biết đầy đủ hay *trọn vẹn*. Những lời của tác giả, "Từ rất lâu" nhấn

mạnh rằng đây là nền tảng cho đức tin căn bản của chúng ta, như khả năng đọc, viết là căn bản cho sự học vấn của chúng ta.

Chúng ta sẽ thấy ngay là tại sao "sự phán xét đời đời" lại là một giáo lý căn bản mà chúng ta phải hiểu để xây dựng một đời sống Cơ Đốc lành mạnh. Hãy nhớ điều này khi chúng ta tiếp tục đọc. Không có sự hiểu biết này thì rất khó khăn để hiểu điều chúng ta sắp bàn đến, và bạn sẽ vội buông xuôi mà tự nhủ, *Vấn đề là gì?*

Địa Ngục – Nghĩa Bóng Hay Có Thật

Trước khi tôi bắt đầu viết cuốn sách này, tôi đã tranh chiến với suy nghĩ: *Làm cách nào để truyền thông với thế hệ "chỉ biết sống qua ngày" thực tại của các quyết định đời đời mà Quan Án của vũ trụ này sẽ sớm đưa ra liên quan đến cuộc đời chúng ta đây?* Sau vài ngày tranh chiến, trong sự cầu nguyện một suy nghĩ khác nảy ra. Tôi nhận thấy Chúa Giê-su, để truyền thông các lẽ thật thuộc linh cho tâm trí con người, đã kể các câu chuyện. Thế nên mới có ý tưởng về câu chuyện ngụ ngôn Affabel.

Khi tôi đang viết về sự phán xét của các nhân vật tại Affabel và sự hình phạt đời đời của họ tại Xứ Cô Đơn, tôi thấy mình run lên. Thật ra, tôi đã viết phần cuối của chương trước đang khi đi máy bay về nhà vào một chiều Chủ nhật. Ngày hôm đó tôi đã giảng ba lần. Các phụ tá của tôi ngủ rất ngon, nhưng tôi không thể ngừng đánh máy. Khi trở về nhà bình an sau nửa đêm, tôi không ngủ được, run sợ cho tất cả những ai sẽ thấy mình rơi vào một tình huống tồi tệ nhất mà không từ ngữ nào diễn tả hết được: đó là Hồ Lửa – và, theo Chúa Giê-su, phần lớn người ta sẽ đi vào đó:

> "Hãy vào cổng hẹp, vì cổng rộng và đường lớn dẫn đến hủy hoại,nhiều người đi vào đó. Cổng hẹp và đường nhỏ dẫn đến sự sống, chỉ có ít người tìm thấy." (Ma-thi-ơ 7:13-14)

Đêm đó khi đang nằm trên giường, tôi nhớ lại thời gian vài năm trước đó lúc tôi được mời giảng tin lành cho

một nhà tù có an ninh hàng đầu dành cho nam tại Nam Phi. Tôi nhớ mình đi bộ vào nơi đáng sợ đó, chứng kiến những sự khinh khiếp giống như mùi hôi ghê tởm, các điều kiện sống bạo loạn và những buồng giam chứa hai mươi cho đến ba mươi người đàn ông với những giường ngủ cách nhau có vài cen-ti-mét. Thậm chí có các bao cao su treo lủng lẳng trên các bức tường. Tôi đã giảng lời Chúa trong vài nhà tù tại Mỹ, nhưng chưa bao giờ nhìn thấy tình trạng tuyệt vọng như thế. Nếu so sánh thì nhà tù ở nước Mỹ giống như các câu lạc bộ đồng quê.

Tôi không thể tưởng tượng việc sống một tuần trong nơi khủng khiếp đó, chứ chưa nói bốn mươi đến năm mươi năm. Phần lớn các tù nhân ở đó cả đời. Bạn có thể nhìn thấy sự tuyệt vọng cùng cực trên khuôn mặt của những người không tin Giê-su. Gần như tôi có thể nghe được các suy nghĩ của họ: Ít ra một ngày nào đó mình sẽ thoát ra khỏi nơi này đó là qua cái chết. Nhưng mặt khác, họ kinh hoảng bởi sự thật về cái chết mà họ không biết. Đó thật sự là một tình cảnh rất khó khăn. Họ ở trong tình trạng vô vọng hoàn toàn. Nếu bạn từng sống trong một thế giới tự do – giống như tất cả họ từng sống – và bạn đang sống trong nơi này suốt cả phần đời còn lại của mình thì đó quả là sự thống khổ thật sự.

Đang khi ở đó, tôi nghĩ cảnh này dù kinh khiếp thật đấy, nhưng nếu so với địa ngục thì nó vẫn còn đẹp đẽ lắm. Ít ra những tù nhân này còn có bạn và tia nắng mặt trời còn chiếu vài tia sáng qua cửa sổ có song sắt của nhà tù này. Trong địa ngục, chẳng có bạn bè lẫn ánh sáng, ngoại trừ có lửa chẳng bao giờ tắt. Trong Hồ Lửa mãi mãi và mãi mãi không có sự an nghỉ; các linh hồn sẽ ở trong sự đau đớn liên tục! Trong địa ngục, người ta không thể nghĩ, *Sẽ có một ngày mình thoát ra khỏi nơi này*. Họ đã nhận sự hình phạt *đời đời*!

Bởi vì đây là một trong những sự dạy dỗ căn bản, Chúa Giê-su thường xuyên nói về địa ngục, nói nhiều hơn những chủ đề mà các tòa giảng ngày nay giảng. Ngài không cho việc đề cập đến phần miêu tả về địa ngục – trong đó có

sự thống khổ cũng như sự thật là nó không bao giờ chấm dứt – là thiếu lòng trắc ẩn. Trái lại Ngài, là Đấng Chăn Chiên tốt lành, xem việc nói đến hỏa ngục là điều quan trọng để đụng chạm chúng ta. Vì thế sự giảng dạy của Ngài về địa ngục được thúc đẩy bởi tình yêu thương, vì tất cả những gì Ngài làm và dạy dỗ đều xuất phát từ tấm lòng trắc ẩn. Nên câu hỏi của tôi là, *Chúng ta có giúp đỡ người nghe thiết thực nhất khi không giảng về địa ngục từ các tòa giảng ngày nay*? *Đó có phải là tình yêu thương thật không?*

Trong Kinh Thánh có vài tên gọi dành cho *địa ngục*. Sheol (chỉ có trong Cựu Ước), *Hades* và *mồ mả* là một trong số ít tên gọi để nói về nơi giam kẻ chết. *Gehenna* và *Hồ Lửa Đời Đời* là các tên gọi để nói về địa ngục đời đời. Chúng ta sẽ bàn một ít sự khác nhau giữa nơi tạm giam và nơi đời đời.

Kinh Thánh cho ta biết địa ngục là một nơi có thật, không phải nghĩa bóng như người đời hay rêu rao. Trong Dân Số đoạn 16 đất đã mở ra và có nhiều gia đình bị nuốt chửng vào Sheol trước đám đông chứng kiến. Trong Tân Ước, chúng ta được cho biết về kẻ địch lại Đấng Christ và Tiên Tri Giả, "Nhưng con thú bị bắt sống cùng với tiên tri giả...Cả hai đều bị quăng sống xuống hồ lửa diêm sinh cháy phừng." (Khải Huyền 19:20). Chúng không chết và chỉ có linh hồn bị đem tới chỗ này, nhưng thân thể vật lý và linh hồn chúng bị ném vào Hồ Lửa.

La-Xa-Rơ Và Người Giàu Có

Trong Phúc Âm Luca, Chúa Giê-su kể một biến cố có thật về một người đàn ông giàu có chỉ lo sống cho bản thân, bỏ mặc một kẻ ăn xin hàng ngày nằm trước nhà của hắn. Chúng ta biết đây không phải một dụ ngôn vì Chúa Giê-su mở đầu câu chuyện thế này, "Có một người đàn ông giàu có." Thứ hai, Ngài sử dụng tên Áp-ra-ham và nói tên cụ thể của người ăn mày là La-xa-rơ. Chúa Giê-su thường không nói đến tên hay đến người nào cụ thể trong các dụ ngôn của Ngài.

La-xa-cơ chết và được các thiên sứ đem đặt vào ngực của Áp-ra-ham, đó là nơi giam cầm dễ chịu dành cho các thánh đồ Cựu Ước cho đến khi Chúa Giê-su mở đường cho họ để bước vào sự hiện diện của Đức Chúa Trời trên thiên đàng. Người đàn ông giàu có chết và hắn thấy mình ở trong âm phủ. Chúng ta đọc:

> Bị khổ hình nơi Âm Phủ, người giàu ngước mắt nhìn lên, thấy Abraham ở đàng xa, có La-xa-rơ đang ở trong lòng. Người giàu kêu xin: 'Tổ phụ Áp-ra-ham ơi, xin thương xót con, sai La-xa-rơ nhúng đầu ngón tay vào nước, thấm mát lưỡi con, vì con bị đau đớn quá trong lửa này!' (Luca 16 23-24).

Để ý là người đàn ông giàu có bị đau đớn quá. Các bản dịch khác dùng chữ đau đớn, khốn khổ và *thống khổ*. Nói cách khác, sự đau khổ rất lớn. Địa ngục là nơi cảm nhận được sự thống khổ. Cũng để ý là người đàn ông nhận ra cả Áp-ra-ham lẫn La-xa-rơ và họ cũng nhận ra hắn ta. Ở địa ngục người ta vẫn có hình hài của con người; họ vẫn có năng lực lý luận, tình cảm, ý chí, hình ảnh và các giác quan. Người đàn ông này có thể nhìn thấy, nghe ngóng và cảm nhận đau đớn. Họ cũng có xác thịt; bạn có thể thấy ước muốn cháy bỏng của người đàn ông kia là được mát cái lưỡi. Chúa Giê-su nói cả thân thể và linh hồn bị tiêu diệt đời đời trong địa ngục (xem Ma-thi-ơ 10:28). Nói cách khác, xác thịt con người sẽ liên tục bị lửa và sâu bọ địa ngục làm cho đau khổ và tàn phá.

Cũng để ý là người đàn ông giàu có cầu xin lòng thương xót, giống những người từng xin lòng thương xót tại tù ngục ở Xứ Cô Đơn trong câu chuyện của chúng ta. Địa ngục là nơi mãi mãi không thể nào thoát ra khỏi. Sẽ không có người nào từ bên ngoài đi vào để an ủi những kẻ trong đó, dù ai cũng mong được chút nghỉ ngơi. Dường như thực tại này không bao giờ vơi đi. Áp-ra-ham phải nhắc nhở người đàn ông giàu có này, "Có một hang sâu, lớn phân cách chúng ta. Ai muốn đi qua tới chỗ anh từ đây (để đem sự an ủi) bị ngăn lại bên bờ vực, không có ai ở đó có thể đi qua chỗ chúng tôi" (Luca 16:26). Tôi biết một người

đã kinh nghiệm địa ngục; sau này anh ta kể lại rằng mọi người mà anh ta nhìn thấy đều kêu la quá sức chịu đựng. Đây chính là những gì bạn nghe người đàn ông giàu có này kêu khóc trong câu trên.

Hãy đọc tiếp:

> Nhưng Áp-ra-ham đáp: 'Con ơi, hãy nhớ khi còn sống con đã hưởng những điều sung sướng; còn La-xa-rơ phải chịu những điều khổ cực; nhưng bây giờ La-xa-rơ được an ủi, còn con chịu đau đớn.'
>
> Người giàu van xin: 'Tổ phụ ơi, thế thì xin tổ sai La-xa-rơ đến nhà cha con vì con còn năm anh em để người làm chứng cho họ, kẻo họ cũng bị xuống nơi khổ hình này!' (Luca 16:27-28).

Chắc bạn có nghe về câu tục ngữ, "Thống khổ muốn có bầu bạn." Nhưng tại sao nó không áp dụng trong hoàn cảnh này? Tại sao người đàn ông giàu có này không muốn người khác ở đó với anh ta? Câu trả lời là trong địa ngục không có sự bầu bạn hay sự thông công. Một số người nghĩ trong địa ngục sẽ có những bữa tiệc; người khác lại nghĩ họ sẽ vui hưởng với những người bạn của mình. Nếu quả thật như thế, thì người đàn ông này đã muốn tất cả những bạn đồng lao thân cận của mình tham gia cùng rồi, nhưng anh ta thất vọng khi thấy rằng họ sẽ không đến nơi thống khổ này. Địa ngục là nơi cô đơn và vô vọng cùng cực. Đó cũng là nơi trí nhớ chẳng hề mất, điều mà cá nhân tôi tin là một trong những điều thống khổ nhất.

Hãy nghe cách Áp-ra-ham đáp lại lời cầu xin của người đàn ông xin cho các anh em của mình:

> Nhưng Áp-ra-ham đáp: 'Chúng đã có Môi-se và các tiên tri của Chúa, hãy để chúng nghe lời họ!'
>
> Người giàu cố nài: 'Tổ phụ ơi, không phải vậy đâu! Nhưng nếu có người chết sống lại đến nói thì họ mới ăn năn!'
>
> Áp ra-ham đáp: 'Nếu chúng không chịu nghe Môi-se và các tiên tri của Chúa, thì dù có người

chết sống lại cũng chẳng thuyết phục chúng được đâu!'" (Luca 16:29-31)

Có một lẽ thật quan trọng được chuyển tải ở đây. Nhiều người thích những kinh nghiệm phi thường để chứng minh cho bản thân hoặc cho những người khác niềm xác tín của tin lành. Nhưng Chúa Giê-su cho ta thấy không có điều gì lớn hơn Lời Đức Chúa Trời, là Lời sản sinh ra đức tin cần có để đi theo Chúa cách vẹn toàn cho đến cuối cùng. Đừng hiểu lầm tôi. Đa số những người đã chứng kiến điều siêu nhiên đều phấn khởi và thay đổi trong một thời gian ngắn, nhưng họ sẽ không được thuyết phục lâu dài trong lòng bởi những kinh nghiệm đó.

Khi tôi là một thiếu niên – lúc đó là một người thô tục và thích tiệc tùng – cha tôi đã dẫn tôi xem phim *Mười Điều Răn* do Charlton Heston thu vai. Tôi vẫn còn nhớ rõ là mình đã dán mắt vào cái màn hình lớn khi đất mở ra để nuốt chửng nhóm người xuống địa ngục; cảnh này đã lay động tôi vô cùng. Tôi ra khỏi rạp hát đó, và cuộc đời tôi được thay đổi. Tôi tu thân hơn và sống khác hẳn đâu được khoảng một tuần, nhưng rồi «ngựa quen đường cũ.» Tại sao? Bởi vì tôi đã không nghe Lời Đức Chúa Trời, không ăn năn về lối sống riêng của mình, và không kết ước dâng đời sống mình hoàn toàn cho Chúa Giê-su để ân sủng Ngài thay đổi tôi.

Bạn bè tôi đã có những kinh nghiệm siêu nhiên khác cũng đã lay động tôi, nhưng tôi đã không được thay đổi bởi bất cứ kinh nghiệm thuộc linh nào. Không thay đổi cho đến khi một người anh em trong hội học sinh đại học đến phòng tôi và trình bày Lời Đức Chúa Trời qua tin lành của Chúa Giê-su Christ thì tôi mới thay đổi. Chúng ta được truyền bảo cụ thể, "Vậy, có đức tin là do nghe, và nghe là khi Lời Chúa Cứu Thế được truyền giảng" (Rô-ma 10:17). Và "Vì anh chị em đã được tái sanh không phải bởi những hạt giống hư nát nhưng bởi hạt giống không hư nát, là lời hằng sống và hằng còn của Đức Chúa Trời" (1Phi-e-rơ 1:23). Vì lý do này, đều rất quan trọng là chúng ta phải giảng dạy Lời Chúa, chứ không chỉ nói về các kinh nghiệm của chúng ta.

Mặt khác, khi đã làm rõ điều này, bây giờ chúng ta hãy nhấn mạnh sự thật này: *Nếu các kinh nghiệm của chúng ta bổ sung hay củng cố Lời Chúa, thì nó rất tuyệt vời và cần thiết.* Những lời làm chứng đóng một vai trò quan trọng trong việc truyền đạt tin lành, nhưng chính việc đón nhận và tin Lời Đức Chúa Trời sẽ khiến chúng ta còn đến đời đời.

"Tại Sao Tôi Lại Đi Hướng Này?"

Bây giờ cho phép tôi chia sẻ một lời chứng bổ sung điều chúng ta đã bàn từ Kinh Thánh. Tôi và nhà tôi ngồi trong phòng khách của một người bạn vào một buổi chiều nọ, anh ấy đã chia sẻ với chúng tôi đều đã xảy ra với anh lúc còn thanh niên. Anh lớn lên tại Ca-ri-bê và vào mùa mưa anh bị rơi vào một cái hố sâu, dùng để chứa nước mưa dùng cho việc xây dựng. Anh trai của anh nhảy vào và cố gắng cứu anh nhưng không thể, nên anh ta ra khỏi và chạy đi tìm người cứu vớt, vì người bạn của chúng tôi không biết bơi. Lúc người anh trai tới, anh đã chết gần 30 phút.

Anh ấy kể với chúng tôi là khi anh rời khỏi thể xác, tất cả các giác quan của anh vẫn còn nguyên vẹn. Anh thấy mình bị kéo xuống rất nhanh vào một nơi tối tăm vô cùng. Anh nói bóng tối tăm rất đậm nên anh không thể thấy cánh tay ở trước mặt mình; nó tối đến nỗi anh cảm thấy như thể đang mặc nó vậy. Anh nói, "Tôi nghĩ nỗi sợ quá lớn, *không thể nào sợ hơn được nữa.* Nhưng càng rơi xuống thì nỗi sợ càng dâng tràn. Tôi chưa bao giờ trải qua nỗi sợ như thế ở trên đất. Không có từ ngữ nào để miêu tả nó."

Anh kể tiếp, "Sau đó tôi nhìn thấy những ánh sáng le lói, và tôi biết mình được đưa tới địa ngục. Tôi bắt đầu la hét, 'Tại sao mình lại đi theo hướng này? Mình là một Cơ Đốc nhân mà!" Cha mẹ của bạn chúng tôi là những tín hữu mạnh mẽ, nhưng anh ta đi nhà thờ chỉ vì cha mẹ bảo anh vì anh không có chọn lựa nào khác.

Sau đó anh thuật lại rằng mình đã nghe tiếng la hét vì sợ hãi và thống khổ. Tôi vẫn còn nhớ rõ anh nói, "John và Lisa này, có một số tiếng la hét bình thường. Nhưng có những tiếng la hét khiến cho máu của anh đông lại trong tĩnh mạch. Đây là những tiếng la hét mà tôi đã nghe."

"Sau đó tôi mặt đối mặt với một sinh vật có vảy, hắn cứ liên tục nói với tôi, 'Đến với tao đi. Mày là của tao.'

"Tôi vùng vẫy với sinh vật đó. Lúc đầu tôi không nói được gì hết vì sợ hãi, nhưng rồi tôi la lên, 'Thả tôi ra, thả tôi ra!'"

"Rồi thình lình tôi thấy mình la hét ra ngoài (thân thể) và cắn bác sỹ, ông đã thò ngón tay vào cổ họng tôi – tôi được mẹ tôi kể lại như thế sau khi tôi giải thích với bà kinh nghiệm của mình. Cùng lúc đó, mẹ tôi đang ngồi bên ngoài phòng mổ (lúc này là ở bệnh viện) và kêu cầu với Chúa, "Cha ơi, nếu Ngài trả con trai lại cho con, con sẽ dâng nó cho Ngài mãi mãi!'" Bạn của chúng tôi sau đó đã bắt đầu hầu việc Chúa tại vùng Ca-ri-bê.

Có thể bạn đặt câu hỏi về kinh nghiệm của người đàn ông này, tuy nhiên, có khá nhiều người nam, nữ, trẻ em đã trải qua những kinh nghiệm tương tự. Những kinh nghiệm cận kề cái chết (NDEs) thường xảy ra ngay trước mặt các bác sỹ đến độ có vài bác sỹ đã làm một cuộc nghiên cứu về chuyện này.

Một nhà nghiên cứu chuyện này là một người có tên là Melvin Morse, một bác sỹ đã thực hiện nghiên cứu sâu rộng trên các em nhỏ đã trải qua kinh nghiệm cần kề sự chết. Tiến sĩ Morse đã nghiên cứu hai nhóm trẻ. Nhóm 121 bệnh nhân đầu tiên gồm những người ốm nặng như chưa cận kề cái chết. Họ dùng máy hỗ trợ phổi nhân tạo, ở phòng chăm sóc đặc biệt hay đang dùng thuốc liều cao, từ độ tuổi 3 đến 16. Không có ai trong số chúng thuật lại là chúng đã rời khỏi thân thể của mình.

Nhóm thứ hai, gồm 12 trẻ có nhóm tuổi tương đồng, đã trải qua việc suy tim do chết đuối, tai nạn xe hơi, ngừng tim và các chứng tương tự. Trong nhóm nhỏ này, mỗi đứa trong số mười hai bệnh nhân đều có kinh nghiệm ra khỏi

thân thể. Một số trong họ đã thấy thân thể mình trong một thời gian ngắn và miêu tả cho các bác sỹ các phương pháp mà bác sỹ sử dụng khi can thiệp.

Có thể một số người nghĩ kinh nghiệm của bạn chúng tôi là ảo giác. Tuy nhiên, những nghiên cứu thực hiện trên nhóm trẻ thứ hai lại cho thấy rõ ràng điều ngược lại. Ngoài ra, làm sao anh có thể ảo giác trong khi chết lâm sàng gần ba mươi phút?

Âm Phủ Khác Hồ Lửa

Bạn chúng tôi, cũng như những người khác mà tôi biết, đã kinh nghiệm địa ngục, đã nhìn thấy nơi thống khổ tạm giam được gọi là Âm Phủ. Đây không phải là nơi ở đời đời của những người không tin ơn cứu rỗi. Mà đó là nơi chờ đợi trong thống khổ, nơi họ bị giữ lại cho đến Ngai Phán Xét Lớn. Nơi đời đời mà con người, ma quỷ và các thiên sứ sa ngã sẽ ở đời đời sau khi chịu phán xét được gọi là Hồ Lửa. Ta thấy rõ điều này trong phân đoạn Kinh Thánh sau:

Lúc ấy, tôi thấy một ngai lớn màu trắng và Đấng ngự trên ngai...Tôi cũng thấy những người chết đứng trước ngai cả lớn và nhỏ, và các sách đều mở ra. Có một quyển sách khác mở ra nhan đề là sách sự sống. Các người chết bị phán xét theo việc làm của họ như đã ghi trong các sổ sách. Biển nộp lại những người chết nó giữ. Sự chết và Âm Phủ cũng giao trả những người chết chúng giam. Mỗi người sẽ bị phán xét tùy theo những việc mình đã làm. Rồi sự chết và Âm Phủ bị quăng xuống hồ lửa.Hồ lửa là sự chết thứ hai. Ai không được ghi tên trong sách sự sống đều bị quăng xuống hồ lửa. (Khải Huyền 20:11, 13-15).

Trước tiên tôi muốn chỉ ra rằng tất cả những người ở tại nơi thống khổ tạm giam, là Âm Phủ, được dẫn tới trước sự phán xét. Khi sự phán xét này đã xong, mọi thứ gây vấp phạm và tất cả những người làm điều vô luân sẽ bị lùa xuống Hồ Lửa – mọi thứ bao gồm các quỷ, thiên sứ sa ngã và cả Âm Phủ.

Khải Tượng Về Hồ Lửa

Nhà tôi và tôi có bạn bè là người Hy-Lạp. Người vợ, có tên Joy, là một mục sư thứ hệ thứ ba. Bà của cô sinh ra và lớn lên tại Hy-Lạp và từ lúc còn trẻ bà đã bắt đầu tìm kiếm Chúa. Các câu hỏi của bà với những người xung quanh được đáp lại bằng sự nhạo báng ra mặt và lãnh đạm. Bà muốn đi đến một nhà thờ nhưng được bảo là "không có Đức Chúa Trời" và chấm dứt điều vớ vẩn đó đi.

Một ngày nọ, khi bà của Joy đang múa điệu múa dân gian với những người bạn của mình tại quảng trường trong một lễ hội của người Hy-Lạp, một tiếng nói với bà, "Afrosyni, hãy tìm kiếm điệu múa đời đời."

Bà ngạc nhiên! *Ai vậy?* Bà thắc mắc. Bà lập tức ngừng múa và chạy về nhà, hy vọng tìm cho rõ ngọn ngành. Khi bà chạy, một gánh nặng bắt đầu đến trên bà giống như bà gánh có một gánh nặng trên lưng.

Khi đã vào trong nhà, Afrosyni đi thẳng vào phòng ngủ của mình, quỳ gối xuống và bắt đầu khóc. Bà muốn nói chuyện với tiếng phán đó. Ai đang nói chuyện với bà? Những lời được phán với bà là gì? Ngài muốn nói điều gì? Đây là những câu hỏi dằn vặt tâm trí bà một thời gian ngắn. Vừa chạm sàn nhà chưa được bao lâu thì bà cảm thấy vật gì đó giống như lửa đến trong phòng và nhận chìm bà. Bà té ra sau và rơi vào một khải tượng.

Trong khải tượng bà thấy một thiên sứ mặc áo trắng đến với bà. Thiên sứ nhấc bà lên và chuyển tới một nơi có ánh sáng mờ. Người bỏ bà ở đó. Khi bà tập trung, bà kinh ngạc nhận ra rằng mình đang đứng trước cảnh đồi Gô-gô-tha. Chúa đang treo trên thập tự, máu chảy ra từ các vết thương của Ngài. Bà nhìn thấy sự đau đớn trên mặt Ngài khi Ngài bị hành hạ.

Cùng lúc đó, Efrosyni nghe những tiếng la hét từ một khoảng cách xa. Bà quay người lại để nhìn xem các tiếng la đó từ đâu tới và bà đã thấy một cái hang sâu lớn giữa thập tự và một nơi bên kia cái hang, nơi có những cơn sóng lửa không lồ phun ra từ đất. Đó là một biển lửa. Bà

có thể nghe các tiếng la hét dường như là của đám đông. Họ đang rủa Đức Chúa Trời. Lúc bà cảm thấy một lực đẩy bà đi xuống qua một cái hang trong lòng đất, tiếng bà đã nghe trước đó nói với bà, "Ngươi cũng thuộc về nơi này."

Bà kinh khiếp! Bà bắt đầu khóc và cầu xin lòng thương xót. Bà cúi xuống dưới chân thập tự, mang trên lưng gánh nặng mà bà cảm nhận trước đó. Bà ở đó khóc lóc khá lâu. Khi đó tiếng nói đầy tình yêu thương và trắc ẩn, phán với bà lần đầu và nói, "Ngài đã làm điều ấy vì ngươi! Ngài đã chết cho ngươi! Nếu ngươi xin sự tha thứ và nhận của lễ hi sinh của Ngài dành cho ngươi, thì ngươi không phải đến đó (tới hồ lửa).

Nghe điều đó, Efrosyni càng khóc hơn nữa và lập tức đáp ứng với những tiếng đó nói. Bà xin sự tha thứ, và ngay tức thì gánh nặng cất khỏi bà và bà lăn sang chân thập tự.

Bà nhìn lên và thấy Chúa Giê-su đứng trước mình, Ngài mặc lấy hình trạng vinh hiển của mình. Ngài đỡ bà lên và dẫn về hướng ngọn đồi xanh ngát. Giờ bà có thể nói chuyện với Ngài qua tâm trí. Bà hỏi và Ngài trả lời. Điều đó thật tuyệt vời! Bà hỏi Ngài là họ đang đi đâu và Ngài nói, "Đến gặp Cha thiên thượng của con!"

Khi họ lên đỉnh núi, bà có thể nhìn thấy ánh sáng từ một cánh cổng. Bản nhạc rất hay, thánh thiện và những lời ca phát ra từ hoa cỏ, cây cối ở khắp mọi nơi. Họ tới đỉnh và đi vào cổng. Thật phi thường. Vẻ đẹp không tả xiết!

Họ đi thẳng tới ngai. Afrosyni không nhìn thấy mặt Đức Chúa Trời vì có sự bao phủ, nhưng bà nhìn thấy một cuốn sách lớn và một cánh tay từ các đám mây đưa ra. Cánh tay bắt đầu viết. Bà ngửa về phía trước để xem viết gì, bà ngạc nhiên khi nhìn thấy tên mình được viết trong Sách Sự Sống (Dù lúc đó bà không biết đó là Sách Sự Sống.)

Khi Cha thiên thượng viết tên bà trong Sách Sự Sống, Ngài đã nói, "Chào mừng con đến với gia đình!" và hôn

lên trán của Efrosyni. Lúc đó, bà nhìn thấy các thiên sứ tạo thành các hình tròn khi họ bắt đầu nhảy múa, ca hát và vui mừng. Bà có thể nhận ra tên của mình được các thiên sứ xướng ca đang khi họ nhảy múa. Bà cùng tham gia với họ. Phải mất một thời gian sau bà mới biết rằng điều các thiên sứ đang ăn mừng lớn để bày tỏ lòng tôn trọng bà vì bà đã được cứu.

Một hồi sau, Chúa nói với bà rằng đã đến lúc trở lại trái đất vì Ngài dự tính một công việc lớn lao cho bà. Bà phải trải qua những sự thử thách cam go vì cớ danh Ngài, nhưng Ngài sẽ ở với bà, và khi đã làm xong những điều này bà sẽ trở về để ở với Ngài đời đời.

Khi nghe xong, Efrosyni thấy mình trở lại trong phòng của mình. Bà rất thất vọng vì phải trở lại trái đất sau chuyến đi lên thiên đàng mà bà vừa trải qua, nhưng trong vấn đề này bà không có chọn lựa nào khác.

Khi tin tức về kinh nghiệm của Efrosyni làn tràn, thì sự bắt bớ bắt đầu. Sự việc bắt đầu với cha của bà, ông dọa giết bà bằng một cái rìu nếu bà không từ bỏ điều bà tin. Bà nói với ông là bà không bao giờ có thể từ bỏ những gì bà đã kinh nghiệm.

Sự bắt bớ gia tăng nhiều lên cho đến một buổi chiều, chị của Efrosyni đến với bà và cảnh báo rằng có người đang lên kế hoạch đến vào sáng hôm sau và đem bà tới quảng trường làng, tại đó có nhà thờ chính thống giáo Hy-Lạp. Họ sẽ đem biểu tượng của bà Mary, và nếu bà không cúi xuống để thờ lạy và hôn biểu tượng, thì họ sẽ đổ xăng lên người bà và châm lửa.

Efrosyni không tin người ta sẽ đi quá đà như thế, nhưng dường như họ quyết tâm làm thế, cùng đêm đó một thiên sứ của Chúa đến với Efrosyni và vỗ vai đánh thức bà. Khi bà tỉnh, thiên sứ bảo bà mặc quần áo vào và đi ra cửa trước. Bà vâng lời, khi bà tới cổng, bà cảm nhận ai đó nâng bà lên khỏi mặt đất. Bà được chuyển từ nhà của mình tới nơi an toàn tại một ngôi làng khác cách đó nhiều dặm.

Cơn Thống Khổ Quá Sức Tưởng Tượng

Bà của Joy không thấy Âm Phủ. Bà đã nhìn thấy Hồ Lửa, cũng được gọi là "sự chết thứ hai." Định mệnh của bà đã thay đổi vì bà chọn đi theo Chúa Giê-su Christ với cả tấm lòng. Kinh Thánh cho biết:

"Còn những kẻ hèn nhát, vô tín, đáng ghê tởm, giết người,gian dâm, phù thủy, thờ thần tượng và tất cả những người giả dối thì số phận chúng nó ở trong hồ lửa cháy phừng với diêm sinh; đó là sự chết thứ hai." (Khải Huyền 21:8)

Để ý đây là hồ "lửa cháy phừng với diêm sinh." Diêm sinh (lưu huỳnh) là một chất phi kim loại, khi cháy có sức nóng khủng khiếp và tạo ra mùi rất khó chịu. Nhiều người mô tả địa ngục đều đã nói về thứ mùi đáng sợ của nó. Họ mô tả mùi đó "không thể chịu được." Đúng vậy, những người tôi biết đã trải qua nơi ở của người chết này đều nói với tôi là không thể miêu tả sự thống khổ và kinh khiếp đối với các giác gian bằng ngôn ngữ loài người.

Cũng hãy để ý thuật ngữ *sự chết thứ hai.* Chúa Giê-su nói, "Ai có tai hãy lắng nghe lời Thánh Linh phán dạy các Hội thánh [Nghĩa là điều Ngài sắp nói không nói cho người không tin]: Người nào thắng sẽ chẳng bị *sự chết thứ hai* làm thương tổn" (Khải Huyền 2:11).

Có thể bạn sẽ thấy lạ khi Chúa Giê-su nói điều này với các hội thánh. Tuy nhiên, hãy để ý trong câu trên là chúng ta thấy ba hạng người sẽ bị đốt trong hồ lửa. Đầu tiên là những người quay lưng không đi theo Ngài nữa. Thứ hai là những người không trung tín với Ngài. Thứ ba là những tội nhân chưa bao giờ bước đi với Ngài. Hai nhóm đầu tiên miêu tả những người từng ở trong hội thánh.

Hãy nhớ lại ba nhân vật đầu tiên chúng ta đã nói trong chuyện ngụ ngôn: Ngã Lòng, Bị Lừa Dối, và Độc Lập. Hai người trong số họ năng nổ tại trường Endel, là hình bóng về hội thánh. Ta sẽ nói thêm về điều này lát nữa.

Sự chết thứ hai là sự đau đớn trong Hồ Lửa suốt cả cõi đời đời. Hãy suy nghĩ về chương đầu tiên khi chúng

ta nói về cõi đời đời: đời đời kiếp kiếp, không có kết thúc, không có sự an ủi, không có lối thoát! Một số người nghĩ sự đau đớn này cuối cùng sẽ kết thúc, nhưng điều này rõ ràng trái ngược với những gì Lời Chúa dạy. Lời Chúa nói, "Chúng đều bị khổ hình cả ngày lẫn đêm cho đến đời đời" (Khải Huyền 20:10).

Để cho thấy thêm rằng sự chịu khổ này không bao giờ kết thúc, Chúa Giê-su nói điều này về tất cả những người không vâng lời Ngài: "Vậy, những kẻ này sẽ đi vào hình phạt đời đời còn những người công chính đi vào sự sống vĩnh phúc" (Ma-thi-ơ 25:46).

Để ý các chữ, "hình phạt đời đời." Nói cách khác, hình phạt không bao giờ kết thúc. Nó là đời đời! Chúa Giê-su nói với chúng ta:

Còn nếu mắt con gây cho con phạm tội, hãy móc đi; thìa bị chột mắt mà vào Nước Đức Chúa Trời còn hơn là đủ hai mắt mà bị quăng xuống hỏa ngục (Gahenna). (Mác 9:47)

Như bạn có thể thấy ở đây, Chúa Giê-su đang nói về hỏa ngục, Hồ Lửa. Bây giờ hãy xem điều Ngài nói trong một bản dịch khác.

Còn nếu mắt con gây cho con phạm tội, hãy móc đi; thà bị chột mắt mà vào Nước Đức Chúa Trời còn hơn là đủ hai mắt mà bị quăng xuống hỏa ngục, là nơi sâu bọ ăn chẳng hề chết và lửa không hề tắt. (Mác 9:47-48)

Để ý là sâu bọ ăn không bao giờ chết, có nghĩa chúng liên tục có thứ gì đó để ăn. Hãy so sánh điều này với tự nhiên. Khi một người chết, sâu bọ ăn xác thịt của họ cho đến khi hết và chỉ còn lại xương rồi sâu bọ cũng chết. Nhưng sâu bọ trong hỏa ngục không bao giờ chết vì thứ mà chúng ăn luôn tồn tại. Một trong những người đã nhìn thấy địa ngục kể lại rằng cô nhìn thấy những con sâu bọ khổng lồ ăn thịt của những người bị hình phạt trong lửa, dù họ đã ở trong hỏa ngục bao lâu không thành vấn đề, họ vẫn còn thịt để sâu bọ ăn nuốt.

Vâng, bây giờ thì bạn đã hiểu – nơi này quá sức tưởng

tượng! Đều chúng ta cần nhớ là Đức Chúa Trời từ ban đầu không tạo ra Hồ Lửa cho con người. Hãy nghe điều Chúa Giê-su nói với những người bị lùa vào nơi kinh hãi này:

Bấy giờ Ngài phán với những người ở bên trái: 'Hỡi những kẻ bị rủa sả, hãy lui ra khỏi Ta mà vào lửa đời đời đã sắm sẵn cho quỷ vương và quỷ sứ nó. (Ma-thi-ơ 25:41)

Hồ Lửa được tạo ra cho ma quỷ và các quỷ sứ sa ngã của nó, không phải cho con người. Tuy nhiên, ma quỷ lừa dối và đem nhiều người cùng với hắn vào sự hình phạt đời đời. Điều này rất giống với những gì chúng ta đã thấy trong câu chuyện ngụ ngôn: ảnh hưởng của Dagon dẫn tới kết quả là nhiều người bị lừa dối, và cơn thịnh nộ của Jalyn, lúc đầu định giành cho Dagon, ngài phải áp dụng cho những kẻ phục dưới ảnh hưởng của hắn. Còn không, Jalyn đã không công bình.

Được Phước Mãi Mãi

Chúng ta đã thấy cơn thịnh nộ của Jalyn rõ nét thế nào ở chương trước. Kinh Thánh tuyên bố rằng có những người nam, người nữ sẽ uống "rượu thịnh nộ của Đức Chúa Trời... Họ sẽ bị khổ hình trong lửa và lưu huỳnh trước mặt các thiên sứ thánh và trước mặt Chiên Con. Khói của khổ hình chúng phải chịu cứ phun lên cho đến đời đời" (Khải Huyền 14:10-11).

Một lần nữa, hãy nghĩ về chữ "đời đời." Còn nhớ phần thảo luận của chúng ta ở chương đầu không? Về việc cố hiểu cõi đời đời không có hồi kết thúc? Bạn không thể hiểu ở lí trí, nhưng bạn có thể hiểu nó bằng tấm lòng. Vì lý do này, Chúa khóc cho cả một thế hệ không lắng nghe Ngài, rằng: Ôi, nếu lòng họ cứ kính sợ Ta và luôn vâng giữa mọi điều răn Ta, họ và con cháu họ sẽ được phước mãi mãi! (Phục Truyền 5:29)

Hãy để ý chữ *mãi mãi*. Ước gì những người này được thúc đẩy bởi những gì còn đến lâu dài - được thúc đẩy bởi cõi đời đời.

Để ý là Chúa cũng nói, "luôn vâng giữ mọi điều răn Ta."

Ngài không nói, "giữ mọi điều răn Ta *trong một thời gian.*" Cũng không nói, "luôn giữ một số điều răn Ta." Không, mà là *luôn giữ mọi điều răn.* Chúng ta được dạy phải vâng theo toàn bộ ý muốn của Ngài một cách liên tục.

Có thể bạn nghĩ, *Tôi đã không giữ hết các điều răn Ngài. Lúc phán xét tôi sẽ bị phát hiện là có tội.* Vâng, điều đó hoàn toàn chính xác. Lời Chúa xác định và chứng minh rằng mỗi con người đều thiếu hụt tiêu chuẩn công chính của Đức Chúa Trời và được phát hiện là có tội lúc phán xét. Không ai có thể đứng trước Chúa mà nói rằng, "Tôi đã sống một cuộc đời xứng đáng được vào Vương Quốc của Ngài và không đáng bị hình phạt đời đời."

Lý do cho sự thiếu hụt này là lúc ban đầu, trong vườn Ê-đen, con người chủ ý bất tuân Chúa. Khi làm thế, con người mặc lấy bản chất tội lỗi. Bởi hành động nổi loạn của mình, con người biến mình thành nô lệ cho satan, bị phục dưới sự cai trị của hắn. Con người không có cách nào để tự cứu mình. Bản chất sa ngã này sẽ được truyền lại cho mỗi dòng dõi của A-đam và Ê-va, tức toàn bộ loài người, vì chúng ta sinh ra với bản chất của cha mẹ.

Xuất phát từ tình yêu thương thánh sạch của Ngài, Đức Chúa Trời đã hứa dù con người hoàn toàn chịu trách nhiệm cho tình trạng sa ngã của mình, nhưng Ngài sẽ sai một Đấng Cứu Thế để giải cứu chúng ta. Đấng Cứu Thế đó là Chúa Giê-su Christ. Điều đó được tiên đoán hàng trăm năm trước khi Ngài sinh ra, rằng Ngài sẽ được hạ sinh bởi một nữ đồng trinh (xem Ê-sai 7:14). Cha Ngài là Đức Chúa Trời và mẹ Ngài là nữ đồng trinh Mary, một hậu duệ của vua Đa-vít. Điều này phải diễn ra như thế, vì nếu cả cha lẫn mẹ đều là con người, thì Chúa Giê-su sẽ bị phục dưới bản chất của A-đam. Ngài sẽ làm nô lệ cho tội lỗi. Ngài không thể sống cuộc đời toàn hảo và vì thế không thể cứu chúng ta. Tuy nhiên, Ngài phải được sinh bởi một người nữ vì chính con người bị sa ngã nên cần một người trả giá cho sự nổi loạn của chúng ta. Nên Chúa Giê-su một trăm phần trăm là Đức Chúa Trời và một trăm phần trăm là con người.

Khi Chúa Giê-su lên thập tự giá, Ngài mang hết tội lỗi chúng ta trên Ngài và Ngài đổ huyết cho tới chết, trả giá cho tội lỗi chúng ta. Tuy nhiên, vì Ngài đã sống một cuộc đời công chính toàn hảo nên Cha đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại và đặt Chúa Giê-su ngồi bên phải Ngài. Vua Đa-vít, là một tiên tri và là tổ phụ của Chúa Giê-su, đã nhìn thấy trước những gì sẽ xảy ra sau khi Chúa Giê-su chịu đóng đinh hơn một ngàn năm trước khi nó xảy ra. Phi-e-rơ đã nói về các lời của Đa-vít và ngày lễ Ngũ Tuần bằng cách tuyên bố:

Nhưng người là một tiên tri nên biết Đức Chúa Trời đã hứa bằng một lời thề rằng Ngài sẽ đặt một hậu tự của người lên ngai. Thấy trước việc tương lai, vua Đa-vít nói về sự phục sinh của Chúa Cứu Thế rằng: Ngài chẳng bị bỏ nơi Âm Phủ, thân thể Ngài không bị hư nát. Đức Chúa Trời đã khiến Đức Giê-su này sống lại, và tất cả chúng tôi đều là nhân chứng về sự kiện này." (Công Vụ 2:30-32)

Chúa Giê-su được làm cho sống lại từ kẻ chết để giải phóng chúng ta. Để ý Phi-e-rơ nói Ngài không bị bỏ trong Âm Phủ, điều này nói cho chúng ta biết rằng Ngài đã từng ở đó. Ngài đã ở đó khi nào? Khoảng thời gian giữa thập tự giá và sự sống lại. Chúa Giê-su đã nếm sự chết hay hỏa ngục, thay mọi người để chúng ta không phải nhận hình phạt của mình là sự hình phạt đời đời. Giờ khi chúng ta từ bỏ đời sống tập chú vào bản thân và dâng hết mình cho Chúa làm chủ, thì những gì Ngài đã làm cho chúng ta – đổ huyết và nếm sự chết – trở thành giá chuộc để mua chuộc chúng ta và là sự xưng công chính của chúng ta trước mặt Đức Chúa Trời. Chúng ta được tạo dựng trong địa vị ngay thẳng nhờ sự công chính của Ngài và có thể tự tin đứng trước ngai phán xét của Ngài. Chúc tụng Chúa mãi mãi!

Vì lý do này chúng ta được dạy rõ ràng, "Thật vậy,nhờ ân sủng, bởi đức tin mà anh chị em được cứu rỗi, đây không phải tự sức anh chị em, nhưng là một tặng phẩm Đức Chúa Trời ban, cũng không phải do công đức anh chị em làm, để không ai có thể khoe mình." (Ê-phê-sô 2:8-9).

Nếu trước đây bạn chưa bao giờ ăn năn đời sống không

cần Đức Chúa Trời, thì hãy từ bỏ lối sống tội lỗi của mình, và dâng đời mình cho Chúa Giê-su làm chủ, rồi bây giờ bạn mở ngay phần phụ lục phía sau cuốn sách. Trong phần đó tôi sẽ giải thích kế hoạch của Đức Chúa Trời cho sự cứu rỗi của bạn và cầu nguyện với bạn để bạn tiếp nhận Chúa Giê-su làm Chúa và Cứu Chúa của mình.

Hầu hết các tín hữu quá quen với những điều tôi vừa viết ở các trang trên. Tuy nhiên, tôi thấy nhiều tín hữu không hiểu điều tôi sắp nói trong vài chương tiếp theo. Đúng vậy, nhiều người xưng là Cơ Đốc nhân sẽ bị sốc bởi các lẽ thật đơn giản được bày tỏ trong Kinh Thánh mà chúng ta sẽ xem trong các trang sách sau đây. Trong các chương tới chúng ta cũng sẽ khám phá tại sao lẽ thật về sự hình phạt đời đời lại là kiến thức nền tảng mà mỗi tín hữu phải có để tăng trưởng tốt trong đời sống thuộc linh.

CHƯƠNG 5

PHÁN XÉT NHÂN VẬT BỊ LỪA DỐI

Vì chúng ta biết rằng Đức Chúa Trời theo chân lý mà phán xét...

- Rô-ma 2:2

Chúa Giê-su đến để cứu ta khỏi hình phạt đời đời của tội lỗi, là điều lúc đầu chỉ dành cho satan và bè lũ của hắn. Sự sống của Ngài được phó ban vì chúng ta cho thấy tình yêu kỳ diệu của Đức Chúa Trời dành cho chúng ta.

Hãy suy nghĩ điều đó. Chúa tạo ra loài người, cùng với thú vật, chim chóc, côn trùng, sinh vật biển và cả quả đất – gồm cả bầu khí quyển của nó – trọn vẹn lúc ban đầu. Chúng ta đọc, "Đức Chúa Trời nhìn mọi vật Ngài dựng nên và thấy là rất tốt" (Sáng Thế 1:31). Sau đó Chúa đặt một tạo vật toàn hảo trong tay con người để họ bảo vệ và gìn giữ. Như tác giả Thi Thiên công bố, "Các tầng trời cao nhất thuộc về CHÚA. Nhưng Ngài ban đất cho loài người" (Thi Thiên 115:16). Trách nhiệm của A-đam là không chỉ bảo vệ bản thân ông mà luôn cả cõi tạo vật khỏi Lucifer, kẻ thù của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời không muốn những người máy, không thể tự do chọn để yêu thương, vâng lời và sống trong mối quan hệ với Ngài. Nên giữa hàng hà sa số các cây trong vườn Ê-đen, có một cây mà Ngài kèm theo mạng lệnh sau: "CHÚA, Đức Chúa Trời truyền lệnh cho người rằng: Con có thể ăn bất cứ trái cây nào trong vườn, nhưng về 'Cây Biết Thiện Ác' thì không được ăn, vì ngày nào con ăn trái đó chắc chắn con sẽ chết." (Sáng Thế 2:16-17).

Sự chết mà Chúa nói không phải chết thể xác, vì A-đam đã không chết thể xác cho đến nhiều năm sau đó

(dù chết thể xác cũng là hậu quả của sự bất tuân của ông). Trái lại, Chúa cho con người thấy họ sẽ bị cắt đứt khỏi sự sống của Chúa và nhận lấy bản chất của Licifer, là sự chết.

Sau một thời gian, Lucifer đã lừa dối Ê-va bằng cách bóp méo bản tính của Chúa ngay trước mắt bà. Hắn tài tình khiến bà xoay mắt khỏi tất cả những cây có trong vườn và tập trung vào cây bị cấm. Khi bà nhìn thấy trái cây bộ ngon ăn và đẹp mắt nên bà đã ăn. Sự thể là vì bây giờ bà coi Chúa là Đấng lấy đi chứ không phải Đấng ban cho đúng theo bản chất của Ngài. Nhưng tại điểm này con người vẫn chưa sa ngã. Chưa cho đến khi chồng của Ê-va ăn trái của cây đó và thế là tạo vật của Chúa mang lấy bản chất của sự chết. Vì lý do này, tội lỗi của người nam lớn hơn. Người nữ bị cám dỗ, nhưng người nam thì không (xem Ti-mô-thê 2:14).

Hậu quả là không chỉ A-đam mà cả tạo vật mà ông được giao để cai quản lập tức mặc lấy bản chất của sự chết. Trước khi A-đam phạm tội trọng, thú vật không ăn thịt sống, và chúng cũng không chết. Động đất, bão lụt, đói kém, bệnh tật và dịch lệ không tồn tại lúc đó. Tất cả những điều này là hậu quả của việc con người không bảo vệ những gì Chúa giao cho con người chăm sóc. Chúng ta đọc:

> Vì tạo vật qui phục sự hư ảo, không phải do tự nguyện, nhưng do Đấng bắt chúng qui phục trong hy vọng, bởi vì chính tạo vật sẽ được giải phóng khỏi làm nô lệ cho sự hư nát để được tự do vinh quang của con cái Đức Chúa Trời. (Rô-ma 8:20-21)

Thiên nhiên không bị rủa sả bởi sự chết do nó chọn mà do con người không phục theo Đức Chúa Trời. A-đam đã không bảo vệ những gì được giao cho ông chăm sóc. Không chỉ mình quy phục mà cả ông, vợ ông và tất cả dòng dõi tương lai của họ phục dưới sự rủa sả được dành cho satan từ ban đầu: phân rẻ khỏi Đức Chúa Trời. Thật là một sự phản bội! Thật là một tội trọng!

Lúc này Đức Chúa Trời có thể phán, "Loài người, loài

thụ tạo mà Ta yêu mến, ban phước và tạo dựng hoàn hảo, đã chọn Licifer thay vì chọn Ta. Hãy để hết thảy bọn chúng đi vào Hồ Lửa và chúng ta (Cha, Con và Thánh Linh) sẽ làm lại từ đầu. Chúng ta sẽ tạo ra một vũ trụ khác với những hữu thể trung thành và yêu mến chúng ta như chúng ta yêu mến chúng."

Nếu Chúa đã làm điều này, Ngài hoàn toàn công bình trong quyết định của mình. Nhưng xuất phát từ tình yêu kì diệu của Ngài, Ngài hứa với loài người là sẽ sai một Đấng Cứu Chuộc để giải cứu chúng ta khỏi sự trói buộc mà con người tự buộc mình vào. Đấng Cứu Chuộc đó sẽ là Con Trai của Ngài, là Đấng cùng với Ngài đã tạo dựng trời và đất. Nói cách khác, Ngài sẽ trả một cái giá rất đắt cho tội lỗi chúng ta và bản chất của sự chết khi mà Ngài không làm gì khác hơn là chỉ yêu thương chúng ta lại từ đầu. Đây là tình yêu lạ lùng.

Nên đó là lí do của thập tự giá. Tôi thấy ngạc nhiên là khi các Cơ Đốc nhân bị bối rối nghe một tội nhân nói, "Làm sao một Đức Chúa Trời yêu thương lại sai những người chưa nghe tin lành xuống địa ngục chứ?" Câu trả lời đơn giản của tôi là, "Đó không phải lỗi của Ngài mà là lỗi của chúng ta." Chúa Giê-su đã trả giá rất đắt để giải cứu loài người. Sau đó, Ngài bảo chúng ta, là những người đã hiểu tin tốt lành này, hãy đi khắp thế gian, nói cho tội nhân rằng chúng ta đã được cứu chuộc khỏi sự rủa sả mà con người tự chất trên bản thân và trên cả cõi tạo vật. Chúng ta sẽ phải khai trình về thế hệ của chúng ta. Chúa đã làm xong phần của Ngài!

Chúng Ta Nhận Bản Chất Của Chúa

Chúa Giê-su không chỉ trả giá cho hình phạt do tội lỗi của chúng ta, nhưng trong Ngài chúng ta cũng được ban cho một bản chất mới giống như bản chất của Đức Chúa Trời. Chúng ta không còn nô lệ cho tội lỗi. Khi một người dâng toàn bộ cuộc đời mình cho Chúa Giê-su, thì họ trở thành một tạo vật mới.

> Vì vậy nếu ai ở trong Chúa Cứu Thế, người ấy là một sinh vật mới; những điều cũ đã qua đi, kìa mọi sự đều trở nên mới. (2 Cô-rinh-tô 5:17)

Chúng ta chết khi chúng ta tiếp nhận Giê-su Christ làm Chúa. Trong cái nhìn của Chúa, bản chất cũ của chúng ta đã chết, bị đóng đinh với Đấng Christ. Một con người mới hoàn toàn có bản chất của Chúa đã được ra đời. Vì thế chúng ta được sinh lại. Giờ chúng ta được tự do khỏi bản chất cũ đã từng cai trị cuộc đời chúng ta. Như Kinh Thánh chỉ rõ, "Vậy, qua Báp-tem chúng ta được chôn với Ngài vào trong sự chết, cho nên cũng như Chúa Cứu Thế nhờ vinh quang của Cha được từ chết sống lại thì chúng ta cũng có thể sống trong đời sống mới thể ấy...Chúng ta biết điều này: Con người cũ của chúng ta đã bị đóng đinh vào thập tự giá với Ngài để con người tội lỗi bị diệt đi, chúng ta không còn nô lệ cho tội lỗi nữa. Vì ai chết rồi thì được thoát khỏi tội lỗi" (Rô-ma 6:4, 6-8). Giờ chúng ta có thể sống theo bản chất của Đấng Christ, không theo bản chất mà chúng ta từng bị trói buộc do sự nổi loạn của A-đam. Nếu một cơ đốc nhân khinh khi lối sống của một tội nhân chưa tiếp nhận Giê-su làm Chủ thì thật là không hiểu biết gì. Gen thuộc linh của tội nhân là phạm tội, và họ chỉ phạm tội mà thôi. Nhưng thật là một điều lạ đời hay hoàn toàn phi tự nhiên là khi một "tín hữu" lại cố ý phạm tội hay phạm tội hoài hoài. Lý do tôi bỏ chữ *tín hữu* vào dấu ngoặc kép là vì một người phạm tội có thể tuyên bố Chúa Giê-su là Cứu Chúa và là Chúa của họ, nhưng thực tế thì Ngài không phải. Nếu Ngài thật sự là Chúa và Cứu Chúa của họ, thì người đó sẽ bày tỏ bản chất tin kính trong đời sống của mình. Chúa Giê-su nói rõ điều này:

> "Cũng vậy, cây lành sinh quả lành, cây độc sinh quả độc. Cây lành không thể sinh quả độc, cây độc cũng không sinh quả lành. Cây nào không sinh quả lành sẽ bị đốn và ném vào lửa. Thế thì, các con nhận biết người ta là nhờ quả của họ." (Ma-thi-ơ 7:17-20)

Điều Chúa Giê-su nói ở đây không khó hiểu và nó là sự thật hiển nhiên. Lỗi không phải là cái trái mà tại bản

chất của cái cây. Tuy nhiên, bản chất của cái cây thể hiện ra ở trái.

Nếu bạn lại gần một bụi cây sai các quả việt quất ăn ngon, thì bạn biết đó là một bụi cây tốt, trái ăn được. Mặt khác, nếu bạn thấy cây trứng cá độc, thì bụi cây đó không tốt. Bằng cứ hay chứng cớ cho thấy một cái cây là lành hay độc nằm ở loại trái mà nó sản sinh ra. Cũng vậy, Chúa Giê-su nói rằng cách để xác định người ta có phải là Cơ Đốc nhân thật hay không, không phải qua những gì họ nói, vẻ sùng đạo của họ, hay việc họ thường đi nhà thờ, mà qua những gì họ làm! Có phải bông trái của họ là không ích kỷ và tập trung vào vương quốc Chúa không? Hay đó là bông trái ích kỷ và tập trung vào thế gian, như sứ đồ Giăng miêu tả trong thư của ông:

Đừng yêu thế gian cùng những gì ở trong thế gian. Nếu ai yêu thế gian thì tình yêu thương của Đức Chúa Cha không ở trong người đó. Vì mọi sự trong thế gian như dục vọng của xác thịt, dục vọng của mắt và kiêu ngạo về cuộc sống vật chất đều không đến từ Đức Chúa Cha, nhưng phát xuất từ thế gian. Và thế gian cùng với dục vọng của nó đều qua đi, nhưng ai làm theo ý định của Đức Chúa Trời tồn tại đến đời đời. (1 Giăng 2:15-17)

Tôi và Lisa phải mất một thời gian dài để thuyết phục con cái chúng tôi về lẽ thật này. Chúng học tại các trường Cơ Đốc và quan sát vô số những bạn cùng lớp, những người đều đặn đi nhà thờ với cha mẹ và xưng là Cơ Đốc nhân, nhưng cứ sản sinh ra bông trái tự mãn, như đã thấy trong các câu Kinh Thánh trên, hơn là bông trái giống Đấng Christ. Những đứa bạn cùng lớp của chúng sống cho bản thân hơn là ước ao, tìm kiếm và thích thú làm theo ý muốn của Chúa.

Tình huống của các con chúng tôi ở trường chỉ là một trong vô số các ví dụ tôi có thể đưa ra. Vấn đề này được tìm thấy trong gia đình, trong giới làm ăn và thậm chí là trong các nhà thờ và các chức vụ. Nhiều người xưng là Cơ Đốc Nhân nhưng lại sản sinh bông trái trái ngược thấy rõ.

"Sự Cải Đạo" Điển Hình

Phúc âm mà chúng ta rao giảng đã bị méo mó, chỉ nhấn mạnh vào việc tiếp nhận Chúa Giê-su bằng cách cầu nguyện lời cầu nguyện tin Chúa. Chúng ta xưng nhận Ngài là "Chúa," và một khi cầu nguyện xong, chúng ta được cứu đời đời. Nhưng đây không phải là điều Chúa Giê-su dạy dỗ. Ngài nói, "Không phải hễ ai nói với Ta: 'Lạy Chúa, lạy Chúa' đều sẽ vào Nước Thiên Đàng đâu, nhưng chỉ những người làm theo ý muốn của Cha Ta ở trên trời" (Ma-thi-ơ 7:21).

Nếu chúng ta lắng nghe lời phán này của Chúa Giê-su mà không sàng lọc nó qua những năm tháng làm công tác giảng dạy, viết lách và ca hát không quân bình, chúng ta sẽ thấy phúc âm hiện đại mà chúng ta giảng trái ngược với lời phán của Ngài. Lời của Chúa Giê-su quá rõ ràng: không phải ai cầu nguyện lời cầu nguyện tin Chúa, xưng nhận Ngài là Chúa là sẽ lên thiên đàng đâu. Và nếu họ không được lên thiên đàng, thì chỉ có một lựa chọn thay thế, như chúng ta đã đọc ở chương trước.

Chúng ta hãy hồi tưởng một buổi nhóm truyền giảng tiêu biểu. Diễn giả đưa ra một sứ điệp "Hãy đến với Chúa Giê-su và nhận các phước hạnh." Vị này nói Chúa Giê-su sẽ cho chúng ta sự vui mừng, bình an, thịnh vượng, hạnh phúc, sức khỏe, thiên đàng và vân vân. Đừng hiểu lầm tôi. Ước ao của Chúa là ban phước chúng ta. Nhưng Chúa Giê-su không bao giờ dùng phước hạnh để dụ người ta theo Ngài.

Sau phần giới thiệu "bán hàng" khoảng ba mươi lăm phút, vị diễn giả bảo khán giả hãy cúi đầu. Ông hỏi họ, nếu đêm nay họ qua đời, liệu họ có lên thiên đàng không? Trong một số trường hợp ông khích lệ những người tham dự nhìn qua người bên trái, bên phải và hỏi câu hỏi tương tự để giúp lôi kéo họ. Liệu họ được lên thiên đàng nếu họ qua đời tối nay không? Rồi vị diễn giả nói, "Nếu họ không thể trả lời được," thì diễn giả sẽ nói tiếp, "Hãy nắm tay họ và dẫn lên phía trước."

Sau khi các thân hữu tiến lên phía trước, những bài thánh ca được yêu thích vào những năm 90 như bài "Just as I Am" được hát lên. Trong những trường hợp khác, khán giản vỗ tay và nở nụ cười khi ban nhạc chơi điệu nhạc khuyến khích thân hữu tiến lên phía trước.

Khi mọi người lên phía trước, diễn giả bảo thân hữu cúi đầu và lặp lại một lời cầu nguyện phổ biến như, "Cha ơi, con xưng nhận con là một tội nhân. Xin tha thứ tội lỗi của con. Hôm nay con xin Chúa Giê-su bước vào đời con để làm Chúa và Cứu Chúa. Cảm ơn Ngài đã khiến con thành con của Ngài. Trong Danh Chúa Giê-su, amen."

Khán giả cổ vũ, nhạc xướng lên, và những người "mới cải đạo" rời buổi nhóm sống "y như người cũ của họ." Ngoại trừ bây giờ họ đã bị lừa dối. Không nói cho người ta biết về việc ăn năn khỏi lối sống bất tuân, từ bỏ các ham muốn riêng để chấp nhận ý muốn của Chúa, và bỏ sự sống của họ vì cớ Đấng Christ. Họ đã xưng nhận Giê-su là Chúa, nhưng lòng họ không có thay đổi gì. Bây giờ Chúa Giê-su là một phần của đời sống họ.

Để tôi nói cho bạn biết, Vua các vua và Chúa các chúa không bước vào đời sống của ai đó với tư cách là người thứ hai hay thậm chí là người thứ nhất trong số những tình địch khác. Ngài chỉ bước vào với tư cách vị Vua hoàn toàn tuyệt đối của chúng ta, không có người nào, vật nào hay hoạt động nào thế chỗ của Ngài trong tấm lòng chúng ta. Ngài phải là Chúa, có nghĩa là chủ và Đấng chủ tể tối cao –nghĩa chúng ta không còn là chủ cuộc đời của mình nữa.

Hãy suy nghĩ về điều đó. Bạn có cưới người nào mà cho bạn biết là họ sẽ chung thủy với bạn cùng với các người tình khác của họ, nhưng bạn sẽ là người đầu tiên? Thì càng vô lý hơn nếu nói điều đó với Vua của vũ trụ này phải không? Liệu Ngài có chấp nhận một nàng dâu nào nói, "Ngài là đầu tiên trong số tất cả những người tình khác của tôi?" Không có mối quan hệ giao ước nào trong lối sống sắp đặt như vậy, không thể chung chạ được. Thật là một sự lừa dối quá chừng!

Những tín đồ "mới tin đạo" này đã không cho phép

thập tự giá kết liễu lối sống ích kỷ, thế gian của họ và nhường chỗ cho bản chất mới của Chúa Giê-su hình thành bên trong họ. Họ đã được hứa hẹn về một đời sống tốt đẹp hơn ở trên đất này và một lời hứa về thiên đàng. Điều này nghe thật lý thú. Trong nhiều quốc gia nơi cơ đốc nhân gặp khó khăn về niềm tin, người ta đến với Chúa Giê-su, biết rằng họ sẽ bỏ mạng sống mình. Ngày nay, trong các xã hội Tây Phương, chúng ta đến với Chúa Giê-su để có một cuộc sống tốt đẹp hơn và để có cửa vào thiên đàng. Nhưng chúng ta cũng phải bỏ mạng sống mình vì cớ Ngài nữa.

Ngày nay, nhiều người tin lành điển hình trong xã hội chúng ta sống trong sự lừa dối. Đó là do phúc âm mà chúng ta đã rao giảng. Những người mới cải đạo có thể được phấn chấn bởi niềm tin mà họ mới tìm thấy, bởi tham gia các sinh hoạt cơ đốc, bởi sự nhóm lại và thậm chí tham gia đi truyền giáo vì những hoạt động này rất mới mẻ và thú vị. Việc này giống như gia nhập vào một câu lạc bộ mới, thử một môn thể thao mới, đi học một ngôi trường mới hay làm một công việc mới. Những công việc này thật mới mẽ đấy. Nhưng những cơ đốc nhân này đã không làm những gì Chúa Giê-su truyền bảo cho tất cả môn đồ thật phải làm: hãy đếm cái giá để đi theo Ngài và sau đó đưa ra quyết định vĩnh viễn để dâng đời sống mình phục vụ Ngài (xem Luca 14:27-33).

Mất Để Được

Đây là một sự hoán đổi. Chúng ta phải dâng toàn bộ đời sống của mình, và thay vào đó chúng ta sẽ nhận được sự sống (bản chất) của Ngài. Chúa Giê-su nói điều này lặp đi lặp lại. Ngài phán:

> Nếu ai muốn theo làm môn đệ Ta phải từ bỏ bản thân mình, vác thập tự giá mình mà theo Ta. (Mác 8:34)

Chúng ta phải liên tục gắn bó với Ngài không chút đổi dời. Sự cứu rỗi không chỉ là một lời cầu nguyện một lần đủ cả rồi cứ sống như cũ, ngoại trừ chuyện bây giờ bạn bước vào câu lạc bộ "cơ đốc" và chắc chắn được lên thiên

đàng. Chúa Giê-su nói tiếp, "Vì người nào muốn cứu mạng sống mình, thì sẽ mất, nhưng ai vì Ta và Phúc Âm mà mất mạng sẽ cứu được mạng mình" (Mác 8:35). Bản *The Amplified Bible* dịch cách này, "Ai từ bỏ mạng sống mình [chỉ sống cho trần gian] vì cớ Ta và vì Phúc Âm sẽ được sự sống [sự sống cao hơn, thiêng liêng hơn ở Nước đời đời của Đức Chúa Trời]."

Đó là một sự hoán đổi mang tính quyết định. Chúng ta từ bỏ quyền «chủ nhân» của cuộc đời mình. Làm thế chúng ta mới đủ sức bước theo ý muốn của Ngài. Bù lại, chúng ta nhận sự sống đời đời của Ngài. Còn trong Phúc âm đang được rao giảng ngày nay, chúng ta không nhấn mạnh khía cạnh cực kỳ quan trọng này của việc bước theo Chúa Giê-su. Người ta chỉ nói cho chúng ta các phúc lành. Về thực chất thì chúng ta đã rao giảng những lời hứa về sự sống lại mà không giảng về tác động và lời mời gọi của thập tự giá.

Việc này có thể được so sánh với một người thanh niên xem thấy mẫu quảng cáo trên truyền hình tuyển mộ gia nhập quân đội. Anh ta quan sát một lính hải quân ưu tú độ tuổi anh ta ăn mặc bộ đồng phục chỉnh tề và đứng trên boong của một siêu tàu, đi giữa biển khơi dưới bầu trời xanh ngát, vô cùng đẹp đẽ và nở nụ cười với các đồng đội của mình. Quảng cáo sau đó chiếu cảnh các thủy thủ này cập các bến cảng khắp thế giới – và tất cả điều này là miễn phí.

Chàng thanh niên lập tức tới trại tuyển mộ và đăng ký. Cậu ta không đọc các điều kiện để tham gia vì cậu quá tập trung vào các phúc lợi. Cậu ta vô cùng sung sướng. Giờ cậu sẽ tha hồ mà ngắm nhìn thế giới, trở thành một thành viên của một quân đội hùng mạnh và làm bạn với nhiều người bạn mới.

Tuy nhiên, cậu ta nhanh chóng phát hiện trong đợt huấn luyện cơ bản là mình không thể ngủ tới chín giờ sáng như thói quen. Cậu được lệnh phải cắt mái tóc dài cậu yêu thích. Cậu không thể đến các buổi tụ tập ăn chơi nhiều vì không thể rời căn cứ nhiều hơn vài ngày trong

tháng. Tệ hơn cả là cậu có một lịch trình cực kỳ kỷ luật, không cho phép có thời gian để đi chơi với người khác. Trong lúc đó cậu phải lau dọn nhà tắm và các phòng ốc lớn rất lộn xộn, phải tập chống đẩy cùng các bài tập huấn luyện khắc khe khác. Cậu không còn nhiều thời gian rảnh rỗi mà cậu đã từng có và cậu phải nằm bệt xuống giường mỗi đêm do quá kiệt sức.

Chàng thanh niên này vẫn còn hy vọng, vì cậu biết mình sẽ sớm được lên tàu. Khi huấn luyện cơ bản xong, cậu được chuyển tới một con tàu – nhưng cường độ làm việc cũng như lúc đầu – chỉ có điều giờ công việc là ngoài biển khơi. Chiến tranh nổ ra, và cậu thấy mình tham gia chiến đấu mà lúc đầu cậu đã không đăng ký để làm chuyện này.

Cậu nhập ngũ vì phục vụ trong quân đội sẽ cung phụng cho cậu một cuộc sống mà tự bản thân mình không thể đáp ứng được, vì tất cả đều miễn phí. Cậu đã không chú ý đến các chi tiết tại văn phòng của tuyển dụng: cuộc sống này là miễn phí, nhưng cậu phải từ bỏ toàn bộ quyền tự do của mình. Cậu thanh niên giờ bị tổn thương đủ điều. Cậu cảm thấy mình bị đánh lừa. Trong cái nhìn của cậu, cậu đã được người ta bán một "gói hàng" mà chỉ cho cậu thấy các phúc lợi nhưng lại không cho cậu biết cái giá mà bản thân cậu phải trả.

Ngày nay chúng ta đã rao giảng một phúc âm nói về ơn cứu rỗi miễn phí, điều đó hoàn toàn chính xác, nhưng chúng ta đã bỏ qua, không nói cho thân hữu rằng họ phải từ bỏ lối sống tự do của mình. Khi tôi nói về sự tự do thì ở đây nó có nghĩa là tự do khỏi tội lỗi, vì tất cả những ai không tin Chúa đều bị trói buộc bởi tội lỗi. Họ là những tên nô lệ dù họ có thể tin tưởng hết mực rằng họ tự do.

Điều này có thể được so sánh với bộ phim *The Matrix* (*Ma Trận).* Nhiều năm trước con trai cả của tôi đã thuê phiên bản đã chỉnh sửa của bộ phim này vào một buổi tối nọ và chiếu cho cả gia đình chúng tôi xem, và tôi thấy có một sự tương đồng lạ lùng.

Ma Trận đặt ra một câu hỏi lý thú: "Làm sao bạn có

thể biết sự khác biệt giữa thế giới ảo và thế giới thực nếu bạn không tỉnh khỏi giấc mộng?"

Trong bộ phim này, cuộc sống thế kỷ 20 tiếp diễn bình thường, hoặc có lẽ là như vậy. Trong thực tế thì câu chuyện bắt đầu vào cuối thế kỷ 21. Con người phát triển trí thông minh nhân tạo, nói cách đơn giản là Những Cỗ Máy. Những Cỗ Máy này kiểm soát trái đất và con người chống lại nó. Kết quả của sự tranh chiến quyền lực thì thế giới bị tiêu diệt và Những Cỗ Máy chiến thắng.

Những Cỗ Máy phát hiện chúng có thể sống sót nhờ sử dụng nguồn điện do cơ thể con người sinh ra, thế là chúng tạo ra một sự ảo tưởng áp đặt để lừa con người phục vụ chúng. Thế giới dường như vẫn bình thường (và ở trong thế kỷ 20), nhưng thực tế cơ thể của con người được giữ trong các căn phòng tại các "nông trại" lớn. Tâm trí họ được kết nối vào một chương trình thực tế ảo toàn cầu được gọi là Ma Trận, nó mô phỏng sự sống bình thường.

Sự tự do mà con người nhận thức không có thật. Xét về bản chất, con người là nô lệ (cho tội lỗi).

Tại điểm này bộ phim bắt đầu bằng một nhóm gồm những người nam và nữ được tuyển chọn, họ đã xâm nhập để thoát khỏi Ma Trận và phát hiện ra nhân dạng thật của mình. Họ thành lập một lãnh địa có tên gọi Zion trong thế giới thực. Một số ít người trong số họ tái xâm nhập vào Ma Trận để chống lại Những Cỗ Máy và giải phóng con người tự do. Cuộc chiến rất căng thẳng và cuộc sống không dễ dàng, nhưng các chiến binh quan tâm đến sự tự do thật hơn là sống trong sự lừa dối của sự tự do giả tạo. Họ thà có tự do mà khó khăn hơn làm nô lệ với sự an ủi lừa dối.

Ở đây chúng ta thấy sự tương đồng. Nhiều người không tin cho Cơ Đốc nhân là nô lệ, bị trói buộc và đánh mất sự tự do trong khi chính họ là tự do. Tuy nhiên, sự thật là những ai không có Chúa Giê-su là những người bị trói buộc cho tội lỗi, không giống những người sống trong sự lừa dối trong các trang trại đang khi bị làm nô lệ cho Những Cỗ Máy. Họ là nô lệ cho tội lỗi.

Thật Khó Để Thành Một Cơ Đốc Nhân

Không chỉ những người chưa hề nghe hay khước từ không chịu tin phúc âm là bị nô lệ. Nhiều "người cải đạo" của thế hệ này cũng làm nô lệ cho tội lỗi. Chúng ta đã tạo ra "nan đề" này do lơ là trong việc công bố đầy đủ sứ điệp về ý nghĩa thật sự của việc bước theo Chúa Giê-su. Nhiều người cho rằng họ được tự do nhưng thực tế họ không tự do, và bằng cớ được thấy rõ trong lối sống của họ. Chúa Giê-su nói:

> Thật vậy, Ta bảo các người: Người nào phạm tội là nô lệ cho tội lỗi. Làm thân nô lệ thì không ở đời trong nhà, làm con mới được ở luôn! Vậy,nếu Đức Con giải phóng các người, thì các người mới thật sự được tự do. (Giăng 8:34-36)

Những lời này nhắc lại lẽ thật được tìm thấy trong ví dụ về cây ăn trái. Nếu ai đó cứ phạm tội hoài, đó là bằng cớ rằng họ vẫn còn nô lệ cho tội lỗi. Người đó không phải là con cái của Chúa, vì bản chất thật của họ chưa thay đổi. Có thể anh ta nghĩ mình tự do vì anh đã nói ra lời cầu nguyện tin nhận Chúa, nhưng anh ta chưa hoàn toàn từ bỏ "quyền lợi" cá nhân để đi theo Chúa Giê-su. Anh ta vẫn muốn sự tự do (giả tạo) của mình cùng với các lợi ích của sự cứu rỗi. Bạn không thể có cả hai!

Như đã nói trước đó, những con người này có thể bắt đầu kinh nghiệm "tái sinh" với niềm vui, sự phấn khởi và niềm đam mê vì nó rất mới mẽ. Tuy nhiên, cuối cùng thì bản chất không được thay đổi của họ sẽ bày tỏ - nhưng nó sẽ bày tỏ giữa vòng Cơ Đốc nhân và được che đậy bằng những ngôn từ và lối sống của người tin hữu tin lành. Đây là lý do chuyện này vô cùng lừa dối. Nhưng Tân Ước đặt biệt cảnh báo về sự lừa dối này.

Phao-lô viết, "Trong những ngày cuối cùng việc trở thành một Cơ Đốc nhân sẽ rất khó khăn" (2Ti-mô-thê 3:1). Chúng ta đang sống trong những ngày cuối cùng. Khỏi phải thắc mắc về điều đó; tất cả những câu Kinh Thánh tiên tri bày tỏ Chúa Giê-su sẽ sớm trở lại. Phao-lô

thấy trước rằng thời đại của chúng ta là thời kì thật khó khăn khi trở thành một Cơ Đốc nhân.

Các bản dịch khác dùng chữ *nguy hiểm* và *kinh khiếp* khi miêu tả thời đại của chúng ta. Tại sao lại thế? Khi xem xét thời của Phao-lô, chúng ta thấy ông đối diện sự chống đối dữ dội. Ông nhận ba mươi chín roi trên lưng trong năm lần khác nhau. Ba lần khác nhau, ông bị đánh đòn bằng roi. Một lần ông bị ném đá và nhiều năm ông ở trong tù. Ông đối diện sự bắt bớ mạnh mẽ mọi nơi ông đi. Nhưng ông nói thời của chúng ta để trở thành một Cơ Đốc nhân sẽ khó khăn hơn! Tại sao? Ông đưa ra lý do:

> Vì sẽ có những người vị kỷ, tham tiền, khoe khoang, kiêu căng, ăn nói phạm thượng, không vâng lời cha mẹ, vong ân bội nghĩa, không tôn trọng thần thánh, không tình nghĩa, bất nhân, vu khống, không tiết độ, tàn bạo, thù ghét điều lành, phản phúc, liều lĩnh, tự phụ, thích vui chơi hơn là yêu mến Đức Chúa Trời. (2 Ti-mô-thê 3:2-4)

Khi xem xét câu này, có lẽ bạn vẫn còn thắc mắc rằng Phao-lô ý muốn nói gì đây. Làm sao danh sách này lại khác với thời của ông? Dân chúng trong xã hội của ông đều có những đặc điểm này. Họ yêu bản thân và tiền bạc. Họ không thánh khiết, không tha thứ và có những điều tương tự. Phi-e-rơ thậm chí nói vào ngày Lễ Ngũ Tuần, "Quý vị hãy thoát khỏi thế hệ băng hoại này." Vậy tại sao Phao-lô lại phân biệt thế hệ của chúng ta là thế hệ sẽ có những đặc điểm này, khiến thời của chúng ta thành thời điểm khó khăn nhất khi làm một Cơ Đốc nhân?

Ông tiếp tục đưa ra lý do: "Họ giữ hình thức tin kính bề ngoài, nhưng lại chối bỏ quyền năng của đức tin" (2Ti-mô-thê 3:5). Bản Truyền Thống Hiệu Đính nói họ, "giữ hình thức tin kính, nhưng chối bỏ quyền năng của nó."

Vậy bạn có thể thấy được điều gì khiến cho việc trở thành một Cơ Đốc nhân khó khăn ở trong thế hệ chúng ta. Có nhiều người (theo các địa chỉ Kinh Thánh khác của Tân Ước) xưng mình là Cơ Đốc nhân, được tái sinh hay

được cứu rỗi chính là những người đã không cho phép thập tự giá kết liễu đời sống ích kỷ của họ. Họ đã không đưa ra quyết định từ bỏ quyền lợi và tham dục của mình để bước theo Chúa Giê-su. Họ tin thật lòng Ngài là Cứu Chúa của họ, nhưng họ kết nạp với Ngài chỉ vì sự thật là những gì Ngài có thể làm cho họ thay vì Ngài là ai. Điều đó chẳng khác gì một người phụ nữ cưới một người đàn ông vì tiền của ông ta. Có thể cô lấy ông ta vì tình yêu, nhưng đó là thứ tình yêu giả tạo. Xuất phát từ động cơ như thế, nhiều người sẽ tìm kiếm Chúa Giê-su vì được cứu rỗi, được có anh chị em tín hữu và được thành công ở đời này và được bước vào thiên đàng ở đời sau. Họ thật sự tin rằng Đấng Christ là Cứu Chúa của họ, nhưng họ sẽ không hề từ bỏ quyền kiểm soát cuộc đời của họ.

Phao-lô tiếp tục nói về những "tín hữu" này rằng họ sẽ "học hoài mà không bao giờ nhận biết chân lý" (câu 7). Họ cũng đi nhà thờ, nhóm tư gia và dự nhiều buổi nhóm khác cùng nghe Lời Chúa nữa, nhưng họ thiếu đi sự biến đổi.

Lằn Ranh Mờ

Chuyện này rất khó phân biệt. Chúng ta hãy xem một người chỉ tìm tư lợi nhưng vẫn xưng mình được tái sinh, nói ngôn ngữ thiêng liêng, làm bạn với con cái Chúa, và thậm chí rất thích đi nhóm – nhưng bản chất không có gì thay đổi. Xét về tính chất, người này vô tình thành kẻ ngộ nhận, và khó khăn này phát sinh là do sự thật rằng sự tự lừa dối của họ lây lan như một căn bệnh. Những người khác hình thành nếp sống của họ theo văn hóa Cơ Đốc, nhưng nếp sống này không hợp với lối sống của thiên đàng, vì thế nên rất khó để làm một Cơ Đốc nhân chân thật. Vào thời của Phao-lô, nếu bạn là một tín hữu, cuộc sống của bạn gặp nguy hiểm hằng giờ. Không cần phải thắc mắc về chuyện đó – nếu bạn trung thành với Chúa Giê-su, thì bạn đặt mạng sống mình ở chỗ "ngàn cân treo sợi tóc."

Trong 2 Ti-mô-thê 3, Phao-lô nói tiếp:

> Về phần con, con đã theo sát các lời dạy dỗ, cách cư xử, mục đích sống, đức tin, lòng kiên nhẫn, tình yêu thương, lòng kiên định của ta; cũng như trong những cơn bắt bớ, nỗi khổ đau đã xảy đến cho ta tại thành An-ti-ốt, I-cô-ni và Lít-trơ. Ta đã chịu những sự bắt bớ đó, nhưng Chúa luôn giải cứu ta khỏi tất cả. Thật, tất cả những người muốn sống cuộc đời tin kính trong Đấng Christ Jêsus đều sẽ bị bắt bớ. Còn những kẻ hung ác, kẻ lừa đảo thì sẽ càng ngày càng tệ hại hơn, lừa dối người rồi bị người lừa dối lại. (2Ti-mô-thê 3 :10-13)

Phao-lô đã làm sáng tỏ vấn đề này. Không chỉ có những điều Phao-lô dạy dỗ chứng minh cho Ti-mô-thê là có thể tin cậy ông. Sự tín nhiệm của ông cũng được tìm thấy qua những gì ông sống và mục đích của ông trong đời sống (một người sống hướng đến cõi đời đời, là điều chúng ta sẽ nói sau trong sách này). Lời chứng của Phao-lô không phải là những lời cầu nguyện được đáp lời, những dấu lạ theo ông, chức vụ nổi tiếng của ông, hay thậm chí là khả năng giảng dạy Lời Chúa xuất sắc của ông. Không, ông không nói đến những đặc điểm này. Mà chính là lối sống của ông. Đây vẫn là yếu tố quyết định.

Phao-lô nói tiếp, "những kẻ hung ác và kẻ lừa đảo (mạo danh)" sẽ xuất hiện rất nhiều. Nào chúng ta đều biết là phải tránh xa kẻ gian ác. Tuy nhiên, chính những kẻ mạo danh, những kẻ bề ngoài vẻ thiêng liêng nhưng không giấu được với bản chất thật của họ, mới là những kẻ nguy hiểm nhất. Họ là những người xưng mình tin Chúa và giữ hình thức đạo Chúa, nhưng hành vi của họ không cho thấy bằng cớ về quyền năng biến đổi của ân sủng. Để ý Phao-lô nói họ không chỉ lừa dối người khác, nhưng chính họ cũng bị lừa dối.

Điều này miêu tả hoàn hảo nhân vật Bị Lừa Dối trong câu chuyện ngụ ngôn của chúng ta. Người thanh niên này năng nổ tại trường Endel, xưng mình là một môn đồ tận hiến, và thật lòng tin rằng cậu ta sẽ có chỗ đứng ngon lành với vua. Cậu ta nhấn mạnh đến sự trung thành ở môi

miệng hơn là một đời sống bày tỏ sự trung thành của cậu. Cậu ta không chỉ bị lừa dối, nhưng cậu đã lừa dối người khác. Vì cớ những tiêu chuẩn mà Bị Lừa Dối đã đưa ra mà nhiều người đã thỏa hiệp, từ những cô gái mà cậu ta ăn nằm đến nhiều người mà cậu ảnh hưởng bởi *sứ điệp* của cậu trong cộng đồng học sinh.

Có thể bạn hỏi, "Sứ điệp ư?» Cậu ta đâu phải là thầy giáo?" Vâng, ý tôi nói *sứ điệp* là vì cách chúng ta sống có sức thuyến phục hơn những gì chúng ta nói. Đối với các học sinh tại Endel mà thật lòng với Jalyn, để không bị ảnh hưởng bởi nhân cách mạnh và lối sống của Bị Lừa Dối thật sự là một cuộc chiến. Ai không đứng vững vàng đều phục dưới ảnh hưởng của cậu ta.

Đây là một cuộc chiến mà không chỉ có Phao-lô nhưng nhiều trước giả khác trong Tân Ước đã cảnh báo. Giu-đe nói cho chúng ta :

> Anh chị em yêu dấu, tôi vẫn mong ước viết cho anh chị em về sự cứu rỗi chung của chúng ta, nhưng tôi thấy cần phải viết để khuyên anh chị em hãy tiếp tục chiến đấu cho đức tin, là đức tin đã được ban cho các thánh đồ một lần đầy đủ cả. (Giu-đe 1:3)

Hãy để ý tính cấp bách trong giọng điệu của ông. Giu-đe muốn bàn đến những điều tuyệt vời mà chúng ta chia sẻ trong sự cứu rỗi, nhưng ông phải viết về một điều khác. Ông phải khích lệ dân sự Chúa chiến đấu vì đức tin. Cuộc chiến đấu này là gì? Ông giải thích:

Vì có mấy kẻ trà trộn vào giữa vòng anh chị em, là những kẻ từ xưa đã dành riêng để bị hình phạt,là những kẻ không tin kính, đã biến ân sủng của Đức Chúa Trời thành đời sống phóng đảng,chối bỏ Đấng Chủ Tể duy nhất và Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-su. (Giu-đe 1:4)

Cuộc chiến chống lại các ảnh hưởng được gây ra do những người đã bóp méo ân sủng của Đức Chúa Trời, để biện minh cho lối sống không tin kính của họ. Những sự tấn công này gây thương vong hơn tất cả sự bắt bớ bên ngoài nghịch lại hội thánh. Nó nguy hiểm hơn các luật lệ

chống lại các nguyên tắc của Kinh Thánh, các luật lệ như hợp thức hóa nạn phá thai, cho phép dùng ma túy, hôn nhân đồng tính hay đòi hỏi trường học dạy thuyết vô thần. Nó có một sự ảnh hưởng mạnh mẽ hơn bất cứ tà giáo hay tôn giáo giả mạo nào. Nó gây ra sự hư mất đời đời!

Có thể bạn hỏi làm sao điều này áp dụng cho những người trong hội thánh. Những người mà Giu-đe nói là người khước từ hay phủ nhận Chúa Giê-su Christ. Ngày nay không ai có thể làm điều đó trong các hội thánh của chúng ta mà vẫn được chấp nhận là một Cơ Đốc nhân.

Nhưng điều gì khiến bạn nghĩ các tín hữu trong thời của Giu-đe dễ bị tấn công hơn? Hãy coi lại cẩn thận. Những người đó lẻn vào giữa vòng chúng ta mà không ai thấy. Không ai có thể đứng lên trong các hội chúng của chúng ta ngày nay (hay trong thời của Giu-đe), mà công bố rằng họ khước từ Chúa Giê-su mà không bị phát hiện. Vậy những người đó chối bỏ Ngài như thế nào? Câu trả lời được tìm thấy trong một một sách khác trong Tân Ước: "Họ tự xưng là người biết Đức Chúa Trời, nhưng lại chối bỏ Ngài trong các hành động của mình. Thật là những kẻ ghê tởm, bất phục tùng và không thể làm một việc gì tốt lành cả" (Tít 1:16). Họ phủ nhận Ngài qua lối sống của mình, chứ không phải qua lời nói. Đúng vậy, họ tuyên bố là biết Đức Chúa Trời. Họ xưng nhận Giê-su là Chúa của họ. Nhưng qua các hành động của mình, họ chuyển tải một điều hoàn toàn trái ngược. Hãy nhớ, họ không chỉ lừa dối người khác. Họ cũng tự lừa dối chính mình. Nói cách khác, với tất cả lòng thành, họ tin mình là Cơ Đốc nhân.

Ân Sủng Thật Của Chúa

Giu-đe nói những người này bóp méo sứ điệp của ân sủng Đức Chúa Trời. Điều này quá phổ biến trong những ngày cuối cùng này vì những sự giảng dạy của chúng ta đã mở cửa cho chuyện này. Chúng ta đã giảng dạy ân sủng như lá chắn bảo vệ của Chúa cho lối sống thế gian và tội lỗi. Bạn hay nghe lối suy nghĩ này thường thấy trong những người ở hội thánh, là những người hay nói đại loại như, "Tôi biết

tôi không sống như Chúa muốn, nhưng cảm tạ Chúa về ân điển của Ngài." Đây là sự lừa dối nghiêm trọng. Kinh Thánh không dạy ân sủng như một sự băng bó nhưng trái lại *nó là sự hiện diện thêm sức của Chúa bên trong chúng ta để làm những gì lẽ thật đòi hỏi nơi chúng ta.*

Ân sủng đã được dạy chỉ là ân huệ của Chúa dành cho người không xứng đáng. Vâng, nó thật là ân huệ của Ngài và chúng ta không thể mua bán hay đổi chát. Tuy nhiên, nó cũng thêm sức cho chúng ta để chúng ta vâng lời Ngài, và bằng cớ cho thấy chúng ta đã thật sự nhận lấy ân sủng là lối sống tin kính của chúng ta. Sự vâng lời của chúng ta đối với Lời Chúa xác chứng cho thực tại của ân sủng trong đời sống chúng ta. Vì lí do này nên Gia-cơ nói:

> Đức tin cũng thế, nếu đức tin không có hành động thì tự nó chết đi. Nhưng có người sẽ nói: "Anh có đức tin, còn tôi có hành động." Anh hãy chỉ cho tôi đức tin không có hành động của anh, rồi tôi sẽ cho anh thấy đức tin bằng hành động của tôi. Anh tin có một Đức Chúa Trời. Tốt lắm các ác quỷ cũng tin điều ấy và run sợ. (Gia-cơ 2:17-19)

Gia-cơ nhận ra có một khoảng cách rất lớn trong sự giảng dạy của chúng ta ngày nay. Chúng ta lấy ra những câu Kinh Thánh như, "Hãy tin Chúa Giê-su, thì ngươi và gia đình ngươi sẽ được cứu!" (Công Vụ 16:13). Nếu chỉ tin Chúa Giê-su hiện hữu và Ngài là Con của Thượng Đế là tất cả những gì cần thiết để được cứu rỗi, thì như Gia-cơ cho thấy các quỷ cũng sẽ được cứu vì chúng tin có Thượng Đế. Điều đó thật lố bịch! Để nhấn mạnh thêm, Gia-cơ chỉ ra rằng các quỷ còn run sợ trước mặt Đức Chúa Trời. Nói cách khác, các quỷ sợ Ngài hơn những người nói mình có đức tin mà thiếu đi các hành động vâng lời tương ứng.

Bằng cớ của việc chúng ta thật sự được cứu bởi ân sủng của Chúa Giê-su Christ là chúng ta sống một lối sống để chứng tỏ nó. Đây là lý do sứ đồ Giăng nói:

> Nhờ điều này chúng ta biết rằng mình đã biết Ngài: Ấy là chúng ta tuân giữ các điều răn của

> Ngài. Người nào nói: "Tôi biết Ngài", nhưng không tuân giữ các điều răn của Ngài là người nói dối, chân lý không ở trong người đó. Người nào tuân giữ lời Ngài thì tình yêu thương Đức Chúa Trời trong người ấy thật toàn hảo, nhờ đó chúng ta biết mình ở trong Ngài: Người nào nói mình ở trong Ngài cũng phải sống như chính Ngài đã sống. (1 Giăng 2:3-6)

Giăng nói rõ bằng chứng chúng ta thật sự biết Chúa Giê-su Christ là chúng ta giữ các điều răn của Ngài. Người nói mình biết Chúa Giê-su nhưng không giữ Lời Ngài là bị lừa dối, một kẻ nói dối xa cách lẽ thật, dù người đó xưng mình biết Kinh Thánh. Vì lí do này, Giăng nói, "Hỡi các con bé nhỏ của ta! Ta viết cho các con những điều này để các con đừng phạm tội. Nhưng nếu có ai phạm tội, chúng ta có một Đấng biện hộ với Đức Chúa Cha là Chúa Cứu Thế Giê-su, Đấng Công Chính. Chính Ngài là lễ vật hy sinh chuộc tội lỗi chúng ta, không những tội lỗi chúng ta mà thôi, nhưng tội lỗi của cả thế gian nữa." (1 Giăng 2: 1-2).

Để ý là Giăng không nói, "Ta viết những điều này cho các con để khi các con phạm tội, các con có một Đấng Biện Hộ." Không phải vậy, mục tiêu là không phạm tội. Chúng ta có quyền năng của ân sủng Chúa nên chúng ta có thể nhắm mục tiêu là sống một đời sống như Đấng Christ sống (như 1Giăng 2:6 nói, chúng ta phải "sống như Ngài đã sống."), vì chúng ta được tự do khỏi sự kiểm soát của bản chất nổi loạn rồi. Nhưng nếu chúng ta thất bại trước tội lỗi thì chúng ta có một Đấng Biện Hộ.

Điều mà tín hữu nên vui mừng là bây giờ chúng ta có khả năng để phục vụ Đức Chúa Trời theo cách mà Ngài chấp nhận.

> Bởi vậy, vì chúng ta được hưởng một vương quốc không thể nào rúng động, nên ta hãy ghi ơn và hãy lấy lòng kính sợ, tôn kính mà phục vụ Đức Chúa Trời cách đẹp lòng Ngài. (Hê-bơ-rơ 12:28)

Đúng vậy. Ân sủng thêm sức cho chúng ta để phục vụ Chúa cách đẹp lòng Ngài.

Tại sao chúng ta không công bố toàn bộ Phúc âm, mà chỉ nói một nửa câu chuyện? Vâng, sự cứu rỗi là một món quà – nó không thể mua bán hay đổi chát. Tất cả điều này là đúng. Tuy nhiên, chúng ta đã quên nói cho người ta rằng con đường duy nhất để nhận sự cứu rỗi là phó mạng sống của mình và xưng nhận quyền làm Chúa của Giê-su. Khi làm thế, chúng ta sẽ được ân sủng thêm sức để sống phù hợp với bản chất của Ngài. Như Phi-e-rơ viết:

> Nguyện xin ân sủng và bình an tràn ngập trong anh chị em nhờ sự nhận biết Đức Chúa Trời và Đức Giê-su, Chúa chúng ta. Bởi thần năng, Ngài ban cho chúng ta mọi điều cần để sống và sống tin kính, qua sự nhận biết Ngài là Đấng đã kêu gọi chúng ta bằng vinh quang và nhân từ Ngài. Qua những điều này Ngài đã ban cho chúng ta những lời hứa lớn lao và quý báu, bởi đó anh chị em có thể thoát khỏi dục vọng hư hoại của thế gian mà được dự phần vào bản tánh của Đức Chúa Trời. (2Phi-e-rơ 1:2-4)

Hãy để ý một số vấn đề ở đây: chúng ta đã được ban ân sủng qua sự nhận biết Chúa Giê-su Christ, ân sủng đó là quyền năng thiên thượng của Ngài ban cho chúng ta mọi thứ chúng ta cần để sống tin kính, và lối sống tin kính này phải phù hợp với bản chất thiên thượng của Ngài. Vì thế chúng ta đã được cứu chuộc khỏi sự hư hoại đã bước vào thế gian qua A-đam và sự hư hoại này được gia tăng do những ham muốn tội lỗi của con người. Đừng để bất kì ai, dù qua hành động hay lời nói, khiến bạn nản lòng mà không sống theo bản chất thiên thượng đã được truyền ban trong con người của bạn. Phao-lô nói rõ:

> Vì ân sủng của Đức Chúa Trời đã được bày tỏ, đem sự cứu rỗi đến cho mọi người. Ân ấy dạy chúng ta phải từ bỏ tinh thần không tin kính và các dục vọng phàm tục, phải sống tiết độ, công chính và tin kính trong đời này, đang khi trông đợi niềm hy vọng phước hạnh và sự xuất

> hiện vinh quang của Đức Chúa Trời vĩ đại, là Đấng Cứu Thế của chúng ta, Chúa Cứu Thế Giê-su. Đấng đã dâng hiến chính mình cho chúng ta, để cứu chuộc chúng ta khỏi mọi điều gian ác và tẩy sạch để biến chúng ta thành một dân tộc thuộc riêng về Ngài, một dân sốt sắng làm các việc lành. Đó là những điều con phải dạy dỗ, khích lệ và khiển trách với tất cả uy quyền; đừng để một ai khinh dể con. (Tít 2: 11-15)

Ân sủng Chúa dạy chúng ta khước từ tất cả sự không tin kính và đam mê thế gian và sống tiết độ, ngay thẳng và tin kính. Thầy cô giáo dạy dỗ và tài bồi cho chúng ta, và đó chính xác là điều ân sủng Chúa sẽ làm trong đời sống chúng ta.

Để ý là chúng ta phải dạy những điều này. Thật ra, Phao-lô nói tiếp, "Đây là lời đáng tin cậy. Ta muốn con nhấn mạnh những điều đó để người đã tin Đức Chúa Trời kiên quyết tham gia vào những việc tốt lành. Đó là những điều tốt lành và ích lợi cho mọi người" (Tít 3:8).

Chúng ta phải duy trì làm các việc lành bởi quyền năng của ân sủng Chúa trong cuộc đời chúng ta. Chúng ta không có ân sủng trước khi được cứu. Các thánh đồ Cựu Ước cũng không có. Đây là món quà của Chúa dành cho chúng ta qua Chúa Giê-su Christ.

Đây là lý do Chúa Giê-su bảo rằng trong thời Cựu Ước, bạn bị kể là kẻ giết người và bị quăng xuống địa ngục nếu bạn lấy mạng sống của ai đó. Tuy nhiên, dưới thời ân sủng, điều duy nhất bạn làm là gọi anh em mình là kẻ ngu hay có thành kiến, không chịu tha thứ hay chất chứa bất cứ hình thức thù ghét nào thì bạn có nguy cơ bị xuống hồ lửa (xem Ma-thi-ơ 5:21-22). Tại sao? Bây giờ chúng ta có khả năng sống theo bản chất của Chúa từ trong tấm lòng và thể hiện ra ngoài cuộc sống qua quyền năng của ân sủng.

Liên Tục Nhấn Mạnh

Để ý là trong Tít 3:8, chúng ta được dạy hãy nhấn mạnh hay dạy dỗ những điều này cách liên tục. Bạn có

nghe điều đó không? Tôi thấy những điều này hiếm khi được nói đến từ các bục giảng hay giữa vòng các tín hữu ngày nay, chứ chưa nói đến việc nói liên tục. Vì lí do này, chúng ta rất mập mờ không biết tầm quan trọng của việc gìn giữ các việc lành qua ân sủng Chúa. Về thực chất, chúng ta cho phép quyền năng trong chúng ta nằm im một chỗ do thiếu đức tin và sự hiểu biết. Đức tin, con đường để đến ân sủng, phải liên tục được kích hoạt qua lời công bố bằng môi miệng của chúng ta. Phao-lô nói, "Tôi cầu xin rằng lòng rộng lượng từ đức tin của anh sẽ giúp anh hiểu biết sâu xa hơn tất cả những phúc lành mà chúng ta có trong Chúa Cứu Thế." (Phi-lê-môn 1:6)

Nếu chúng ta không xác nhận điều này liên tục, chúng ta sẽ vụt mất khỏi lẽ thật. Điều này được thấy rõ trong những lời của sách Hê-bơ-rơ:

> Vậy, ta càng phải lưu ý hơn nữa đến những điều đã nghe, để khỏi bị trôi lạc. Vì nếu sứ điệp của các thiên sứ là chắc chắn và mỗi kẻ phạm pháp, bất tuân đều bị trừng phạt công minh thì ta làm sao thoát khỏi nếu coi thường ơn cứu rỗi vĩ đại đến thế? Ơn cứu rỗi ấy được Chúa truyền dạy từ ban đầu, rồi được những người đã nghe xác nhận cho chúng ta. (Hê-bơ-rơ 2:1-3)

Qua việc liên tục nhấn mạnh những điều này, chúng ta giữ trước mắt mình những vấn đề cấp thiết của cõi đời đời để nó không trôi lạc.

Tôi nhớ khi còn là cậu bé tôi thường đi câu cá. Khi các bạn tôi và tôi tập trung câu cá, thì con thuyền, nếu không được neo đậu, sẽ trôi về phía chúng tôi mà không ai để ý. Bốn mươi lăm phút sau chúng tôi ngước mắt lên và không thể nhận ra địa điểm của mình. Thuyền bị trôi lạc là vì chúng tôi tập trung vào những chuyện khác, cụ thể là chuyện câu cá.

Chuyện này đã khiến một số người mất mạng, vì đã từng có nhiều người câu cá trên con sông nào đó mà nó chảy xuống những thác nước rất nguy hiểm đến tánh mạng. Vô số người đã bị trôi dạt vào thác nước vào bỏ mạng bởi vì họ bị trôi dạt xa khỏi bờ.

Điều này cũng đúng với những vấn đề quan trọng của cõi đời đời. Nếu Chúa nói chúng ta phải liên tục nhấn mạnh những điều này, thì những lẽ thật này phải là sự nhấn mạnh của chúng ta. Tại sao chúng ta không nhấn mạnh quyền năng của ân sủng, là thứ ban cho chúng ta khả năng để duy trì lối sống tin kính và vâng lời?

Tôi thấy hội thánh đầu tiên đã làm điều này. Tôi xem xét một số tác phẩm của các tổ phụ hội thánh đầu tiên và thấy họ đã dạy dỗ những điều mà sẽ gần như xa lạ với sự giảng dạy của chúng ta ngày nay – nhưng họ không dạy dỗ những điều trái ngược với Kinh Thánh. Các tổ phụ Cơ Đốc của vài thế kỷ đầu tiên tin rằng những công việc lành đóng một vai trò quan trọng trong việc đưa ra bằng cớ rằng chúng ta được cứu. Chúng ta hãy xem một số ví dụ.

Người đầu tiên tôi trích là Polycarp (69-156 SC), giám mục tại Si-mẹc-nơ và là bạn của sứ đồ Giăng, người bị bắt lúc tuổi già và bị thiêu trên một cái cọc. Ông viết: "Nhiều người ao ước bước vào sự vui mừng (của sự cứu rỗi), biết rằng bởi ân sủng Chúa anh chị em được cứu, không phải nhờ việc làm."[2] Đây là một câu nói được chấp nhận giữa vòng những người tin lành ngày nay. Chúng ta đã nhấn mạnh sự thật là chúng ta không được cứu bởi việc lành của chúng ta. Tuy nhiên, Polycarp cũng viết cho các tín hữu, "Đấng đã khiến Ngài sống lại từ kẻ chết cũng sẽ khiến chúng ta sống lại – nếu chúng ta làm theo ý muốn Ngài và sống trong các điều răn Ngài và yêu điều Ngài yêu, giữ mình khỏi mọi sự ô uế."[3] Bạn sẽ không nghe điều này được giảng từ bục giảng ngày nay.

Hãy để ý chữ *nếu.* Chúng ta được dạy là chúng ta phải làm theo ý muốn Chúa và bước đi theo các điều răn Ngài để được khiến cho sống lại trong sự sống lại của kẻ tin. Bạn sẽ thấy ngay rằng đây chính xác là điều Chúa Giê-su đã phán.

Người tiếp theo tôi trích dẫn là Clement of Rome (30-100 SC), một người bạn của sứ đồ Phao-lô và Phi-e-rơ và là một người giám mục trong hội thánh tại Rô-ma. Ông viết, "Chúng ta không được xưng công chính bởi bản thân

chúng ta, bởi đời sống thánh thiện của chúng ta hay bởi việc lành của chúng ta. Mà bởi đức tin mà qua đó Chúa Toàn Năng xưng công chính cho tất cả mọi người."[4] Đây cũng sẽ là câu nói được chấp nhận rộng rãi giữa vòng Cơ Đốc nhân ngày nay. Tuy nhiên, Clement cũng viết cho các tín hữu, "Điều cần thiết là chúng ta được thúc đẩy làm các việc lành. Vì Ngài cảnh báo trước chúng ta, 'Kìa, Chúa đến và phần thưởng ở trước mặt Ngài, để ban cho từng người tùy theo công việc họ'[5] (Rô-ma 2:6-10).»

Có thể đây là lí do Phao-lô nói, "Tôi không dám bất phục khải tượng từ trời. Nhưng tôi kêu gọi mọi người,trước hết ở Đa-mách, rồi sau tại Giê-ru-sa-lem, khắp cả vùng Giu-đê và các dân ngoại phải ăn năn, quay về Đức Chúa Trời và làm công việc xứng hợp với sự ăn năn,"chăng? (Công Vụ 26:19-21). Bản Phổ Thông ghi lại lời của ông thế này, "Chứng tỏ mình đã thực sự thay đổi qua hành động." Vì Phao-lô đã nhấn mạnh điều này, nên không lạ gì người bạn của ông là Clement of Rome đã nhấn mạnh tương tự.

Lãnh đạo tiếp theo tôi muốn nêu ra là Clement of Alexandria (150-200 SC). Ông là lãnh đạo trong hội thánh Alexandria, Ai-cập và coi sóc trường huấn luyện tân tín hữu. Ông viết về những người không tin: "Dù bây giờ họ làm việc thiện, nó chẳng có lợi gì cho họ sau khi chết, nếu họ không có đức tin."[6]

Điều này cũng sẽ được cổ vũ hết lòng giữa vòng những người tin lành ngày nay. Chúng ta biết, như tôi đã chỉ ra ở các chương trước, dù một người không tin hoàn thành được bao nhiêu việc lành không quan trọng, họ vẫn không thể bước vào vương quốc đời đời của Đức Chúa Trời. Ấy là bởi ân sủng Chúa mà chúng ta được cứu. Tuy nhiên, hãy xem điều Clement viết cho các tín hữu:

> Ai nhận lẽ thật và biệt riêng bản thân để làm các việc lành sẽ nhận được phần thưởng của sự sống đời đời...Một số người hiểu rất đúng về cách Chúa cung ứng quyền năng (để được cứu rỗi), nhưng tầm quan trọng của việc làm theo sau sự cứu rỗi thì họ không có sự chuẩn bị cần thiết để đạt được mục đích về niềm hy vọng của họ.[7]

Một số người trong các bạn có thể nghĩ, *Dường như những người này đã không đọc Tân Ước thì phải.* Nhưng các giáo phụ có đọc đấy. Trong cuốn sách *Evidence that Demans a Verdict* của mình, Josh McDowell chỉ ra rằng Clement of Alexandria đã trích từ tất cả các sách Tân Ước ngoại trừ ba sách trong số 2.400 phần trích dẫn của mình.[8] Điều này cũng đúng với các tác giả khác mà tôi trích ra ở đây. Nhưng khi so sánh với ngày nay, tôi phải nói là nhiều sách vở bồi linh trong các hiệu sách Cơ Đốc ta ngày nay trích rất ít câu Kinh Thánh trong đó. Phải chăng chúng ta đã bị trôi lạc vì chúng ta đã không xác nhận liên tục những giáo lí quan trọng?

Phúc Âm Không Đầy Đủ

Không may thay, chúng ta chủ yếu trích những câu Kinh Thánh như, "Vì nếu miệng ngươi xưng nhận Đức Giê-su là Chúa và lòng ngươi tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ chết sống lại thì ngươi sẽ được cứu." (Rô-ma 10:9). Chúng ta nói với thân hữu điều họ cần làm "nói như con vẹt" lời cầu nguyện tin Chúa và thế là họ được cứu.

Nhưng tại sao chúng ta không chú ý và dạy dỗ chính những lời của Chúa Giê-su? Ngài phán, "Tại sao các con gọi Ta là: 'Chúa, Chúa!' mà không thực hành lời Ta dạy?" (Luca 6:46). Như đã thấy, *Chúa* có nghĩa là người Người Chủ tối cao. Nó mang ý nghĩa về quyền sở hữu. Nên Chúa Giê-su cảnh báo, "Đừng gọi ta là Chủ khi ngươi vẫn là chủ đời sống của ngươi. Tốt hơn hãy gọi Ta là "Tiên Tri vĩ đại" hay "Bậc Thầy" để ngươi không tự lừa dối mình."

Giờ chúng ta hãy xem xét lại câu nói của Chúa Giê-su mà chúng ta đã dùng để bắt đầu toàn bộ sự bàn luận của chúng ta: "Không phải hễ ai nói với Ta: 'Lạy Chúa, lạy Chúa' đều sẽ vào Nước Thiên Đàng đâu." (Ma-thi-ơ 7:21a).

Như đã nói, không phải ai gọi Giê-su Christ là Chúa sẽ được ở thiên đàng. Điều đó khẳng định cho chúng ta biết chỉ nói "lời cầu nguyện tin nhận Chúa" không đảm bảo một chỗ cho chúng ta ở thiên đàng. Trong trường hợp

như thế thì đây là câu hỏi của tôi: ai sẽ bước vào vương quốc thiên đàng?

Chúa Giê-su trả lời bằng cách nói, "Nhưng chỉ những người làm theo ý muốn của Cha Ta ở trên trời." (Ma-thi-ơ 7:21b)

Thật hay ở đây. Đây cũng chính là những lời của Polycarp. Vì thế chính là việc xưng nhận Chúa Giê-su và làm theo ý muốn của Chúa mới khiến chúng ta được lên thiên đàng. Và cách duy nhất chúng ta có thể làm theo ý muốn Đức Chúa Trời là bởi ân sủng Ngài ban cho chúng ta khi chúng ta hạ mình bằng cách từ bỏ đời sống riêng của mình và đón nhận Ngài làm Chúa. Việc này cũng đơn giản như việc xưng nhận, nhưng cái khó ở chỗ là đầu phục toàn bộ con người chúng ta để nhìn nhận Ngài làm Chúa trong thực tế.

Bây giờ hãy nghe tại sao tôi hăng hái nhấn mạnh điểm này:

> "Vào ngày ấy, nhiều người sẽ nói với Ta rằng: 'Lạy Chúa, lạy Chúa, chúng con đã nhân danh Ngài nói tiên tri, nhân danh Ngài trừ quỷ, nhân danh Ngài làm nhiều phép lạ.' Nhưng Ta sẽ phán cùng họ rằng: 'Ta không biết các ngươi, hỡi những kẻ gian ác, hãy lui ra khỏi Ta!'" (Ma-thi-ơ 7:22-23)

Vào cuối thập niên 1980, Chúa cho tôi một khải tượng. Tôi nhìn thấy một đám đông xếp một hàng dài bất tận. Đúng là một biển người. Tôi biết trong nhóm này không có những người vô thần, không có những tội nhân, không có những tín đồ theo các tôn giáo khác, mà chỉ có toàn là những người tự xưng là Cơ Đốc nhân. Đám đông này đến Ngai Phán Xét và rất mong Chúa Giê-su phán, "Hãy bước sự vui mừng của Chúa ngươi, là Nước Đức Chúa Trời." Trái lại họ đã nghe những lời này, "Ta không biết các ngươi, hỡi những kẻ gian ác, hãy lui ra khỏi Ta!" (Ma-thi-ơ 7:23).

Tôi thấy nét mặt họ bị sốc dữ dội. Bạn có tưởng tượng được là việc bạn cảm thấy an ninh trong sự cứu rỗi nhưng bạn không có gì cả? Bạn có tưởng tượng được việc bị lưu

đày trong lửa hỏa ngục đời đời trong khi bạn hoàn toàn tin rằng chắc chắn được lên thiên đàng? Phải chăng bạn và cả những người giảng dạy cho bạn nên phải xét lại việc xem nhẹ số phận đời đời của mình?

Liệu có chỗ nào cho một sứ điệp "bưng bít," tránh né những lời khuyên bảo của Chúa Giê-su không?

Bạn có hiểu được tại sao chúng ta phải công bố toàn bộ mưu luận của Chúa, chứ không chỉ những điều tích cực và ích lợi? Vâng, chúng ta thích các phúc lành và chúng ta phải giảng về các phúc lành này và tận hưởng nó. Nhưng không đánh đổi bằng cách bỏ qua các điều răn và lời cảnh báo của Kinh Thánh!

Tôi nhớ có lần tôi chia sẻ tại một hội nghị rằng lí do tôi rao giảng những lẽ thật này vì tôi "không muốn ai quát mắng tôi lúc tại Ngai Phán Xét, 'Tại sao mày không nói cho tao biết lẽ thật?' trong khi máu họ chảy xuống trên tay tôi!"

Sau khi tôi giảng xong, một mục sư lập tức tiến lại chỗ tôi, vẻ bực bội. Thật ra, ông ta tức giận. Ông nói, "Sao anh dám áp đặt thần học Cựu Ước đó lên chúng tôi là các mục sư. Không có giọt máu nào chảy trên tay tôi vì không công bố toàn bộ phúc âm đâu." Rõ ràng là ông ta thích những khía cạnh tích cực của Lời Chúa nhưng tránh xa những phần nói đến sự quở trách.

Tôi nói, "Thưa ông, hãy xem điều Phao-lô nói với các lãnh đạo hội thánh Ê-phê-sô." Cầm Kinh Thánh trong tay, tôi mở sang Công Vụ và bảo ông ta đọc: "Vì thế, hôm nay tôi xin thưa rằng tôi trong sạch, không phải chịu trách nhiệm về máu của một ai. Vì tôi đã công bố cho anh em biết tất cả ý định của Đức Chúa Trời, không giữ lại điều gì." (Công Vụ 20:26-27)

Ông bị sốc khi ngước lên nhìn tôi và ngỡ ngàng. Ông nói, "Tôi đã đọc Tân Ước luôn, nhưng chưa bao giờ để ý điều này." Sau đó chúng tôi có một cuộc nói chuyện thân thiện. Khi nói chuyện, tôi có đề cập rằng để trình diện mỗi người được trưởng thành trong Đấng Christ, chúng

ta phải cảnh báo họ chứ không chỉ dạy dỗ (xem Cô-lô-se 1:28). Lời cảnh báo đó là gì? Để không trôi lạc khỏi lẽ thật. Để không bị trôi dạt bởi sứ điệp mà những kẻ giả mạo rêu rao, là những kẻ quyến dụ không chỉ bản thân họ mà luôn vô số người khác ra xa khỏi sự tin kính.

Trong phần ký thuật của Công Vụ 20, Phao-lô đang ở với những người Ê-phê-sô trong một thời gian khá dài. Ông rất yêu mến họ và bởi Thánh Linh ông biết sẽ không gặp lại họ cho đến khi về thiên đàng. Hãy suy nghĩ bạn sẽ cẩn thận chọn từ ngữ của mình thế nào khi biết rằng đó sẽ là những lời cuối cùng dành cho những người như là con cái của mình vậy. Lời dạy dỗ từ biệt của Phao-lô là:

> Anh em hãy giữ mình và toàn thể bầy chiên mà Thánh Linh đã đặt anh em làm giám mục,để chăn dắt Hội Thánh của Đức Chúa Trời mà Ngài đã mua bằng chính huyết mình. Tôi biết rằng sau khi tôi ra đi, sẽ có muông sói dữ tợn xen vào giữa anh em, chẳng dung tha bầy chiên đâu. Và giữa anh em sẽ có những người nổi lên dùng lời xuyên tạc để lôi cuốn các môn đồ heo họ. Vậy anh em phải tỉnh thức, hãy nhớ rằng suốt ba năm, cả ngày lẫn đêm tôi không ngừng đổ nước mắt khuyên bảo mỗi người luôn. (Công Vụ 20:28-31)

Những người này xuyên tạc lẽ thật bằng cách thế nào? Có thể là bằng lời nói, nhưng phần lớn là bằng hành động. Để ý là Phao-lô cảm nhận chuyện này rất xác quyết đến nỗi ông không ngừng cảnh báo những người Ê-phê-sô ngày cũng như đêm trong ba năm. Một lần nữa, chúng ta thấy sự nhấn mạnh. Chúng ta phải liên tục nhấn mạnh những lời dạy này.

Đức Chúa Trời Của Tình Yêu Và Chính Trực

Trong ngụ ngôn của chúng ta, bạn có thể cảm nhận cú sốc và nỗi đau đớn của Bị Lừa Dối. Bạn giật nảy người vì sự cảnh báo trước về tù ngục là Xứ Cô Đơn. Bạn điếng người khi suy nghĩ 130 năm trong bóng tối và sức nóng ngoài

sức chịu đựng, một phòng giam hẹp chứa toàn không khí ô nhiễm. Nhưng chừng đó không nhằm nhò so với điều mà vố số người nam, người nữ sẽ đối diện nếu chúng ta không công bố toàn bộ mưu luận của Chúa.

Nếu bạn nhớ thì Jalyn vừa yêu thương vừa công bình. Trong sự phán xét của ngài, tình yêu được bày tỏ qua thực tế là vua không thể cho phép ai đó có bản chất và phẩm cách của Dagon vào thành phố Affabel. Nếu vua cho phép, người đó sẽ làm băng hoại và làm ô nhiễm toàn bộ thành phố, bao gồm toàn bộ các cư dân của thành. Tình yêu của Jalyn đã bảo vệ người vô tội.

Cùng lúc ấy, Jalyn là công bình trong việc vua không thể cho phép ai đó có bản chất của Dagon nhận một hình phạt ít hơn vì cớ không vâng lời, so với chính Dagon. Vì lý do này, tất cả những kẻ nào không chọn đi theo Jalyn phải bị lưu đày vào cùng một nhà tù là Xứ Cô Đơn.

Cũng vậy, tình yêu của Chúa không thể cho phép người có bản chất của Satan vào thành đời đời mãi mãi. Ngài sẽ không công bình nếu hình phạt satan và các bè lũ của hắn vào Hồ Lửa đời đời trong khi tạo ra các ngoại lệ cho những người ở dưới sự cai trị của satan và chọn giữ bản chất của hắn. Tất cả những ai có bản chất của hắn sẽ bị hình phạt với hắn đời đời trong Hồ Lửa. Chúa là Đấng thương xót và công bình, và Ngài sẽ luôn như thế, và vinh quang Ngài sẽ được biết đến khắp đất.

CÂU HỎI THẢO LUẬN

PHẦN 2: CHƯƠNG 4 VÀ 5

1. Trước khi đọc phần này, bạn có định rõ sự phán xét đời đời là một giáo lý nền tảng mà một Cơ Đốc nhân cần hiểu không? Điều gì xảy ra khi chúng ta môn đồ hóa người ta mà không thật sự đào sâu vào chủ đề này?
2. Nhiều Cơ Đốc nhân không nói cho những người khác về các thực tại của địa ngục vì họ sợ nói thế là tiêu cực và xét đoán. Nhưng việc nói về những vấn đề này thật ra là một hành động trắc ẩn. Sẽ như thế nào nếu các tín hữu (xét về cá nhân và cả hội thánh) đề cập chủ đề này bởi thái độ yêu thương?
3. Bạn giải thích mối quan hệ giữa đức tin và bông trái (hay việc làm) như thế nào? Nếu sự cứu rỗi là một món quà, thì tại sao việc chúng ta làm lại quan trọng đối với điều chúng ta tin?
4. Trong chương năm, chúng ta đã bàn ý niệm là chúng ta có khuynh hướng chia sẻ các lời hứa của phúc âm mà không nói về tác động của quyết định đi theo Chúa Giê-su lên đời sống của một người nào đó? Tại sao một đời sống đầu phục quyền làm Chúa của Đấng Christ thật ra là giàu có hơn đời sống mà trong đó chúng ta chỉ nhận các phúc lành thuộc linh mà không cần phải thay đổi cách sống?
5. Hãy suy nghĩ về mọi điều bạn học được đến bây giờ liên quan đến sự cứu rỗi, sự phán xét và nhưng tác động lên đời sống chúng ta đối với cõi đời đời. Sự hiểu biết trong chương năm về bản chất của ân sủng tác động như thế nào đến cái nhìn thực tế về các chủ đề này khi chúng ta bàn tiếp?

PHẦN 3

CHƯƠNG 6

SỰ BỘI ĐẠO LỚN

Nhưng ai kiên trì chịu đựng cho đến cùng sẽ được cứu rỗi.

Ma-thi-ơ 24:13.

Bây giờ chúng ta đến với các lẽ thật được phản ánh qua nhân vật Sống Hai Mặt và Ngã Lòng. Họ từng là những người thật sự đi theo Jalyn. Tuy nhiên, một người đã không đi theo ngài với động cơ ngay thẳng, còn người kia rốt cuộc cũng đã mãi mãi quay lưng khỏi các đường lối của ngài. Cái kết của cả hai là hư mất.

"Đọc Những Gì Ta Tin" hay "Tin Những Gì Ta Đọc"

Tôi phát hiện ra rằng một số lẽ thật mà chúng ta bàn đến ở chương này là những lẽ thật gây tranh cãi giữa vòng một số giới trong tin lành. Tuy nhiên, nếu chúng ta khao khát lẽ thật và thành thật với bản thân, việc nghiên cứu kỹ Kinh Thánh sẽ loại bỏ sự tranh cãi. Nên trước khi chúng ta bắt đầu tra xem điều Kinh Thánh bày tỏ liên quan đến những người giống như Sống Hai Mặt và Ngã Lòng, trước tiên để tôi yêu cầu là bạn hãy sẵn sàng đọc với một tấm lòng và tâm trí cởi mở.

Một trong những ngăn trở lớn nhất đối với việc nhìn biết ý muốn của Đức Chúa Trời là khi chúng ta đọc Kinh Thánh, chúng ta đọc những gì chúng ta tin hơn là *tin những gì chúng ta đọc*. Việc đọc những gì chúng ta tin xuất hiện khi chúng ta chọn nhìn lẽ thật qua các lăng kính bị vẩn đục. Sự vẩn đục này là kết quả của tri thức không đúng được thu nhận từ những người khác, được dạy

dỗ bởi giáo phái của chúng ta hay nó đến từ các định kiến của chúng ta về Đức Chúa Trời và các đường lối Ngài. Điều này rất nguy hiểm vì nó có thể dẫn chúng ta đến sự lừa dối. Một ví dụ về điều này được tìm thấy trong sách Gióp.

Mới đây tôi cầm cuốn Kinh Thánh của tôi lên, và trước khi tôi mở Kinh Thánh ra, tôi nghe Thánh Linh phán, "Hãy mở đến sách Gióp và bắt đầu đọc từ chương 32." Tôi lập tức mở sang chương này và nhận ra đó là phần đầu sứ điệp của Ê-li-hu.

Nói một chút về bối cảnh câu chuyện. Sau khi trải qua thảm kịch kinh hoàng, nhận thức của Gióp về các đường lối Chúa đã nhanh chóng xấu đi do bị đau đớn và bất hạnh. Giờ ông xem Chúa qua kinh nghiệm của ông hơn là tìm kiếm Chúa để nhận sự khôn ngoan của Ngài (xem Gia-cơ 1:2-8). Qua thời gian, lý luận này đã chuyển sang tự biện minh. Ba người bạn của Gióp, những người đã nói trong các chương trước mà tôi đọc ngày hôm đó, đã trở thành các nhà thần học sai lạc, kiêu ngạo, họ cố gắng giải nghĩa thảm kịch của Gióp. Điều này khiến cho vấn đề càng trở nên trầm trọng. Họ không tìm thấy cách nào để bác bỏ lý luận ngoan cố của Gióp nhưng thay vào đó họ lên án ông.

Ê-li-hu, người trẻ nhất trong nhóm, đã chờ đợi một thời gian dài để nghe sự khôn ngoan của Chúa từ Gióp và ba người bạn của ông. Nhưng khi ông nhận thấy ba người bạn không còn gì để nói nữa, cuối cùng ông đã lên tiếng: "Này,tôi chờ đợi lời các anh phát biểu, lắng tai nghe các anh tỏ điều thông sáng, trong khi các anh cân nhắc từng lời. Tôi chú tâm nghe các anh trình bày, nhưng không một ai trong các anh bác bỏ được luận điệu của Gióp, không một ai tranh luận nổi với ông. Xin các anh thận trọng, đừng vội nói: "Chúng tôi tìm được sự khôn ngoan!" Chính Đức Chúa Trời sẽ bài bác luận điệu của Gióp, loài người không làm nổi." (Gióp 32: 11 – 13)

Ê-li-hu tiếp tục quở trách tất cả những người bạn này. Ông nói, "Theo ý anh, Ngài có nên báo trả người đó không?" (Gióp 34:33). Chà, ông đã nói rất chính xác lỗi

lầm rất phổ biến ngày nay. Đây là một trong những căn nguyên chính của thần học sai lạc trong hội thánh: *chúng ta cho phép các kinh nghiệm của mình giải nghĩa Lời Chúa hơn là cho phép Lời Chúa thiết lập lẽ thật!*

Ê-li-hu không giảng về một lý luận của con người hay một thần học được hình thành từ các biến cố, sự kiện hay định kiến về Đức Chúa Trời là ai. Mà ông ngay thẳng giảng Lời tinh ròng của Đức Chúa Trời. Khi ông nói xong những lời nói của ông, chúng ta đọc thấy:

> Sau đó, giữa cơn bão tố, CHÚA phán với Gióp: Con là ai mà dám nghi ngờ ý định ta, nói ra những lời thiếu hiểu biết? Hãy chuẩn bị khí phách nam nhi, Ta sẽ hỏi, và con sẽ đáp lời Ta. (Gióp 38:1 – 3).

Bản Diễn Ý ghi lại câu hỏi của Chúa thế này, "Kẻ này là ai mà dám dùng lời vô ý thức làm mờ ám kế hoạch Ta?" Đây chính xác là điều xảy ra khi chúng ta sàng lọc Lời Chúa qua các kinh nghiệm của chúng ta, các quan điểm của người khác, các loại thần học sai lạc, hay các quan điểm định kiến về Đức Chúa Trời là ai. Chúng ta làm lu mờ mưu luận của Ngài, làm cho những người mà chúng ta ảnh hưởng không thấy chân lí rõ ràng. Thật ra chúng ta che giấu lẽ thật, không cho những người muốn tìm kiếm để biết lẽ thật biết. Đây là lý do Chúa rất tức giận với Gióp và các bạn của ông – và ngày nay Ngài rất tức giận khi chúng ta trình bày sai các đường lối Ngài. Chúng ta ngăn không cho người ta biết lẽ thật!

Sau đó Chúa để bốn chương bày tỏ Lời Ngài cho Gióp. Khi Ngài đi ngang qua, Gióp ăn năn nói:

> "Con biết Chúa là Đấng Toàn Năng, ý định Ngài không ai cản trở được. Chúa hỏi con là ai, không hiểu biết gì, sao dám nghi ngờ ý định Chúa. Thật con đã nói những điều con không hiểu, những việc diệu kỳ quá, con không sao hiểu thấu. Chúa bảo con lắng nghe Chúa phán dạy và trình lên Chúa những điều Chúa hỏi con. Trước kia con chỉ nghe đồn về Chúa, nhưng bây

giờ, chính mắt con đã thấy Ngài. Vì vậy, con xấu hổ về mọi điều con nói và xin ăn năn giữa đống tro bụi." (Gióp 42:2 – 6)

Để ý Gióp nói, "Trước kia con chỉ nghe đồn về Chúa, nhưng bây giờ, chính mắt con đã thấy Ngài." Có một lẽ thật quyền năng trong điều này. Kinh Thánh nói chúng ta được biến đổi từ vinh hiển sang vinh hiển khi chúng ta ngắm xem Ngài (xem 2 Cô-rinh-tô 3:18), chứ không phải khi chúng ta *nghe về Ngài*. Chúa Giê-su là Lời Hằng Sống của Đức Chúa Trời. Nhìn thấy Ngài tức là biết Ngài, biết các đường lối Ngài.

Đây là điều mà lẽ thật sẽ được khải thị cho một con người. Chúng ta nghe Lời Chúa, nhưng không có sự thay đổi cho đến khi chúng ta được *soi sáng*. Khi sự hiểu biết Lời Chúa bước vào lòng chúng ta, thì chúng ta kêu lên, "Tôi hiểu rồi! Tôi hiểu rồi!" Lúc đó chúng ta được soi sáng và được biến đổi giống Chúa nhiều hơn.

Chính lẽ thật thuộc linh này thúc đẩy Phao-lô cầu nguyện, "Tôi... không ngớt cảm tạ Chúa vì anh chị em, hằng nhắc đến anh chị em mỗi khi cầu nguyện. Tôi cầu xin Đức Chúa Trời của Chúa Cứu Thế Giê-su, Chúa chúng ta, chính Cha vinh quang ban cho anh chị em tâm linh khôn ngoan và được khải thị để nhận biết Ngài. sáng con mắt trong lòng anh chị em để hiểu thấu..." (Ê-phê-sô 1: 15 – 18). Bấy giờ ông Gióp được soi sáng không như trước đó, dù ông đã sống một cuộc đời rất tin kính trước khi gặp thảm kịch. Giờ ông biết Chúa ở bình diện cao hơn.

Một khi Chúa đi qua nói chuyện với Gióp, Ngài đề cập đến Ê-li-pha, bạn của Gióp, rằng, "Ta nổi giận ngươi và hai bạn của ngươi, vì các ngươi không nói sự thật về Ta..." (Gióp 42:7).

Chúa không xem nhẹ việc chúng ta trình bày về Ngài và các đường lối Ngài không đúng. Điều này làm che mờ mưu luận của Ngài và bóp méo công lý của Ngài. Vì lý do này, tôi thấy rất lạ khi nhiều người vội vàng công bố một thần học mà không được hỗ trợ bởi toàn bộ mưu luận của Kinh Thánh. Ôi! Thật đáng sợ! Làm sao chúng ta có thể

biết lẽ thật nếu không sẵn sàng để lẽ thật dạy dỗ và sửa sai chúng ta?

Sau khi đọc xong sách Gióp, Chúa đã nói điều này với tôi, và nó trả lời nhiều thắc mắc của tôi. Ngài nói, "Con trai, con có để ý là Ta không xuất hiện trong lúc Gióp và bạn của ông ta nói sai về Ta không? Sự hiện diện của Ta đã không thể hiện cho đến khi có ai đó đứng lên và nói ra lẽ thật!"

Tôi kinh ngạc về những gì Chúa phán với lòng tôi, và tôi bắt đầu suy gẫm câu nói của Ngài. Sau đó tôi lại nghe Ngài phán, "Đây là lý do quá nhiều người, nhiều hội thánh hay hệ phái không kinh nghiệm sự hiện diện của Ta và quyền năng biến đổi của Ta. Họ không công bố Lời thuần túy của Ta mà chỉ công bố các lý luận và lời giải nghĩa đã được họ sàng lọc, không khác gì Gióp và các bạn của ông ta. Họ đang làm lu mờ mưu luận của Ta bằng những lời giảng dạy của họ mà không biết."

Nếu chúng ta muốn biết thực tế về sự hiện diện và quyền năng của Chúa, chúng ta phải tìm kiếm để biết lẽ thật mà không bóp méo nó. Vì thế, khi chúng ta tiếp tục tra xem những gì Kinh Thánh bày tỏ về các sự phán xét của Chúa, đừng cho phép các định kiến về Chúa, thần học sai trật hay hoàn cảnh thay đổi hiểu biết của chúng ta về những gì Ngài đã nói rõ. Trái lại, hãy tìm kiếm Ngài trong Lời khải thị của Ngài để bạn được soi sáng về các đường lối Ngài.

Chạy Theo Lợi Lộc

Trước tiên hãy bàn về số phận của Sống Hai Mặt. Chúng ta sẽ bắt đầu bằng cách trở lại những lời của Chúa Giê-su mà chúng ta đã bàn chương trước:

> Vào ngày ấy, nhiều người sẽ nói với Ta rằng: 'Lạy Chúa, lạy Chúa, chúng con đã nhân danh Ngài nói tiên tri, nhân danh Ngài trừ quỷ, nhân danh Ngài làm nhiều phép lạ.' Nhưng Ta sẽ phán cùng họ rằng: 'Ta không biết các ngươi, hỡi những kẻ gian ác, hãy lui ra khỏi Ta!' "(Ma-thi-ơ 7:22–23)

Bản Truyền Thống Hiệu Đính dịch câu trả lời của Chúa Giê-su thế này, "Hỡi những kẻ làm ác, hãy lui ra khỏi Ta, Ta chẳng hề biết các ngươi bao giờ!" Bản dịch này diễn tả sát nghĩa nguyên ngữ hơn. Chữ Hy-lạp để nói về kẻ vô luật lệ (*anonia*) có nghĩa hành động trái với luật lệ hay ý muốn của Chúa. Nói đơn giản, nó có nghĩa không đầu phục thẩm quyền của Đức Chúa Trời.

Chúa Giê-su cũng dẫn nhập ý niệm vô luật lệ (gian ác) chữ *thực hành*, (Bản Hiện Đại dịch *kẻ làm việc ác*), cho thấy đây không phải là người thỉnh thoảng vấp ngã hay em bé thuộc linh, đang tranh chiến để được tự do. Mà Ngài đang miêu tả một người sống trái ngược với những gì làm đẹp lòng Chúa và bỏ qua việc này, biện minh cho việc làm gian ác hoặc chỉ giả đò là việc này không quan trọng. Vì thế những lời của Chúa Giê-su áp dụng cho cả người bị lường gạt, như tên Bị Lừa Dối, hay tên bất trung, như Sống Hai Mặt.

Đám đông mà Chúa Giê-su giảng sẽ nghe những lời tuyên án vang vọng trong linh hồn họ suốt cả cõi đời đời tại khu vực của kẻ bị đoán phạt. Điều quan trọng là chúng ta đừng bỏ qua hay xem nhẹ lời cảnh báo này của Chúa Giê-su.

Chúng ta hãy nhìn kỹ hơn nhóm thứ hai một chút, những người mà Chúa Giê-su nói đến trong những câu Kinh Thánh trên. Một phần trong số những người đó, những kẻ bị đuổi ra khỏi vương quốc sẽ là những người đã đuổi quỷ *trong danh Giê-su.*

Những người này là ai? Có thể nào họ là người nam, người nữ sử dụng danh Giê-su chỉ để đuổi quỷ mà không có bất cứ sự giao thông nào với Chúa Giê-su không? Để tìm câu trả lời, chúng ta phải xem Công Vụ.

> Có mấy người Do Thái đi từ nơi này đến nơi khác trừ quỷ, cũng thử dùng Danh Chúa Giê-su để trừ tà linh. Họ bảo quỷ: "Ta trục xuất nhà ngươi nhân danh Đức Giê-su mà Phao-lô truyền giảng!" Đó là bảy con trai của Sê-va, một thượng tế Do Thái, đã làm như thế. Nhưng quỷ

đáp: "Ta biết Đức Giê-su và cũng rõ Phao-lô, nhưng các ngươi là ai?" Người bị quỷ ám xông vào khống chế và áp đảo cả bọn đến nỗi họ phải bỏ nhà ấy chạy trốn,mình mẩy trần truồng và đầy thương tích. (Công Vụ 19:13 – 16)

Những kẻ đuổi quỷ này không thể đuổi được một con quỷ trong Danh Giê-su! Có một chân lí được thiết lập trong ký thuật này: Để đuổi quỷ, chỉ có Danh Giê-su thôi thì chưa đủ. Bạn phải có mối quan hệ với Đấng mang danh đó. Bạn phải là một người môn đồ thật của Đấng Christ, không giống những người mà chúng ta đã bàn trong chương trước.

Có thể bây giờ bạn suy nghĩ, *Nhưng Chúa Giê-su nói Ngài chưa bao giờ biết họ. Làm sao họ có thể đuổi quỷ và làm các phép lạ trong Danh Ngài? Làm sao có chuyện đó được?*

Đây là những người thật sự dâng mình cho Chúa Giê-su để được các phúc lành của sự cứu rỗi nhưng họ đã làm thế hoàn toàn bởi động cơ lợi lộc cá nhân. Họ không bao giờ biết tấm lòng của Chúa; họ chỉ muốn quyền năng và các phước hạnh của Ngài. Phao-lô cảnh báo đây là những người có "tâm trí bại hoại, không còn biết lẽ thật nữa. Họ lầm tưởng rằng tin theo Đạo là một phương tiện để trục lợi" (1Ti-mô-thê 6:5).

Những người này tìm kiếm Chúa Giê-su vì lợi lộc cá nhân, nên việc họ hầu việc Chúa được thúc đẩy bởi lợi lộc, chứ không phải được thúc đẩy bởi tình yêu thương. Chúa Giê-su sẽ không biết họ, vì chúng ta đọc, "Nhưng nếu ai yêu kính Đức Chúa Trời, Ngài biết người ấy" (1Cô-rinh-tô 8:3).

Người đó được Chúa biết. Chữ *biết* không có nghĩa chỉ biết về ai đó, vì Chúa biết mọi điều về mọi người. Ngài toàn tri! Nhưng chữ biết mang ý nghĩa thân mật. Bản Kinh Thánh *the Amplified Bible* diễn tả ý này: "Nhưng nếu ai yêu mến Chúa [với cả lòng tôn kính và vâng lời, và với lòng biết ơn nhận biết phước lành của Ngài], người đó sẽ được Chúa biết [được nhìn nhận là xứng đáng với sự thân mật và tình yêu của Ngài, và người đó được Ngài sở hữu]"

Chúa Giê-su nói với đám đông đó vào ngày Phán Xét, "Ta chẳng hề biết các ngươi." Nên những người không yêu mến Chúa (điều này là rõ ràng vì họ vâng lời Ngài, tríu mến Ngài và biết ơn Ngài) không được Chúa Cha hay Chúa Giê-su biết thân mật –dù họ có trông ngóng Ngài để được cứu rỗi. Yêu Chúa Giê-su có nghĩa phó mạng sống bạn vì Ngài. Bạn không còn sống cho bản thân nữa mà sống cho Ngài.

Giu-đa là một ví dụ. Ông có theo Chúa Giê-su. Qua việc ông hy sinh rất nhiều để đi theo Ngài, nên có vẻ là ông yêu mến Chúa. Giu-đa bỏ tất cả để tham gia vào đội chức vụ của Chúa Giê-su và đồng đi với Thầy. Ông đã ở lại với Chúa Giê-su trong lúc bị bắt bớ gắt gao, và ngay cả các môn đồ khác bỏ Ngài (xem Giăng 6:6). Ông đã không bỏ cuộc. Ông có đuổi quỷ, chữa lành người bệnh, và giảng tin lành (xem Luca 9:1).

Tuy nhiên, ý định của Giu-đa đã sai ngay từ đầu. Ông không hề ăn năn động cơ tư lợi của mình. Phẩm cách của ông được phơi bày bởi những câu nói như: "Các ông bằng lòng trả tôi bao nhiêu để tôi..." (Ma-thi-ơ 26:15). Ông nói dối và nịnh hót để có lợi thế (xem Ma-thi-ơ 26:25), lấy tiền qũy từ chức vụ của Chúa Giê-su để tiêu dùng cá nhân (xem Giăng 12: 4 – 6), và danh sách còn tiếp tục. Ông chưa bao giờ biết Chúa cách thân mật dù đã để ba năm rưỡi trong sự hiện diện của Ngài như là một môn đồ. Vì lí do này, nên Chúa Giê-su nói về ông, "Há chẳng phải Ta đã chọn các con là mười hai người sao? Thế mà một người trong các con lại là quỷ!" (Giăng 6:70-71).

Có những người giống như Giu-đa – hy sinh nhiều cho chức vụ - thậm chí giải cứu người ta ra khỏi sự áp chế của ma quỷ, chữa lành người bệnh, giảng Phúc âm, và tin cậy Chúa Giê-su để được cứu rỗi – nhưng chưa bao giờ biết Chúa Giê-su cách thân mật. Công việc của họ được thực hiện xuất phát từ động cơ trục lợi, không phải vì yêu Chúa. Điều này miêu tả đầy đủ nhân vật Sống Hai Mặt trong chuyện dụ ngôn của chúng ta. Ông ta đi theo Jalyn vì ông ta thích ảnh hưởng và quyền lực mà nó cho

ông. Ngay từ ban đầu, động cơ của ông không được đâm rễ trong tình yêu thương dành cho Jalyn.

Sự đoán phạt nặng nề nhất sẽ dành cho những người như thế. Chúa GIê-su nói về Giu-đa, "Nhưng khốn nạn cho kẻ phản bội Con Người, thà nó đừng sinh ra thì hơn." (Ma-thi-ơ 26:24). Đối với các lãnh đạo tôn giáo hầu việc Chúa xuất phát từ động cơ trục lợi và lạm dụng người khác dưới danh nghĩa của Chúa, Ngài phán, "Vì thế các ngươi sẽ bị hình phạt nặng nề hơn" (Ma-thi-ơ 23:14). Những con người này, giống như Sống Hai Mặt, sẽ thấy mình ở nơi tối tăm nhất và thống khổ nhất ở địa ngục.

Từ Bỏ Sự Cứu Rỗi

Điều chúng ta vừa mới bàn đến miêu tả đây đủ Sống Hai Mặt trong chuyện dụ ngôn của chúng ta. Tuy nhiên, còn Ngã Lòng thì sao? Cô thật có một mối quan hệ với Jalyn – còn yêu ngài nữa – nhưng đã không bền đỗ cho đến cuối cùng. Kinh Thánh cũng có bày tỏ về này không? Chúng ta hãy bắt đầu xem xét câu hỏi này bằng các lời của tiên tri Ê-xê-chi-ên:

> Nhưng nếu người công chính từ bỏ sự công chính và làm điều ác, tức là cũng làm mọi điều ghê tởm mà kẻ gian ác đã làm, người sẽ sống chăng? Mọi điều công chính người đã làm sẽ không được ghi nhớ; người sẽ chết vì những điều bất trung và những tội lỗi người đã phạm. (Ê-xê-chi-ên 18:24)

Trước hết, Chúa đang nói đến người *công bình,* không phải nói đến người *nghĩ* mình là công bình nhưng chưa bao giờ là công bình. Không nghi ngờ gì vì người này không giống như những người bị lừa dối hay ngộ nhận mà chúng ta đã bàn ở chương trước.

Chúa nói Ngài sẽ không nhớ bất cứ sự công bình nào của người này. Khi Chúa quên điều gì đó, có nghĩa là nó như thể chưa hề có trước đây. Chúng ta nói về việc Chúa quên tội lỗi chúng ta, quăng xa nó như phương Đông xa cách phương Tây và chôn nó dưới biển sâu. Đây là những

điều Ngài chắc chắn đã làm. Ngài nói, "Ta sẽ thương xót các sự bất chính của họ và không còn nhớ đến tội lỗi họ nữa." (Hê-bơ-rơ 8:12). Chúa quên tội lỗi chúng ta khi chúng ta tiếp nhận Giê-su làm Chúa. Ma quỷ cố kiện cáo chúng ta, nhưng Chúa đã nói Ngài sẽ không nhớ tội lỗi chúng ta nữa. Vì thế trong tâm trí Ngài, như thể là chúng ta chưa bao giờ phạm tội.

Mà điều ngược lại cũng đúng nữa. Khi Chúa nói sự công bình của một người sẽ không được nhớ đến, Ngài có ý nói Ngài sẽ quên người mà Ngài đã từng biết trước đó. Mối quan hệ đó bị hủy bỏ.

Giờ chúng ta hãy xem xét kỹ hơn điều Kinh Thánh nói liên quan đến một tín hữu mãi mãi xa rời khỏi sự cứu rỗi. Sứ đồ Gia-cơ viết:

> Thưa anh chị em của tôi, nếu có ai trong anh chị em lầm lạc xa cách chân lý và có người đưa kẻ ấy trở lại, thì xin anh chị em biết rằng người dìu dắt tội nhân trở lại khỏi đường lầm lạc, sẽ cứu linh hồn người ấy khỏi chết và che giấu rất nhiều tội lỗi. (Gia-cơ 5:19-20)

Điểm đầu tiên cần để ý được tìm thấy trong lời, "Thưa anh chị em của tôi, nếu có ai trong anh chị em..." Gia-cơ không nói đến những người nghĩ họ là Cơ Đốc nhân. Ông đang nói đến một *tín hữu*, lầm lạc khỏi chân lý. Trong đoạn này, một người anh em xa cách khỏi chân lý được gọi là một *tội nhân*. Điều này không có nghĩa anh ta không còn được tái sinh nữa; mà anh ta có thói quen phạm tội và cần quay trở lại vâng lời Chúa. Tuy nhiên, nếu anh ta cứ khăng khăng trong con đường lầm lạc của mình, thì Gia-cơ nói rõ cái kết sẽ là sự chết linh hồn –linh hồn hư mất – nếu không quay trở lại với Đức Chúa Trời (ăn năn). Châm Ngôn khẳng định điều này khi nói: "Người nào đi lạc khỏi con đường khôn ngoan sẽ an nghỉ trong hội người chết." (Châm Ngôn 21:16).

Châm Ngôn khẳng định những lời của Gia-cơ bằng cách cho thấy nơi ở cuối cùng của người xa cách khỏi đường lối của Chúa mà không quay trở lại sự công bình

thì họ sẽ ở trong hội của người chết, tức âm phủ - và cuối cùng là Hồ Lửa.

Sách Sự Sống

Sách Sự Sống được đề cập tám lần trong Tân Ước. Phao-lô và Giăng viết rằng tất cả những ai sẽ ở đời đời với Chúa Giê-su được ghi trong cuốn sách này. Tên của chúng ta được viết ngay lúc chúng ta được tái sinh.

Nhớ lại lời chứng của Efrosyni ở chương bốn. Khi cô thiếu nữ Hy-Lạp này dâng cuộc đời cho Chúa Giê-su, Đức Chúa Cha đã viết tên của cô trong Sách Sự Sống và nói với cô, "Chào mừng con đến với gia đình!" Tương tự, Phao-lô viết cho một tín hữu, "Vâng, tôi cũng xin anh, người đồng lao thật, hãy giúp đỡ hai bà ấy. Họ là người cùng tôi tranh đấu cho Phúc Âm cùng với Cơ-lê-măn và những người cộng sự khác của tôi mà tên tuổi đã được ghi vào sách sự sống rồi." (Phi-líp 4:3).

Điều ngược lại cũng đúng. Tất cả những ai không được ghi vào Sách Sự Sống là hư mất. Hãy nghe điều sách Khải Huyền viết: "Ai không được ghi tên trong sách sự sống đều bị quăng xuống hồ lửa." (Khải Huyền 20:15).

Giăng nhấn mạnh cho chúng ta biết duy chỉ những người được phép bước vào thành đời đời của Chúa là "những người đã được ghi tên vào sách sự sống của Chiên Con." (Khải Huyền 21:17). Những người còn lại sẽ thấy mình ở trong hội của người chết.

Trong Khải Huyền đoạn 3, Chúa Giê-su nói với một hội thánh – không phải với một thành phố, một nhóm tội nhân hư mất, hay những người thờ tà thần, cũng không nói với một hội thánh "bình phong." Ngài nói với những người thật sự thuộc về Ngài, và cảnh báo, "Người nào thắng sẽ được mặc áo tinh bạch như vậy. Ta sẽ chẳng bao giờ xóa tên người khỏi sách sự sống" (Khải Huyền 3:5). Bản Kinh Thánh *The Amplified Bible* ghi lại lời này như sau "Ta sẽ không *xóa* hay *xóa sạch* tên người đó khỏi Sách Sự Sống."

Bạn có để ý chữ *xóa* không? Cách duy nhất để tên của bạn bị xóa khỏi Sách Sự Sống là ban đầu tên của bạn đã có trong sách sự sống. Chỉ những người thật sự được tái sinh qua đức tin nơi Chúa Giê-su mới được biên vào Sách Sự Sống. Những người không tin và thậm chí là người bị lừa dối - chưa bao giờ thật sự đi với Chúa Giê-su - không bao giờ được biên vào cuốn sách này, vì thế tên của họ không thể bị tẩy xóa. Ngài đang nói với những người "ở trong gia đình."

Khải Tượng Cảm Động

Có một người của Đức Chúa Trời đã trung tín phục vụ Chúa trong chức vụ gần bảy mươi năm ở thế kỷ 20. Ảnh hưởng của ông trong thân thể Chúa là rất lớn, các sách của ông có số lượng hơn sáu mươi lăm triệu bản in và trường Kinh Thánh của ông có hơn 20.000 người tốt nghiệp.

Ông đã viết về chủ đề này trong một cuốn sách của ông. Ông ghi lại rằng năm 1952, Chúa Giê-su hiện đến với ông trong một khải tượng và cho ông thấy vợ của một mục sư, người mà ông quen biết. Bà ta đã tin lời nói dối rằng tài năng và vẻ đẹp của bà đã bị lãng phí khi hầu việc Chúa. Qua thời gian bà ta dung túng những ý tưởng về sự nổi tiếng, sự háo danh và sự giàu có bà ta có thể có ở thế gian. Cuối cùng bà đã nhượng bộ, bỏ chồng và đi tìm sự thành công mà bà ao ước.

Chúa đã nói cụ thể với vị tôi tớ Chúa này, "*Người đàn bà này từng là con của Ta,*" và sau đó bảo ông đừng cầu nguyện cho bà ta. Phần dưới được trích trực tiếp từ sách của ông:

Tôi hỏi, "Chúa ơi, điều gì sẽ xảy ra với bà ta?"

Ngài đáp, "Bà ta sẽ ở đời đời tại nơi thuộc về kẻ bị đoán phạt, là nơi có khóc lóc và nghiến răng." Và trong khải tượng này tôi đã thấy bà ta đi xuống đáy địa ngục. Tôi đã nghe các tiếng la hét kinh khiếp của bà.

"Chúa ơi, người đàn bà này từng là con của Ngài. Bà được đầy dẫy Thánh Linh và dự phần trong chức vụ.

Nhưng Ngài lại nói đừng cầu nguyện cho bà ta. Con không thể hiểu điều này!"

Chúa nhắc tôi về câu Kinh Thánh sau: "Nếu có ai thấy anh chị em mình phạm một tội không đưa đến sự chết, thì người ấy cầu nguyện và Đức Chúa Trời sẽ ban cho người sự sống. Tôi nói đến những người mà tội không đưa đến sự chết, cũng có tội đưa đến sự chết.Tôi không nói anh chị em phải cầu nguyện về tội đó" (1Giăng 5:16).

Tôi nói, "Nhưng Chúa ơi, trước giờ con luôn tin rằng tội lỗi được nói đến trong câu này là sự chết thể xác, và người đó sẽ được cứu dù người đó đã phạm tội."

Nhưng Chúa chỉ ra, "Nhưng câu Kinh Thánh đó không nói về sự chết thể xác. Con thêm ý con vào lời đó. Nếu con đọc toàn bộ chương năm của 1 Giăng, con sẽ thấy nó nói về sự sống và cái chết – sự sống thuộc linh và sự chết thuộc linh – và đây là sự chết thuộc linh. Điều này nói đến một tín hữu, người có thể phạm một tội đến nỗi chết, vì thế Ta nói con đừng cầu nguyện cho tội lỗi đó. Ta đã bảo con đừng cầu nguyện cho người đàn bà này vì bà ta đã phạm một tội dẫn đến sự chết."

Tôi hỏi, "Chúa ơi, điều này thật sự làm "sụp đổ" thần học của con. Ngài có giải thích thêm không ạ?" (Đôi khi thần học của chúng ta cần bị phá đổ nếu nó không phù hợp với Lời Chúa.)

Chúa Giê-su nhắc tôi về câu Kinh Thánh sau:

> Hê-bơ-rơ 6:4-6
>
> Những người từng được soi sáng, từng nếm ân tứ thiên thượng, từng dự phần về Thánh Linh, từng kinh nghiệm lời tốt lành của Đức Chúa Trời cũng như các quyền năng của đời tương lai. Nếu họ sa ngã thì không thể nào phục hồi để ăn năn trở lại; họ đã tự mình đóng đinh Con Đức Chúa Trời một lần nữa và công khai sỉ nhục Ngài.

Có những phẩm chất nhất định cần để ý trong câu Kinh Thánh trên. Trước tiên, để sa ngã khỏi đức tin, một

người phải được soi sáng và đã nếm biết tặng phẩm thiên thượng. Điều này áp dụng cho người đã tiếp nhận Chúa Giê-su, vì Ngài là tặng phẩm thiên thượng đó. Thứ hai, người đó phải được đầy dẫy Thánh Linh. Thứ ba, người đó phải nếm sự tốt lành của Lời Chúa và các quyền năng của thế giới hầu đến. Từ danh sách này ta có thể thấy điều này không bao gồm các Cơ Đốc nhân non trẻ, mà chỉ có các tín hữu trưởng thành mà thôi.

Trước đây có vài người đến với tôi khóc lóc, nói rằng có lúc họ đã nói với Chúa họ không muốn phục vụ Ngài nữa. Sau đó họ cảm thấy vô cùng hối hận và đã ăn năn. Họ kinh nghiệm một nỗi sợ lớn khi đọc phải đoạn Kinh Thánh này và một số phân đoạn khác như thế trong Kinh Thánh. Tuy nhiên, các tin đồ non trẻ đôi khi làm những điều ngu xuẩn do thiếu hiểu biết, và Chúa biết điều đó. Trước giả sách Hê-bơ-rơ không nói về một em bé thuộc linh mà nói về một người trưởng thành thuộc linh.

Để tiếp tục giúp đỡ an ủi các linh hồn bị khuấy nhiễu này, tôi nói với họ là nếu họ đã phạm tội đến nỗi chết (như đã thấy trong phân đoạn trên), thì họ sẽ không có mong ước trở lại mối thông công với Chúa Giê-su. Sự thật khi họ đói khát Ngài và thật đã ăn năn, cặp theo đó là bông trái tin kính, có nghĩa Đức Thánh Linh đã kéo họ trở lại mối thông công. Sẽ không có ao ước thân mật với Chúa Giê-su hay sống thánh khiết nếu những người này xa cách Chúa mãi mãi, như người đàn bà trong khải tượng của mục sư kia.

Chúa Giê-su nói người đàn bà này từng là con cái thật của Chúa. Vị mục sư, người ghi lại lời chứng này đã được trưởng dưỡng trong một hệ phái mà nhiều người không tin một tin đồ có thể xa cách khỏi sự cứu rỗi; họ tin vào sự an ninh đời đời vô điều kiện. Đây là lý do ông nói, "Điều này thật sự làm "sụp đổ" thần học của tôi." Là con cái Chúa, tên người đàn bà đó đã được biên vào Sách Sự Sống. Bà đã không bền đổ nhưng đã vĩnh viễn quay trở lại thế gian; vì thế tên của bà đã bị xóa, như Chúa cảnh báo hội thánh trong Khải Huyền 3. Bà đã đi xa cách mãi mãi. Bà

không phải là một "kẻ chiến thắng." Vì lí do này, trước giả Hê-bơ-rơ cho biết không thể phục hồi một người như thế. Giờ bà ta *chết hai lần.* Bà từng chết trong tội lỗi, sau đó thừa hưởng sự sống đời đời, nhưng lại chết trong tội lỗi vì đã xa cách Chúa vĩnh viễn (xem Giu-đe 12).

Khi một người rơi đến tình trạng này, họ không bao giờ có thể được tái sinh một lần nữa. Đây là lí do trước giả Hê-bơ-rơ nói "không thể...phục hồi để ăn năn trở lại." Cho nên thật là sai lầm khi nghĩ rằng có thể có những trường hợp mà người ta được tái sinh lặp đi lặp lại.

Để tôi nói lại: nếu một người phạm tội này, họ sẽ không muốn ăn năn và sống hết mình cho Chúa Giê-su một lần nữa. Không ai có thể kéo chúng ta đến gần Chúa Giê-su ngoại trừ Thánh Linh. Khi Ngài rời khỏi một tín hữu thật do sự bội đạo của họ - như trong trường hợp của người đàn bà mà vị mục sư này mô tả - Ngài sẽ không trở lại. Vì lí do này, Đức Thánh Linh rất kiên nhẫn. Ngài sẽ không bỏ cuộc dễ dàng đâu.

Sự Tối Tăm U Ám

Sứ đồ Phi-e-rơ cung cấp thêm ánh sáng. Ông nói,

> Họ thoát khỏi sự giác ác của thế gian nhờ nhận biết Chúa và Chúa Cứu Thế Giê-su... (2 Phi-e-rơ 2:20).

Trước tiên, ta hãy dừng lại và xem xét Phi-e-rơ nói đến ai. Nếu ai đó đã thoát khỏi sự ô nhiễm (sự gian ác) của thế gian qua sự nhận biết Chúa và Chúa Cứu Thế Giê-su, điều này rõ ràng là họ đã trở thành Cơ Đốc nhân. Họ sẽ không rơi vào hạng người ngộ nhận được nói đến ở chương trước, là những người xưng mình là biết Chúa nhưng thực tế thì không. Trái lại, những người này đã thật sự thoát khỏi sự hư hoại của thế gian qua ân sủng cứu chuộc của Chúa Giê-su. Không nghi ngờ gì, Phi-e-rơ đang nói đến những người đã thật sự được tái sinh.

Chúng ta đọc tiếp:

> . . . rồi lại dính dấp vào đó và bị chinh phục, thì

> số phận sau cùng của họ còn xấu hơn lúc đầu bội phần. Thà họ không biết con đường công chính còn hơn là đã biết rồi lại quay lưng lìa bỏ điều răn thánh đã truyền cho họ. (2Phi-e-rơ 2: 20 – 21)

Phi-e-rơ đang nói đến các Cơ Đốc nhân đã lại phó mình để làm nô lệ cho tội lỗi. Thà họ chưa bao giờ biết thực tại của sự cứu rỗi qua Chúa Giê-su thì tốt hơn. Họ đã mãi mãi chọn những khoái lạc, tham dục và kiêu ngạo của đời này hơn là vâng lời để sống cuộc đời thánh khiết.

Tại sao sẽ tốt hơn nếu không bao giờ biết con đường công bính? Giu-đe trả lời điều này. Như Phi-e-rơ, Giu-đe nói về những người đi xa cách khỏi sự cứu rỗi của họ. Ông nói, "Khốn thay cho họ! Họ đã chọn theo con đường của Ca-in, vì lợi lộc, họ đã tự chuốc cho mình lỗi lầm của Ba-la-am, và phản loạn như Cô-rê, để bị hủy diệt." (Giu-đe 11).

Cain, Balaam và Cô-rê từng có mối quan hệ với Chúa. Hai người trong số họ là người hầu việc Chúa. Lỗi của Cain là trắng trợn không vâng lời Chúa, lỗi của Balaam là mê tham tiền bạc và lỗi của Cô-rê là nổi loạn chống lại thẩm quyền được ủy thác.

Giu-đe nói tiếp:

> Họ giống như những vết nhơ trong bữa tiệc thương yêu, cùng dự tiệc mà không biết sợ,chỉ biết lo cho chính mình; họ giống như những áng mây không nước bị gió cuốn trôi đi; họ giống như những cây không trái cuối thu, bị nhổ tận rễ, chết đến hai lần. Họ giống như những lượn sóng cuồng dưới biển, sủi bọt bỉ ổi của mình; giống như những vì sao lạc, sự tối tăm u ám đời đời đã được dành sẵn cho họ. (Giu-đe 12-13)

Trong hội thánh đầu tiên, tiệc yêu thương là bữa ăn tối, tại đó các thành viên tụ họp như một sự thể hiện mối quan hệ gần gũi của họ với Chúa và với nhau. Các yến tiệc yêu thương thường kết thúc bằng bí tích tiệc thánh. Ở đây ta học được một sự thật chắc chắn: không phải tất cả những người sa ngã khỏi sự cứu rỗi sẽ bỏ giáo hội, như

người phụ nữ trong khải tượng của mục sư kia. Điều này khiến cho những người như thế trở nên rất nguy hiểm bởi cớ ảnh hưởng chết người của họ lên những tân tín hữu, những người có lương tâm yếu đuối và những người đã bị thương tổn.

Cô-rê là một ví dụ về hạng người này. Ông ta là một người phụ tá cho A-rôn, nhưng ông ta nói với Môi-se và A-rôn, "Các ông tht là quá quắt, toàn thể cộng đồng đều là thánh, và CHÚA đang ở với mỗi người trong cộng đồng. Vậy, tại sao hai ông đặt mình lên cao hơn hội chúng của CHÚA?" (Dân Số 16:3). Ảnh hưởng của Cô-rê đã khiến sự đoán phạt bằng sự chết xảy đến trên 250 lãnh đạo và 14,700 thành viên hội chúng.

Giu-đe cho chúng ta biết những kẻ bội đạo này, được nói đến như *các vết nhơ*, vẫn còn trong các hội chúng của chúng ta. Họ có một cảm giác an ninh giả tạo nơi ân sủng mà họ từng sống, nhưng họ đã bóp méo ân ấy bằng cách sống để phục vụ bản thân họ và mất sự kính sợ Chúa. Để ý là Cô-rê nói Chúa ở "với tất cả chúng ta." Ông cũng sống trong cảm giác an ninh giả tạo, vì ngày hôm sau đất mở ra và nuốt sống ông ta vào hỏa ngục.

Hậu quả là những kẻ bội đạo này vẫn biết ngôn ngữ của Cơ Đốc nhân. Họ gần gũi với các tín hữu khác, nhưng bạn sẽ không tìm thấy họ giữa vòng những người chiến thắng mà Chúa Giê-su trở lại để tiếp rước. Ngài sẽ trở lại tiếp rước một hội thánh không tì vết (xem Ê-phê-sô 5:27).

Giu-đe chỉ ra rằng những người này chết *hai lần*. Làm sao bạn có thể chết hai lần? Có thể bạn từng chết một lần trong tội lỗi, sau đó nhận sự sống đời đời qua sự tái sinh, nhưng chết một cách đau thương một lần nữa do tội cố chấp và không ăn năn. Hãy nhớ, Gia-cơ nói nếu một Cơ Đốc nhân đi xa cách lẽ thật và cứ ở trong tình trạng đó, thì linh hồn anh ta sẽ chết. Và Giăng nói cho các tín hữu là có một tội dẫn đến cái chết. Cả hai đều nói đến một người chết *hai lần*.

Để ý Giu-đe nói, "Sự tối tăm u ám đời đời đã được dành sẵn cho họ." Sự tối tăm u ám có nghĩa là hình phạt

đời đời tệ hại nhất. Điều này được thấy rõ trong những lời của Chúa Giê-su về sự hiện đến của Ngài và sự phán xét. Ngài nói:

> Phước cho những đầy tớ khi chủ về thấy họ đang thức canh! Thật,Ta bảo các con, chủ sẽ tự thắt lưng rồi cho những đầy tớ ấy ngồi vào bàn tiệc và đến phục vụ họ. Nhưng nếu đầy tớ ấy thầm nghĩ: 'Chủ ta trì hoãn chưa về,' rồi đánh đập các tôi trai tớ gái, và ăn uống say sưa, chủ sẽ đến trong ngày nó không ngờ, vào giờ nó không hay, và xé xác nó, cho nó đồng số phận với bọn bất trung. Đầy tớ ấy đã biết ý chủ mà không chuẩn bị sẵn sàng và không làm theo ý chủ sẽ bị phạt đòn nhiều. Còn đầy tớ không biết ý chủ mà phạm tội đáng phạtsẽ bị phạt đòn nhẹ hơn. Ai được cho nhiều sẽ bị đòi nhiều; còn ai được giao nhiều sẽ bị hỏi nhiều hơn." (Luca 12:37,45-48).

Có rất nhiều bài học trong những câu này. Hãy để tôi chỉ ra một số điểm nhấn mạnh. Trước tiên, để ý đây là một đầy tớ, không phải người ngoại, người thế gian hay tội nhân. Anh ta *biết ý chủ* nhưng lại làm ngược lại. Điều này không liên hệ đến hành vi của Độc Lập, cậu ta rơi vào hạng người không biết và đã bị đánh *vài roi.* Nó cũng không thể áp dụng cho bị Lừa Dối. Bị Lừa Dối dù là một đầy tớ, nhưng theo Jalyn, cậu ta chưa bao giờ là một đầy tớ thật. Ở đây người mà Chúa Giê-su nói đến được gọi là một đầy tớ, anh ta hoàn toàn hiểu ý của chủ mình. Anh ta là người đi xa khỏi sự cứu rỗi của mình.

Lưu ý là người này đánh các đầy tớ khác của mình. Điều này nói về lối sống lợi dụng người khác vì lợi ích và khoái lạc cá nhân. Và chúng ta thấy anh ta sống cho ngày đó. Anh ta ăn uống và say xỉn. Anh ta sống để phục vụ bản thân. Nhớ lại Giu-đe nói rằng kẻ bội đạo ăn tiệc chung với các tín hữu khác mà không có sự kính sợ Chúa. Họ chỉ phục vụ bản thân mình. Tất cả quyết định của họ, dù có vẻ cao quý, đều vì lợi ích của riêng họ.

Cuối cùng, hãy để ý rằng riêng sự phán xét người đầy

tớ này, chúng ta được bảo là anh ta được chỉ định hay được đưa tới nơi mà những người không tin (những người chưa bao giờ được cứu) ở. Người không tin chỉ nhận ít đòn roi, nhưng tên đầy tớ biết ý chủ và đi xa khỏi ý chủ thì bị đánh nhiều đòn – vì thế cho thấy anh ta sẽ nhận sự đoán phạt nặng nhất của Hồ Lửa, hay là sự tối tăm u ám mãi mãi!

Sự Không Tha Thứ Đắng Cay

Chắc chắn điều này áp dụng cho Ngã Lòng (cùng với Sống Hai Mặt). Ngã Lòng biết ý muốn của Jalyn là tha thứ, nhưng cô ta không chịu thứ tha. Cô ta chọn giữ sự vấp phạm với Vu Khống. Sự cay đắng của cô ta đã mở cửa khiến cô bị ô uế. Vì lí do này, chúng ta đọc về dân sự của Chúa, "Hãy thận trọng để trong anh chị em đừng có ai hụt mất ân sủng của Đức Chúa Trời; đừng để rễ cay đắng mọc ra gây rối và do đó làm ô uế nhiều người." (Hê-bơ-rơ 12:15).

Cả trong việc tra cứu Kinh Thánh Tân Ước lẫn những năm tháng kinh nghiệm trong chức vụ, tôi học được rằng cái bẫy lớn nhất kéo người ta ra khỏi đời sống bước đi với Chúa là không tha thứ. Như chuyện này xảy ra với Ngã Lòng, sự không tha thứ đã mở cửa cho đủ loại niềm tin và hành vi sai trật khác.

Trong Ma-thi-ơ 18, Chúa Giê-su kể dụ ngôn về một vua lớn trong quá trình soát sổ. Một người đầy tớ nợ ông mười ngàn ta-lâng được đến trước mặt ông. Nào một ta-lâng không phải là một lượng tiền bạc mà là sự đo lường về trọng lượng. Nó được dùng để đo vàng (xem 2Sa-mu-ên 12:30), bạc (xem 1Các Vua 20:39), và các kim loại và hàng hóa khác. Trong dụ ngôn này, một ta-lâng tượng trưng cho lượng nợ, nên chúng ta có thể cho rằng Chúa Giê-su đang nói một đơn vị hoán đổi như vàng hay bạc. Ta hãy cho đó là vàng.

Một ta-lâng phổ thông tương đương khoảng 34kg. Đó là trọng lượng tối đa mà một người có thể khiêng đi (xem 2Các Vua 5:23). Mười ngàn ta-lâng sẽ xấp xỉ 375 tấn. Vậy là người đầy tớ này nợ vua 375 tấn vàng. Khi tôi viết cuốn sách này, giá vàng gần 1,200 đô-la một lượng. Vậy hãy

tính đi. Mười ngàn ta-lâng vàng sẽ có giá gần mười bốn tỉ đô-la. Đó là số mà người đầy tớ này nợ vua! Điểm Chúa Giê-su nhấn mạnh ở đây là người đầy tớ nợ ngập đầu và anh ta không thể trả nỗi.

Vua ra lệnh đem bán anh ta và gia đình để trả nợ. Ông ta cúi rạp xuống chân vua và cầu xin sự thương xót, và vua đã ban cho. Ông đã xóa toàn bộ số nợ.

Chúng ta có thể thấy trong dụ ngôn này, vua đại diện Đức Chúa Cha. Người được tha thứ nợ đại diện cho người đã nhận sự tha thứ của Ngài qua Chúa Giê-su Christ. Khi không trả được thì anh mắc nợ. Bạn hay nghe người ta nói, "Anh ta sẽ trả giá cho chuyện này." Sự tha thứ là sự xóa nợ. Người này, giống như chúng ta, được tha món nợ không thể trả.

Tuy nhiên, chúng ta đọc, "Người đầy tớ ấy đi ra thấy một người đầy tớ khác mắc nợ mình một trăm đồng đê-na-ri,liền bắt lấy, nắm cổ đòi: 'Hãy trả nợ đây!'" (Ma-thi-ơ 18:28).

Một đê-na-ri là tiền lương của một ngày. Giả sử nó tương đương 100 đô-la tiền ngày nay. Tổng nợ sẽ xấp xỉ 10.000 đô-la. Nên đây không phải là một sự vấp phạm nhỏ.

Chúng ta tiếp tục đọc, "Người đầy tớ kia quỳ xuống năn nỉ: 'Xin anh hoãn lại cho tôi,tôi sẽ trả hết.'Nhưng người đầy tớ ấy không chịu, bắt anh đầy tớ kia bỏ tù cho đến khi trả hết nợ." (Ma-thi-ơ 18:29-30). Người đàn ông này đã được tha món nợ mười bốn tỉ đô-la. Một người đầy tớ nợ ông ta 10.000 đô-la, nhưng ông ta không xí xóa nợ. Ông ta nhất quyết bắt người kia trả.

Điều quan trọng cần để ý là những sự vấp phạm chúng ta giữ nghịch lại người khác, khi so sánh với sự vấp phạm ban đầu của chúng ta nghịch với Đức Chúa Trời, có thể được ví sánh với khoản nợ 10.000 đô-la so với 14 tỉ đô-la. Dù người khác đối xử với bạn tệ thế nào nhưng việc làm sai của họ không thể sánh so với tội lỗi chúng ta phạm với Chúa. Có thể bạn cảm thấy không ai bị tổn thương tệ

hai như bạn. Bạn không nhận ra Chúa Giê-su đã bị đối xử thậm tệ thế nào. Ngài là Chiên Con vô tội, không tì vết, đã bị giết và gánh món nợ «mười bốn tỉ đô-la» của chúng ta.

Một người mà không thể tha thứ đã quên mất mình đã được thứ tha một món nợ lớn như thế nào! Khi bạn hiểu sự chết và sự thống khổ đời đời mà Chúa Giê-su đã giải cứu bạn thoát khỏi, bạn sẽ thứ tha cho người khác không chút điều kiện. Không có gì khốn khổ hơn là ở đời đời trong Hồ Lửa. Không có sự yên nghỉ. Sâu bọ không hề chết, và lửa không hề tắt. Trước đây nơi đó là chỗ chúng ta sẽ đến cho tới khi Chúa tha thứ chúng ta qua sự chết của Con Ngài là Giê-su Christ! Nếu một người không thể tha thứ, họ không nhận thức về thực tại của địa ngục. Họ chưa hiểu tình yêu và sự tha thứ của Chúa.

Chúng ta tiếp tục với dụ ngôn trên:

Thấy thế, những đầy tớ khác rất buồn, họ đi báo cáo lại với vua mọi sự. Vua gọi người đầy tớ ấy vào và phán: 'Này đứa đầy tớ độc ác, vì ngươi van xin, nên Ta đã tha hết nợ cho ngươi, tại sao ngươi không thương xót đồng bạn như ta đã thương xót ngươi?' (Ma-thi-ơ 18:31-33).

Tôi muốn nhấn mạnh là Chúa Giê-su không nói đến những người không tin trong dụ ngôn này. Ngài đang nói về các đầy tớ của vua, các tín hữu được tái sinh. Người này đã nhận sự tha thứ món nợ lớn của mình (sự cứu rỗi) và được gọi là đầy tớ của chủ. Người mà ông ta không thể tha thứ là một đầy tớ. Nên ta có thể kết luận đây là kết cục cuối cùng của một "tín hữu" đã vĩnh viễn không chịu tha thứ người khác.

Tôi tìm thấy một sự thật tuyệt vời ở đây. Khi họ nghe tất cả các dụ ngôn khác trong các sách Phúc Âm, người ta sẽ phải đặt câu hỏi để được giải thích ý nghĩa. Tuy nhiên, Chúa Giê-su giải nghĩa dụ ngôn này mà không cần ai hỏi. Tôi tin việc này là vì điều Ngài truyền thông vượt ra ngoài tiêu chuẩn đến nỗi Ngài phải đảm bảo người ta hiểu. Đây là sự giải nghĩa:

> Chủ nổi giận, giao người ấy cho kẻ tra tấn, cho đến khi trả hết nợ. "Cha Thầy trên trời cũng đối xử với các con như thế, nếu các con không hết lòng tha thứ anh em mình!" (Ma-thi-ơ 18: 34-35).

Có ba điểm chính tôi muốn nhấn mạnh trong hai câu này. Đầu tiên, người đầy tớ không tha thứ được giao nộp cho kẻ tra tấn. Thứ hai, giờ ông ta phải trả hết số nợ 375 tấn vàng lúc đầu. Và thứ ba, đây là điều Đức Chúa Cha, sẽ làm với người nào không tha thứ sự vấp phạm của anh em mình.

Ta hãy bàn ngắn gọn từng điểm một. Trước tiên, chữ *tra tấn* có nghĩa hành động gây đau đớn cùng cực lên tâm trí hay thân thể và làm cho biến dạng. Người tra tấn là người dùng cực hình tra tấn.

Một tín hữu không chịu tha thứ sẽ bị hình phạt bởi các tà linh. Những *kẻ tra tấn* này được phép gây ra đau đớn và thống khổ cho tâm trí và thân thể theo ý chúng. Trong các buổi nhóm tôi thường cầu nguyện cho những người không thể nhận sự chữa lành, sự an ủi hay sự giải cứu vì họ không phóng thích người khác và tha thứ từ tấm lòng. Sự cay đắng này gần như luôn dẫn đến sự giận dữ và vấp phạm đối với Chúa. Đức tin của người đó bị ô uế, và nếu không có sự ăn năn và tha thứ, kết cuộc của họ là chết mất.

Điểm thứ hai là người đầy tớ không tha thứ giờ phải trả món nợ gốc, không thể trả. Ông ta được yêu cầu phải làm điều không thể! Đây là món nợ Chúa Giê-su đã trả tại Gô-gô-tha. Có thể bạn run sợ khi nghe điều này, nhưng hãy nghe lời của Chúa Giê-su trong một ký thuật khác: "Khi đang đứng cầu nguyện, nếu có điều gì bất bình với ai, các con hãy tha thứ, để Cha các con trên trời cũng tha thứ lỗi lầm cho các con." (Mác 11:25).

Để ý người mà Chúa Giê-su đang nói đến ở đây. Hãy nhìn các lời của Ngài, "Cha các con trên trời." Đức Chúa Trời không làm Cha của tội nhân. Ngài là Đức Chúa Trời đối với tội nhân và Cha đối với tín hữu. Cũng vậy, tội

nhân mà cầu nguyện là chuyện không bình thường. Nên rõ ràng Chúa Giê-su đang nói đến con cái Chúa.

Chúng ta tiếp tục. Chúa Giê-su nói, "Nếu các con không tha lỗi cho người khác, thì Cha các con ở trên trời cũng không tha thứ những lỗi lầm cho các con." (Mác 11:26). Điều này là quá rõ ràng. Và ý này dẫn chúng ta tới điểm thứ ba: nếu một người không chịu tha thứ, họ sẽ chịu sự thống khổ cho đến khi họ trả món nợ không thể trả. Điều này là không thể xảy ra, vì không ai có thể trả giá chuộc cho chính linh hồn mình (xem Thi Thiên 49:7). Chúa Giê-su nói nếu bạn không tha thứ, thì Cha sẽ không tha thứ các tội lỗi của bạn. Có đáng phải như thế không?

Chúng ta không nói về ai đó đang giải quyết một sự vấp phạm và cầu nguyện để tha thứ. Chúng ta đang nói đến một người như Ngã Lòng, cương quyết không chịu tha thứ. Để ý trong câu chuyện dụ ngôn là sự không tha thứ của cô ta đã mở cửa cho các hành vi gian ác khác, và cô dần trôi dạc khỏi sự tận hiến với Jalyn. Sự vấp phạm của cô có đáng để có cái kết cuộc chết mất không? Một lần nữa, đây là lí do trước giả Hê-bơ-rơ nhấn mạnh cho chúng ta biết hãy cẩn thận tra xét mình và loại bỏ mọi hình thức của sự cay đắng, vì nhiều người đã bị nó làm cho ô uế.

Giờ chúng ta có thể hiểu những lời của Chúa Giê-su liên quan đến những ngày sau cùng của hội thánh. Ngài nói, "Lúc đó nhiều người sẽ sa ngã, phản bội và thù ghét nhau. Nhiều tiên tri giả sẽ nổi lên và lừa gạt nhiều người... Vì sự gian ác sẽ gia tăng nên tình yêu thương của nhiều người cũng phai nhạt dần. Nhưng ai kiên trì chịu đựng cho đến cùng sẽ được cứu rỗi." (Ma-thi-ơ 24:10,12-13).

Để ý câu này không nói *một ít* hay thậm chí *một số* mà nói *nhiều người* sẽ bị vấp phạm trong thời đại chúng ta đang sống. Chữ *nhiều* có nghĩa là rất nhiều, rất lớn hay số lượng lớn. Vấp phạm hay không tha thứ, sẽ dẫn tới tình trạng vô luật pháp và tình yêu của nhiều người sẽ trở nên nguội lạnh.

Chữ Hy-Lạp được dịch *tình yêu* ở đây là *agape,* miêu tả tình yêu của Đức Chúa Trời được tuôn đổ trong lòng một

Cơ Đốc nhân lúc họ được cứu. Chúa Giê-su không nói về những kẻ ngộ nhận, vì họ chưa bao giờ thật sự nhận lấy tình yêu của Chúa. Không, Ngài đang nói với các tín hữu, hãy để ý vì Ngài nói, "Nhưng ai kiên trì chịu đựng cho đến cuối cùng thì sẽ được cứu." Bạn không nói với một tội nhân hay kẻ giả hình, "Nếu bạn chịu đựng cho đến cuối cùng, thì bạn sẽ được cứu." Họ chưa được cứu mà!

Lìa Bỏ Đức Tin

Kinh Thánh cảnh báo chúng ta về sự bội đạo sẽ xuất hiện giữa vòng các tín hữu thời của chúng ta. Phao-lô nói, "Đừng để ai lừa dối anh chị em bằng bất cứ cách nào. Vì sự bội đạo phải đến trước và người đại ác, hiện thân của sự hủy diệtxuất hiện." (2 Tê-sa-lô-ni-ca 2:3). Một lần nữa ông báo trước, "Đức Thánh Linh phán rõ ràng: Vào thời đại cuối cùng, sẽ có một số người chối bỏ đức tin, chú tâm vào các thần lừa dối và đạo lý của ác quỷ." (1Ti-mô-thê 4:1).

Tại sao? "Vì sẽ đến thời kỳ người ta không chịu nhận giáo lý chân chính, nhưng chiều theo dục vọng mà quy tụ nhiều giáo sư quanh mình để dạy những điều êm tai. Họ ngoảnh tai đi không chịu nghe chân lý nhưng lại hướng về chuyện hoang đường." (2Ti-mô-thê 4: 3-4).

Để ý trong câu Kinh Thánh trên, Phao-lô nói người ta, "chối bỏ đức tin." Đức tin mà ông nói không phải là một đức tin tưởng tượng. Đó là đức tin thật nơi Chúa Giê-su Christ. Để những người này chối bỏ đức tin, thì họ cần phải thật sự ở trong đức tin đó tại một thời điểm nào đó trong quá khứ.

Tôi đã chia sẻ các lẽ thật từ hầu hết các trước giả Tân Ước liên quan đến sự lìa bỏ đức tin thật của tín hữu. Giờ hãy để tôi chia sẻ một số tác phẩm của các tổ phụ nổi tiếng trong hội thánh đầu tiên, một số người trong họ là bạn của các sứ đồ, người đã viết Tân Ước. Tôi thấy các tác phẩm của họ liên quan trực tiếp đến những lời chúng ta đã thấy trong Kinh Thánh:

Chúng ta hãy làm điều công bình để chúng ta được cứu lúc cuối cùng.

- Clement of Rome.

Ngay cả trong trường hợp của một người đã làm các việc lành vĩ đại nhất trong đời mình, nhưng lúc cuối cùng lại cắm đầu làm điều ác, tất cả những công lao trước đó của người đó là vô ích. Lúc kết cuộc, người đó đã từ bỏ phần của mình.

- Clement of Alexandria.

Một số người nghĩ Đức Chúa Trời thấy cần thiết phải ban điều Ngài đã hứa (ban) thậm chí trên cả người không xứng đáng. Thế nên họ biến sự tự do của Ngài thành sự nô lệ của Ngài... Vì chẳng phải nhiều người sau đó trật khỏi ân sủng sao? Chẳng phải tặng phẩm này đã bị lấy lại khỏi nhiều người sao?

- Tertullian.

Một người có thể có được sự công bình, nhưng người đó cũng có thể sa ngã khỏi đó.

- Origen.

Những ai không vâng lời Ngài, bị Ngài tước đi quyền nhận cơ nghiệp, sẽ không còn là con của Ngài nữa.

- Irenaeus.

Sau khi nghe lập trường của tôi về những lẽ thật này từ Kinh Thánh, một số người đã nói không đúng với tôi, "John, anh là một người theo trường phái Arminius." Đây là thuật ngữ mà từ điển miêu tả như sau: "thuộc về hoặc liên quan đến thần học của Jacobus Arminius và những người theo ông, là những người khước từ giáo lý của Calvin về thuyết tiền định và lựa chọn, ông tin ý chí tự do của con người tương thích với sự tể trị của Đức Chúa Trời."

Đối với những người này, tôi chỉ nói đơn giản, "Không, tôi không phải người theo thuyết Calvin lẫn Arminian. Tôi là một Cơ Đốc nhân tin vào Kinh Thánh là Lời vô ngộ của Đức Chúa Trời."

Jacobus Arminius sống sau rất lâu các trước giả Kinh Thánh và thậm chí là sau các lãnh đạo hội thánh đầu tiên đã được trích ở trên. Vậy bạn có thể gọi các trước giả này theo thuyết Arminian không? Rõ ràng là không, vì họ sống và viết trước khi Arminius sinh ra. Điều tôi đang viết không phải là một ý kiến, một khái niệm hay niềm tin cá nhân mà chỉ chuyển tải rõ ràng lẽ thật của Tân Ước. Và Chúa đã nói sứ điệp cảnh báo của Ngài rất rõ ràng cho những ai trong chúng ta là người tin. Chúng ta phải cẩn thận để không bị ngụp lặn trong các trường phái tư tưởng mà phải mở ra với mạch văn Kinh Thánh như là Lời được Đức Thánh Linh thần cảm, vì:

> Cả Kinh Thánh đều được Đức Chúa Trời thần cảm, có ích cho việc dạy dỗ chân lý, bác bỏ điều sai trái, sửa chữa lỗi lầm, đào luyện con người sống công chính, hầu cho người của Đức Chúa Trời được trang bị đầy đủ... (2Ti-mô-thê 3:16-17).

Thật lí thú khi để ý rằng các lãnh đạo giả mạo, người Chúa Giê-su cảnh báo và quở trách nghiêm khắc, chính là những người cứ tập trung xoay quanh các trường phái tư tưởng và dạy dỗ tương tự. Tuy nhiên, nếu bạn xem những gì Kinh Thánh nói về Giăng Báp-tít, Chúa Giê-su và những người khác là người nói lẽ thật, thì Kinh Thánh tường thuật lặp đi lặp lại rằng họ "dạy dỗ...đầy quyền uy chứ không như các chuyên gia kinh luật của họ" (Ma-thi-ơ 7:29). Vì lí do này, Phao-lô hướng dẫn Tít, "Đó là những điều con phải dạy dỗ, khích lệ và khiển trách với tất cả uy quyền; đừng để một ai khinh dể con" (Tít 2:15). Và ông viết cho Ti-mô-thê, "Ta khuyên con phải ở lại thành Ê-phê-sô, để răn bảo một số người kia đừng dạy giáo lý sai lạc." (1Ti-mô-thê 1:3). Phao-lô cũng khuyên Ti-mô-thê:

> Hãy kiên trì rao giảng lời Chúa, dù gặp thời hay không, khi thì nài khuyên thuyết phục, khi thì khiển trách, khích lệ; hãy dạy dỗ với tất cả lòng nhịn nhục và quảng đại. (2Ti-mô-thê 4:2).

Trong Ê-phê-sô 6, Phao-lô nhờ cầu thay để "tôi mạnh dạn công bố đúng như tôi phải nói" (câu 20). Bạn có thể thấy đây là một đặc điểm giữa vòng tất cả các phát ngôn

viên thật của Chúa. Thẩm quyền của họ ở trong Lời Chúa. Họ sẽ không xoay quanh cảm giác cá nhân, các trường phái tư tưởng hay sự đồng thuận của số đông. Số đông đôi khi là sai trật. Chúng ta phải biết rằng Chúa nói sao thì ý Ngài như vậy và ý sao thì Ngài nói như vậy.

Giữ Mình Khỏi Vấp Ngã

Một số người bị lay động bởi sứ điệp nói về về việc trật khỏi ân sủng này, là điều quá rõ ràng trong Kinh Thánh. Họ đến với tôi trong tình trạng hoảng hốt, nói rằng, "Tôi nghĩ chúng ta có sự an ninh đời đời."

Tôi đáp lại, "Hoàn toàn đúng! Chúng ta có sự an ninh đời đời! Chúa Giê-su nói Ngài sẽ không để mất bất cứ người nào Cha ban cho Ngài (xem Giăng 18:9) vì Ngài sẽ không bao giờ lìa hay bỏ chúng ta. Nhưng Ngài không nói chúng ta không thể bỏ Ngài." Người ta thường thể hiện vẻ lo lắng khi nghe điều này. Nên tôi nói, "Nếu bạn thật sự yêu Chúa Giê-su Christ, tại sao bạn lại thoát ra? Bạn sẽ không chối bỏ Ngài nếu bạn thật sự yêu Ngài!"

Nếu bạn yêu Chúa, bạn sẽ không gặp khó khăn khi giữ các điều răn của Ngài! Nếu sự phục vụ Chúa là một nghĩa vụ, bạn đã bước vào mối quan hệ luật pháp, và sẽ rất khó giữ các điều răn Ngài. Chúng ta không nên phục vụ Chúa để được sử ủng hộ của Ngài;chúng ta nên phục vụ Chúa vì chúng ta yêu mến Ngài!

Giu-đe tiếp tục nói cho chúng ta cách để giữ tình yêu của chúng ta được tươi mới dẫu có những ảnh hưởng xấu trong hội thánh. Ông nói, "Hãy giữ mình trong tình yêu thương của Đức Chúa Trời. Mong đợi lòng thương xót của Chúa Cứu Thế Giê-su chúng ta cho được sự sống vĩnh phúc" (Giu-đe 21). Chúng ta phải ngửa trông nơi Chúa mỗi phút giây trong đời. Chúng ta phải khao khát Ngài và tìm kiếm Ngài liên tục, để Ngài bày tỏ chính Ngài cách lớn lao hơn, vì "ai có hy vọng này nơi Ngài thì phải sống trong sạch, cũng như Ngài vốn là Đấng thanh sạch." (1 Giăng 3:3). Giăng nói cụ thể về sự mặc khải về Chúa Giê-su Christ.

Khi bạn tìm kiếm Ngài và thông công với Thánh Linh, bạn sẽ không bao giờ muốn ra khỏi. Cho nên chẳng có gì để phải bị lay động. Một trong các lời hứa ưa thích của tôi trong Kinh Thánh ở phần kết luận của sách Giu-đe. Đối với những ai giữ mình trong tình yêu thương với Chúa bằng cách tìm kiếm sự mặc khải về Chúa Giê-su, Giu-đe nói:

> Nguyện xin Đấng có quyền gìn giữ anh chị em khỏi vấp ngã, trình anh chị em một cách hân hoan và không có gì đáng trách trước sự hiện diện vinh quang của Ngài; là Đức Chúa Trời duy nhất, Đấng cứu rỗi chúng ta qua Chúa Cứu Thế Giê-su, Chúa chúng ta. Nguyện xin vinh quang,oai nghiêm, năng lực và uy quyền đều thuộc về Ngài từ trước mọi thời gian, hiện tại và cho đến đời đời. A-men. (Giu-đe 24-25)

Đây là lời cầu nguyện khẩn thiết và là ước ao của tôi dành cho bạn!

CHƯƠNG 7
NỀN TẢNG

...Nhưng nền móng của người công chính còn đời đời.

- Châm Ngôn 10:25

Trước khi trở lại câu chuyện ngụ ngôn Affabel để bàn đến các sự phán xét và phần thưởng của Ích Kỷ và Yêu Thương, chúng ta sẽ khép lại vấn đề đã bàn trong ba chương trước. Nhớ lại đoạn này Kinh Thánh ở chương bốn:

> Vì thế, chúng ta hãy từ bỏ bài học vỡ lòng về đạo lý của Chúa Cứu Thế mà tiến lên bậc trưởng thành, tức là không cần phải đặt lại nền móng cho giáo lý ăn năn từ bỏ những công việc chết, đức tin nơi Đức Chúa Trời, giáo huấn về phép báp-tem, sự sống lại của người chết và sự phán xét đời đời. Đây là điều chúng ta sẽ làm nếu Đức Chúa Trời cho phép. (Hê-bơ-rơ 6:1-2)

Việc không có nền tảng chắc chắn trong các lẽ thật về sự phán xét và hình phạt đời đời ngăn trở chúng ta xây dựng một đời sống lành mạnh và đúng đắn trong Đấng Christ. Điều đó có thể so sánh với việc nỗ lực nâng cấp sự giáo dục của bạn mà không có các kiến thức cơ bản lãnh hội ở trường tiểu học, như là khả năng đọc và viết.

Tại sao lại thế? Khi nghiên cứu kỹ các sách Phúc âm, bạn sẽ thấy Chúa Giê-su nói và miêu tả địa ngục nhiều hơn là thiên đàng. Ngài làm điều này để lập một nền móng trong chúng ta – sự kính sợ Chúa. Đây là một ví dụ:

> "Vì thế, những lời các con nói trong tối sẽ được nghe ngoài sáng; những tiếng rỉ tai trong

> phòng riêng sẽ được công bố trên sân thượng. Ta bảo các con, những bạn thân của Ta: 'Đừng sợ những kẻ giết thân xác rồi sau đó không làm gì được nữa. Nhưng Ta sẽ bảo cho các con phải sợ ai: Hãy sợ Đấng sau khi giết rồi còn có quyền ném vào hỏa ngục. Phải, Ta bảo các con, hãy sợ Đấng ấy!'" (Luca 12:3-5)

Những lời này rất xác quyết và chính xác: việc nhận lãnh và duy trì sự hiểu biết đúng về sự phán xét và hình phạt đời đời sẽ sản sinh và gìn giữ sự kính sợ Chúa trong lòng chúng ta.

Hãy để tôi giải thích. Chỉ Đức Chúa Trời mới có thể đưa ra hình phạt đời đời ở địa ngục. Điều chúng ta đã nói trong nơi kín giấu sẽ được phơi bày bởi ánh sánh của vinh hiển Ngài lúc phán xét. Không chỉ lời nói mà cả động cơ, thái độ, hành động và việc làm của chúng ta sẽ bị lộ ra. Sự kính sợ Chúa giúp chúng ta luôn nhận thức rằng không điều gì có thể giấu khỏi Ngài, ngay cả những điều thầm kín nhất. Chúng ta biết không có điều gì thoát khỏi sự phán xét của Ngài – và sự phán xét Ngài là công bình. Nếu chúng ta thiếu sự hiểu biết này, chúng ta có thể bị lừa dối tin rằng Chúa bỏ qua hay thậm chí không nhìn thấy sự vô luật lệ, và chúng ta sẽ tự trấn an trong lòng về một ơn thương xót mà không đúng Kinh Thánh và cũng không tồn tại (như Bị Lừa Dối, Ngã Lòng và Sống Hai Mặt đã tin). Chúng ta có thể dễ dàng trở thành một trong số nhiều người sống trong những ngày cuối cùng này, là những kẻ trật khỏi sự tận hiến kiên định mà rơi vào đời sống tội lỗi.

Những ai thiếu đi nền tảng này chắc chắn sẽ sập bẫy vào nỗi sợ con người, cuối cùng chúng ta phục vụ kẻ mà chúng ta sợ. Nếu chúng ta kính sợ Chúa, chúng ta sẽ vâng lời Ngài dù chịu áp lực. Nếu chúng ta sợ con người, chúng ta sẽ đầu phục con người – đặc biệt khi chịu áp lực – và cuốn theo những gì ích lợi của khoái lạc, của ham muốn xác thịt hay của sự kiêu ngạo. Liên tục phục dưới xác thịt rốt cuộc sẽ dẫn tới những hậu quả nghiêm trọng. Nên

nếu chúng ta thiếu đi sự hiểu biết về sự phán xét và hình phạt đời đời, chúng ta sẽ có lòng kính sợ Chúa, vì sự run sợ thánh thiện trước sự phán xét của Đấng Christ là một khía cạnh của sự kính sợ Chúa. Phao-lô nói điều này như thế này:

> Vì tất cả chúng ta đều phải ra trước tòa án Chúa Cứu Thế để mỗi người sẽ nhận phần của mình, tùy theo những điều thiện, điều ác mình đã làm khi còn ở trong thân xác. Vậy,vì biết thế nào là kính sợ Chúa, chúng tôi thuyết phục người ta... (2Cô-rinh-tô 5:10-11)

Phao-lô không nói đến Ngai Phán Xét Trắng Lớn (Ngai mà Chúa Giê-su nói trong Luca 12), tại đó người ta sẽ bị hình phạt ở hỏa ngục. Ông nói sự phán xét của tín hữu. Chúng ta sẽ bắt đầu bàn đến sự phán xét này ở chương sau, nhưng để ý là Phao-lô đánh đồng ngai phán xét của Đấng Christ với sự kính sợ Chúa. Đúng vậy, trong câu trên, thật ra ông gọi Ngai Phán Xét là "sự kính sợ Chúa." Vấn đề này, bạn không thể tách sự kính sợ Chúa khỏi sự hiểu biết về sự phán xét, và sự kính sợ Chúa là chìa khóa để có một đời sống lành mạnh.

Hãy nghe các lời của tiên tri Ê-sai: "Ngài sẽ là sự bền vững cho thời đại các ngươi; Sự cứu rỗi, khôn ngoan và tri thức sẽ đầy dẫy. Sự kính sợ CHÚA sẽ là kho báu của ngươi." (Ê-sai 33:6)

Sự kính sợ Chúa là chìa khóa để có nền tảng chắc chắn của Chúa. Nhớ lại trong các chương trước Chúa Giê-su nói tiên tri về vô số người làm những điều kì diệu trong Danh Ngài nhưng sẽ bị phó cho sự hình phạt đời đời. Không ngạc nhiên khi trong Ma-thi-ơ đoạn 7, Chúa Giê-su tiếp tục giải thích ngay nguyên do của sự sa ngã của những con người này. Đó là nền tảng của họ. Họ xây cuộc đời của mình trên lối tư duy và niềm tin không thể chịu nỗi những giông bão của cuộc đời. Trong các lời của Chúa Giê-su:

> "Vậy, ai nghe lời Ta dạy và làm theo, sẽ giống như một người khôn ngoan xây nhà mình trên

nền đá. Khi mưa đổ xuống, nước lụt dâng lên, cuồng phong ập đến,nhà ấy không sụp đổ vì đã được xây trên nền đá [Nền tảng chắc chắn của Chúa là sự kính sợ Chúa]. Còn ai nghe lời Ta dạy, nhưng không làm theo thì giống như một người ngu dại xây nhà mình trên cát. Khi mưa đổ xuống, nước lụt dâng lên, cuồng phong ập đến, thì nhà ấy sụp đổ, hư hại nặng nề." (Ma-thi-ơ 7:24-27)

Những ai bền lòng đến cuối cùng sẽ đứng vững trước những giông bão nhờ có một nền tảng vững chắc. Sự kính sợ Chúa là nền tảng đó; nó cung cấp sự vững vàng cho chúng ta. Đó là một kho báu giàu có của Chúa. Sự cứu rỗi, sự khôn ngoan, và tri thức của Ngài đều được giấu trong đó.

Sự Kính Sợ Chúa

Thế nào là sự kính sợ Chúa? Có phải là sợ hãi Chúa không? Hoàn toàn không. Làm sao chúng ta có thể có sự thân mật với Chúa (cũng là ao ước tha thiết của Ngài) nếu chúng ta sợ hãi Ngài? Khi Đức Chúa Trời đến để bày tỏ chính Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài đến để có sự thông công với họ giống như Ngài có với Môi-se – nhưng tất cả họ đều lui lại và không chịu đến gần. Môi-se nói với dân sự, "Anh chị em đừng sợ. Đức Chúa Trời đến để thử anh chị em, để anh chị em có lòng kính sợ Đức Chúa Trời và không phạm tội với Ngài." (Xuất Hành 20:20)

Những lời của Môi-se nghe dường như mâu thuẫn, nhưng không phải vậy. Ông phân biệt giữa việc sợ hãi Chúa và sự kính sợ Chúa, nên có một sự khác biệt. Người sợ hãi Chúa có điều gì đó cần giấu giếm. Hãy nhớ lại điều A-đam đã làm khi ông bất tuân Chúa tại vườn Ê-đen: ông lẩn trốn khỏi sự hiện diện Chúa. Mặt khác, người kính sợ Chúa thì sợ xa cách Ngài. Người đó chạy xa sự bất tuân. Nên định nghĩa đầu tiên của sự kính sợ Chúa là kinh khiếp khi phải xa rời Chúa.

Chúng ta tiếp tục giải thích thêm ý nghĩa của nó. Kính sợ Chúa là tôn trọng, đánh giá cao, kính trọng và kính

mến Ngài trên mọi thứ và mọi người khác. Kính sợ là yêu điều Ngài yêu và ghét điều Ngài ghét. Điều nào quan trọng đối với Ngài cũng quan trọng đối với chúng ta, điều nào không quan trọng với Ngài cũng không quan trọng đối với chúng ta. Khi chúng ta kính sợ Ngài, chúng ta sẽ run rẩy trước lời Ngài, nghĩa là chúng ta lập tức vâng lời Ngài, dù hoàn cảnh thật phi lý, khi có tổn thương, khi không thấy lợi lộc gì. Và chúng ta vâng lời cho đến cùng. Vâng, biểu hiện của sự kính sợ Chúa là sự vâng lời Ngài, đường lối Ngài và mạng lệnh Ngài.

Kinh Thánh cho biết sự kính sợ Chúa là khởi đầu sự khôn ngoan. Hay có thể nói như thế này: nó là nền tảng của sự khôn ngoan. Khôn ngoan, là điều chúng ta sẽ bàn sâu ở các chương tới, là tri thức và khả năng để đưa ra những chọn lựa đúng vào thời điểm thích hợp. Những ai đưa ra những chọn lựa sai lầm do chịu áp lực là thiếu khôn ngoan, và nguồn của sự khôn ngoan là kính sợ Chúa.

Kinh Thánh cho biết đời sống chúng ta có thể được ví sánh với việc xây cất nhà. Trước hết là cái móng; tiếp theo là xây dựng kết cấu. Chúng ta đọc, "Nhờ khôn ngoan nhà được xây cất..." (Châm Ngôn 24:3). Nếu chúng ta xây dựng cuộc đời của mình bằng khả năng đưa ra những chọn lựa đúng, thì chúng ta sẽ xây dựng một đời sống lành mạnh, nhờ đó chúng ta mới đủ tự tin đứng trước ngai phán xét. Khởi đầu hay nền tảng của sự khôn ngoan này là sự kính sợ Chúa.

Được Giữ Khỏi Bội Đạo

Cơ đốc nhân sẽ không sa ngã nếu sự kính sợ Chúa được trồng sâu trong lòng họ. Chúng ta sẽ không trượt ngã hay trôi lạc khỏi sự tận hiến trung kiên với Chúa Giê-su. Chúng ta sẽ không xem nhẹ và lạnh nhạt đối với Lời Ngài. Chúng ta sẽ không chơi giỡn với tội lỗi, là điều khiến lòng của tín hữu trở nên chai cứng và cuối cùng là họ sa ngã (xem Hê-bơ-rơ 3:12-13). Chúng ta luôn biết rằng những gì đã làm và nói nơi bí mật sẽ được công bố cách công khai tại Ngai Phán Xét.

Hãy nghe điều Chúa nói với Giê-rê-mi về những người sống thời Tân Ước:

> Bấy giờ,chúng sẽ là dân Ta, và Ta sẽ là Đức Chúa Trời của chúng. Ta sẽ ban cho chúng cùng một ý chí và một mục đích duy nhất, ấy là kính sợ Ta trọn đời,để chúng và con cháu chúng sau này được phước lành. Ta sẽ lập với chúng một giao ước đời đời, Ta sẽ không hề lìa bỏ chúng, hoặc ngưng ban phước cho chúng. Ta sẽ đặt vào lòng chúng niềm kính sợ Ta, để chúng không xây khỏi Ta. (Giê-rê-mi 32: 38-40)

Để ý Chúa nói dân sự Ngài sẽ "kính sợ Ta trọn đời... để chúng không xây khỏi ta." Tôi nhớ một buổi nhóm tại Malaysia, ở đó Linh của sự kính sợ Chúa đã bày tỏ mạnh mẽ. Những người ở buổi nhóm đến từ khắp châu lục. Các sinh viên trường Kinh Thánh, các mục sư và nhiều người khác chật cứng khán phòng nơi tôi đang giảng. Lúc gần kết thúc buổi nhóm, nhiều người bậc khóc nức nở và nằm la liệt khắp sàn nhà gần bục giảng.

Sự kinh hãi của Chúa rất oai nghi trong thính phòng đó, tôi tự nhủ, *John Bevere, ngươi hành xử sai lầm hay nói lời nào sai lầm nữa là ngươi tiêu đời!* Chuyện gì xảy ra vậy? Tôi không biết, nhưng tôi có thể nói có cặp nam và nữ đã hành xử sai trật trong bầu không khí thuộc linh tương tự như thế và đã bị đánh ngã chết ngay. Hậu quả nhãn tiền của việc họ bị phán xét là "Toàn thể Hội Thánh và tất cả những ai nghe tin này đều rất khiếp sợ." (Công Vụ 5:11).

Sau buổi nhóm đó tại Malaysia, một cặp vợ chồng từ Ấn Độ đến với tôi và nói, "Ông John, bên trong chúng tôi cảm thấy rất trong sạch."

Tôi đáp lại, "Vâng, tôi cũng thế."

Sáng hôm sau tôi ở trong phòng khách sạn và tôi tìm thấy câu Kinh Thánh này: "Sự kính sợ CHÚA là trong sạch, hằng còn mãi mãi." (Thi Thiên 19:9).

Thánh Linh lập tức phán với lòng tôi và nói, "Lucifer

từng là thiên sứ hướng dẫn thờ phượng trên thiên đàng. Hắn được xức dầu, xinh đẹp và được chúc phước. Nhưng hắn đã không kính sợ Ta; hắn chẳng còn đến mãi mãi."

Sự kính sợ Chúa ban cho chúng ta quyền năng để cứ ở trong Ngài. Nó giữ chúng ta liên tục vâng phục Lời Chúa. Các tín hữu được cảnh báo, "Vậy, chúng ta hãy kính sợ kẻo có ai trong anh chị em bị rớt lại trong khi lời hứa cho vào sự an nghỉ của Ngài vẫn còn hiệu lực" (Hê-bơ-rơ 4:1). Thật lí thú khi tác giả của câu này nói sự kính sợ chứ không nói tình yêu thương. Chính sự kính sợ Chúa giữ chúng ta không quay trở lại tội lỗi.

Nhà Truyền Giảng Nổi Tiếng

Tôi sẽ không bao giờ quên có lần tới thăm một nhà truyền giảng nối tiếng, ông ngồi tù năm cuối trong bản án tù năm năm. Vụ án của ông được cả thế giới biết và gây nhiều tai tiếng cho Nước Chúa. Tuy nhiên, trong năm đầu ở tù, ông có một sự gặp gỡ thật với Chúa. Khi tôi bước vào tù bốn năm sau, một trong những điều đầu tiên ông nói với tôi là, "John, nhà tù không phải là sự hình phạt của Chúa cho đời tôi, đó là lòng thương xót của Ngài. Nếu tôi cứ tiếp tục sống như tôi từng sống, kết cục tôi sẽ ở trong hỏa ngục đời đời."

Ông ta làm tôi phải chú ý. Tôi biết mình đang nói chuyện với một người của Đức Chúa Trời bị tan vỡ, một đầy tớ thật của Đấng Christ. Tôi biết ông bắt đầu hầu việc Chúa với tấm lòng rất yêu mến Chúa Giê-su. Lòng nhiệt huyết của ông rất rõ ràng. Tôi thắc mắc làm thế nào mà ông ta kết cuộc lại xa cách Chúa đến thế đang khi chức vụ phát triển. Nên tôi hỏi ông, "Ông đã không còn yêu Chúa Giê-su từ khi nào?"

Ông ta nhìn tôi và trả lời không chút lưỡng lự, "Làm gì có!"

Bối rối, nên tôi hỏi, "Thế còn vụ gian lận thư từ và ngoại tình mà ông đã phạm trong bảy năm qua – đây là lí do ông ngồi tù – thì sao?

Ông ta nói, "John, suốt thời gian đó tôi yêu Chúa Giê-su, nhưng tôi đã không kính sợ Chúa. Lúc đó Ngài không có thẩm quyền tối thượng trong cuộc đời tôi." Sau đó ông nói một điều khiến tôi đứng người: "John, có hàng triệu cơ đốc nhân Mỹ giống như tôi. Họ gọi Giê-su là Cứu Chúa và yêu mến Ngài, nhưng họ không kính sợ Ngài như là Chúa chủ tể của họ."

Lúc đó một ánh sáng lóe lên trong tôi. Tôi nhận ra chúng ta có thể yêu mến Chúa Giê-su, nhưng chỉ thế thôi sẽ không giữ chúng ta khỏi xa cách Chúa. Chúng ta phải kính sợ Chúa nữa. Nhớ lại những lời của Môi-se: "Anh chị em đừng sợ. Đức Chúa Trời đến để thử anh chị em, để anh chị em có lòng kính sợ Đức Chúa Trời và không phạm tội với Ngài." (Xuất Hành 20:20). Chính sự kính sợ Chúa cho chúng ta quyền năng để cứ ở trong Ngài và không trôi lạc khỏi sự vâng lời Chúa – giống như Lucifer, một phần ba thiên sứ, A-đam và những người sa ngã trong hội thánh trong những ngày cuối cùng này.

Hoàn Tất Sự Cứu Rỗi

Ví lí do này, Phao-lô bảo chúng ta "hãy lấy lòng kính sợ và run rẩy mà hoàn thành sự cứu rỗi của mình" (Phi-líp 2:12). Chúng ta thực hiện và hoàn tất sự cứu rỗi với lòng kính sợ và run rẩy. Điều này khiến chúng ta luôn ý thức rằng mọi suy nghĩ, lời nói và việc làm sẽ bị phơi bày vào ngày phán xét. Chính nhận thức đó giữ chúng ta khiêm nhường, cẩn trọng, tỉnh áo, dịu dàng và ý thức về những cám dỗ để không vâng lời Chúa. Nó thôi thúc chúng ta luôn tránh xa những điều nào không đẹp lòng Chúa.

Để ý Phao-lô không nói chúng ta hoàn tất hay hoàn thành sự cứu rỗi bằng tình yêu thương và sự nhân từ. Sự kính sợ Chúa cho chúng ta sức mạnh để không sa ngã khỏi ân sủng của Ngài và rơi vào đời sống vô luật lệ. Ngược lại sự yêu mến Chúa giữ chúng ta khỏi chủ nghĩa tuân giữ luật pháp, cũng là thứ làm triệt tiêu sự thân mật với Chúa. Tình yêu của chúng ta dành cho Chúa tiếp nhiên liệu cho động cơ và ý định của chúng ta, giữ cho nó luôn

sốt sắng và đứng đắn. Chúng ta phải có cả hai sức mạnh lớn lao đó là tình yêu thương và sự kính sợ Chúa trong đời sống để giữ cho mối quan hệ với Ngài lành mạnh. Vì lí do này Phao-lô gọi Đức Chúa Trời là Cha thiên thượng của chúng ta và Abba (nghĩa là Cha) nhưng cũng nói Đức Chúa Trời là lửa hay thiêu đốt (xem Hê-bơ-rơ 12:29). Ngài là tình yêu thương, nhưng Ngài cũng công bình và là Quan án thánh khiết. Không kính sợ Ngài là thiếu đi nền tảng vững bền, và Chúa Giê-su phán lặp lại, "Nhưng ai kiên trì cho đến cuối cùng thì sẽ được rỗi" (Ma-thi-ơ 10:22).

Ảnh Hưởng Của Chúng Ta

Một lí do khác cũng quan trọng mà chúng ta cần có một sự hiểu biết chắc chắn về sự phán xét và hình phạt đời đời là ảnh hưởng của chúng ta lên những người khác. Nếu chúng ta thiếu sự kính sợ Chúa, chúng ta sẽ truyền đạt – dù đó là qua lời nói hay qua hành động – một tin lành mất quân bình. Làm thế sẽ khiến cho những người dưới ảnh hưởng của chúng ta rất dễ vấp ngã và thậm chí là sa ngã vĩnh viễn.

Dù là giáo sư Kinh Thánh hay mục sư, nếu chúng ta thiếu sót trong các giáo lý nền tảng này, chúng ta sẽ truyền đạt rất nhiều những nguyên tắc của Kinh Thánh về đời sống phước hạnh, thịnh vượng và hạnh phúc. Những nguyên tắc này có tác đụng thật sự, vì Chúa đã định chúng ta như vậy. Nó sẽ mang lại những mối quan hệ lành mạnh, thành công, hài hòa, tốt đẹp và vân vân. Tuy nhiên, nếu không có sự hiểu biết nền tảng về sự phán xét đời đời, chúng ta sẽ nhút nhát không rao giảng thập tự giá và cái trả của việc bước theo Chúa Giê-su. Chúng ta rao giảng các sứ điệp làm thỏa mãn bản thân thay vì giảng kêu gọi phó mạng sống mình bằng mọi giá.

Nếu chúng ta không được thúc đẩy bởi cõi đời đời, chúng ta sẽ sống và giảng dạy chỉ nhắm đến ích lợi của đời này thay vì nhìn đời theo cái nhìn đời đời. Chúng ta sẽ dạy dỗ tín đồ sống chờ đến Ngày đó hơn thay vì sống như các tổ phụ, "mong đợi một thành phố có nền móng

do Đức Chúa Trời thiết kế và xây dựng." (Hê-bơ-rơ 11:10)

Vâng, có các phần thưởng ở đời này cho việc vâng lời các nguyên tắc của Chúa. Chúng ta đã dạy dỗ lẽ thật rất tốt. Nhưng chúng ta đừng quên chúng ta chỉ là những lữ khách ở trần gian này. Chúng ta phải thành công ở đời này, nhưng chúng ta phải làm theo tiêu chuẩn của thiên đàng, chứ không phải theo văn hóa đời này. Nhà thật của chúng ta không phải ở dưới đất này.

Hãy đọc kỹ động cơ của các thánh đồ là những người từ bỏ thế gian này để theo Chúa:

> Tất cả những người đó đều chết trong đức tin, chưa nhận được những điều Chúa hứa,chỉ trông thấy và chào mừng những điều ấy từ đàng xa, nhìn nhận mình là người xa lạ và lữ khách trên mặt đất. Những người nói như thế minh định rằng họ đang tìm kiếm một quê hương. Nếu còn nhớ đến quê cũ là nơi họ đã ra đi, tất họ cũng có cơ hội trở về. Trái lại, họ mong ước một quê hương tốt hơn, là quê hương ở trên trời, nên Đức Chúa Trời không hổ thẹn khi được gọi là Đức Chúa Trời của họ vì Ngài đã chuẩn bị cho họ một thành phố. (Hê-bơ-rơ 11:13:16)

Quê hương mà các thánh đồ này trông ngóng là Thành của Đức Chúa Trời, là thành Giê-ru-sa-lem mới, mà cùng là đối tượng chúng ta sẽ tập trung ở các phần còn lại của sách này. Những người sống trong thành này được gọi là những *người chiến thắng*. Phần thưởng của họ chắc chắn tốt hơn những gì tốt đẹp nhất mà cuộc sống trên đất cung phụng.

CÂU HỎI THẢO LUẬN

PHẦN 3: CHƯƠNG 6-7

1. Theo bạn nghĩ thì theo Chúa có những phúc lành gì mà chúng ta dễ bị cám dỗ để đeo đuổi mà bỏ qua sự thân mật với Chúa Giê-su? Điều nào giúp bạn giữ lòng mình khế hiệp đúng với trọng tâm?
2. Một tín hữu có thể chọn lìa bỏ đức tin của mình thật là một ý tưởng đáng phải nghĩ tới. Điều này có mâu thuẩn với những gì bạn tin không? Hãy thảo luận câu trả lời của bạn theo ánh sáng của lẽ thật này: là tín hữu, chúng ta tìm cách đáp ứng, không chỉ vì sợ Chúa mà vì kính sợ Chúa.
3. Suy gẫm dụ ngôn người đầy tớ không có lòng thương xót trong Ma-thi-ơ 18:23-35. Theo bạn thì tại sao Chúa xem trọng vấn đề tha thứ?
4. Hãy miêu tả việc chỉ tập trung vào lòng thương xót của Chúa – mà không để sự kính sợ Chúa tác động – có thể dẫn một tín hữu đến sự lừa dối.
5. Cái nhìn đời đời của chúng ta ảnh hưởng không chỉ cá nhân chúng ta. Chúng ta cũng ảnh hưởng những người khác nữa. Bạn nghĩ có chuyện là chỉ giảng dạy các phúc lành thuộc thể của việc theo Chúa (như sức khỏe, thành công, mãn nguyện) mà không bị chệch khỏi những vấn đề quan trọng cần được nhấn mạnh không?

PHẦN BỐN

CHƯƠNG 8

VƯƠNG QUỐC AFFABEL: NGÀY PHÁN XÉT II

Ta sẽ giết chết các con cái nó. Lúc ấy tất cả các hội thánh sẽ biết rằng Ta là Đấng dò xét lòng dạ loài người, và Ta sẽ báo trả xứng đáng cho các ngươi, mỗi người tùy theo công việc mình làm.

- Khải Huyền 2:23

Chúng ta quay lại câu chuyện dụ ngôn về vương quốc Affabel để khám phá kết cục của Ích Kỷ và Yêu Thương. Qua họ chúng ta sẽ học về các khía cạnh quan trọng của sự phán xét các tín hữu, mà một trong số đó là không phải tín hữu nào cũng được ban thưởng giống nhau.

Sự Phán Xét Tín Hữu

Sự phán xét này diễn ra vào buổi sáng sau khi các công dân Endel đến Sảnh Lớn. Xấp xỉ năm trăm công dân Endel chờ trong Sảnh Sự Sống, nóng lòng về cuộc gặp đầu tiên của họ với vua Jalyn. Yêu Thương và Ích Kỷ đã tìm thấy bạn bè cả cũ lẫn mới và đang lúc nói chuyện thì bất chợt, các Vệ Binh Hoàng Gia bước vào sảnh. Tất cả cuộc nói chuyện dừng lại khi Vệ Binh Trưởng nói với nhóm.

"Các ngươi sẽ sớm đối diện vua của mình. Ngài luôn yêu mến các ngươi và rất mong chờ đến ngày hôm nay khi các ngươi sẽ được đoàn tụ. Dù các ngươi chưa bao giờ gặp, nhưng ngài đã thấy các ngươi. Ngài đã nhìn thấy trái tim và phân biệt bông trái của các ngươi. Ngài biết lòng các ngươi, động cơ, suy nghĩ và cảm xúc cũng như việc làm của

các ngươi. Không có điều gì che giấu được. Hãy biết rằng sự phán xét của Ngài là công bình. Không có sự phán xét nào là giảm nhẹ hay không đúng tội."

Vệ Binh Trưởng tiếp tục hướng dẫn họ về cách họ được dẫn vào Sảnh Lớn, cũng như các thủ tục cần thiết khi đã vào trong. Khi sự thông báo kết thúc, họ thông báo, "Người đầu tiên phải diện kiến vua Jalyn là Ích Kỷ. Hãy bước lên phía trước để chúng tôi có thể hộ tống cậu vào Sảnh Lớn."

Ích Kỷ Và Sự Phán Xét Cậu Ta

Ích Kỷ đã phỏng đoán cậu ta được triệu tập trước hết vì địa vị thị trưởng của cậu tại Endel. Cậu tự tin mình sẽ được ban thưởng nhiều vì vai trò lãnh đạo của mình tại vương quốc bên ngoài của vua. Cậu ta nhớ thể nào các sự dạy dỗ từ cuốn sách cổ nói về phần thưởng và các vị trí lãnh đạo tại Affabel dành cho những ai được xem là trung tín tại Endel. Cậu ta đã nhìn thấy cộng đồng phát đạt trong suốt nhiệm kỳ hai năm làm thị trưởng. Cậu ta tự tin khi đi gặp vua.

Các cánh cửa của Sảnh Lớn được mở ra và Ích Kỷ được hộ tống vào sự hiện diện của vua. Cậu choáng ngợp với sự hùng vĩ của khán phòng khổng lồ. Cậu ta thấy nó gần chật cứng. Tất cả những người tham dự đều đứng. Ích Kỷ thắc mắc tại sao lại có những chiếc ghế trống ngẫu nhiên nhưng cậu vội bỏ suy nghĩ đó khi lý luận rằng việc đó là do các công dân tùy tiện ngồi vào.

Ngai của Jalyn ở một khoảng cách xa. Ngai ấy uy nghi hơn điều Ích Kỷ từng tưởng tượng. Cậu ta cũng thấy các ngai nhỏ hơn mà cậu cho rằng chúng thuộc về những người cai trị dưới quyền Jalyn, và cậu ta đúng. Tim cậu đập nhanh – vẫn còn hai cái ghế trống. Cậu ta cảm thấy chắc chắn mình sẽ được chỉ định một cái ngai trống.

Một Người Bạn Cũ

Khi Ích Kỷ tiến về phía trước, cậu ta ngạc nhiên về sự biến đổi vinh quang trong bộ dạng của những người Endel trước đây, giờ họ hưởng được quyền công dân tại Affabel. Sau khi đi được vài bước về phía ngai, cậu ta nhận ra một người bạn cũ ở phía sau khán phòng. Tên cậu ta là Xã Hội. Cậu ta từng sở hữu một nhà hàng mà Ích Kỷ đã lui tới. Cậu nhìn Vệ Binh Trưởng như thể muốn hỏi nói chuyện có được không. Vệ Binh gật đầu đồng ý.

Ích Kỷ lại gần và hai người ôm lấy nhau. Ích Kỷ hỏi, "Cậu sao rồi Xã Hội?"

Người bạn cũ đáp, "Tớ rất khỏe, nhưng tên tớ không còn là Xã Hội. Mà là Thỏa Lòng. Chúa Jalyn đã cho tớ tên mới này như ngài làm với tất cả đầy tớ ngài khi họ xuất hiện trước ngai của Ngài."

Thỏa Lòng nói tiếp, "Affabel tuyệt vời hơn nhiều so với điều chúng ta có thể mơ ước. Sảnh Lớn này chỉ là cánh cửa bước vào những nơi đẹp đẽ, huy hoàng và hùng vĩ trong thành tráng lệ. Vua lịch sự, yêu thương và oai nghi hơn bất cứ người nào cậu từng gặp hay biết. Tớ rất biết ơn khi được biết và phục vụ ngài. Thật là một vinh dự khi được ở trong vương quốc của ngài. Nó tốt hơn mọi thứ ta từng biết. Nếu tại Endel tớ biết được điều tớ biết hiện giờ, thì tớ đã sống khác rồi. Tớ sẽ tập trung nhiều hơn vào việc làm vua hài lòng rồi. Tớ sẽ sống như một công dân tốt đẹp hơn trong thời gian tá túc tại Endel. Nếu đã làm thế thì giờ tớ được gần ngài hơn rồi."

Ích Kỷ biện bạch, "Ý cậu là sao? Cậu từng là một công dân tuyệt vời tại Endel mà! Cậu điều hành một trong những nhà hàng tốt nhất và tài trợ vô số các sự kiện cộng đồng mà. Cậu thường đóng góp tài chính và thức ăn miễn phí cho các chiến dịch quyên góp. Cậu thậm chí hy sinh thu nhập bán buổi tối để dâng hiến!"

Thỏa Lòng lắc đầu. “Tớ đã làm những việc đó để đạt được sự nhìn nhận và chấp nhận. Tớ cũng biết việc đó sẽ kéo thêm khách hàng quen. Động cơ của tớ không phải là để chúc phước nhưng để đảm bảo thành công của mình. Đáng nhẽ tớ phải nghe các lời của Jalyn. Ngài đã nói với chúng ta, “Nhưng khi đãi tiệc, hãy mời những người nghèo khổ, bại liệt, què quặt, mù lòa, thì sẽ được phước vì họ không thể nào mời lại để đền ơn ông, còn ông sẽ được đền ơn trong ngày người công chính sống lại.” Tớ đã bố thí các bữa ăn tối đó vì lợi ích của tớ, không phải vì lợi ích của cộng đồng. Tớ muốn sống giữa vòng những người có ảnh hưởng tại Endel.”

Ích Kỷ dò xét sâu hơn. “Nhưng cậu thường xuyên đóng góp cho trường Endel. Điều này không khiến cậu được ơn trước mắt Jalyn sao?

Thỏa Lòng phản đối, “Thật là tớ có đóng góp cho trường Endel, nhưng không theo đúng tỉ lệ thành công trong làm ăn của tớ. Thật ra tớ chỉ dâng một phần trăm rất ít. Tớ đã tích trữ nhiều lợi nhuận của nhà hàng vì tớ sợ thất bại. Kèm theo đó là ham muốn sống cuộc đời thoải mái. Các ý định thật sự của tớ là bảo vệ bản thân. Tớ dâng một ít chẳng qua là để làm dịu lương tâm mà thôi. Tớ dâng vì ép buộc bởi vì các thầy giáo thường giảng về tầm quan trọng của việc dâng cho vương quốc và cho những người thiếu thốn. Thành ra tớ dâng vì mặc cảm tội lỗi và ép buộc hơn là bởi lòng trắc ẩn và tình yêu thương.”

Thỏa Lòng nói tiếp, “Tớ đã quên minh họa của Jalyn về người góa bụa yêu mến vương quốc Affabel. Cậu nhớ là ngài từng nói, “Thật, Ta nói cùng các con, bà góa nghèo nầy đã bỏ vào thùng nhiều hơn hết thảy những người khác. Vì mọi người lấy phần dư để đem dâng, còn bà góa nghèo nầy đã dâng tất cả những gì mình có,là tất cả những gì bà ấy có để sống.”

Ích Kỷ suy nghĩ đến các cuộc họp xã hội và bữa tối được tổ chức tại nhà mình. Không có người nghèo hay thậm chí là người kém may mắn hơn ở đó. Sau đó cậu nhớ năm ngàn đồng bạc đã dâng để xoa dịu những người thất

vọng với quyết định trao đất cho cửa hàng bách hóa mà không phải cho trường. Lúc đó cậu nghĩ đó là một số tiền lớn nhưng giờ cậu xấu hổ vì mình đã dâng quá ít. Điều này sẽ thế nào trước Jalyn đây?

Những suy nghĩ này bị gián đoạn bởi các bình luận khác của Thỏa Lòng. Cậu ta nói, "Nếu tớ thật sự nhiệt huyết vì Jalyn và dân sự ngài, tớ đã dâng thời gian của mình và phục vụ tại trường. Nếu tất cả mọi người làm phần của mình thì gánh nặng được cất đi, nhưng nếu không thì nó sẽ do một số ít người phải gánh lấy. Nếu ý muốn của Jalyn được thực hiện thì không có ai quá tải cả. Số ít người mang gánh nặng đã được ban thưởng lớn lao. Rốt ráo của vấn đề: số tiền ít ỏi tớ đã dâng là để xoa dịu lương tâm vì tớ thiếu đi sự kết ước với vương quốc của Jalyn.

"Khi cuộc đời tớ được quay lại, thì điều rõ ràng với tất cả mọi người là tớ đã sống vì tiện nghi, an ninh và danh tiếng của mình nhiều hơn là vinh hiển của ngài. Giờ tớ là một trong số các công dân thấp kém nhất trong thành này. Dù như thế đi chăng nữa thì tớ vẫn bị choáng ngợp bởi sự tốt lành của Jalyn và ngài yêu thương tớ nhiều. Thật sự tớ không xứng đáng với bất cứ thứ gì đã nhận từ ngài, nhưng cậu sẽ sớm khám phá rằng tình yêu và sự hào phóng của ngài vượt quá trí hiểu. Tớ mắc nợ sự tốt lành rời rộng của ngài suốt cả cuộc đời của mình."

Ích Kỷ bị sốc và la lên, "Công dân thấp kém nhất ư! Ý cậu là ở đây có hệ thống cấp bậc hả?"

Thỏa Lòng cười và nói, "Vâng, nhiều cấp bậc. Chúng ta được dạy điều này tại Endel, dù nhiều người trong chúng ta chưa bao giờ xem xét nghiêm túc vấn đề này. Nhưng sâu thẳm bên trong chúng ta biết điều đó. Thật ra, cậu đã xem xét sự thật này khi cậu đi vào khán phòng này. Tớ đã đoán biết những suy nghĩ của cậu, cậu mong đợi được chỉ định một cái ngai. Theo sách cổ được dạy trong lớp cậu biết chuyện này là có thể, dù tớ e rằng cậu đã nhìn nhận niềm tin của mình liên quan đến địa vị tương lai đang khi cậu ở Endel.

"Những ai trung tín với Jalyn trong thời gian tá túc tại Endel là các lãnh đạo và công dân nắm giữ các vị trí thú vị nhất trong xã hội này. Họ sống tại khu đẹp nhất của thành này và có đặc ân được thường xuyên nói chuyện với vua. Ai trong số chúng ta sống cho bản thân mình nhiều hơn đang khi ở Endel được chỉ định các vị trí ở các khu ngoài thành phố. Cũng có thể thấy điều này trong khán phòng. Ai ở bên rìa của sảnh này là những người sống ở các vùng đồng bằng. Chúng tôi đã được giao các công việc nặng nhọc. Chúng tôi là những người thấp kém nhất trong vương quốc. Những ai ở giữa thì ở các vùng núi và có các vị trí sáng tạo hơn. Còn những người ở phía trước và trên ngai sống tại Trung Tâm Hoàng Gia nơi vua sống. Họ được đặc ân sống và làm việc cùng với Ngài. Họ là những người cao trọng nhất trong vương quốc."

Thỏa Lòng kết luận, "Bạn tôi Ích Kỷ, hãy biết rằng Jalyn là công bình và là vị vua yêu thương. Bất cứ thứ gì ngài ban cho cậu đều là phần thưởng. Không có ai trong chúng ta có cuộc sống như tại các khu vực thấp kém nhất của thành phố nếu nó không dành cho họ."

Sau khi nói điều này, Thỏa Lỏng lùi về nơi của mình. Vệ Binh Trưởng ra hiệu cho Ích Kỷ tiếp tục tiến về phía ngai.

Thầy Giáo Nổi Tiếng

Ích Kỷ đi thêm vài bước nữa và cậu thấy một người cậu biết và ngưỡng mộ có tên Thúc Đẩy. Trước đây ông là một thầy giáo tại trường Endel, người mà Ích Kỷ xem là nổi bật. Ông ta có nhiều thông tin và truyền đạt rõ ràng, khi giảng ông luôn truyền cảm hứng cho Ích Kỷ. Ông thầy ngoại hạng này dạy dỗ theo một cách làm cho sinh viên được gây dựng và cảm thấy tốt về bản thân. Những thầy giáo khác cũng gây dựng nhưng có lúc họ dường như rất nghiêm khắc và lời nói của họ đem lại sự cáo trách đau đớn. Còn Thúc Đẩy thì không như thế, ra khỏi lớp của ông

bạn sẽ luôn cảm thấy tuyệt vời. Đúng vậy, đến giờ thì ông ta là thầy giáo ưa thích của Ích Kỷ.

Ích Kỷ lại nhìn Vệ Binh Trưởng, tìm sự cho phép để nói chuyện với ông thầy cũ của mình. Vệ Binh gật đầu xác nhận đồng ý. Ích Kỷ lại gần Thúc Đẩy, hai người chào nhau cách nồng ấm.

Ích Kỷ không thể đợi, cậu hỏi, "Tại sao thầy lại ở những hàng sau này?"

"Đây là vị trí và chỗ của thầy. Ta thuộc trong số các công dân thấp kém nhất của Affabel. Thầy sống ở đồng bằng và làm thợ ống nước."

Ích Kỷ hét lên, "Gì cơ? Thầy từng là một trong các thầy giáo giỏi nhất của Jalyn mà. Sao thầy có thể thuộc trong số các công dân thấp kém nhất? Đáng ra thầy phải ở trên một cái ngai."

Sự Thúc Đẩy nói, "Có vài lí do thầy không thể thăng tiến thứ bậc trong hội chúng lớn này hay cai trị với Jalyn. Vì không đủ thời gian nên thầy chỉ nói nguyên do sự dại dột của thầy. Nhớ tất cả những ai hứa dâng đời mình cho Jalyn được so sánh với các thợ xây không em? Chúng ta được dạy điều này trong suốt những năm học. Một trong các nhiệm vụ chính của ta tại Endel là xây dựng đời sống của người khác. Điều này được thực hiện bởi các sứ điệp ta truyền thông, dù đó là qua giảng dạy, hành vi hay việc làm.

"Là một người dạy dỗ, ta được giao đặc ân lẫn trách nhiệm lớn lao. Ta dạy các sinh viên các nguyên tắc và đường lối của Jalyn. Nhưng là một thầy giáo, ta đã thất bại nhiều cách.

"Các sự dạy dỗ của ta không quân bình. Ta chỉ nhấn mạnh các khía cạnh tích cực của việc phục vụ Jalyn. Ta thúc đẩy nhiều sinh viên của mình chỉ để theo đuổi thành công mà không cân nhắc đến những tác động lâu dài. Ta đã không dạy dỗ họ rằng mục tiêu đúng nhất của cuộc đời là làm đẹp lòng Jalyn. Ta dạy dỗ họ cách sử dụng các đường lối của ngài để thành công trong cuộc sống. Hậu

quả là ta chưa bao giờ cảnh báo họ về những cái bẫy và nanh vuốt của xã hội chúng ta.

"Sách cổ nói rõ là ta phải dạy dỗ toàn bộ ý định của Jalyn. Điều này bao gồm việc 'cảnh báo và dạy dỗ mọi người trong tất cả sự khôn ngoan, để chúng tôi có thể trình diện mỗi người toàn hảo trong Jalyn.'[3] Ta đã dạy dỗ nhưng đã không cảnh báo. Là một thầy giáo cực kỳ tích cực và không bao giờ đưa ra những sự cảnh báo lành mạnh, ta đã xây dựng vô số cuộc đời ít đem vinh hiển về cho Jalyn." Tới đây ông ta gục đầu. "Nhiều người trong số họ ở trong sự hư mất."

Nhìn thấy vẻ sốc trên khuôn mặt của Ích Kỷ, thầy giáo nhấn mạnh. "Vâng, họ rơi vào sự hư mất. Bây giờ nhiều người cư ngụ tại xứ bị bỏ là xứ Cô Đơn một phần là vì sự dạy dỗ không quân bình của ta. Ta đã không cho các sinh viên thứ mà họ cần biết – ta đã đưa cho họ cái mà họ muốn. Ta không muốn mất đi sự chấp nhận và sự nổi tiếng của ta. Điều này khiến ta xây dựng những cuộc đời không phải lẽ. Ta không dẹp những lĩnh vực yếu đuối và sai trật khỏi đời sống họ. Ta che đậy họ bằng cái nhìn chỉ nhằm mục đích tiếp nhiên liệu cho các ham muốn ích kỉ của họ.

"Em có nhớ lời cảnh báo dành cho các thầy giáo trong các sách cổ: 'Vì thật vậy, chúng đã làm dân ta lầm lạc khi tuyên bố rằng: "Hòa bình." Nhưng không có hòa bình. Và ai xây tường, thì kìa, chúng sơn phết vôi cho tường. Hãy nói với kẻ phết vôi lên tường rằng nó sẽ đổ xuống.'[4] Nhiều sinh viên của ta đã xây dựng và che chở cuộc đời của mình bằng những thứ tạm bợ. Sâu thẳm trong lương tâm ta biết đây là những bức tường dễ vỡ, nhưng ta đã không cảnh báo họ. Ta nói mọi thứ sẽ tốt đẹp khi nó chẳng tốt đẹp gì cả. Ta khích lệ đường lối họ và gia cố sự lừa dối của họ.

"Ta buồn cho các cựu sinh viên của mình hiện ở xứ Cô Đơn. Có một số người đã đến được Affabel. Nhưng nhiều trong số những người chỉ chấp nhận những lời dạy dỗ nào tích cực" – nhìn qua vai của Ích Kỷ, Thúc Đẩy hạ giọng xuống khi nghe tiếng thì thầm – "ở trong các hàng sau

này. Đời sống họ lãng phí và các nỗ lực của họ bị lửa thiêu đốt trước Ngai Phán Xét này."

Ích Kỷ hỏi, "Bị thiêu đốt trước Ngai Phán Xét ư?"

Thầy giáo trả lời, "Đúng, em không nhớ các sách cổ sao? 'Hễ ai dùng vàng, bạc, đá quý,gỗ, cỏ khô hay rơm rạ để xây nhà trên nền ấy, thì công việc của mỗi người sẽ được phơi bày rõ ràng. Ngày phán xét sẽ phô bày công trình đó ra vì ngày ấy sẽ xuất hiện trong lửa và lửa sẽ thử nghiệm công việc của mỗi người. Nếu công trình của người nào đã xây dựng còn tồn tại, người đó sẽ được phần thưởng. Nếu công trình của người nào đã xây dựng bị thiêu đốt, thì công trình ấy sẽ mất đi còn người đó sẽ được cứu nhưng dường như qua lửa vậy.'"[5]

Ông thầy nổi tiếng nói tiếp, "Nền tảng mà các sứ đồ ngày xưa nói là quyền làm chúa của Jalyn, cả hai ta đều biết đó là cách duy nhất một người có thể bước vào vương quốc. Tuy nhiên, khi ta thật sự thuộc về Jalyn, ta nên xây dựng trên nền tảng này.

"Khi so sánh với sách cổ thì cuộc đời thầy thiếu hụt các tiêu chuẩn công bình của Jalyn, và ta thất bại trong lĩnh vực ảnh hưởng của ta lên người mà ta dạy dỗ. Ta đã không sử dụng thẩm quyền của mình để ảnh hưởng các sinh viên này cho sự nghiệp của Affabel và điều không thể tránh khỏi là ta mất phần thưởng của mình. Em nhớ điều thầy giáo vĩ đại ngày xưa là Phao-lô nói liên quan đến những người ông được kêu gọi để ảnh hưởng, 'Vì hy vọng, niềm vui và mão hoa vinh dự của chúng tôi trước mặt Chúa Giê-su chúng ta khi Ngài quang lâm là gì? Không phải là chính anh chị em sao?Phải, chính anh chị em là vinh quang và niềm vui của chúng tôi.'[6]

"Ta biết rõ các lẽ thật của Jalyn khi ta mới khởi sự dạy dỗ, nhưng ta đã cho phép sự bất an, ham muốn được người khác ủng hộ và sự kiêu ngạo đã khiến ta đi sai trật. Chẳng bao lâu sau ta đã đi trật khỏi điều ta đã biết. Cuối cùng ta bắt đầu sống theo những gì ta đã giảng. Khi ta trôi lạc ta không còn nhìn thấy sự cảnh báo của Jalyn trong đời sống cá nhân mình. Ta đã bị lừa dối. Nhận thức

về sự nổi tiếng và ân huệ ở đây rất khác so với ở Endel. Nhiều trong số những gì ta xem là vĩ đại tại đó ở đây được coi là thấp kém nhất."

Ích Kỷ bình tĩnh hỏi, "Thầy Thúc Đẩy, bạn của em nói Jalyn thay tên đổi họ chúng ta. Vậy tên mới của thầy là gì ạ?"

Ông thầy cười. "Tên của ta là Khiêm Nhường." Nói rồi ông quay đầu và bước trở về chỗ của mình. Ích Kỷ quay sang Vệ Binh Trưởng, người gật đầu xác chứng mọi điều cậu đã nghe là Khiêm Nhường nói đúng.

Ích Kỷ tiếp tục tiến về phía ngai. Giờ cậu không còn tự tin như lúc mới được gọi vào sảnh. Cậu suy nghĩ về cuộc đời của mình. Các động cơ của cậu là gì? Cậu đã cai trị vì vinh hiển của Jalyn hay xuất phát từ tham vọng ích kỷ? Cậu đã sống cuộc đời thế nào? Nó có phù hợp với những lời của Jalyn không, hay cậu cũng bị lừa dối tương tự? Cậu có xây dựng người khác, hay cậu lạm dụng họ để xây dựng sự thành công của riêng mình?

Một Người Cai Trị

Ích Kỷ đang đi qua khu giữa của Sảnh Lớn. Cậu thấy các công dân ở đây còn rạng ngời hơn, nếu có thể. Mỗi người đều nhìn cậu bằng tình yêu thương và sự chấp nhận. Cậu được an ủi bởi ánh mắt và vẻ mặt của họ. Điều này giúp cậu rất nhiều vì cậu cảm thấy rất không chắc chắn về bản thân và những gì cậu sắp đối diện.

Dường như để đến được ngai, Ích Kỷ phải mất thời gian dài đằng đẵng. Mỗi bước đi cậu ôn lại rất nhiều khía cạnh trong những năm tháng của mình tại Endel. Cậu vẫn hy vọng mình sẽ được giao sứ mạng như là một người cai trị với Jalyn vì làm thị trưởng thành công.

Giờ Ích Kỷ ở giữa những người cai trị dưới quyền Jalyn. Cậu thấy quần áo hoàng gia và mão triều trên đầu họ. Mỗi người cầm một cây trượng. Họ thật là những người rạng rỡ nhất trong số tất cả công dân của thành lớn. Cậu ngạc

nhiên vì bất cứ ai đều có thể xuất hiện đầy vinh hiển.

Giữa những người cai trị dưới quyền Ích Kỷ thấy có một cựu thư ký của một thành viên hội đồng thành phố. Ích Kỷ thắc mắc, *Tại sao cô ta ngồi trên một trong các ngai này nhỉ?* Trong trường cô chưa bao giờ nổi trội hơn cậu. Cô đã tốt nghiệp trước cậu một năm. Cậu thật sự không biết cô cách cá nhân vì bản chất kín đáo của cô.

Cô bước lên phía trước, Vệ Binh Trưởng dừng lại và cúi chào cô. Cô chào Ích Kỷ bằng một cái ôm và nụ cười ấm áp. "Chào mừng đến Affabel. Tôi là Kiên Nhẫn. Jalyn bảo tôi nói chuyện với cậu trước khi cậu diện kiến Ngài. Tôi là một trong số lãnh đạo của ngài tại Affabel."

Ích Kỷ nói mà không suy nghĩ, "Một người cai trị ư? Sao cô có thể thành một người cai trị chứ? Cô chưa bao giờ làm bất cứ điều gì tại Endel." Cậu đỏ mặt khi nhận ra câu nói của mình quá lố bịch và vô cảm.

Kiên Nhẫn gật đầu như thể cô hiểu. "Đừng ngượng ngùng vì câu nói của cậu. Sự lừa dối không thể lẩn trốn bên trong sảnh này hay tại thành lớn. Cậu chỉ có thể nói thật mà thôi. Tại Endel, cậu quan tâm tới hình ảnh và danh tiếng. Điều này dạy cho nhiều người nói dối trong khi họ không biết sự ngu dại mình. Ở đây lời nói rất quan trọng, nhưng động cơ và ý định còn quan trọng hơn, vì ở đây tất cả đều được phơi bày. Cậu sẽ sớm học được điều này khi bị phán xét vì mọi lời nói mà cậu đã nói tại Endel."

Ích Kỷ la lên, "Mọi lời nói ư. Ý cô là từng lời từng chữ trong mỗi cuộc nói chuyện sao?"

Kiên Nhẫn đáp, "Đúng, mỗi lời. Nhớ câu nói của chúa Jalyn trong các sách cổ. 'Nhưng Ta bảo các người: Vào ngày phán xét mỗi người sẽ phải khai trình mọi lời nhảm nhí mình đã nói ra. Vì do lời nói, các người được tuyên xưng là công chính và cũng do lời nói, các người bị hình phạt.'[7] Các lời vô bổ là hư không, nhảm nhí, bất cẩn, tất cả đều trái ngược với bản chất của Jalyn."

Ích Kỷ thắc mắc, "Tôi đã luôn nghĩ ta sẽ phải giải trình

về những lời nói dối trắng trợn hay các sự thật quan trọng mà ta đã nói, cùng với các việc lành và các thành tựu lớn mà ta đạt được chứ." Cậu suy nghĩ một hồi, sau đó kết thúc, "Tôi sắp đối diện cái gì vậy?"

Kiên Nhẫn trả lời, "Sách cổ nói rõ, 'Phần thưởng của ngươi tùy thuộc vào những gì ngươi nói và làm.'[8] Nên cậu sẽ bị phán xét không chỉ vì mọi thứ cậu đã làm mà luôn cả mọi lời cậu đã nói. Điều này bao gồm những lời xấu, tốt và thậm chí là nhảm nhí ra khỏi miệng cậu. Tuy nhiên, không chỉ có lời nói và việc làm của cậu bị tra xét. Mà các động cơ đằng sau đó cũng sẽ bị phán xét. Cậu cũng sẽ bị phán xét bởi các suy nghĩ cậu chấp nhận nữa. Đừng quên là sự phán xét của Jalyn là công bình, 'dò xét lòng dạ và ý tưởng.'[9] Chính ngài đã nói, 'Ta là Jalyn, ta dò xét lòng dạ, thử nghiệm tâm can,để báo trả mọi người tùy theo nếp sống họ,tùy theo kết quả việc họ làm.'[10]Ngài không chỉ dò xét mọi hành động, mọi lời nói mà cả ý định đằng sau đó nữa."

Kiên Nhẫn nói tiếp, "Đây là lí do cậu sốc nặng khi thấy tôi trên ngai. Sự phán xét của cậu về tôi dựa theo các thành tựu của tôi theo ánh sáng của Endel. Sự phán xét của Jalyn theo một ánh sáng khác; đó là ánh sáng mà giờ cậu bắt đầu thấy và sẽ sớm nhìn thấy rất sống động. Người anh em yêu dấu của tôi, cậu sẽ nhận được một phần thưởng công bình cho đời sống của mình tại Endel."

Ích Kỷ trước đây chưa hề trải qua sự thật "khó nuốt" này. Nhưng nó được dầm thấm bởi tình yêu thương lớn lao, tình yêu mà cậu chưa bao giờ biết. Giờ cậu biết Jalyn ắt hẳn là một vị vua cai trị có tình yêu thương và lòng trắc ẩn, vì cậu đã nếm biết một mức độ nào đó từ chính người cai trị dưới quyền. Những lời của Kiên Nhẫn là lời sửa trị được bọc bởi tình yêu thương. Cậu nhận ra tình yêu thương không phải là làm người khác hài lòng mà là nói ra sự thật.

Kiên Nhẫn nghiêng đầu. "Vua của cậu đang đợi." Nói rồi, cô bước trở lại ngai của mình và Vệ Binh Trưởng ra hiệu cho Ích Kỷ đi một mình đến trước ngai. Vệ binh sẽ

chờ ở hàng bục thấp hơn nơi có ngai của những người cai trị dưới quyền.

Ích Kỷ Đứng Trước Jalyn

Như được hướng dẫn, Ích Kỷ cẩn thận lên các nấc thang tới bục cao ngay phía dưới cái ngai hùng vĩ. Rồi cậu nhìn lên và ngắm nhìn vua. Không ai trong toàn bộ hội chúng đẹp đẽ, rạng rỡ và oai hùng như Jalyn. Uy nghi ngài thật quyến rũ và tuyệt vời. Ích Kỷ chưa bao giờ thấy ai như vị vua này. Ngay lập tức cậu biết không ai có thể chống cự lại sự khôn ngoan và sức mạnh của vua.

Nhìn chằm chằm vào mắt Jalyn lần đầu, Ích Kỷ nhận ra vua dịu dàng và kinh khiếp hơn cậu tưởng tượng. Hai mắt ông nhìn chằm chằm xuyên thẳng Ích Kỷ, cậu cảm thấy mình trần trụi. Rõ ràng là ở đây không có điều nào về cậu bị che giấu. Ích Kỷ mất hết tự tin về một sự phán xét khoan hồng, nhưng cậu không còn quan tâm. Giờ cậu khao khát lẽ thật hơn bất cứ thứ gì khác.

Jalyn nói, "Chào mừng Ích Kỷ vào vương quốc của ta. Ta đã trông chờ giây phút này. Người là một người cai trị dân ta tại Endel. Ngươi xứng đáng được cai trị và ngồi trên một ngai tại Affabel không ư?"

Một người thường rất tự tin, lời lẽ phong phú này bây giờ lặng thinh. Cậu từng cảm thấy mình có thể làm tốt công việc lãnh đạo tại Affabel, nhưng sau tất cả những cuộc nói chuyện của cậu trong Sảnh Lớn, cậu tưởng tượng các suy nghĩ của mình hình như bị ảo giác.

Jalyn hỏi một người cai trị dưới quyền ở gần, "Ích Kỷ đã ảnh hưởng được bao nhiêu công dân cho vương quốc này?"

Người cai trị đáp, "Thưa chúa, chỉ hơn năm ngàn thôi ạ."

Ích Kỷ thốt lên, "Sao có thể thế được. Cô ta là thư ký còn tôi là thị trưởng. Sao con số của tôi quá ít còn của cô ta lại quá nhiều như thế?

Jalyn trả lời như đinh đóng cột, "Ta không hỏi bao

nhiêu người được ảnh hưởng mà bao nhiêu người được ảnh hưởng cho vương quốc!"

Giọng ngài mềm lại nhưng vẫn kiên quyết. "Thậm chí thầy giáo cũ của ngươi –Thúc Đẩy – giờ được biết là Khiêm Nhường – có nhiều ảnh hưởng lên đời sống người ta hơn cậu. Tuy nhiên, rất ít ảnh hưởng đó mở rộng sang thế giới này. Đó là lí do ông ta không phải là người cai trị trong thành. Sự ảnh hưởng còn lại qua Ngai Phán Xét này phù hợp với các đường lối và vương quốc của ta."

Jalyn nói tiếp, "Hãy để ta nói cho ngươi một số cách Kiên Nhẫn đã ảnh hưởng hơn năm ngàn người. Cô vui mừng dâng hiến cho trường học, cả tài chính lẫn sự phục vụ. Vì thế, tất cả những ai được lợi từ chức vụ của nhà trường được quy cho cô ấy."

Ích Kỷ biện bạch, "Nhưng tôi cũng dâng hiến cho trường mà."

Jalyn trả lời, "Các đóng góp của ngươi được thúc đẩy bởi ao ước xoa dịu lương tâm của mình hoặc để giữ thanh danh của mình. Vì điều này mà ngươi đã nhận đủ phần thưởng của mình tại Endel. Còn Kiên Nhẫn dâng hiến bởi lòng nhiệt huyết dành cho vương quốc và tình yêu dành cho con người.

"Kiên Nhẫn đã dẫn một người có tên Tàn Bạo đến phục vụ ta. Lúc này anh đang ở Sảnh Sự Sống chờ đợi sự phán xét mình. Anh sẽ được đặt tên lại là Nhà Truyền Giảng vì anh đã trở thành một người truyền đạt tuyệt vời các đường lối ta. Cá nhân anh đã ảnh hưởng hơn một ngàn cuộc đời cho vương quốc. Tất cả những đời sống mà anh xây dựng được tính vào tài khoản của Kiên Nhẫn vì cô đã dẫn anh đến phục vụ ta và hỗ trợ ngôi trường đã đào tạo anh."

Ích Kỷ nhớ Tàn Bạo từ Endel. Cậu nghĩ Tàn Bạo quá sốt sắng trong các niềm tin của mình. Anh là một ký giả góp phần cho báo cộng đồng và thường trong các cột báo nói về việc công dân thiếu sự kết ước với Affabel. Anh cũng tập hợp vô số người dân Endel để liên lạc với các thành viên hội đồng và đòi hỏi sự hỗ trợ của họ cho việc

mở rộng trường. Anh bày tỏ sự không hài lòng của mình khi Ích Kỷ thay đổi phiếu bầu và không chịu cấp đất cho trường. Vì những lí do này mà Ích Kỷ không thích Tàn Bạo. Giờ cậu cảm thấy xấu hổ khi nhận ra tất cả những gì Tàn Bạo ủng hộ là phù hợp với sự mở rộng của Affabel. Sao Ích Kỷ lại bị che mắt đến thế cơ chứ?

Jalyn tiếp tục cho thấy những cách khác mà Kiên Nhẫn đã ảnh hưởng đời sống của người dân Endel cho vương quốc. Có nhiều điều nhỏ nhặt tích tiểu thành đại. Cô đối xử tử tế với mọi người xuất phát từ tấm lòng yêu thương chân chính. Cô hào phóng với những người thiếu thốn, và cô kiên quyết với lập trường về lẽ thật của mình.

Khi vua nói xong về Kiên Nhẫn, ngài dò xét đời sống của Ích Kỷ. Như Kiên Nhẫn đã nói trước, mọi động cơ, lời nói và việc làm đã được đánh giá.

Ích Kỷ nhìn thấy việc lành cậu đã làm trong danh của vua nhưng cậu bị choáng ngợp bởi nhiều việc làm của cậu được thúc đẩy bởi sự bảo vệ bản thân, danh tiếng và các động cơ ích kỷ. Tới lúc phần ôn lại kết thúc, Ích Kỷ cảm thấy chắc chắn mình bị hình phạt.

Cậu khóc trước mặt vua, "Tôi xứng đáng bị hình phạt cả phần đời còn lại. Tôi xứng đáng ở xứ Cô Đơn! Tôi đã lãng phí quá nhiều và kết quả sinh lợi quá ít so với các ta-lâng và trách nhiệm tôi có." Nỗi đau mà Ích Kỷ cảm nhận không thể miêu tả, những giọt nước mắt lăn dài trên má. Người đàn ông từng rất tự tin trước khi bước vào Sảnh Lớn giờ như ngàn cân treo sợi tóc. Tất cả những gì cậu còn lại là hy vọng về lòng thương xót, nhưng ngay cả điều này cậu không thật sự tin là mình xứng đáng. Cậu chuẩn bị đón cú sốc khi chờ đợi nghe vua thông báo hình phạt của cậu sang xứ Cô Đơn.

Sau thời gian yên lặng như tờ, cuối cùng vua nói, "Ích Kỷ, ngươi là đầy tớ ta. Ngươi tin ta và đầu phục quyền làm chúa của ta, dù ngươi đã lãng phí quá nhiều. Ta yêu mến ngươi và ta chào đón ngươi vào vương quốc của ta trong phần đời còn lại."

Ích Kỷ ngạc nhiên. Cậu nhìn lên, sau đó bật khóc – không phải vì buồn nhưng vì sự vui mừng lớn. Cậu choáng ngợp bởi lòng thương xót và sự tốt lành của vua lớn này. Trong nháy mắt, phần lớn những gì cậu đã nghe về phẩm cách của Jalyn đã trở nên rõ ràng. Chỉ vài giây trước, cậu cảm thấy sự xử đoán và đau đớn mà cậu chưa bao giờ tưởng tượng có thể tồn tại. Cậu chẳng xứng đáng điều gì ngoại trừ bị ruồng bỏ. Cậu đáng bị đoán phạt; sự tra xét đời sống cậu cho thấy điều đó. Giờ, với những lời dịu dàng và tử tế nhất có thể tưởng tượng được, vị vua oai nghi chào đón cậu vào thành hùng vĩ. Thật là lòng thương xót lớn lao! Một tình yêu kì diệu!

Ích Kỷ vừa chứng kiến gần như mọi thứ mình đã làm tại Endel bị thiêu đốt, nhưng cậu vẫn nghe những lời này, "Ta yêu mến ngươi và ta chào đón ngươi vào vương quốc của ta." Cậu hiểu những gì bạn của cậu là Thỏa Lòng đã nói là đúng. Bất cứ thứ gì cậu nhận đều nhiều hơn thứ cậu xứng đáng.

Vua lại nói một lần, "Ích Kỷ, ngươi sẽ không còn được biết đến theo tên cũ nữa. Này, ta cho ngươi một tên mới. Trong vương quốc của ta ngươi sẽ được biết đến là Khiêm Tốn. Ta đã chuẩn bị cho ngươi một chỗ ở tại miền đồng bằng, nghề của ngươi là chuyên làm về phong cảnh. Dù ngươi sẽ không là một lãnh đạo trong thành này, nhưng ngươi sẽ hỗ trợ ta cai trị các vương quốc bên ngoài."

Ích Kỷ hỏi, "Cai trị với ngài tại các vương quốc bên ngoài sao?

Jalyn trả lời, "Tất cả những ai sống trong thành này đều là những người cai trị. Vương quốc của ta trải rộng tới mọi ngóc nghách xa nhất của hành tinh, có nhiều thành phố khác trong vương quốc của ta. Các công dân của các thành bên ngoài này chưa trải qua sự huấn luyện tại Endel như các công dân Affabel, họ cũng chưa đối diện sự phán xét. Nên họ không có các khả năng cao như các công dân của thành này. Dù ngươi sẽ không phải là một lãnh đạo trong thành Affabel, ngươi sẽ hỗ trợ ta điều hành sự cai trị của ta toàn cầu. Công việc cụ thể của ngươi sẽ là

lãnh đạo qua việc phục vụ và huấn luyện tất cả những người làm phong cảnh trong hai mươi thành tại lục địa Bengilla."

Ích Kỷ cúi đầu xuống và khóc lóc. Sự tốt lành của vua thật choáng ngợp.

Vua đi bộ lại một cái bàn và nhặt lên cái gì đó, sau đó quay lưng và tiến về Khiêm Tốn. Ngài đi xuống bục và nói, "Giờ, hãy lấy và ăn trái cây này."

Khiêm Tốn lấy trái cây từ tay Jalyn và ăn. Đó là thức ăn ngon nhất cậu từng nếm. Dường như nó tẩy rửa tâm trí và tấm lòng cậu. Suy nghĩ cậu ngập tràn tình yêu thương lớn lao và ao ước phục vụ. Khi ăn, cậu được thanh tẩy khỏi sự đau đớn và các suy nghĩ tối tăm trước đó. Cậu cảm thấy tươi mới, hạnh phúc, tràn đầy đức tin và hy vọng. Cậu không mất nhiều thời gian để kết luận rằng trái cây là từ cái cây Sự Sống nổi tiếng mà các thầy giáo đã nói trong lớp. Nụ cười rạng rỡ ngập tràn khuôn mặt Khiêm Tốn khi Jalyn thỏa thích ngắm nhìn cậu.

Sau đó Jalyn nói, "Hãy quay người lại và nhìn về phía gia đình của mình."

Khiêm Tốn cẩn thận quay người lại. Cậu vẫn cảm thấy khá xấu hổ, biết rằng mọi người đã nghe và thấy các chi tiết đời sống của cậu. Khi đã xoay hết người, đám đông hò reo với tiếng vỗ tay và la hét vui mừng. Âm nhạc nổi lên, và một số công dân nhảy múa. Khiêm Tốn không thể tin tình yêu thương và sự chấp nhận cậu cảm nhận được từ các công dân rạng ngời này. Đó là phương thuốc đem lại sự chữa lành hoàn toàn khỏi tất cả lỗi lầm của cậu tại Endel.

Khiêm Nhường quay người lại và nhìn thấy nụ cười rạng rỡ và vui mừng trên khuôn mặt Jalyn. Đó là lúc cậu nhìn thấy hai con mắt của vua. Đôi mắt nhìn Khiêm Tốn bằng tình yêu thương và sự ấm áp mà cậu chưa bao giờ thấy trước đó. Giờ cậu có thể đọc được các suy nghĩ của Jalyn, như Kiên Nhẫn và những người khác đã đọc. Đó là những suy nghĩ chấp nhận, vui mừng và mong đợi những năm hân hỉ đến với người công dân mà ngài yêu mến nhiều này. Khiêm Nhường quỳ gối xuống và cảm ơn vua.

Vua đỡ cậu dậy, ôm chầm lấy cậu bằng một nụ cười và nói, "Chào mừng ngươi."

Sau đó Khiêm Tốn được hộ tống đến nơi của mình về rìa của khán phòng, tại đó cậu chờ đợi sự phán xét đồng bào Endel của mình. Mỗi giọt nước mắt đã được lau ráo. Không còn sầu thảm, đau đớn hay khóc lóc. Những điều cũ đã qua.

Yêu Thương Và Sự Phán Xét Của Cô

Buổi sáng cứ trôi dần và tất cả công dân được gọi ra khỏi Sảnh Sự Sống – ngoại trừ Yêu Thương. Cô còn lại một mình. Đây không phải là một gánh nặng vì căn phòng đầy những cuốn sách đẹp do các tác giả từ thành phố viết. Cô đang đọc *Sử Ký II của Affabel* thì Vệ Binh Trưởng đến gặp cô. Người dịu dàng nói, "Yêu Thương, vua của cô đang đợi cô."

Sự vui mừng trào dâng trong lòng cô. Giờ cô có đặc ân ngắm xem người cô mong được gặp và yêu thương. Cô đã chờ đợi nhiều năm cho giây phút này, và giờ là lượt của cô. Vệ Binh cười khi cô lại gần, và họ cùng đi bộ tới Sảnh Lớn.

Khi những cánh cửa Sảnh Lớn mở ra, Yêu Thương choáng ngợp bởi sự hùng vĩ cô nhìn thấy. Tuy nhiên, sự tập trung của cô là cái ngai đằng xa của Jalyn. Tới lúc này tất cả những gì cô có thể thấy là hình bóng của ngài. Hai mắt cô nhìn qua khán giả là công dân rạng rỡ của Affabel. Cô nghĩ, *Thật là những con người phi thường. Làm sao mình có thể gọi những người nam, người nữ rạng rỡ này là những người ngang hàng với mình chứ?*

Cô thấy các công dân đều cúi chào khi cô đi qua. Tại sao những người nam, người nữ oai nghiêm này lại cúi chào cô? Họ đẹp trai, đẹp gái, mặc các trang phục chói sáng khi cô tiến về ngai. Họ trông như thể là các siêu nhân. Sao những người như thế lại cúi chào, đặc biệt là cúi chào cô?

Yêu Thương nhận ra vài người cô biết từ Endel. Nụ

cười của họ đầy sự phấn khởi và tình yêu dành cho cô. Cô muốn dừng lại và ôm mỗi người, nhưng cảm nhận đây không phải thời điểm thích hợp. Cô thấy Thô Lỗ và cô không thể chịu được. Cô chạy tới và ôm chầm lấy anh ta. Hai người vui mừng với nhau.

Sau khi ôm chào, Thô Lỗ cúi chào cô và nói, "Chào mừng đến nhà mới của cô."

Yêu Thương nói, "Sao anh lại cúi trước tôi vậy Thô Lỗ? Tôi không phải là thần để anh phải thờ lạy đâu."

Người công dân rạng ngời trả lời, "Có một sự khác biệt giữa sự thờ lạy và tôn trọng. Chỉ có chúa chúng ta mới được thờ lạy, nhưng trong vương quốc này chúng tôi tôn trọng những người đã phục vụ chúng tôi tốt tại Endel. Chúng tôi cũng tôn trọng những người cai trị giữa vòng chúng tôi. Chúng tôi đã không hiểu được tầm quan trọng của sự tôn trọng tại Endel.

"Yêu thương, tại Endel cô đã phục vụ tôi. Nếu không vì sự vâng lời của cô đối với vua, thì tôi sẽ không bao giờ ở đây; tôi sẽ ở trong xứ bị bỏ là xứ Cô Đơn. Đầu tiên và trước hết tôi mắc nợ và biết ơn vua, nhưng tôi cũng biết ơn và mắc nợ cô. Thật là niềm vui để tôi phục vụ và tôn trọng cô trong cả phần đời còn lại."

Anh nói tiếp, "Yêu Thương, tên của tôi không còn là Thô Lỗ nữa. Chúa Jalyn đã đổi tên của tôi thành Sự Phục Hòa tại Ngai Phán Xét. Có thể tôi là người được bày tỏ lòng thương xót lớn lao nhất trước vị vua của chúng ta."

Yêu Thương trả lời, "Được Phục Hòa ư, tên tuyệt đẹp. Bạn thân ơi, tôi không giúp đỡ anh tại Endel để anh phải phục vụ báo trả tôi đâu. Tôi làm điều đó vì tôi yêu thương anh và quan tâm đến đời sống và số phận của anh."

"Các động cơ của cô chính xác là lí do tôi tôn trọng và phục vụ cô. Cô sẽ được vua ban thưởng lớn. Cô làm việc bởi tình yêu dành cho Jalyn. Cô không bao giờ giúp đỡ để có sự nhìn nhận từ các đồ đệ hay để nhận phần thưởng. Jalyn vui thỏa nơi người nào giúp đỡ người khác bởi tình yêu thương. Điều rất quan trọng là khi

ở Endel ta cần hiểu được tấm lòng của ngài, không chỉ khải tượng của ngài. Người chị em yêu dấu, cô đã làm cả hai và động cơ lòng của cô đã truyền lửa cho tôi. Đây là lí do tôi giúp đỡ rất nhiều người một cách đầy nhiệt huyết trong tuần cuối của mình tại Endel. Giờ tôi đã được ban thưởng rời rộng cho công khó của mình, dù nó rất ngắn ngủi."

Yêu Thương cười, "Được Phục Hòa, tôi rất vui cho anh. Tôi sẽ phục vụ anh trong cả phần đời của mình."

Được Phục Hòa trả lời, "Yêu Thương, cô nói như thể một người đã sống tại Affabel nhiều năm vậy, trong thành lớn này chúng tôi sống để phục vụ nhau. Đúng vậy, ai trong chúng tôi là lãnh đạo là những người đầy tớ vĩ đại nhất ở đây. Chúng tôi có trách nhiệm nặng nề nhất, và niềm thỏa thích của chúng tôi là mang trách nhiệm đó. Nó khác với tại Endel. Ở đây các lãnh đạo không tìm cách để được phục vụ, nhưng vui mừng vì họ được trao các trách nhiệm lớn hơn để giúp đỡ. Niềm vui lớn nhất của bất cứ công dân nào ở đây là phục vụ vua của chúng ta trước hết, thứ hai là các công dân như mình – đặc biệt là những người ảnh hưởng chúng ta tại Endel – và cuối cùng là các công dân của các vương quốc bên ngoài, cô sẽ sớm biết về họ."

Được Phục Hòa kết luận, "Người chị em yêu dấu của tôi, tôi tự hào về cô. Hãy đến với vua của mình đi. Ngài nóng lòng gặp cô và ban thưởng cho cô vì sự phục vụ của cô dành cho Ngài." Nói rồi, hai người ôm nhau. Yêu Thương lại đi cùng vệ binh và họ tiến về phía ngai.

Yêu Thương Đứng Trước Jalyn

Các đặc điểm của Jalyn giờ có thể quan sát rõ vì Yêu Thương chỉ cách ngai khoảng 25 mét. Khi cô đi qua những người cai trị dưới quyền, cô đã không để ý đến việc họ cúi chào, cô chằm chằm nhìn vào Jalyn. Cô kinh ngạc bởi sự uy nghi hùng vĩ của Ngài.

Yêu Thương leo lên các bậc và khi đến sàn cô sấp người trước vua. Jalyn bước xuống và đỡ cô đứng dậy. Ngài nói cách trìu mến, "Yêu Thương, đầy tớ thân yêu của ta, chào mừng đến với vương quốc. Ta đã mong chờ giây phút này, để trực tiếp gặp con."

Yêu Thương trả lời, "Thưa vua, chính con mới là người phải trông ngóng giây phút này. Ngài là vua của con. Giờ con hy vọng được ở trong sự hiện diện của vua trong phần đời còn lại để con có thể phục vụ ngài đầy đủ hơn."

Sau đó vua nói, "Hãy đến và sở hữu vương quốc mà ta đã chuẩn bị cho con từ khi sáng thế. Ta đói con đã cho ta ăn, ta khát con đã cho ta uống; ta là khách lạ con đã nhận ta vào nhà mình, bị trần truồng con đã cho ta mặc, ta ốm con đã chăm sóc ta, trong tù con đã tới thăm ta."

Yêu Thương bị sốc, cô trả lời, "Chúa ơi, khi nào con thấy ngài đói mà cho ngài ăn, ngài khát mà cho ngài uống? Con đã thấy ngài, một khách lạ, và mời ngài vào nhà, hay trần truồng mà mặc cho ngài khi nào? Khi nào con thấy ngài ốm hay trong tù mà tới thăm ngài?

Vua trả lời, "'Thật, Ta bảo cùng các con, hễ các con làm điều đó cho một trong những anh em hèn mọn nhất của Ta, tức là đã làm cho Ta vậy."[11]

Sau đó Jalyn cho Yêu Thương thấy cô đã giúp đỡ ngài nhiều như thế nào bằng cách phục vụ dân sự ngài và làm theo các luật pháp ngài. Đời sống cô được quay lại, mọi lời nói, việc làm, suy nghĩ, và động cơ lòng của cô. Mọi thứ được bày tỏ - sự phục vụ của cô, sự dâng hiến của cô cho trường, và tình yêu thương cô bày tỏ cho các công dân, việc cô từ chối dự phần vào các hoạt động hay sự bàn luận không đứng đắn và bất cẩn, chịu bắt bớ vì nhiệt huyết với Jalyn, và công khó của cô nhằm phục vụ người khác qua nhà hàng, sự giúp đỡ của cô đối với các linh hồn ngoan cố, để nhiều giờ khác cưu mang và than khóc cho những người hư mất, các lập trường cô giữ nhằm tuân thủ triệt để các đường lối của Jalyn, việc cô bị loại khỏi các cuộc họp xã hội vì cớ sự sốt sắng của cô giành cho Jalyn, việc cô từ

chối không nói nghịch các công dân dự phần vào sự đàm tiếu, và danh sách tiếp tục kéo dài.

Yêu Thương bị sốc về tất cả những cách thức mà cô đã tác động và ảnh hưởng lên người khác. Nhiều trong số những việc cô đã làm để đem vinh hiển cho Jalyn không được lên kế hoạch hoặc suy nghĩ kỹ càng. Cô chỉ làm theo cẩn thận lối sống được dạy dỗ trong sách cổ.

Có vài điều Yêu Thương đã làm bị thiêu đốt đi. Điều này khiến cô rất buồn và hối hận vì những cơ hội cô đã bỏ lỡ hay vì những lỗi cô đã phạm. Tuy nhiên, chỉ có một phần nhỏ trong số phần lao công của cô bị mất.

Phần Thưởng Của Yêu Thương

Sau phần ôn lại những lời nói và suy nghĩ cuối cùng của cô, vua nhìn sang một người cai trị dưới quyền ngồi gần và hỏi, "Yêu Thương đã ảnh hưởng bao nhiêu cuộc đời cho vương quốc của ta?"

Người cai trị trả lời, "Thưa chúa là 5.183 người. Hơn 1/6 số dân trong cộng đồng."

Yêu Thương ngạc nhiên, "Làm sao có thể nhiều thế được?"

Jalyn đáp, "Hãy nhớ lại sách cổ mà ta đã hứa 'gia tăng hạt giống của anh chị em. Ngài cũng sẽ làm cho hoa quả công chính của anh chị em sinh sôi nẩy nở thêm nhiều.'[12]Yêu Thương này, vương quốc của ta làm việc trên nguyên tắc nhân cấp."

Sau đó vua cho thấy chi tiết hơn thể nào các nỗ lực vâng lời của cô đã được nhân cấp để ảnh hưởng nhiều người, dù cô không phải là lãnh đạo trong cộng đồng. Các hiệu ứng gợn sóng thật đáng kinh ngạc. Jalyn nói thêm, "Như Kinh Thánh chép: Ngài đã ban phát rộng rãi Ngài an cho kẻ nghèo khó. Sự công chính của Ngài tồn tại đời đời."[13] Một đời sống đầu phục ta sẽ kết quả trong một hiểu ứng lan tỏa, là điều mà không một công dân nào biết đầy đủ cho đến khi họ đứng trước Ngai Phán Xét này. Vì lí do này, nhiều người đã không vâng lời trong các vấn đề

nhỏ vì họ xem nó không quan trọng. Nhưng thường chính những việc tưởng như không quan trọng lại sản sinh mùa gặt lớn lao nhất trong vương quốc này. Chìa khóa là sự vâng lời của con dù hoàn cảnh thế nào đi chăng nữa."

Sau đó Jalyn nói, "Yêu Thương, con có thấy ngai trống bên trái con, gần ngai của ta không?

Cô trả lời, "Dạ, chúa ơi, con thấy."

"Đây sẽ là ngai của con, con sẽ ngồi lên và cai trị với ta trong cả phần đời của mình."

Yêu Thương hoàn toàn bị sốc, "Chúa ơi, con không xứng đáng để cai trị. Con chỉ là một người chủ nhà hàng. Có nhiều người được ơn hơn con. Sao con có thể cai trị với ngài trong một vương quốc hùng vĩ như thế? Ích Kỷ là một lãnh đạo tuyệt vời trong cộng đồng của chúng con. Cậu ấy thì sao ngài? Xin cho con một công việc mà chỉ phục vụ ngài và dân sự ngài mà thôi."

Jalyn đáp, "Ích Kỷ ở bên rìa của Sảnh Lớn và người sẽ là một người làm về phong cảnh tại các khu vực đồng bằng của thành phố. Người cũng sẽ phục vụ những người làm phong cảnh tại các thành phố được chọn, bên ngoài. Tuy nhiên, con sẽ là một người cai trị bởi cớ tình yêu thương con bày tỏ với ta và dân sự ta. Sự bền đỗ, sự trung thành và sự khiêm nhường của con đảm bảo cho con vinh dự này. Con không nhớ các lời ta ở sách cổ sao? 'Vì hễ ai tự tôn cao sẽ bị hạ xuống; ai hạ mình xuống sẽ được tôn cao.'[14]Con không chỉ cai trị với ta, nhưng ta đã chuẩn bị một căn nhà sáng chói dành cho con ở bờ đông của Biển Lớn, gần nhà ta tại Trung Tâm Hoàng Gia. Ta biết con rất thích con nước và tiếng sóng, nên ta ban cho con điều con ao ước và thích thú. Ta ban cho tất cả các đầy tớ trung tín điều mà lòng họ ước ao."

Yêu Thương không nói nên lời.

Vua nói tiếp, "Con sẽ là thị trưởng trên mười quận trong thành phố. Có mười một thị trưởng khác cùng với con, giám sát tổng cộng 120 quận trong thành Affabel. Con sẽ làm việc sát cánh với ta cùng với bảy mươi bảy

những người cai trị khác trong thành phố của chúng ta, họ là những người ngồi trên những cái ngai này. Những người cai trị khác có thẩm quyền cai trị trên các lĩnh vực như giáo dục, sản xuất, giải trí, nghệ thuật và vài lĩnh vực khác. Bảy mươi bảy người cai trị, Cha ta, và ta là người lên kế hoạch, tiên đoán và giám sát sự sống tại Affabel. Con sẽ là một trong số cố vấn và là người liên lạc đáng tin cậy giữa các công dân và ta.

"Con không chỉ cai trị với ta trong thành này, luôn cả bảy mươi bảy người cai trị, con cũng sẽ có quyền lãnh đạo trên các thành phố thuộc vương quốc bên ngoài. Ta giao cho con hai mươi thành phố tại lục địa Bengila. Con sẽ là thủ tướng của lục địa này. Tất cả những ai sống và lãnh đạo ở đó sẽ báo cáo với con. Con chỉ báo cáo với ta thôi."

Khi Jalyn nói những lời này với Yêu Thương, Khiêm Tốn đứng phía sau, đầy sự vui mừng vì bạn cùng lớp của mình. Tuy nhiên, sự vui mừng của cậu được trộn lẫn với cảm giác hối tiếc khi cậu nghĩ mình đã có cơ hội để ảnh hưởng hàng ngàn đời sống cho vương quốc nhưng đã không làm. Cậu đã có thể thuộc trong số những người cai trị dưới quyền, được đặc ân làm việc trực tiếp với Jalyn. Cậu biết ơn vì được chấp nhận vào vương quốc Affabel, nhưng cậu nhận ra mình đã lãng phí thời gian trong lúc tá túc tại Endel và điều đó sẽ ảnh hưởng cuộc đời 130 năm còn lại của cậu.

Sau đó vua nói với Vệ Binh Trưởng, "Hay đem mão trụ của người chiến thắng và trượng cai trị đến cho ta."

Khi Jalyn đã nhận lấy nó, vua đặt mão triều lên đầu của Yêu Thương. Vua tuyên bố, "Hoàn thành tốt, con là đầy tớ đáng tin cậy. Con đã trung tín với những điều nhỏ ta giao, nên con sẽ là thị trưởng của mười quận và hai mươi thành phố làm phần thưởng."[15]

Sau đó vua trao cây trượng cho cô và nói, "Con sẽ không còn được gọi là Yêu Thương nữa, vì ta cho con một tên mới. Con sẽ được gọi là Người Chiến Thắng Hân Hoan. Vì chẳng phải ta đã nói trước với các cư dân Endel, 'Người nào thắng và giữ các công việc của Ta cho đến cuối

cùng sẽ được Ta ban thẩm quyền cai trị các nước. Người ấy sẽ chăn dắt họ bằng một cây gậy sắt, và đập tan chúng như đồ gốm, cũng như Ta đã nhận uy quyền đó nơi Cha Ta, sao'?"[16]

Jalyn lại chỗ cái bàn còn lại miếng trái cây cuối cùng. Vua đem tới cho Người Chiến Thắng Hân Hoan và nói, "Bạn thân của ta và là người đồng cai trị, con có thể ăn trái cây Sự Sống."

Khi Người Chiến Thắng Hân Hoan ăn, cô kinh nghiệm một sự thanh tẩy quyền năng và thánh hóa, như những người khác đã kinh nghiệm khi ăn thức ăn ngon nhất này. Các suy nghĩ của cô ngập tràn tình yêu thương lớn lao hơn, và ao ước phục vụ của cô được mở rộng tới một mức độ lớn cô không biết trước đó. Cô được thanh tẩy khỏi nỗi đau trước đây và suy nghĩ tăm tối của Endel. Tất cả mọi sự được làm nên mới. Cô hoàn toàn cảm thấy tươi mới, hạnh phúc và tràn đầy hy vọng và đức tin. Cô nhìn lên Jalyn và cười. Sau đó, không biết đích xác vì sao, họ cùng nhau cười vui mừng. Đây là sự khởi đầu của tình bạn trọn đời.

Jalyn hộ tống Yêu Thương lên ngai của ngài và nói, "Người Chiến Thắng Hân Hoan, hãy quay lại và nhìn về phía gia đình của con."

Cô quay sang tiếng vỗ tay như sấm rền vang. Âm thanh nhảy nhót vui mừng rộn ràng và tràn ngập khán giả. Cảnh tượng này còn hơn là chứng kiến tại ngai phán xét. Bầu không khí đầy dẫy sự vui mừng rộn ràng và chúc mừng. Nụ cười rạng ngời khỏa lấp khuôn mặt của Người Chiến Thắng Hân Hoan, và sự tuôn đổ tình yêu lớn lao như thế đã làm cô ngạc nhiên. Vua choàng tay ôm cô và với niềm vui hân hoan, vua tuyên bố, "Hoàn thành tốt lắm, người đầy tớ tốt lành và trung tín, hãy bước vào chung vui với chủ của con!"[17]

Thế là kết thúc câu chuyện của chúng ta về vua lớn, các đầy tớ của người và vương quốc Affabel.

Một Lời Chỉ Giáo Và Lưu Ý

Trong chương này chúng ta đã thấy thoáng qua thế nào là sự phán xét các thánh đồ. Tôi không thể quá nhấn mạnh sự thật là vinh hiển của Ngai Phán Xét của Đấng Christ sẽ lớn lao hơn bất cứ vinh hiển nào được câu chuyện này miêu tả. Tuy nhiên chuyện ngụ ngôn này minh họa nhiều lẽ thật được phản ánh trong vương quốc của Đức Chúa Trời.

Các chi tiết của câu chuyện này không nhằm để thiết lập lẽ thật, trái lại chỉ để nhấn mạnh và chuyển tải lẽ thật mà thôi. Khi Chúa Giê-su kể các dụ ngôn, bạn thấy những điểm nhấn mà Ngài đưa ra qua các câu chuyện và không nên đi vào các tiểu tiết không thật sự quan trọng với lẽ thật Ngài muốn truyền đạt.

Cũng vậy, tôi đã nỗ lực để cẩn thận nhấn mạnh các điểm quan trọng của câu chuyện này mà nó quan trọng với vương quốc đời đời của Đấng Christ. Đến lúc bạn đọc xong cuốn sách này, bạn có thể đọc lại chuyện ngụ ngôn và sẽ lãnh hội nhiều điều sâu nhiệm hơn từ sự dạy dỗ của Kinh Thánh mà được trình bày ở các chương trước và sau này.

CHƯƠNG 9

THIÊN ĐÀNG

Còn tôi, tôi sẽ chiêm ngưỡng mặt Chúa trong sự công chính, khi tôi thức dậy, tôi sẽ thỏa nguyện trông thấy hình dạng Ngài.

- Thi Thiên 17:15

Bây giờ chúng ta hãy bàn về sự qua đời của người công bình. Có một nơi ở tạm thời dành cho người không tin, được gọi là âm phủ, và sau đó là nơi ở cuối cùng của họ, được gọi là Hồ Lửa. Cũng có hai nơi cư trú dành cho các tín hữu đã qua đời. Ngôi nhà hiện tại được đa số nói đến là thiên đàng, nhưng theo đúng Kinh Thánh thì nó được gọi là Giê-ru-sa-lem trên trời. Căn nhà cuối cùng của người công bình cũng sẽ được gọi là Giê-ru-sa-lem, nhưng nó sẽ tọa lạc trên đất. Đây là thành sẽ từ trên trời ngự xuống sau sự phán xét cuối cùng. Nó được gọi là Giê-ru-sa-lem mới (xem Khải Huyền 21:2).

Giê-ru-sa-lem Ở Trên Trời

> Nhưng anh chị em đến gần núi Si-ôn, gần thành phố của Đức Chúa Trời hằng sống, gần Giê-ru-sa-lem trên trời, gần muôn vàn thiên sứ hội họp và hội thánh của các con đầu lòng được ghi tên trên trời, gần Đức Chúa Trời là thẩm phán của mọi người, gần tâm linh của những người công chính đã được toàn hảo, gần Đức Giê-su là Đấng trung gian của giao ước mới... (Hê-bơ-rơ 12:22-24)

Giê-ru-sa-lem trên cao hay "Giê-ru-sa-lem ở trên trời" (xem Galati 4:26), là một thành phố, như được miêu tả là Affabel trong chuyện ngụ ngôn của chúng ta. Nó được xây

dựng trên một ngọn núi có tên Si-ôn. Cha và Con sống ở đó, cùng với vô số các thiên sứ. Hội chúng phổ thông và hội thánh của các con đầu lòng ở đó cùng với các thánh đồ Cựu ước và những ai trong Đấng Christ đã qua đời.

Để ý là "tâm linh của người công bình được làm cho trọn vẹn" cũng được tìm thấy trong thành này. Những người này là ai, vì tác giả đã liệt kê cả các thánh đồ Cựu ước lẫn Tân ước đã qua đời để nhận phần thưởng của mình?

Hãy nhớ rằng khi chúng ta được sinh lại bởi Thánh Linh của Đức Chúa Trời, chúng ta trở thành tạo vật mới. Tâm Linh chúng ta được làm cho toàn hảo theo hình ảnh của Đấng Christ và chúng ta được tìm thấy trong Ngài. Trong câu này tác giả không nói đến hồn hay thân thể con người, mà chỉ tâm linh của họ mà thôi. Cá nhân tôi tin điều này nói đến các thánh đồ phục vụ Chúa Giê-su trên đất này. Hãy suy nghĩ điều đó! Tác giả Hê-bơ-rơ thôi thúc chúng ta, "hãy vững lòng đến gần ngai ân sủng" (Hê-bơ-rơ 4:16). Ngai ân sủng tọa lạc giữa thành của Đức Chúa Trời, và lời mời này nói cho chúng ta là những người ở trên đất này. Có thể nào nhiều người sống trên đất này được nổi tiếng ở ngai trên trời vì họ thường đến qua lời cầu nguyện không?

Chúng ta là tâm linh có hồn –hồn là sự kết hợp của tâm trí, ý chí và tình cảm –hiện sống trong thân thể vật lý của chúng ta. Chúa Giê-su nói cách thức duy nhất chúng ta có thể thật sự thờ phượng Chúa là trong "tâm linh và lẽ thật" (Giăng 4:24). Phao-lô tái nhấn mạnh điều này: "Vì Đức Chúa Trời, Đấng tôi hết lòng phụng sự trong việc rao giảng Phúc Âm về Con Ngài, chứng giám cho tôi" (Rô-ma 1:9). Vì tâm linh chúng ta đã được tạo dựng theo hình ảnh Đức Chúa Trời và chúng ta đã được tái sinh, nên chúng ta có khả năng – qua huyết Chúa Giê-su và quyền năng Đức Thánh Linh – để bước vào ngai của Đức Chúa Trời bất cứ lúc nào chúng ta có nhu cầu hay muốn thờ phượng.

Thăm Viếng Thiên Đàng

Giê-ru-sa-lem ở trên cao hiện tọa lạc tại một nơi gọi là tầng trời thứ ba. Đó là một nơi có thật mà sứ đồ Phao-lô đã thăm viếng trước khi ông chết. Ông viết:

> Tôi phải tự hào, dù chẳng được lợi gì, về các khải tượng và mạc khải Chúa ban cho tôi. Tôi biết một người trong Chúa Cứu Thế, mười bốn năm trước đây đã được đem lên đến tầng trời thứ ba, hoặc trong thân xác hoặc ngoài thân xác, tôi không biết, chỉ có Đức Chúa Trời biết. Tôi biết người đó, hoặc trong thân xác hoặc ngoài thân xác, tôi không biết được, chỉ có Đức Chúa Trời biết, được đem lên tận Pa-ra-đi và nghe những lời không thể nào diễn tả mà loài người cũng không được phép nói ra. (2Cô-rinh-tô 12:1-4)

Các học giả Kinh Thánh đồng ý rằng Phao-lô đang nói về bản thân ông. Thật vậy, trong bản dịch NLT câu hai được ghi lại thế này, "Tôi được cất lên tầng trời thứ ba mười bốn năm trước." Để ý là Phao-lô không biết ông ở trong thân thể hay ngoài thân thể. Điều này chỉ có thể được giải thích bằng việc thiên đàng là một nơi có thật và là nơi vật lí. Tôi thấy có nhiều người nghĩ thiên đàng là một lĩnh vực vô hình nơi mà người ta bay lơ lửng như các hồn ma. Không, đó là một nơi vật lí có đường phố, cây cối, động vật, nhà cửa, nước non và nhiều thứ như vậy.

Tôi biết có vài người đã lên thiên đàng và quay về lại trái đất, giống như Phao-lô, nhưng hãy để tôi chia sẻ một trong những câu chuyện ưa thích của tôi. Tôi có một người bạn là mục sư tên là Greg. Tháng Mười năm 1979, trong buổi tối đầu tiên của chức vụ, ông từ buổi nhóm trở về nhà và thấy vợ mình quằn quại tại cầu thang và khóc thôi là khóc. Lập tức ông biết có điều gì đó không ổn. Ông biết ngay là đứa con trai mười tuổi Justin đã đem một bộ TV nhỏ vào phòng tắm để xem trận đấu bóng đang khi tắm. Nó vô tình kéo cái TV vào bồn tắm và bị điện giật.

Khi Greg tìm thấy con trai của mình, Justin tim không

còn đập, da thịt nó lạnh cóng và tái ngắt, mắt nó đã trợn ra, điều đó cho thấy não không có hoạt động. Greg đã được được đào tạo y tế và sơ cứu khi còn làm việc với tư cách phó cảnh sát của Sở Cảnh Sát Hạt Los Angeles, ông đã chứng kiến nhiều cái chết. Nếu ông rơi vào tình huống tương tự khi còn làm nhân viên cảnh sát, ông sẽ thông báo nạn nhân đã chết và gọi điều tra viên.

Nhưng Greg là một tín hữu biết về quyền năng của sự cầu nguyện. Ông bắt đầu cầu nguyện và thực hiện hô hấp nhân tạo cho con trai. Sau vài phút các nhân viên y tế đến, nên Greg nhường công tác y tế cho các chuyên gia đang khi tiếp tục cầu nguyện. Họ ở đó 45 phút mà cũng không làm cho Justin tỉnh lại. Máy điện tâm đồ luôn biểu thị đường thẳng. Các nhân viên y tế đâm ra lo đang khi chờ đợi xem thử còn cơ may cứu sống được hay không.

Cuối cùng Greg cầu nguyện, "Cha ơi, con không có thêm đức tin nữa. Con đã dùng hết đức tin của mình, nhưng con biết trong Lời Ngài Ngài nói về một đức tin khác." (Ông đang nói về ân tứ đức tin được nói trong 1 Cô-rinh-tô 12:9).

Greg nói ông cảm thấy có cái gì đó giống như một bàn tay trên đỉnh đầu của anh. Khi nói xong, ông cảm nhận một sức mạnh phi thường và thẩm quyền dấy lên trong tâm linh ông, và ông hét lên với con trai mình, "Con sẽ sống và chẳng chết đâu, trong Danh Giê-su!"

Thình Lình máy điện tâm đồ bắt đầu kêu tiếng bíp, và các cử động nhịp tim xuất hiện trên màn hình. Các nhân viên y tế nhảy lên phấn khích. Lúc họ đặt Justin xuống ghế và đưa vào xe cứu thương, mặt cậu từ tái ngắt đã trở nên hồng hào, mắt cậu hoàn toàn được hồi phục và cơ thể cậu ấm lại.

Greg rất phấn khởi. Con trai ông sống và khỏe lại. Ông có một câu chuyện phép lạ để kể cho tất cả những người bạn của mình về những gì Chúa đã làm. Điều ông không nhận ra lúc đó là cuộc chiến cho mạng sống của con trai ông chỉ mới mắt đầu.

Các bác sỹ báo là thằng bé bị hôn mê. Sau khi khám, họ phát hiện mô thận của cháu chảy ra ngoài ống thông. Điều này có nghĩa, nói theo ngôn ngữ của người bình thường, cơ thể của cháu đã ngưng hoạt động. Họ nói với Greg rằng nếu con trai ông sống, thì nó như người thực vật. Sau đó, họ báo cáo tuổi hoạt động theo cơ chế này của cháu sẽ như đứa bé ba tháng tuổi, có chỉ số IQ trông số 0,01.

Để kể vắn tắt câu chuyện, sau bảy tháng gia đình cầu nguyện và không bỏ cuộc, Justin bất chợt tỉnh ra. Cha cậu ở bên giường của cậu khi chuyện này xảy ra và ông bắt đầu hỏi con trai mình, và ông nhận câu trả lời ngay lập tức. Justin tiếp tục học và tốt nghiệp trung học, rồi đến đại học, và học trường Kinh Thánh, tất cả đều đậu cao. Cậu thậm chí là chủ tịch của lớp học năm cuối tại trung học. Hiện nay anh có hôn nhân hạnh phúc và có hai đứa con.

Cha Ơi, Con Đã Ở Với Chúa Giê-su

Ba ngày sau khi Justin xuất viện, Greg thấy mặt con trai mình rạng rỡ. Ông hỏi, "Có chuyện gì vậy Justin?"

Justin trả lời, "Cha ơi, con đã ở với Chúa Giê-su. Khi cái TV đụng vào bồn tắm, con chẳng cảm thấy gì hết. Một thiên sứ lớn cầm tay phải của con và kéo con ra khỏi cơ thể của mình. Chúng con bay qua một đường hầm với một tốc độ kinh ngạc. Chúng con đạt tới tốc độ ánh sáng trước khi đáp xuống một con đường ở thiên đàng."

Justin tiếp tục kể cho cha của mình rằng các con phố không phải làm bằng vàng mà nó được làm bằng vàng ròng; cậu có thể nhìn xuyên qua chúng. Trên đất, vàng không thể được tinh luyện hoàn toàn như ở thiên đàng, và nó trong suốt như pha lê. Thậm chí ở trên đất này, vàng thường được giát trên các cửa sổ để có màu vàng (nghĩ đến mạ vàng trên mũ bảo hiểm của phi hành gia ngày xưa, trên cửa buồng lái của một số phản lực cơ hay trên cửa sổ của các tòa nhà lớn).

Justin nói những người đầu tiên chào cậu trên các con phố ở thiên đàng là các họ hàng đã qua đời. Cậu kể tên

của từng người trong số họ, trong số đó có những người cậu chưa bao giờ gặp hoặc có tên (cha và mẹ cậu biết) mà cậu thậm chí chưa bao giờ biết. Có một người nữ có tên là Phyllis trong nhóm người chào cậu. Cô là hàng xóm của mẹ Justin, đã cầu nguyện để tiếp nhận Chúa Giê-su một tháng trước khi Justin bị điện giật. Cô đã qua đời hai tuần sau khi tin Chúa.

Justin đang nói chuyện với tất cả những người này thì thình lình cậu nghe tiếng xào xạc, nhóm người xung quanh cậu rẽ ra. Chúa Giê-su đứng đó.

Chúa đem Justin đi tham quan thiên đàng. Có nhiều con phố và tòa nhà; đó là một thành lớn. Những bông hoa, đồng cỏ và tảng đá đều sống động và ca hát nhịp nhàng. Justin nói việc ấy như thể họ đang ca ngợi Đức Chúa Trời. Nếu cậu bước lên cỏ hay một bông hoa, thì nó không bị dập nát. Nó lập tức đàn hồi trở về vị trí như lúc trước. Justin thấy màu sắc thật sống động và sáng lạng hơn nhiều so với những gì cậu thấy trên quả đất. Thậm chí có màu sắc cậu chưa bao giờ thấy trước đó. Cậu cũng có đặc ân được nhìn thấy các toà biệt thự của mẹ, cha và hai anh em của cậu.

Rồi một tin sốc đến: Chúa Giê-su bảo Justin phải quay trở lại trái đất. Justin không muốn rời khỏi thiên đàng, nhưng Chúa Giê-su đã đem cậu tới một nơi, tại đó Ngài kéo một bức màn. Justin có thể nhìn thấy cha gọi mình sống lại. Chúa Giê-su nói, "Ông ấy là cha của con và ông có thẩm quyền để gọi con sống lại."

Từ lúc đó, Justin nói với cha mình là đừng bao giờ gọi cậu sống lại nếu lỡ lại chết một lần nữa – tôi thấy phần đó của câu chuyện thật hài hước khi Greg chia sẻ với tôi. Nhưng thiên đàng tốt hơn nhiều so với quả đất đến nỗi tôi thấy những ai đã nếm biết thiên đàng luôn luôn không muốn quay về quả đất.

Phao-lô đã tranh chiến với điều này, vì ông nói với hội thánh Phi-líp, "Tôi muốn ra đi để ở cùng Chúa Cứu Thế là điều tốt hơn." (Phi-líp 1:23). Không chỉ tốt hơn mà tốt và tốt hơn rất nhiều! Phao-lô đã kinh nghiệm Thành của

Đức Chúa Trời và ông muốn quay lại đó, nhưng ông chọn ở lại trần gian vì cớ lợi ích của vương quốc.

Sau đó Justin chia sẻ với cha của mình rằng khi ở thiên đàng thì cậu không phải là mười tuổi. Cậu có cơ thể của một người trưởng thành. Nhiều người, gồm Justin, tin tất cả chúng ta sẽ ba mươi tuổi khi chúng ta ở trong thân thể vinh hiển của mình. Điều đó là hợp lý vì đây là tuổi của Chúa Giê-su khi Ngài chịu đóng đinh và Kinh Thánh nói, "Các con yêu dấu! Giờ đây chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Còn chúng ta sẽ như thế nào thì chưa được bày tỏ. Chúng ta biết rằng khi Ngài hiện đến, chúng ta sẽ được giống như Ngài, vì chúng ta sẽ thấy Ngài như Ngài vẫn hiện hữu." (1Giăng 3:2)

Đây chỉ là một trong số nhiều câu chuyện có thật tôi có thể chia sẻ. Câu chuyện đó, cùng với Kinh Thánh, đã cho thấy sự thực hữu của thiên đàng. Ai là đầy tớ trung tín của Chúa Giê-su sẽ bước vào thành phố này khi họ rời quả đất.

Sự Cứu Rỗi Tâm Linh, Hồn Và Thân Thể

Như đã nói rồi, tâm linh con người trở thành tạo vật mới lúc họ tiếp nhận Giê-su làm Chúa. Họ lập tức được tái tạo theo hình ảnh của Chúa Giê-su. Điều này được xác chứng bởi câu nói của sứ đồ Giăng: "Ngài thế nào thì chúng ta cũng như vậy trong thế gian này" (1Giăng 4:17). Như bạn có thể thấy, Giăng phân biệt các tín đang ở trên đất này và tín hữu đã đi nhận phần thưởng của mình. Một người thật sự được tái sinh bởi Thánh Linh đã được làm cho trọn vẹn trong tâm linh ngay bây giờ và ngay trên đất này.

Sau khi tâm linh chúng ta được cứu, thì tiến trình cứu rỗi phần hồn bắt đầu. Như đã chỉ ra trước đó, hồn gồm có tâm trí, ý chí và tình cảm. Hồn chúng ta được cứu hay biến đổi bởi Lời Chúa và sự vâng lời của chúng ta đối với Lời Ngài. Sứ Đồ Gia-cơ khẳng định điều này khi nói, "Thưa anh chị em thân yêu, hãy ý thức điều này... Vì thế, hãy bỏ tất cả những điều ô uế, gian ác đang lan tràn, lấy lòng mềm mại nhận lấy lời Chúa đã trồng trong anh chị

em, là lời có khả năng cứu rỗi linh hồn anh chị em. Hãy thực hành Lời Chúa, đừng tưởng chỉ nghe là đủ mà tự lừa dối mình." (Gia-cơ 1:19, 21-22). Điều quan trọng cần để ý là liên quan đến sự cứu rỗi phần hồn, Gia-cơ đang nói với anh chị em, không phải người không tin. Ông nhấn mạnh việc nghe lẫn làm theo Lời Đức Chúa Trời.

Hồn là phần duy nhất của con người mà mức độ được cứu là do chúng ta quyết định. Chúng ta hợp tác qua việc nghe và làm theo Lời Chúa, là việc sẽ đẩy nhanh tiến trình này. Còn ngược lại, chúng ta sẽ làm chậm tiến trình cứu rỗi qua việc xem thường những gì Chúa phán. Sự biến đổi phần hồn của chúng ta rất quan trọng đối với việc chúng ta là một tín hữu kết thúc tốt đẹp.

Cuối cùng, có một phần sau cùng của chúng ta cần phải được cứu: thân thể. Hãy đọc kỹ những gì Phao-lô viết về vấn đề này.

> Vì chúng ta biết rằng nếu trại tạm trú của chúng ta dưới đất bị hủy diệt, chúng ta còn có nhà vĩnh cửu ở trên trời là nhà do Đức Chúa Trời xây dựng chứ không phải do loài người làm ra. Thật vậy, chúng ta than thở trong trại tạm trú này, mong ước mặc lấy nhà trên trời. Khi đã mặc lấy thì không bị trần truồng. Còn sống trong trại tạm trú bao lâu, chúng ta còn than thở não nề, không phải vì chúng ta muốn lột bỏ nó nhưng muốn mặc thêm vào để cái chết bị sự sống nuốt đi. Đấng đã chuẩn bị điều này cho chúng ta chính là Đức Chúa Trời, Ngài cũng ban Đức Thánh Linh cho chúng ta làm bảo chứng. Vì thế, chúng ta luôn luôn tin tưởng và biết rằng khi nào còn sống trong nhà của thân xác thì chúng ta xa cách Chúa. Vì chúng ta sống bởi đức tin, chứ không phải bởi điều mắt thấy. Chúng ta tin tưởng và mong ước rời khỏi thân xác để về nhà với Chúa thì tốt hơn. (2Cô-rinh-tô 5:1-8)

Đọc những lời này mang lại cho chúng ta hy vọng lớn lao và thậm chí làm sạch tâm hồn chúng ta. Để ý Phao-

lô không chỉ nói đến mà ông còn tập chú vào sự thật là chúng ta sẽ có thân thể đời đời. Ở một chỗ khác ông nói, "Vì sự hư nát này phải mặc lấy sự không hư nát và sự hay chết sẽ mặc lấy sự bất tử" (1Cô-rinh-tô 15:53). Thân thể chúng ta sẽ không khác gì thân thể của Chúa Giê-su, vì Kinh Thánh nói, "Vì nếu chúng ta kết hợp với Ngài trong sự chết giống như sự chết của Ngài thì chắc chắn chúng ta cũng sẽ kết hợp với Ngài trong sự sống lại của Ngài" (Rô-ma 6:5). Và, "Các con yêu dấu! Giờ đây chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Còn chúng ta sẽ như thế nào thì chưa được bày tỏ. Chúng ta biết rằng khi Ngài hiện đến, chúng ta sẽ được giống như Ngài, vì chúng ta sẽ thấy Ngài như Ngài vẫn hiện hữu." (1 Giăng 3:2).

Chúng ta hãy xem thân thể của Chúa Giê-su sau khi Ngài sống lại. Bất cứ đặc điểm nào thân thể vật lý của Ngài có, chúng ta sẽ có một khi chúng ta kinh nghiệm sự cứu chuộc thân thể. Chúng ta hãy bắt đầu với những gì xảy ra ngay tại ngôi mộ vào buổi sáng Ngài sống lại. Mary Magdalene phát hiện ngôi mộ trống trước hết và than khóc, nghĩ rằng thân thể Chúa đã bị ai trộm.

Nói xong, nàng quay người lại, thấy Đức Giê-su đứng đó, nhưng không nhận ra Ngài.

> Chúa hỏi: "Con ơi, sao con khóc? Con tìm ai?" Tưởng đây là người làm vườn, nàng khẩn khoản: "Thưa ông, nếu ông dời Ngài đi, xin cho tôi biết ông đặt Ngài ở đâu để tôi đến đem về." (Giăng 20:14-15)

Bộ dạng của Chúa Giê-su không khác với người bình thường. Ngài không giống như một người ngoài hành tinh trong các bộ phim giả tưởng. Mary đã không nhận ra Ngài vì cô không dám tin là Ngài sống lại. Cô nhìn thấy Chúa Giê-su bị đánh đập tàn bạo, bị đem đi và chôn cất. Cô chỉ có thể tin đó thật sự là Ngài cho đến khi Ngài nói chuyện với cô cách cá nhân. Cô nhầm Ngài là người làm vườn. Vì thế Ngài có một cơ thể rất giống với cơ thể chúng ta đang có.

Thân thể của Chúa Giê-su không khác với thân thể một

người bình thường. Nhưng chúng ta phải hỏi, phải chăng Mary nhìn thấy một khải tượng về tâm linh của Ngài, hay Ngài thật sự có thể xác không? Câu hỏi này được trả lời rõ ràng trong câu chuyện sau khi Chúa Giê-su hiện đến với các môn đồ. Ngài nói, "Tại sao các con hoảng hốt và lòng các con nghi ngờ như thế? Hãy xem tay Ta và chân Ta, vì thật chính Ta đây! Hãy sờ Ta xem!Ma chẳng có xương có thịt như các con thấy Ta có đây!" (Luca 24: 38 -39).

Chúa Giê-su có thịt và xương. Nên chúng ta cũng sẽ có. Nhưng để ý Chúa Giê-su không nói gì về huyết. Đó là vì huyết Ngài được rưới lên Nắp Thi Ân của Đức Chúa Trời. Bây giờ những gì tuôn ra qua tĩnh mạch của Ngài, tôi tin, là sự sống vinh hiển của Đức Chúa Trời.

> Chúa Giê-su cũng có thể ăn thức ăn thuộc thể. Ta đọc, "Thấy họ vẫn chưa tin vì vừa vui mừng vừa kinh ngạc, Ngài hỏi: "Tại đây các con có gì ăn không?" Họ đưa cho Ngài một miếng cá khô. Ngài cầm lấy, ăn trước mặt họ" (Luca 24:41-43).

Việc Chúa Giê-su ăn trước mặt môn đồ không chỉ diễn ra một lần. Có hai trường hợp khác được ghi lại: một là ở trong nhà của một người mà Ngài gặp trên đường Em-ma-út, và trường hợp kia là khi Ngài nấu bữa sáng cho mười một môn đệ tại bờ biển. Vì thế, trong thân thể đời đời của mình chúng ta có thể ăn uống.

Trong thân thể vinh hiển của Ngài, Chúa Giê-su có thể nói, hát, đi bộ, cầm đồ vật và vân vân, giống như một người bình thường, nhưng Ngài cũng có thể đi xuyên qua tường và biến mất trong nháy mắt!

Bạn hỏi, "Ngài có xương và thịt nhưng có thể đi bộ qua đường và biến mất được sao?" Vâng, hãy xem điều Giăng ghi lại: "Buổi chiều ngày đầu tuần lễ đó, khi các môn đệ đang họp, các cửa ra vào đều đóng chặt vì sợ người Do Thái, Đức Giê-su đến đứng giữa họ, phán rằng: "Bình an cho các con!" (Giăng 20:19).

Trong cuộc gặp với những người thuộc về Ngài, Chúa Giê-su đã bảo Thô-ma đặt ngón tay vào tay Ngài và hông Ngài. Nên một lần nữa ta thấy Chúa Giê-su có xương và

thịt. Sao Ngài có thể bất chợt đứng giữa họ, thậm chí khi cửa đang khóa? Ngài đi qua tường và xuất hiện – Ngài xuất hiện cũng dễ như biến mất, điều này cũng được ghi lại. Sau khi Ngài bẻ bánh với những người Ngài gặp trên đường Em-ma-út, chúng ta được biết, "Lúc ấy, mắt họ bừng mở, nhận ra Ngài, nhưng Ngài biến đi,không còn thấy nữa." (Luca 24:31).

Trong thân thể phục sinh, chúng ta cũng sẽ có khả năng để "biến mất" và "tái xuất" tại một địa điểm khác. Điều này giải thích cách chúng ta sẽ di chuyển các quãng đường xa ở trên trời mới và đất mới. Chúng ta sẽ phải làm điều này, bởi vì Thành của Đức Chúa Trời rộng và dài 1400 dặm, chưa nói đến khoảng cách trong việc đi đến các dải ngân hà khác. Chúng ta cũng có thể nổi trong không khí; nhớ lại việc Chúa Giê-su đã cất lên thiên đàng sau bốn mươi ngày nói chuyện với các môn đồ. Một trong những điều Justin báo lại cho cha mình (cũng được báo cáo bởi những người tôi biết đã lên thiên đàng) là bạn có thể đi bộ, trôi nổi hay lập tức di chuyển đến một nơi nào đó. Trong chuyến đi của Justin với Chúa Giê-su, có những phần cậu đi bộ và những phần cậu bay lượn và trôi đến các nơi.

Cai Trị Một Nghìn Năm Của Đấng Christ

Chúng ta cần chuyển sự chú ý của mình về sự di dời Thành Đức Chúa Trời, nhưng trước hết ta hãy bàn các biến cố xuất hiện trước. Cuối Thời Đại Hội Thánh, sẽ có bảy năm đại nạn. Kẻ vô đạo, là kẻ địch lại Christ, sẽ xuất hiện và lừa dối nhiều người. Hắn sẽ chống lại và tự tôn cao bản thân trên tất cả mọi thứ, gọi mình là Đức Chúa Trời và bắt người ta thờ lạy. Hắn sẽ bắt bớ các thánh đồ và dẫn nhiều nước vào sự tối tăm nhằm nổi loạn nghịch lại Đức Chúa Trời.

Trong thời gian này, Chúa sẽ đến tiếp rước các thánh của Ngài. Một số người tin việc này sẽ diễn ra trước thời kỳ bảy năm bắt đầu, người thì tin là sẽ xảy ra sau ba năm rưỡi đầu, người khác thì tin sẽ diễn ra cuối bảy năm. Tôi

không nói đến vấn đề ấy trong cuốn sách này. Điều quan trọng là chúng ta có sẵn sàng không.

Phao-lô bàn về "sự cất lên" của hội thánh vài lần trong Tân Ước. Đây là một phân đoạn như thế:

> Vì khi mệnh lệnh ban ra cùng với tiếng gọi của thiên sứ trưởng và tiếng kèn của Đức Chúa Trời vang lên thì chính Chúa sẽ từ trời giáng xuống. Bấy giờ những người chết trong Chúa Cứu Thế sẽ sống lại trước hết, rồi đến chúng ta là những người đang sống mà còn lại sẽ cùng họ được cất lên trong đám mây để nghênh tiếp Chúa trên không trung. Như vậy, chúng ta sẽ ở cùng Chúa mãi mãi. (1Tê-sa-lô-ni-ca 4:16-17)

Đây không phải là sự trở lại lần thứ hai của Chúa Giê-su Christ vì Chúa Giê-su sẽ không đến trái đất nhưng sẽ gặp những thánh đồ trung tín của Ngài trên các đám mây. Sự hiện đến lần thứ hai xuất hiện lúc kết thúc bảy năm đại nạn với sự trở lại của Chúa Giê-su và Ngài cưỡi một con ngựa trắng, dẫn dầu các đạo thiên binh, và vô số các thánh của Ngài (xem Giu-đe 4).

Kẻ địch lại Đấng Christ, tiên tri giả, các lãnh đạo thế gian và quân đội của các nước sẽ tập hợp để chiến trận chống lại Chúa và đạo quân của Ngài. Chúa Giê-su sẽ giết họ bằng gươm của Ngài trong một ngày chiến trận, và các chim trời sẽ ăn thịt của chúng. Điều này thường được nói đến là Armageddon vì nó sẽ xảy ra tại một nơi ở thung lũng Megiddo, trải dài từ núi Cạt-mên ở phía đông nam cho đến thành Giê-ru-sa-lem (xem Khải Huyền 16:16, Khải Huyền 19:11-21).

Sẽ có vô số người khắp thế giới, họ không nổi loạn chống lại Chúa trong cuộc chiến này cũng không trung thành với kẻ địch Đấng Christ. Nhiều nhà thần học tin rằng những người này sẽ sống sót và tiếp tục sống cho đến thời đại tiếp theo, thường được nói đến là sự cai trị một nghìn năm của Đấng Christ. Họ sẽ cứ ở trong các quốc gia của mình và sẽ phục dưới sự cai trị toàn cầu của Đấng Christ. Họ sẽ có thân thể tự nhiên và tiếp tục sinh sôi nảy nở trên đất.

Nên về cốt lõi, sẽ có hai loại người cư ngụ trên đất sau những năm đại nạn; những người sống sót qua cuộc chiến Armageddon và các thánh đồ trở lại với Chúa Giê-su. Các thánh đồ sẽ có thân thể vinh hiển giống hình ảnh của Vua Giê-su, và họ sẽ là những người cai trị với Ngài trên đất. Thật không khó để hiểu cách hai nhóm này liên hệ với nhau; việc đó sẽ không khác gì cuộc nói chuyện của Chúa Giê-su với các môn đồ của Ngài sau khi Ngài sống lại. Các thánh đồ được làm cho vinh hiển có thể nói năng, đi lại, ăn uống, và giao thiệp với những người còn sống trong thân thể tự nhiên.

Kinh Thánh cho thấy trong thời gian này sẽ có sự bình an toàn cầu – thật ra, đó là sự bình an khắp vũ trụ - vì Satan và các bè lũ của hắn sẽ bị trói lại trong một ngàn năm. Sẽ không có chiến tranh, bất công, thù ghét, xấu hổ, tội phạm, bệnh tật và vân vân vì vô số người ở tất cả các nước trở lại với Đức Chúa Trời. Tiên tri Mê-chê nói:

> Trong những ngày đến, hòn núi nơi dựng đền thờ của CHÚA sẽ được lập vững vàng là núi cao nhất, sẽ được nâng cao vượt khỏi các đồi, và các dân sẽ đổ về đó. Nhiều quốc gia sẽ rủ nhau đến đó: "Nào, chúng ta hãy lên núi CHÚA, chúng ta hãy lên đền thờ Đức Chúa Trời của Gia-cốp, để Ngài dạy chúng ta đường lối Ngài, để chúng ta bước đi trong các nẻo Ngài. Kinh luật sẽ ra từ núi Si-ôn, và lời CHÚA từ thành Giê-ru-sa-lem. Ngài sẽ xét xử giữa nhiều dân, Ngài sẽ phân xử các cường quốc xa xôi. Người ta sẽ lấy gươm rèn lưỡi cày, lấy giáo rèn dao tỉa cây. Chẳng còn nước nào giơ gươm lên nghịch cùng nước khác, chẳng còn ai học tập chiến tranh nữa. Ai nấy sẽ ngồi dưới gốc cây nho và cây vả của riêng mình. Chẳng còn ai gây sợ hãi nữa. Chính CHÚA Vạn Quân đã phán. (Mi-chê 4:1-4)

Sẽ có sự thịnh vượng toàn cầu và hệ thống tài chính an toàn vì các nước sẽ làm theo luật pháp của Chúa. Đó sẽ là một thời kỳ tuyệt vời!

Ngai Phán Xét Lớn Trắng

Sau khi một ngàn năm kết thúc, Satan sẽ được thả ra khỏi ngục trong một thời gian ngắn. Nó sẽ được phép đi ra và lừa dối các nước. Việc này không bao gồm các thánh đồ có thân thể vinh hiển của họ, mà chỉ những người còn sống trong thân thể tự nhiên cư trú tại các nước, những người sống sót qua trận Armageddon hay được sinh ra trong thời kỳ một ngàn năm.

Những kẻ nổi loạn sẽ tập trung với nhau, vây quanh thành Giê-ru-sa-lem để chiến tranh, rồi lửa của Chúa từ trên trời sa xuống và nuốt chửng chúng. Ma quỷ sẽ bị quăng xuống "hồ lửa và diêm sinh." Hắn bị thống khổ ngày và đêm mãi mãi. Hắn sẽ không bao giờ được thả ra một lần nữa (xem Khải Huyền 20:7-10).

Ngai Phán Xét Trắng sẽ diễn ra ngay sau đó. Âm phủ sẽ giao lại người đã chết thuộc mọi thế hệ, từ những ngày của A-đam cho đến trận chiến cuối cùng này. Tất cả những ai không bước vào giao ước của Đức Giê-hô-va trong thời Cựu Ước hay đầu phục quyền làm Chúa của Giê-su Christ sau đó sẽ đứng trước Vua và giải trình, như chúng ta đã thấy trong sự phán xét nhân vật Độc Lập, Bị Lừa Dối, Ngã Lòng và Sống Hai Mặt. Ai không có tên được ghi vào Sách Sự Sống sẽ bị quăng đời đời vào Hồ Lửa cùng với satan và các bè lũ hắn.

Trời Mới Và Đất Mới

Khi các tầng trời và trái đất hiện có bị lửa thiêu đốt (xem 2Phi-e-rơ 3:10-13), trời mới và đất mới sẽ xuất hiện. Sứ đồ Giăng viết, «Lúc ấy, tôi thấy trời mới và đất mới vì trời thứ nhất và đất thứ nhất đã biến mất và biển cũng không còn nữa." (Khải Huyền 21:1).

Sứ đồ Giăng sau đó miêu tả sự ngự xuống của Giê-ru-sa-lem Mới từ trên cao để được tọa lạc đời đời trên đất. Thành này được nói đến là Vợ của Chiên Con hay Nàng dâu bởi vì nó sẽ là ngôi nhà cho tất cả những người được cứu chuộc của Chúa, trải dài từ A-đam cho đến những người được

nhận vào sự vinh hiển lúc Đấng Christ trở lại lần thứ hai. Giăng miêu tả tổng quát về Giê-ru-sa-lem mới này:

> Tường thành thì lớn và cao; có mười hai cổng, ở các cổng có mười hai thiên sứ canh gác... Phía đông có ba cổng, phía bắc có ba cổng, phía nam có ba cổng và phía tây có ba cổng. Thiên sứ đang nói chuyện với tôi, mang theo một cái thước tức là cây gậy bằng vàng, để đo thành phố, các cổng và tường thành. Thành phố vuông vức, chiều dài và chiều rộng đều bằng nhau. Người dùng gậy đo thành phố mỗi chiều được mười hai ngàn dặm ết-ta-đơ, ba chiều dài, rộng và cao đều bằng nhau. Người đo tường thành: Tường dày một trăm bốn mươi bốn bộ cu-bít, theo lối đo lường của loài người mà thiên sứ ấy đang dùng. Tường xây bằng ngọc thạch anh, còn thành phố bằng vàng ròng, trong như thủy tinh. Nền móng của tường thành được tô điểm bằng đủ mọi thứ bảo thạch. Nền thứ nhất bằng ngọc thạch anh, nền thứ hai bằng lam ngọc, nền thứ ba bằng ngọc mã não, nền thứ tư bằng bích ngọc, nền thứ năm bằng bạch ngọc, nền thứ sáu bằng ngọc hồng mã não, nền thứ bảy bằng kim lục thạch, nền thứ tám bằng lục ngọc, nền thứ chín bằng hoàng ngọc, nền thứ mười bằng ngọc phỉ túy, nền thứ mười một bằng ngọc hồng bửu, nền thứ mười hai bằng ngọc tử bửu. Mười hai cổng là mười hai hạt ngọc trai, mỗi cổng làm bằng một viên ngọc nguyên khối. Đường phố trong thành đều bằng vàng ròng tợ thủy tinh trong suốt. (Khải Huyền 21:10-21).

Thành này tuyệt đẹp, một kỳ quan không giống thành nào trên đất chúng ta từng thấy. Nó sẽ phát ra sự sang trọng, rạng rỡ và huy hoàng. Sẽ không có bất kì sự hư hoại nào vì thành hoàn toàn là tinh ròng.

Giăng tiếp tục miêu tả:

> Rồi thiên sứ chỉ cho tôi xem sông nước hằng sống trong như pha lê chảy ra từ ngai Đức Chúa Trời và ngai Chiên Con, chảy giữa đại lộ của

> thành phố. Hai bên bờ sông trồng cây hằng sống ra trái mười hai mùa, mỗi tháng một lần kết quả, lá cây dùng để chữa bệnh cho các dân tộc. Tại đó sẽ không còn nghe lời nguyền rủa. Ngai Đức Chúa Trời và ngai Chiên Con sẽ đặt trong thành; các đầy tớ Chúa sẽ phụng vụ Ngài. Họ sẽ được thấy mặt Ngài và Danh Ngài được ghi trên trán họ. Đêm tối không còn nữa. Họ sẽ không cần đèn hay ánh sáng mặt trời vì Chúa là Đức Chúa Trời sẽ chiếu sáng họ và họ sẽ trị vì cho đến đời đời. (Khải Huyền 22: 1-5).

Để ý Kinh Thánh bày tỏ là chúng ta sẽ thấy mặt Đức Chúa Trời. Điều mà Môi-se khao khát nhưng bị từ chối thì chúng ta sẽ chiêm ngưỡng. Thật kỳ diệu và phấn khích biết bao!

Cũng hãy để ý là lá cây sự sống sẽ đem lại sự chữa lành cho các nước. Điều này dấy lên một số câu hỏi lí thú. Các nước này gồm những ai, vì các thánh sẽ ở trong thành phố? Các thánh đồ sẽ cai trị mãi mãi chỗ nào? Liệu sẽ có những người được sinh đẻ tự nhiên trong thời gian này nữa không? Ê-sai trả lời điều này.

Vì nầy, Ta đã sáng tạo Trời mới và đất mới. Những điều trước kia sẽ không còn được nhớ đến, cũng không được nhắc đến trong tâm trí. Nhưng hãy hân hoan và vui mừng mãi mãi vì những gì Ta sáng tạo. Vì nầy,Ta tạo nên Giê-ru-sa-lem như một nguồn vui, Ta dựng nên dân thành ấy như một niềm hoan hỉ. Ta sẽ vui mừng vì Giê-ru-sa-lem, Ta sẽ hoan hỉ vì dân Ta. Nơi đó sẽ không còn nghe tiếng khóc la, than vãn. (Ê-sai 65: 17 – 19).

Bây giờ Ê-sai chuyển sang nói về những người ở bên ngoài thành Giê-ru-sa-lem Mới:

> Tại đó sẽ không còn trẻ con chết yểu, cũng chẳng có người già mà không sống đầy tuổi thọ. Vì người chết lúc trăm tuổi là chết trẻ và kẻ chỉ sống đến trăm tuổi sẽ bị coi như bị rủa sả. Người ta sẽ xây dựng nhà cửa và được ở trong đó, sẽ trồng vườn nho và được ăn quả. Họ sẽ

> không xây nhà cho người khác ở, không trồng nho cho người khác ăn trái. Vì tuổi thọ của dân Ta sẽ như số năm của cây; Những người được chọn của Ta sẽ hưởng công lao của tay mình làm. Họ sẽ không làm việc vất vả vô ích, không sinh con cái để gặp tai họa bất ngờ, vì là dòng dõi được CHÚA ban phước; Họ cùng con cháu của họ. Trước khi họ gọi, chính Ta đã đáp lời; Khi họ còn đang nói, chính Ta đã nghe. Chó sói và chiên con sẽ ăn chung, sư tử sẽ ăn rơm như bò, bụi đất sẽ là thức ăn cho rắn. Sẽ không có ai làm tổn hại hay tàn phá trên khắp núi thánh Ta," CHÚA phán như vậy. (Ê-sai 65:20-25).

Nhiều người đã áp dụng không đúng phân đoạn này cho sự cai trị một ngàn năm của Đấng Christ. Tuy nhiên, nó nói rõ về thời đại khi trời mới và đất mới đã đâu vào đấy. Qua việc nghiên cứu các sách của sứ đồ Giăng và Ê-sai, chúng ta biết có những người sống ở ngoài Thành Đức Chúa Trời trong thời gian này. Họ tự xây nhà trong sự thịnh vượng và trong sự bình an đời đời khắp vũ trụ. Những người này không thể là các thánh đồ cư ngụ trong thành thánh, vì họ được chính Chúa Giê-su chuẩn bị sẵn các căn biệt phủ (xem Giăng 14: 2 - 4).

Cũng hãy để ý những người này cũng sẽ sinh con cái. Điều này cũng không thể nói về các thánh đồ được vinh hiển, vì Chúa Giê-su nói rõ rằng những người có thân thể vinh hiển sẽ không sinh sản, vì họ sẽ không kết hôn. Ngài nói, "Vì trong ngày sống lại, người ta sẽ không cưới vợ, gã chồng nhưng sẽ như thiên sứ trên trời." (Ma-thi-ơ 22:30). Đây là một sự thật khác mà Justin xác chứng trong chuyến đi thiên đàng của mình.

Các nước này sẽ cư ngụ tại đất mới, làm phong phú quả đất bằng việc trồng trọt, thu hoạch và xây dựng. Họ sẽ gia tăng và lấp đầy quả đất một cách thoải mái, giống như A-đam và các hậu duệ của ông đã làm nếu ông không sa ngã.

Làm sao có thể giải thích điều này một cách lô-gic đây? Một khả năng có thể được bàn đến là thế này; khi một

nghìn năm bắt đầu, sự sống con người tự nhiên sẽ được kéo dài vì kẻ thù cuối cùng của chúng ta – sự chết – sẽ bị tiêu diệt (xem 1Cô-rinh-tô 15:26). Chúa Giê-su sẽ tiêu diệt sự rủa sả của sự chết cả thuộc linh lẫn thuộc thể. Vì thế, con người có tiềm năng sống qua thời kỳ một ngàn năm.

Cuối thời kỳ một nghìn năm, có thể những người ở trong thân thể tự nhiên được ban cho món quà sự sống đời đời này nếu họ không nổi loạn chống lại Chúa khi satan được thả ra trong thời gian ngắn. Tác giả Thi Thiên viết, "Vì vậy các dân sẽ ca ngợi Ngài đời đời." (Thi Thiên 45:17). Một cách để hiểu khả năng này là xem những người này giống như A-đam và Ê-va trước sự sa ngã. A-đam không được tạo dựng để chết nhưng để sống đời đời. Món quà này đã bị mất qua sự bất tuân của ông, ông đã đem sự rủa sả là sự chết và sự hư hoại cho dòng dõi của mình.

Chỉ có những người được cứu chuộc của Đấng Christ, có thân thể vinh hiển mới cư ngụ trong thành Giê-ru-sa-lem mới. Tuy nhiên, theo Kinh Thánh thì có vẻ những người trong cơ thể tự nhiên có thể đi qua thành, ăn trái cây của thành và thờ phượng Chúa. Chúng ta thấy điều này trong sách của Giăng:

> Các dân tộc sẽ qua lại dưới ánh sáng nó; các vua trên thế giới sẽ mang vinh quang mình vào đó. Các cổng thành suốt ngày không đóng vì ở đó không có ban đêm. Người ta sẽ đem vinh quang, vinh dự của các dân tộc vào đó. (Khải Huyền 21:24-26).

Từ khởi thủy, con người sa ngã dưới sự cám dỗ của tội lỗi. Hình phạt là sự chết, cả về thuộc linh lẫn thuộc thể, kết qủa là sự chết đời đời. Tuy nhiên, sự Sa Ngã không ngăn cản Chúa không thực hiện kế hoạch đời đời nguyên thủy của Ngài dành cho con người trên đất.

Có thể nào Chúa chịu thất bại đối với dự định của Ngài vì sự bất tuân của con người không? Không. Ngược lại Đức Chúa Trời đảo ngược sự thất bại của con người thành một phước hạnh qua sự cứu chuộc của Đấng Christ, bằng cách gom từ chính loài người sa ngã một dân thánh,

vinh hiển, là những người sẽ cai trị trên con người tại đất mới. Điều này giúp chúng ta hiểu những lời của Chúa Giê-su trong câu chuyện người đầy tớ trung tín: "'Được lắm, đầy tớ giỏi của ta. Vì ngươi trung tín trong việc nhỏ nên ngươi sẽ được quản trị mười thành." (Luca 19:17). Phải chăng đây là các thành phố trong kỷ nguyên một ngàn năm và đời đời của quả đất mới không?

Nếu sự Sa Ngã không xảy ra, Chúa sẽ không có một nhóm người vinh hiển để giúp Ngài quản trị và cai trị trên các vấn đề của trái đất và vũ trụ đời đời. Ngài nhìn thấy trước điều này trong sự khôn ngoan đời đời của Ngài; vì lí do này, Chúa Giê-su được nói đến là "Chiên Con là Đấng đã bị giết từ khi sáng tạo vũ trụ." (Khải Huyền 13:8).

Khi một nghìn năm bắt đầu, và trong kỷ nguyên đời đời của đất mới, thì mục đích nguyên thủy của Đức Chúa Trời sẽ được ứng nghiệm – để làm cho quả đất này đầy dẫy những cư dân tự nhiên sẽ sống bất tử. Những lời của Chúa Giê-su sẽ được ứng nghiệm cách đầy trọn: "Nước Cha được đến, Ý Cha được nên, ở đất như ở trời." (Ma-thi-ơ 6:10). Nước Cha ở trên đất như Justin đã thấy trên thiên đàng: các màu sắc mới đẹp đẽ, cây sống và vầng đá ngợi khen Chúa, kiến trúc hoàn hảo, nước hằng sống và vân vân. Một thế giới toàn hảo!

Ê-sai kết luận cuốn sách tiên tri của mình bằng cách nói về thời đại đất mới thế này:

> "Vì như trời mới và đất mới mà chính Ta làm ra sẽ đứng vững trước mặt Ta thế nào thì dòng dõi và tên các ngươi cũng đứng vững như thế." CHÚA phán: Từ ngày trăng mới này đến ngày trăng mới khác, từ ngày Sa-bát này đến ngày Sa-bát nọ, mọi người sẽ đến thờ phượng trước mặt Ta. Họ sẽ đi ra và thấy xác của những người phản loạn cùng Ta; vì giòi bọ trên chúng nó sẽ không chết, lửa thiêu chúng nó sẽ không tàn và chúng nó là vật ghê tởm cho mọi người." (Ê-sai 66:22-24).

Suy nghĩ này rất nghiêm túc, nhưng xuyên sốt cả đời đời, chúng ta có thể đến một nơi nhất định và nhìn xem số phận kinh khiếp của satan, các quỷ sứ của hắn và những con người nổi loạn chống lại Đức Chúa Trời. Có lẽ đây là sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời đó là luôn đặt trước mắt mọi tạo vật những hậu quả kinh khiếp của tội lỗi và nổi loạn. Hãy suy nghĩ điều đó: Satan rơi vào sự nổi loạn dù không có người cám dỗ. Nếu Chúa giữ cảnh này trước mặt toàn bộ tạo vật của Ngài xuyên suốt cõi đời đời, nó sẽ là một sự răn đe mạnh mẽ để không rơi vào tội kinh khiếp mà Lucifer cùng các quỷ sứ nó đã rơi vào.

Như đã nói rồi, các thánh đồ vinh hiển sẽ sống trong thành của Đức Chúa Trời, là Giê-ru-sa-lem Mới. Họ sẽ nhận các phần thưởng và địa vị đời đời của mình, tức là phục vụ Vua Đời Đời trước thời kỳ một ngàn năm tại Ngai Phán Xét của Đấng Christ, chúng ta sẽ khám phá sâu hơn điều này ở chương sau.

CHƯƠNG 10

NGAI PHÁN XÉT CỦA ĐẤNG CHRIST

Còn ngươi, tại sao lên án anh chị em mình? Sao ngươi khinh bỉ anh chị em mình? Vì tất cả chúng ta đều sẽ ứng hầu trước tòa án của Đức Chúa Trời. Như thế, mỗi người trong chúng ta phải tường trình công việc mình cho Đức Chúa Trời.

- Rô-ma 14: 10, 12.

Tất cả chúng ta sẽ đứng trước ngai Phán Xét của Đấng Christ. Phao-lô đang nói đến ai, tín hữu hay người không tin? Khi nghiên cứu những câu Kinh Thánh này theo mạch văn, thì không có sự nhầm lẫn nào cả; ông đang nói với các tín hữu. Phao-lô nói về tính nghiêm trọng của việc lên án Cơ Đốc nhân và khinh thường anh em mình, nói rằng những ai làm thế sẽ phải giải trình.

Vì thế, sẽ không chỉ có người không tin đứng trước mặt Đức Chúa Trời trong sự phán xét – như chúng ta thấy ở các chương trước – nhưng tất cả Cơ Đốc nhân cũng sẽ đứng trước ngai Đức Chúa Trời để giải trình về đời sống của họ trên đất. Điều này được nhấn mạnh thêm trong thư của Phao-lô gửi cho người Cô-rinh-tô mà chúng ta đã học ở chương trước:

> Chúng ta tin tưởng và mong ước rời khỏi thân xác để về nhà với Chúa thì tốt hơn. Như thế, dù còn trong thân xác hay lìa khỏi thân xác, mục đích của chúng ta là sống đẹp lòng Chúa. Vì tất cả chúng ta đều phải ra trước tòa án Chúa Cứu Thế để mỗi người sẽ nhận phần của mình, tùy theo những điều thiện, điều ác mình đã làm khi còn ở trong thân xác. Vậy,vì biết thế nào là

> kính sợ Chúa, chúng tôi thuyết phục người ta, còn Chúa thì biết rõ chúng tôi và tôi hy vọng anh chị em cũng biết rõ chúng tôi trong lương tâm mình. (2Cô-rinh-tô 5: 8-11).

Rõ ràng là Phao-lô không nói đến sự phán xét tội nhân mà sự phán xét của cơ đốc nhân. Ông nói, "Chúng ta tin tưởng và mong ước rời khỏi thân xác để về nhà với Chúa thì tốt hơn." Nên chúng ta không nghi ngờ ai là những người mà ông nói đến ở đây. Không có người không tin nào được về nhà ở với Chúa khi họ rời khỏi thân thể mình. Họ sẽ lập tức được chuyển tới Âm Phủ, và nhà đời đời của họ là Hồ Lửa.

Như đã nói trước đây, người không tin kính sẽ đứng trước sự phán xét được biết đến là Ngai Phán Xét Lớn Trắng, nó xuất hiện một thời gian sau sự phán xét tín hữu được nói đến trong phân đoạn trên.

Chúng ta ôn lại nhanh những gì chúng ta đã quan sát ở chương trước. Chúa Giê-su sẽ trở lại đất này với các đạo binh của thiên đàng, chiến thắng kẻ địch lại Đấng Christ, ném satan vào ngục và sau đó thiết lập sự cai trị của Ngài tại Giê-ru-sa-lem trong một ngàn năm. Sau đó, satan sẽ được thả ra khỏi vực sâu không đáy và sẽ được phép lừa dối các nước trong một thời gian ngắn. Lửa từ trời sẽ thiêu rụi chúng và ma quỷ sẽ bị lùa vào Hồ Lửa đời đời. Sau đó tất cả những người tội lỗi và không tin sẽ được làm cho sống lại từ Âm Phủ để đứng trước Ngai Phán Xét Trắng. Chúa Giê-su nói đến việc này như là sự sống lại để chịu đoán phạt (xem Giăng 5:29). Tất cả những ai không có tên ghi vào Sách Sự Sống sẽ bị quăng vào Hồ Lửa.

Mặt khác, sự phán xét người tin sẽ xuất hiện trước Ngai Phán Xét Trắng rất lâu. Thời điểm không được nói rõ trong Kinh Thánh. Tuy nhiên, chúng ta biết nó sẽ diễn ra trong thời gian sau khi hội thánh được cất lên trong đám mây và trước sự cai trị một nghìn năm của Đấng Christ xuất hiện. Cho nên có thời gian khoảng một ngàn năm phải chia hai sự phán xét chính này. (Đây là một trong những điểm không được minh họa trong chuyện ngụ ngôn Affabel của chúng ta.)

Lặp lại các lời trong sách Rô-ma, 2Cô-rinh-tô 5:10 nói, "Vì tất cả chúng ta đều phải ra trước tòa án Chúa Cứu Thế." Trong cả Rô-ma 14 và 2Cô-rinh-tô 5, các từ ngữ *ngai phán xét* trong tiếng Anh được dịch từ một chữ trong tiếng Hy-Lạp là *bema*. Từ điển *Strong's Concordance* định nghĩa chữ này là, "một bước, sải bước, mũi tàu (một cái bục được nâng lên), tòa án (toà án công lý)."[1] Sách chú giải *The UBS Commentary* nói, "Ngai phán xét là ghế ngồi của quan tòa trong tòa án thánh phố ở đế quốc La Mã. Phao-lô sử dụng sự tưởng tượng này để nói đến hoạt động phán xử của Đấng Christ."[2] Dựa trên tất cả những điều này, ta nói sự phán xét tín hữu là Ngai Phán Xét của Đấng Christ.

Ngai Phán Xét của Đấng Christ là toàn án thiên thượng của Đức Chúa Trời. Kinh Thánh tuyên bố rằng Cha đã giao toàn bộ sự phán xét cho Con (xem Giăng 5:22). Chúa Giê-su Christ không chỉ là Cứu Chúa của chúng ta. Ngài cũng là quan án của chúng ta và sẽ sớm phán xét những người nhà của mình. Cách đơn giản nhất để định nghĩa từ nguyên nghĩa về sự phán xét là nói thế này; một quyết định được đưa ra dựa trên một cuộc điều tra – quyết định có lợi hay bất lợi.

Vô số người trong hội thánh không biết họ sẽ giải trình về những gì họ đã làm trong thời gian tá túc ngắn hạn của họ trên đất. Nhiều người lầm tưởng rằng tất cả sự phán xét tương lai sẽ được tẩy xóa khi họ được cứu rỗi. Đúng là huyết Giê-su thanh tẩy chúng ta khỏi mọi tội lỗi ngăn trở chúng ta bước vào vương quốc; tuy nhiên, huyết Ngài không loại trừ chúng ta khỏi sự phán xét về cách chúng ta sống như là một tín hữu, dù tốt hay xấu.

Các Quyết Định Đời Đời

Các sự phán xét hay quyết định được ban bố về chúng ta tại ngai phán xét của Đấng Christ là đời đời; nó sẽ còn mãi mãi, không bao giờ được thay đổi.

Hãy dừng lại một hồi và suy gẫm về các phần thảo luận của chúng ta ở chương đầu tiên khi chúng ta cố gắng

hiểu cõi đời đời bằng lí trí. Gia-cơ nói sự sống tạm thời trên đất như hơi thở chóng qua (xem Gia-cơ 4:14). Đây là cách so sánh nghĩa bóng cuộc đời tám mươi năm đến một trăm tuổi so với cõi đời đời. Nếu ông có kiến thức toán học như chúng ta có ngày nay, chắc chắn ông sẽ chính xác hơn trong phần miêu tả của mình. Là sinh viên toán học, lúc mới đi học tôi biết bất cứ thứ gì chia cho vô cực điều bằng không.

80 năm chia cho vô vực (đời đời) = 0.

100 năm chia cho vô vực (đời đời) = 0.

Bất cứ con số hữu hạn nào chia cho hay so sánh với vô cực đều bằng 0. Bạn sống lâu trên đất thế nào không quan trọng. Dù bạn sống tới 150 tuổi trước khi chết, thì cuộc sống trên đất này chỉ là số 0 khi so sánh với cõi đời đời. Điều đó có nghĩa các tín hữu trong Chúa Giê-su Christ, mọi thứ chúng ta làm ở đây trong khung thời gian bằng o này sẽ quyết định cách chúng ta sống đời đời. Hãy nhớ, nơi chúng ta sẽ sống đời đời được quyết định bởi những gì chúng ta làm với thập tự giá của Đấng Christ và ân sủng cứu chuộc của Ngài. Nhưng cách mà chúng ta sẽ sống đời đời trong vương quốc của Ngài được quyết định bởi cách chúng ta sống ở đây như là một tín hữu.

Bạn có nhớ trong chuyện ngụ ngôn của chúng ta cách Ích Kỷ và những người mà cậu ta gặp ở phía sau của Sảnh Lớn đã hối tiếc cách họ lãng phí thời gian ngắn ngủi của họ tại Endel không? Phần lớn trong thời gian năm năm của họ tại Endel được dành cho các ham muốn và lợi lộc riêng hơn là dâng toàn bộ cho ý muốn của Jalyn. Họ nhận ra phần đời còn lại sống ở một cấp độ thua xa tiềm năng của họ, vì mỗi người đã có cơ hội để làm việc và sống gần gũi Jalyn, thậm chí là cai trị trong thành bên cạnh Ngài. Họ đã không tận hưởng thời gian ngắn ngủi sau khi tốt nghiệp ra trường. Dù sao đi nữa, thì tương lai của họ giờ đã được định đoạt. Trong 130 mươi năm tới, lối sống của họ sẽ là kết quả trực tiếp của cách họ đã sống năm năm ngắn ngủi. Hãy suy nghĩ điều đó: 130 năm so sánh với năm năm. Đó là một thời gian rất dài. Thậm chí rất ít

người sống đạt được số năm dài như thế trên đất. Giá mà Ích Kỷ và những người khác đã cân nhắc điều này trước khi thời gian của họ tại Endel hết đi, chắc chắn họ đã sống khác.

Ví dụ trong chuyện ngụ ngôn của chúng ta thật cảm động, nhưng nó cũng không so sánh với những gì chúng ta đang nói tới đây. Vậy nên chúng ta hãy thử một viễn cảnh khác. Hãy tưởng tượng điều này. Bạn được ban cho một ngày, và cách bạn sống khoảng thời gian hai mươi bốn tiếng đó sẽ quyết định cách bạn sống một ngàn năm tiếp theo. Hãy cố gắng tưởng tượng một ngàn năm. Thời gian đó còn trước cả sự khai sinh của nước Mỹ, trước khi Christopher Columbus giăng buồm để khám phá thế giới mới, thậm chí trước cả khi người Norman xâm chiếm nước Anh.

Một ngàn năm là thời gian rất dài. Nhưng các phần thưởng bạn nhận được – vị trí bạn nắm giữ, công việc bạn làm, người bạn cùng làm việc, nơi bạn sống, loại nhà bạn sẽ ở, phong cảnh bạn có được từ căn nhà của mình và mọi thứ khác về cuộc đời bạn trong một ngàn năm – tất cả sẽ được quyết định bởi cách bạn sống một ngày đó.

Bạn có nghĩ mình sẽ dồn mọi nỗ lực cho ngày đó không? Bạn sẽ sống thế nào? Bạn có sống khác cách mà bạn đang sống không? Các ưu tiên của bạn có thay đổi không? Việc vâng lời Chủ có chiếm quyền ưu tiên tuyệt đối không? Bạn có đọc Lời Ngài cẩn thận hơn và tìm cách vâng lời Ngài cách sốt sắng hơn không? Bạn có tìm cách ảnh hưởng đời sống người khác cho vương quốc không? Bạn có đối xử với người ta khác đi không? Danh sách về sự thay đổi lối sống là vô tận. Nhưng điều này không là gì khi sánh với điều chúng ta đang bàn ở đây, vì một ngày chia cho 365.000 ngày (tương đương một nghìn năm) vẫn là một con số có hạn – không phải số 0.

Chúng ta hãy đi sâu hơn. Giả dụ cách bạn sống một ngày đó sẽ quyết định cách bạn sẽ sống một triệu năm tiếp theo – của cải của bạn, công việc của bạn, người bạn cùng làm việc, loại nhà mà bạn sống, nơi ở của bạn, chiếc

xe bạn lái và vân vân! Hãy cố tưởng tượng lượng thời gian này. Chúng ta không có điểm tham chiếu, vì con người chỉ mới ở trên quả đất xấp xỉ sáu nghìn năm. Cho nên thời gian đó sẽ dài gấp 150 lần thời gian con người đã ở trên đất. Tự thân con số đó gần như không thể đo được. Thế mà con số này chẳng là gì khi so sánh với những gì chúng ta đang bàn đến, vì một ngày chia cho 365.000.000 ngày (tương đương một triệu năm) vẫn là một con số có hạn – không phải số 0. Nếu tôi nói một tỉ năm hay nghìn tỉ năm cũng không khác biệt gì; bạn vẫn sẽ có một con số có hạn khi so sánh nó với một ngày.

Nên dù ta sống lâu trên đất bao nhiêu thì thời gian của chúng ta ở đây khi so sánh với cõi đời đời là con số 0. Phải chăng đây là lí do sứ đồ Phao-lô nói rất cấp thiết với chúng ta là hãy sống làm sao để nhận được phần thưởng tối đa của mình? Trong lá thư của mình gửi cho người Cô-rinh-tô, ông bảo rằng bất cứ ai tranh tài trong thể thao là để chiến thắng, sau đó nói với tất cả chúng ta:

> Anh chị em không biết rằng trên vận động trường, tất cả đều tranh đua, nhưng chỉ có một người thắng giải sao? Vậy, hãy chạy sao cho thắng cuộc. Mỗi lực sĩ đều theo kỷ luật khắt khe về đủ mọi thứ, họ chịu như vậy để đoạt mão hoa chiến thắng sẽ tàn héo,nhưng chúng ta chịu như thế để nhận được mão hoa chiến thắng không phai tàn. Về phần tôi, tôi chạy đua không phải là chạy vu vơ, tôi đánh, không phải là đánh gió. Nhưng tôi phải áp dụng kỷ luật và khắc phục thân thể tôi, e rằng sau khi giảng dạy người khác, chính tôi lại bị loại chăng. (1Cô-rinh-tô 9:24-27).

Theo Phao-lô, chúng ta sống cuộc đời này có mục đích; để nhận giải đời đời, không hề phai tàn. Trong đời sống này, chúng ta phải chạy để chiến thắng. Để chiến thắng, chúng ta phải phát triển sự kỷ luật dẻo dai, tiết độ và sống có chủ ý.

Tôi đã tham gia trong các môn thể thao trong nhiều năm. Khi tôi chơi trong Hiệp Hội Quần Vợt Mỹ, Junior

Davis Cup và NCAA Divison One Tennis tôi đã luyện tập siêng năng. Mỗi ngày tôi ở trên sân quần vợt sáu tiếng, đôi khi thực hiện hàng trăm cú đánh bóng riêng biệt với huấn luyện viên hoặc người cùng chơi. Tôi đọc các sách nói về việc có một ý chí sắt đá trên sân. Tôi luyện tập ngoài sân quần vợt bằng cách nâng tạ, chạy, nhảy dây, tung hứng để cải thiện sự phối hợp giữa tay và mắt – danh sách là vô kể. Tôi rất chú ý và nhắm tới mục đích đến nỗi mẹ tôi dọa chuyển cái giường ngủ của tôi xuống sân quần vợt trong khu vực lân cận. Tôi tránh bất cứ hoạt động hay môn thể thao nào ngăn trở tiến trình của tôi. Tại sao tôi làm điều này? Để giành chiến thắng. Để trở thành nhà vô địch. Để trở thành người tốt nhất. Và để nhận phần thưởng vì là người giỏi nhất.

Điều đó khác biệt một chút trong vương quốc. Chúng ta không tranh đua với nhau, mà chỉ với bản thân chúng ta, và mục tiêu của chúng ta đẹp lòng Chúa Giê-su trong mọi việc chúng ta làm (xem 2 Cô-rinh-tô 5:9). Khi chúng ta đọc kỹ Kinh Thánh, chúng ta thấy đều Chúa muốn trong cách chúng ta đối xử với con người, những gì chúng ta theo đuổi, những gì mà chúng ta bỏ thời gian ra, những người mà chúng ta ảnh hưởng cho cõi đời đời, cách chúng ta dâng hiến cho vương quốc và người khác, cách chúng ta tha thứ người khác và còn nhiều nữa. Chúng ta sẽ bàn điều này sâu hơn sâu. Kết luận là chúng ta nên sống để chiến thắng!

Nhiều Loại Phần Thưởng

Kinh Thánh cho thấy các phần thưởng và vị trí đời đời được ban cho tín hữu không chỉ khác nhau mà còn có nhiều loại. Nó khác nhau, từ việc đánh mất mọi thứ và bị thiêu đốt hết cho đến việc được cai trị bên cạnh Đấng Christ đời đời (xem 1Cô-rinh-tô 3:15; Khải Huyền 3:21).

Nhiều người rùng mình khi họ nghe các thuật ngữ *hư mất* và *bị thiêu đốt* liên quan đến đời sống của họ. Họ thấy thật khó để tin việc này có thể xảy ra trên thiên đàng. Tuy nhiên, điều này được trình bày rõ ràng cho chúng ta trong Kinh Thánh.

Trước khi tôi chia sẻ những câu này, hãy để tôi giới thiệu bằng cách giải thích rằng nhiều lần trong Kinh Thánh, phép ẩn dụ về việc xây dựng được sử dụng để miêu tả đời sống cá nhân. Những lần khác, Kinh Thánh nói về hội thánh như là một tòa nhà hay đền thờ. Trong cả hai cách sử dụng phép ẩn dụ, liên quan đến cách chúng ta ảnh hưởng chính đời sống của mình, đời sống người khác và hội thánh chung thì chúng ta được miêu tả là các thợ xây. Tôi sẽ tham chiếu phép ẩn dụ này thường xuyên, suốt phần còn lại của cuốn sách. Trong tinh thần đó, Phao-lô nói rõ:

> Vì chúng tôi là người cùng làm việc với Đức Chúa Trời, anh chị em là đồng ruộng của Đức Chúa Trời, là nhà của Đức Chúa Trời. Nhờ ân sủng Đức Chúa Trời đã ban cho tôi, như một chuyên gia xây cất giỏi, tôi đã đặt nền móng, còn người khác xây dựng lên. Nhưng mỗi người phải cẩn thận về công trình xây cất của mình. Vì không ai có thể đặt một nền móng nào khác ngoài nền đã lập tức là Chúa Cứu Thế Giê-su. Hễ ai dùng vàng, bạc, đá quý,gỗ, cỏ khô hay rơm rạ để xây nhà trên nền ấy, thì công việc của mỗi người sẽ được phơi bày rõ ràng. Ngày phán xét sẽ phô bày công trình đó ra vì ngày ấy sẽ xuất hiện trong lửa và lửa sẽ thử nghiệm công việc của mỗi người. Nếu công trình của người nào đã xây dựng còn tồn tại, người đó sẽ được phần thưởng. Nếu công trình của người nào đã xây dựng bị thiêu đốt, thì công trình ấy sẽ mất đi còn người đó sẽ được cứu nhưng dường như qua lửa vậy. (1Cô-rinh-tô 3:9-15).

Chúng ta quyết định cách chúng ta sẽ xây dựng, và chúng ta có hai chọn lựa chính trong việc xây dựng mỗi giây phút cuộc đời của mình. Một là bị cuốn vào điều tạm bợ, là thứ thỏa mãn xác thịt (gỗ, cỏ khô, rơm rạ). Còn bên kia là sống phù hợp với ao ước của tâm linh được tái sinh, làm theo Lời đời đời của Đức Chúa Trời (vàng, bạc và đá quý). Cách chúng ta xây, hay cách chúng ta sống cuộc đời của mình, sẽ quyết định cách chúng ta có thể nhận được

khi lửa là sự hiện diện của Chúa thử nghiệm công việc chúng ta.

Không chỉ công việc chúng ta được thử nghiệm mà những suy nghĩ, động cơ và ý định của chúng ta cũng sẽ bị phơi bày. Đây là lí do tại sao điều quan trọng đối với tín hữu là phải cẩn thận lắng nghe, chú ý và giấu Lời Chúa trong lòng, vì Lời Chúa liên tục "mổ xẻ hồn linh, xương tủy, phân tích tư tưởng và ước vọng trong lòng." (Hê-bơ-rơ 4:12-BDY). Không có thứ gì có thể đi sâu vào lòng chúng ta như Lời Ngài.

Nếu chúng ta lắng nghe lý luận, lô-gic, tâm lý học hay khôn ngoan của con người, chúng ta sẽ cuốn các suy nghĩ và động cơ lòng của mình sang điều tạm bợ, và thường chúng ta hoàn toàn không biết gì hết, như Ích Kỷ trước khi cậu bước vào Sảnh Phán Xét. Vì lí do này nên Chúa Giê-su cảnh báo:

> Vì không có điều gì giấu kín mà sẽ không bị tỏ lộ; chẳng có điều gì giữ bí mật mà sẽ không biết và bị phơi bày. Vậy, các con hãy cẩn thận về cách mình nghe. Ai có sẽ được cho thêm; ai không có, cũng sẽ bị lấy luôn điều họ tưởng mình có. (Luca 8:17-18).

Chúa Giê-su nói với chúng ta rằng chính những gì chúng ta lắng nghe hay chú ý sẽ chìm vào lòng chúng ta và định hình nếp suy nghĩ và mục đích trong lòng, rồi nó sẽ quyết định cách chúng ta xây dựng đời sống của mình. Chúng ta phải cẩn thận chú ý Lời Chúa vì đó là ánh sáng cho đường lối chúng ta. Không có ánh sáng chắc chắn chúng ta sẽ đi lạc, giống như đi trệch đường trong đêm tối vậy. Có thể bạn tình cờ đi đúng đường được một thời gian, nhưng cuối cùng bạn sẽ lạc lối.

Khi chúng ta đã lạc lối, thì cách chúng ta xây dựng dễ dàng được thúc đẩy bởi những thứ tạm bợ. Điều này sẽ không được phơi bày cho đến khi ánh sáng Lời Chúa chiếu vào. Phao-lô nói rộng ra, "Nhưng tất cả những điều bị ánh sáng vạch trần đều sẽ được thấy rõ." (Ê-phê-sô 5:13).

Nếu chúng ta bị lạc lối, có hai điều có thể xảy ra. Trước tiên, cách chọn tốt nhất trong hai sự chọn lựa – là chúng ta nghe Lời Chúa (khi nó được giảng, khi đọc hay nghe một mục sư hay người bạn chia sẻ), nó bắt phục lương tâm của chúng ta. Đây là lí do quan trọng tại sao cần giữ một chế độ ăn nuốt Lời Chúa cố định. Nếu chúng ta khôn ngoan, chúng ta sẽ nhanh chóng ăn năn và xin sự tha thứ về những suy nghĩ, động cơ và ý định của mình. Tuy nhiên, nếu lương tâm chúng ta chai lì do lỗi lầm lặp lại liên tục, thì chúng ta sẽ khó nghe Lời Chúa hơn – và nếu lương tâm chúng ta lãnh đạm, thì thực tế việc nghe Lời Chúa là không thể. Vì lí do này, Kinh Thánh nói về tầm quan trọng của việc gìn giữ lương tâm trong sạch (xem Châm Ngôn 4:23; 2Ti-mô-thê 1:3). Nếu chúng ta bảo vệ và giữ lương tâm trong sạch, chúng ta có thể dễ dàng cảm nhận công việc của Lời Chúa trong lòng chúng ta.

Lựa chọn thứ hai, không ai thích, đó là các động cơ của chúng ta sẽ bị phơi bày tại Ngai Phán Xét. Nếu điều này xảy ra, chúng ta mất đi phần thưởng sắm sẵn. Nên bạn chắc chắn sẽ hỏi, có đáng để chống cự lại sự thuyết phục của Lời Chúa không? Mỗi lần bạn chống cự, lòng bạn càng trở nên chai cứng và rơi vào tình trạng bị lừa dối nghiêm trọng hơn. Chúng ta sẽ không nhận ta tình trạng của bản thân mình và nó sẽ bị phơi bày bởi ánh sáng vinh hiển của Chúa tại Ngai Phán Xét.

Chuẩn Bị Cho Tương Lai Đời Đời

Sự phán xét cuộc đời chúng ta sẽ được tỏ tưởng tất cả. Mọi thứ sẽ được phô bày ra và trở nên rõ ràng. Đây là lí do Phao-lô nói Ngai Phán Xét là "sự kính sợ Chúa cách trang nghiêm." Đó sẽ là một cuộc điều tra kỹ càng các động cơ, ý định, suy nghĩ, lời nói, hành động...của chúng ta. Những lời của Phao-lô trong 1 Cô-rinh-tô 3:9 và 12-15 rất là mạnh mẽ, liên quan đến sự xây dựng và phán xét:

> ...Anh chị em là...nhà của Đức Chúa Trời. Hễ ai dùng vàng, bạc, đá quý,gỗ, cỏ khô hay rơm rạ để xây nhà trên nền ấy, thì công việc của mỗi

> người sẽ được phơi bày rõ ràng. Ngày phán xét sẽ phô bày công trình đó ra vì ngày ấy sẽ xuất hiện trong lửa và lửa sẽ thử nghiệm công việc của mỗi người. Nếu công trình của người nào đã xây dựng còn tồn tại, người đó sẽ được phần thưởng. Nếu công trình của người nào đã xây dựng bị thiêu đốt, thì công trình ấy sẽ mất đi còn người đó sẽ được cứu nhưng dường như qua lửa vậy.

Tôi không biết bạn thì sao, nhưng tôi không muốn được cứu dường như qua lửa tại Ngai Phán Xét của Đấng Christ. Ở đây ta đang nói về định mệnh đời đời của chúng ta. Bạn có tưởng tượng được nhiều người sẽ bị sốc như thế nào không? Trong chuyện ngụ ngôn của chúng ta, mỗi nhân vật đều ngạc nhiên về điều họ đối diện – ngoại trừ Yêu Thương, người được chuẩn bị. Những người khác không nghiêm túc nhận lấy giáo lý sơ học mà họ đáng ra phải biết từ ban đầu.

Tôi liên tục nhìn thấy những người khôn ngoan ở đời này chuẩn bị cho tương lai của họ. Bắt đầu bằng việc học hành chăm chỉ ở trường để mở ra cánh cửa nghề nghiệp tốt đẹp. Khi đã có nghề nghiệp, họ nỗ lực để mua nhà để tạo cơ đồ. Họ cũng dành dùm tiền tiết kiệm và tải khoản lương hưu cá nhân. Một số người sẽ lấy số tiền dư ra của mình và đầu tư để tiền mang lại hiệu quả cho họ. Họ làm tất cả những việc này để chuẩn bị cho tương lai của họ; họ không muốn thấy mình bị thiếu thốn, đặc biệt khi họ tới tuổi nghỉ hưu. Nếu những người này chuẩn bị cho những năm nghỉ hưu của mình giống như nhiều người chuẩn bị cho cõi đời đời, họ không chỉ đang đi đến chỗ mất mác lớn. Mà họ, không giống nhiều người trong hội thánh, cũng rất lo và sợ hãi.

Nên để tôi nêu cho bạn một kịch bản giả thiết. Bạn có tưởng tượng được tình huống này vào đúng ngày một người nghỉ hưu không? Đầu tiên, ủy ban An Ninh Xã Hội bị phá sản và họ không còn quỹ để cho những người nghỉ hưu này hàng tháng. Không chỉ thế, ngân hàng giữ tất cả số tiền của họ cũng đóng cửa và không còn giao dịch. Tất

cả tiền tiết kiệm bị mất. Rồi, cũng vào ngày đó, người này thức dậy và thấy lửa cháy. Nhà của anh ta đang cháy. Anh ta chạy thoát ra khỏi nhà không đem gì theo ngoại trừ tấm áo che thân, và chứng kiến ngôi nhà cháy trụi, hủy phá mọi thứ mà anh ta sở hữu.

Đây sẽ là một ngày rất buồn trong đời sống người đàn ông đó. Nhưng đây chính xác là bức tranh Phao-lô vẽ, điều này sẽ thật sự xảy ra với một số Cơ Đốc nhân tại Ngai Phán Xét của Đấng Christ. Hãy nghe lại lời của ông: "Nếu công trình của người nào đã xây dựng bị thiêu đốt, thì công trình ấy sẽ mất đi còn người đó sẽ được cứu nhưng dường như qua lửa vậy." (1Cô-rinh-tô 3:15). Những ai là người khôn trong vương quốc nhận ra rằng chúng ta không làm việc để chu cấp cho tương lai trong những năm nghỉ hưu. Chúng ta chuẩn bị cho cõi đời đời!

Người khôn ngoan mà tôi nói là những người đang lên kế hoạch cho tương lai đời đời của mình. Họ sống có mục đích và biết định mệnh đời đời của mình đang được viết ra bởi cách mà họ sống trên đất. Điều này sẽ cho họ một cánh cửa rộng bước vào vương quốc Đức Chúa Trời, hơn là bị trôi lạc, còn tất cả những gì họ làm bị thiêu đốt và hủy phá. Liên quan tới điều này hãy xem điều Phi-e-rơ nói:

> Bởi đó, hỡi anh chị em, hãy làm hết sức để khiến sự kêu gọi và chọn lựa của anh chị em được chắc chắn. Vì nếu anh chị em làm như thế, anh chị em sẽ chẳng bao giờ bị vấp ngã. Nhờ thế con đường vào nước đời đời của Chúa Cứu Thế Giê-su, Chúa chúng ta sẽ được rộng mở tiếp đón anh chị em. (2Phi-e-rơ 1:10-11).

Một sự chào mừng nồng hậu đó là nghe Chủ nói với chúng ta, "'Giỏi lắm, anh là đầy tớ tốt và trung tín! Anh đã trung tín trong các việc nhỏ, ta sẽ đặt anh cai quản những công việc lớn hơn,hãy vào chung vui với chủ anh." (Ma-thi-ơ 25:21).

Gần đây Chúa cho tôi một khải tượng. Tôi thấy những nhà vô địch của vương quốc đến diễu hành vào Thành Đức Chúa Trời. Họ diễu hành qua những con phố bằng vàng,

có đám đông nam nữ cổ vũ họ trên vỉa hè. Vua Giê-su ở trên bục cao, cả thành đều nhìn thấy. Những người lính trung tín diễu hành và đem tới cho Chúa Giê-su các chiến lợi phẩm của Ngài trong lúc đám đông reo vui. Trong khải tượng đó dường như Chúa đang nói với các chiến binh đó, "Giỏi lắm."

Sau đó Chúa phán với lòng tôi. "Con có muốn là một trong số những người lính này, đem bông trái họ đã thu hoạch được đến cho Ta, hay con muốn là một trong số những người ở trên vỉa hè cổ vũ?" Kể từ đó tôi quyết tâm làm cho chắc sự kêu gọi và lựa chọn của mình. Tôi quả quyết khi biết rằng tôi muốn nhìn thấy nụ cười khoái lạc trên mặt của Chúa tôi khi Ngài xem lại cuộc đời tôi – không phải với vẻ mặt buồn rầu, khi biết rằng tiềm năng Ngài đã ban cho tôi đã bị tiêu mất hết.

Tôi cũng quyết tâm công bố lẽ thật này cho tất cả những ai yêu mến Chúa trong thế hệ của mình, để họ cùng tôi bước vào sự hiện diện tuyệt vời của Ngài, mang theo các chiến lợi phẩm xứng đáng của Ngài và nhìn thấy nụ cười rạng rỡ của Cha chúng ta. Chúng ta quyết định liệu mình được chào đóng nồng hậu hay không phụ thuộc vào sự phục vụ của chúng ta ở trên đất này. Đó là lý do chính cho các chương sắp tới.

Sắp Tới

Các chương tới sẽ gồm các phần thảo luận về các lĩnh vực chính mà chúng ta sẽ bị phán xét và được ban thưởng. Dù không gian không cho phép để nói hết mọi vấn đề, chúng ta sẽ nói đến một số vấn đề quan trọng hơn. Cần có một nền tảng tốt để bạn có thể xây dựng thêm và để làm cho cuộc đời của mình xứng đáng với cõi đời đời.

Để kết thúc, hãy đọc chậm những lời này của Phi-e-rơ và để nó phán với lòng bạn liên quan đến tất cả những gì bạn đã đọc trong chương này. Bạn sẽ thấy những từ và cụm từ chìa khóa, nó sẽ làm cho những gì chúng ta đã bàn thêm phần sống động hơn. Những lời của Phi-e-rơ

cũng sẽ chuẩn bị chúng ta cho điều chúng ta sẽ bàn ngay ở chương tới:

> Bởi thần năng, Ngài ban cho chúng ta mọi điều cần để sống và sống tin kính, qua sự nhận biết Ngài là Đấng đã kêu gọi chúng ta bằng vinh quang và nhân từ Ngài. Vì chính lý do nầy, hãy hết sức thêm cho đức tin anh chị em nhân từ, thêm cho nhân từ hiểu biết, thêm cho hiểu biết tiết chế, thêm cho tiết chế kiên trì, thêm cho kiên trì tin kính, thêm cho tin kính tình huynh đệ, thêm cho tình huynh đệ tình yêu thương. Vì nếu anh chị em có những điều này và càng gia tăng thì sẽ không sợ mình vô hiệu năng hoặc không kết quả trong sự hiểu biết Chúa Cứu Thế Giê-su, Chúa chúng ta. Bởi đó, hỡi anh chị em, hãy làm hết sức để khiến sự kêu gọi và chọn lựa của anh chị em được chắc chắn. Vì nếu anh chị em làm như thế, anh chị em sẽ chẳng bao giờ bị vấp ngã. Nhờ thế con đường vào nước đời đời của Chúa Cứu Thế Giê-su, Chúa chúng ta sẽ được rộng mở tiếp đón anh chị em. Nên tôi sẽ nhắc nhở anh chị em luôn luôn về những điều này, mặc dù anh chị em đã biết rồi và nay cũng đã vững vàng trong lẽ thật. Hễ tôi còn sống trong lều tạm nầy bao lâu, tôi nghĩ nên nhắc để anh chị em nhớ cũng là điều đúng. (2Phi-e-rơ 1:3,5-8,10 -13).

CÂU HỎI THẢO LUẬN

PHẦN BỐN: CHƯƠNG 8 – 10

1. Có lẽ một trong những giây phút tuyệt vời nhất trong sự phán xét một công dân Affabel là khi họ nhận tên mới. Hãy suy nghĩ xem, bạn là ai và bạn là người thế nào trước khi đến với Đấng Christ, và Chúa Giê-su đã biến đổi đời bạn thế nào. Bạn nghĩ gì khi câu chuyện tới chỗ tên của bạn thay đổi?
2. Tại sao bạn nghĩ dẫu các tín hữu có thể bị mất mát lớn vì cớ cách họ sống, nhưng thiên đàng là một nơi vui mừng, tại đó mỗi giọt nước mắt được lau xóa?
3. Bằng lời chính lời lẽ của mình, hãy giải thích điều nào khiến nhân vật Yêu Thương tách biệt với những người cùng trang lứa lúc Phán Xét. Tấm gương của cô dạy dỗ chúng ta như thế nào về cách sống?
4. Có điều nào về sự miêu tả thiên đàng theo Kinh Thánh trong chương chín làm bạn ngạc nhiên không? Ngạc nhiên như thế nào?
5. Chương mười có câu, "Huyết Chúa Giê-su thanh tẩy chúng ta khỏi các tội lỗi đã ngăn trở chúng ta bước vào vương quốc. Tuy nhiên, nó không loại trừ việc chúng ta phải chịu phán xét và cách chúng ta sống như là một tín hữu, dù tốt hay xấu." Phản ứng đầu tiên với lời khẳng định này là gì? Say khi học phần này bạn suy nghĩ gì?

PHẦN 5

CHƯƠNG 11

CĂN NHÀ CỦA CHÚA

Anh chị em được xây dựng nối kết với nhau thành ngôi nhà của Đức Chúa Trời trong Thánh Linh.

- Ê-phê-sô 2:22

Chúng ta sẽ chia sự phán xét tín hữu thành hai loại chính. Trước tiên, sự tham gia của chúng ta trong việc xây dựng vương quốc Chúa theo sự kêu gọi và ân tứ của chúng ta. Thứ hai, cách chúng ta xây dựng đời sống của những cá nhân khác – chắc chắn bao gồm đời sống của chúng ta. Liên quan đến việc xây dựng người khác, sự tập chú là ảnh hưởng của chúng ta trên họ; trong việc xây dựng đời sống chúng ta thì đó là cách chúng ta hợp tác với ân sủng của Chúa trong việc kiện toàn phẩm cách giống Chúa Giê-su. Việc này chắc chắn là kết quả của cách chúng ta đáp ứng với Lời Chúa và của những gì chúng ta tin và sự vâng Lời Ngài. Những hành động, việc làm, lời nói, suy nghĩ, và động cơ trong mọi trường hợp sẽ được xem xét hết.

Trước tiên chúng ta sẽ xem sự phán xét về vai trò của chúng ta trong việc xây dựng vương quốc Chúa, sau đó, chúng ta sẽ bàn đời sống cá nhân của mình.

"Con Có Thể Làm Gì Cho Ta?"

Khả năng của chúng ta để xây dựng vương quốc hoàn toàn dựa trên sự vâng lời của chúng ta với Thánh Linh vì chúng ta không thể làm điều gì có giá trị đời đời nếu không bởi ân sủng của Chúa Giê-su Christ. Chúng ta được dạy, "Nếu CHÚA không xây cất nhà, thì người ta có lao khổ để xây cất cũng vô ích. Nếu CHÚA không giữ thành, thì người

lính canh có thức canh cũng vô ích" (Thi Thiên 127:1). Câu này chỉ rõ rằng chúng ta có thể xây dựng mà không có Thánh Linh Chúa, nhưng theo ánh sáng đời đời thì công lao đó không có giá trị. Nó sẽ bị thiêu đốt tại Ngai Phán Xét. Điều quan trọng là chúng ta cần hiểu điều này.

Chúa nói với nhóm người bận rộn phục vụ Ngài trong Cựu Ước:

> CHÚA phán như vầy: "Trời là ngôi Ta, đất là bệ chân Ta. Các ngươi sẽ xây một ngôi nhà cho Ta ở đâu? Nơi nào sẽ là chỗ Ta nghỉ ngơi? Tay Ta đã làm ra tất cả những vật này, vì thế chúng đều hiện hữu." CHÚA tuyên bố như vậy. Đây là kẻ Ta xem trọng: Người nhu mì, tâm thần hối cải và run sợ vì lời Ta phán.» (Ê-sai 66: 1-2)

Nói đơn giản, Chúa nói, "Ta là Đức Chúa Trời, các ngươi có thật sự nhận biết Ta là ai không? Vậy sao các ngươi nghĩ mình có thể làm cho ta?" Ý tưởng cho rằng chúng ta có thể tạo ra một điều gì đó mà Chúa cần đến có thể được sánh với một đoàn kiến nói với loài người, "Chúng tôi sẽ xây nhà cho các anh." Thật là ngớ ngẩn! Bởi sức riêng chúng ta không thể làm gì để phục vụ và làm hài lòng Đức Chúa Trời oai nghi, sâu nhiệm và tuyệt vời. Thật sự Ngài không cần chúng ta.

Ngược lại, Chúa nhận ra người nào làm đẹp lòng và làm lợi cho Ngài: những người khiêm nhường, ăn năn, kính sợ và vâng lời Chúa. Họ là người Chúa cho đặc ân xây dựng nhà Ngài. Làm cách nào để họ đem lại lợi ích cho Đức Chúa Trời tuyệt vời như thế? "Chẳng phải bởi quyền thế, cũng chẳng phải bởi năng lực, Nhưng bởi Thần Ta, CHÚA Vạn Quân phán" (Xachari 4:6). Chính con người hợp tác trong việc vâng lời Thánh Linh mới đem lại kết quả. Chỉ khi đó công việc của người làm công mới không vô ích.

Người Cùng Làm Việc

Đây là sự thật kinh ngạc: Như Chúa là Đấng oai nghi và tuyệt vời thế nào thì Ngài bởi sự chọn lựa của Ngài tự

giới hạn chính Ngài trong những gì Ngài làm trên đất bằng cách ban cho con người thẩm quyền trên hành tinh này ngay từ lúc ban đầu. Kết quả là Đức Chúa Trời tự giới hạn chính Ngài.

Điều này có thể làm bạn sốc, nhưng có nhiều ví dụ xuyên suốt Kinh Thánh. Dòng dõi của Áp-ra-ham "giới hạn Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên" (Thi Thiên 78:41). Và Chúa Giê-su nói với các lãnh đạo thuộc linh thời đó: "Vì giữ các tục lệ cổ truyền, các ông đã làm cho đạo của Đức Chúa Trời trở thành vô hiệu. Các ông còn làm nhiều điều tương tự khác nữa" (Mác 7:13). Chúng ta có trách nhiệm hợp tác với Chúa để hoàn thành mục tiêu mong muốn của Ngài, tức là có một dân được biến đổi theo ảnh tượng của Chúa Giê-su, là những người Ngài có thể ở trong họ đời đời. Vì lí do này, chúng ta được gọi là những người cùng làm việc:

> Vì chúng tôi là người cùng làm việc với Đức Chúa Trời, anh chị em là đồng ruộng của Đức Chúa Trời, là nhà của Đức Chúa Trời. (1Cô-rinh-tô 3:9)

Gần như mỗi lần bạn nghe những câu Kinh Thánh Tân ước nói về công việc mang tính đời đời, bạn sẽ thấy nó được so sánh với công việc đồng án hay xây nhà. Tại sao là đồng ruộng? Bởi vì quả đất là cánh đồng mà sự tăng trưởng của vương quốc Chúa hiện sẽ xảy ra. Cả thiên đàng cổ vũ khi chứng kiến các thánh đồ xây dựng vương quốc trên đất. Tại sao lại là một tòa nhà? Bởi vì Chúa đang tìm kiếm một nơi cư ngụ đời đời, và chúng ta là những hòn đá sống hợp thành nơi ở của Ngài.

Phi-e-rơ viết, "Anh chị em cũng được xem như những tảng đá sống được dùng để xây dựng nhà thiêng liêng" (1Phi-e-rơ 2:5). Phao-lô viết, "Chúng ta là nhà của Ngài... cả tòa nhà đều được kết liên trong Chúa Cứu Thế" (Ê-phê-sô 2:20-21). Nên xét về cốt lõi, lí do chúng ta tồn tại trên đất là để xây dựng đền thờ vinh hiển của Chúa, dù đó là đem người ta tin Chúa hay dạy dỗ, phục vụ hay giúp đỡ người khác hay làm nhiều điều tương tự. Mỗi chúng ta đều

có vai trò như một tảng đá sống, tinh sạch và như một thợ xây, một người làm cho những tảng đá sống ăn khớp và liên kết với nhau thành một ngôi nhà vinh hiển cho Chúa. Điều này minh họa cho các trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm của vương quốc mà tất cả chúng ta sẽ khai trình.

Ngôi Nhà Kiểu Mẫu

Nếu tôi là một thợ xây nhà kiểu mẫu, tôi sẽ thiết kế và lên kế hoạch xây dựng một căn nhà trước khi bất cứ làm bất kì công việc nào khác. Các bản vẽ sẽ được chuẩn bị để chi tiết hóa cách lắp ráp nhà và các vật liệu cần thiết. Nhưng không phải thế là xong. Mỗi thợ xây nhà biết một trong những phần quan trọng nhất trong công việc của mình là lên lịch cho các nhà thầu phụ vào các thời điểm thích hợp. Đây là những người thiết kế sàn nhà, người làm bê-tông, thợ ống nước, người lợp ngói, thợ điện - danh sách còn dài. Họ là những người thật sự làm việc cất nhà. Nếu không lên lịch phù hợp cho họ, thì sự lộn xộn là không tránh khỏi. Ví dụ như thế này, sếp thời gian cho nhà thầu sheetrock trước khi đường điện và vật liệu cách điện được lắp đặt.

Nếu một nhà thầu làm quá tệ hoặc trễ thời gian được chỉ định, thì chủ thầu sẽ gọi người khác, có thể làm được việc đó. Công nhân mới được chỉ định sẽ phải thông báo ngắn gọn kế hoạch làm việc và có thể sẽ gỡ bỏ phần việc kém chất lượng của nhà thầu trước. Dù một nhà thầu phụ có thể lỡ công việc mình được chỉ định nhưng chủ thầu sẽ đảm bảo công việc được hoàn tất.

Tôi cũng đã quan sát thấy khi thợ xây xây nhà riêng mình, thì họ rất cụ thể trong việc tìm các nhà thầu phụ. Họ đảm bảo họ có các vật liệu tốt nhất và mọi thứ khác mà họ đòi hỏi để làm xong công việc đúng yêu cầu. Họ sẽ giám sát kỹ công việc. Đức Chúa Trời là Thợ Xây Nhà Mẫu, xây chính căn nhà của Ngài, nhưng nhà của Ngài là một thành phố được kết tinh từ những con người.

Thường thì trên đất, những căn nhà đặc biệt đều có tên. Ví dụ, nhà của nữ hoàng Anh có tên là Cung Điện

Kuckingham. Tại Mỹ, nhà của tổng thống được gọi là Nhà Trắng. Những tên gọi khác có lẽ bạn không quen thuộc. Nhà của nữ diễn viên Phyllis Calvert có tên Hill House. Nhà của đạo diễn/diễn viên Charles Ivan Vance có tên Oak Lodge. Nhà của nhà tiểu thuyết Charles Dyer được gọi là Old Wob. Danh sách vẫn còn. Tuy nhiên, Chúa đã bắt đầu làm điều này rất lâu trước khi chúng ta làm. Ngài gọi nhà đời đời của mình, nhà vẫn đang được xây dựng, là Si-ôn. Chúng ta đọc:

> Vì CHÚA đã chọn Si-ôn, Ngài muốn tại đó là nơi Ngài ngự. Đây là nơi nghỉ ngơi của Ta đời đời; Ta sẽ ngự nơi đây vì Ta muốn như thế. (Thi Thiên 132:13-14).

Nếu bạn có đặc ân thiết kế căn nhà mơ ước của mình, bạn biết sự phấn khích và mong đợi của việc nhà được xây xong. Bạn muốn nghỉ ngơi tại đó, vì đó sẽ là nơi bạn thấy vui mừng và bình an.

Lisa và tôi có đặc ân xây dựng căn nhà theo yêu cầu vào những năm 1990. Đang khi sống lại Orlando, Florida, thì một thợ xây đạt giải thưởng xây nhà mẫu có tên Robert yêu mến chức vụ của chúng tôi, ông đến và tuyên bố, "Tôi muốn xây cho anh chị một căn nhà." Lúc đó chúng tôi đang sống trong một căn nhà rất nhỏ và cho rằng giá của ông quá cao. Khi chúng tôi nghe kỹ, ông thốt ra, "Tôi sẽ xây và lấy giá bèo thôi." Đúng thế, ông không lấy một xu nào cả khi xây căn nhà của chúng tôi.

Trước việc này chúng tôi đã sở hữu hai căn hộ. Chúng đều là nhà quy hoạch nhỏ, có nghĩa chúng tôi không thiết kế chúng. Tôi sẽ không bao giờ quên lúc Robert tới căn nhà quy hoạch của chúng tôi vài ngày sau cuộc nói chuyện đầu tiên, ngồi xuống với chúng tôi tại bàn nhà bếp, trải một tờ giấy trắng và hứng khởi nói, "Vẽ nhà mơ ước của anh chị đi.!"

Chúng tôi ngạc nhiên. Lúc đó chúng tôi không biết có thể làm việc đó. Vợ tôi lập tức làm việc và bắt đầu vẽ. Cô đã mơ ước cơ hội này trong nhiều năm. Cuối cùng tôi cũng tham gia vào vẽ. Chúng tôi thật là sung xướng và sự phấn

khởi của chúng tôi càng gia tăng khi phát hiện là mình có thể thiết kế nhà bất cứ kiểu nào mình muốn. Không có giới hạn nào cả.

Sau đó chúng tôi xem căn nhà mơ ước của mình, được vẽ nguệch ngoạc trên trang giấy trắng đó, rồi đến kiến trúc sư và nhà thiết kế. Vài ngày sau Bob cho chúng thấy các bản thiết kế. Chúng tôi nóng lòng chờ công việc xây dựng được bắt đầu.

Khi các nhà thầu của Robert đào móng và bắt đầu xây dựng, chúng tôi đến nơi xây dựng mỗi ngày – đôi khi một ngày tới hai lần – trong toàn bộ quá trình xây dựng. Chúng tôi rất háo hức. Chúng tôi không thể đợi đến lúc xây thêm một phần khác của căn nhà. Dường như vài tháng ít ỏi đó đã kéo dài vài năm vậy, và thời gian trôi qua nhanh vì chúng tôi mong đợi mỗi khi một phần khác của căn nhà được xây thêm và mong ước ngày nào đó chúng tôi sẽ dời vào ở. Chúng tôi kinh ngạc khi chứng kiến giấc mơ mà chúng tôi đã vẽ lên trang giấy trắng đã hiện hữu ngay trước mắt chúng tôi!

Dù không giống lắm, nhưng cảm xúc và mong đợi của Chúa về căn nhà mơ ước của Ngài cũng như vậy, Ngài đã chờ đợi nhiều hơn là vài tháng. Ngài đã luôn mong đợi việc xây xong ngôi nhà từ buổi sáng thế. Chúng ta được dạy, "Vì CHÚA sẽ xây dựng lại thành Si-ôn." (Thi Thiên 102: 16) và, «Từ Si-ôn tốt đẹp, tuyệt mỹ, Đức Chúa Trời đã chiếu sáng ra." (Thi Thiên 50:2).

Chúa đã và đang xây nhà của Ngài vài ngàn năm rồi. Ngài đã sắp đặt kế hoạch trước khi con người được đặt trên đất. Trong sự toàn tri Ngài đã biết là con người sẽ sa ngã, dù đó không phải là ý định hay công việc của Ngài. Nên xuất phát từ sự biết trước của Ngài, Chúa đã lên kế hoạch xây dựng Si-ôn từ chinh những con người mà Ngài cứu chuộc.

Chúa phải bắt đầu với phần móng và đá góc nhà, mà không ai khác hơn là Chúa Giê-su, chính Ngài là Đấng Cứu Chuộc. Cha nói về Ngài, "Này,Ta đặt tại Si-ôn một tảng đá, Tảng đá thử nghiệm, là đá góc nhà quí báu, một

nền móng vững chắc...” (Ê-sai 28:16). Vì Cha đã thiết kế và lên kế hoạch cho ngôi nhà của Ngài từ trước buổi sáng thế, nên Chúa Giê-su được gọi “Chiên Con là Đấng đã bị giết từ khi sáng tạo vũ trụ” (Khải Huyền 13:8). Và Phi-e-rơ nói, “Ngài đã được định trước khi sáng thế” (1Phi-e-rơ 1:20).

Chúa Giê-su không chỉ là nền tảng và đá góc nhà, nhưng Ngài cũng là chủ thầu. Chúa Giê-su không bỏ công việc của Ngài; Ngài đã hoàn tất nó thật trọn vẹn. Trong sự cầu nguyện, Ngài đã nói những lời này với Cha trước khi chịu đóng đinh: “Con đã tôn vinh Cha trên đất, đã hoàn tất công việc Cha giao cho Con làm.” (Giăng 17:4).

Đức Chúa Cha bắt đầu thiết kế toàn bộ căn nhà của Ngài bằng cách lên lịch cho Chúa Giê-su vào thời điểm viên mãn (xem Galati 4:4). Sau đó Ngài lên lịch cho các nhà thầu phụ còn lại. Các nhà thầu phụ này là bạn và tôi. Tuy nhiên, như đã nói, chúng ta không chỉ là các nhà thầu phụ mà cũng hãy là vật liệu trong nhà của Ngài. Vì Phao-lô nói, “Trước khi sáng tạo vũ trụ, Đức Chúa Trời đã chọn chúng ta trong Chúa Cứu Thế để chúng ta trở nên thánh hóa không có gì đáng trách trước mặt Ngài.” (Ê-phê-sô 1:4). Điều này nói về việc chúng ta là vật liệu trong nhà của Ngài; chúng ta là những hòn đá sống.

Chúa cũng chọn chúng ta làm các thầu phụ, vì chúng ta đọc, “Vì chúng ta là tác phẩm của Đức Chúa Trời, được tạo nên trong Chúa Cứu Thế Giê-su để làm những việc thiện lành,là việc Đức Chúa Trời đã chuẩn bị trước cho chúng ta để theo đó mà tiến hành” (Ê-phê-sô 2:10). Để ý Ngài đã chuẩn bị trước các công việc sẽ giao cho chúng ta. Không có chỗ nào trong Kinh Thánh nói các công việc của chúng ta đã được ban cho từ buổi sáng thế - dù điều đó hoàn toàn có thể. Chúng ta biết “công việc ca Ngài đã hoàn tất từ khi sáng tạo vũ trụ.” (Hê-bơ-rơ 4:3). Tuy nhiên, liên quan đến các công việc cá nhân của chúng ta với tư cách các thầu phụ thì điều duy nhất chúng ta thấy được ghi lại là công việc đã được ban trước khi chúng ta được có mặt trên đời này. Đa-vít nói, “Mắt Chúa thấy thể chất vô hình của tôi; Tất cả các ngày định cho tôi đã được

ghi vào sổ của Chúa trước khi chưa có một ngày nào trong số các ngày ấy" (Thi Thiên 139:16).

Công việc của cuộc đời chúng ta đã được tiền định trước khi chúng ta được tạo thành trong lòng mẹ. Lẽ thật này được ghi lại trong Lời của Chúa gửi cho Giê-rê-mi. Ngài phán, "Trước khi con lọt lòng mẹ, Ta đã biệt riêng con, Ta đã lập con làm tiên tri cho các dân tộc." Giê-rê-mi 1:5 Sứ đồ Phao-lô cũng viết, "Nhưng khi Đức Chúa Trời là Đấng đã chọn tôi từ trong lòng mẹ và bởi ân sủng kêu gọi tôi..." (Galati 1:15-16). Những lời chứng này chỉ xác chứng lời của Đa-vít, rằng tất cả chúng ta đã được biệt riêng để làm công việc cụ thể cho Chúa trước khi chúng ta được sinh ra.

Nên đây là lẽ thật tuyệt vời: Chúa đã viết một cuốn sách về bạn trước khi bạn sinh ra, trong đó mỗi giây phút cuộc đời bạn đã được sắp đặt trước khi một ngày trôi qua! Câu hỏi là, liệu chúng ta có hoàn thành những gì đã được lên kế hoạch cho chúng ta không? Sa-lô-môn nói:

> Tôi nhận thấy mọi sự Đức Chúa Trời làm tồn tại mãi mãi, loài người không thêm bớt được gì cả. Đức Chúa Trời làm như vậy để loài người kính sợ Ngài. Điều hiện có, đã có rồi; Điều sẽ có, đã có từ ngàn xưa. Đức Chúa Trời cho tái diễn những điều gì đã qua." (Truyền Đạo 3:14-15).

Có rất nhiều bài học trong những câu Kinh Thánh này. Trước tiên, Đức Chúa Trời có một kế hoạch. Không gì có thể ngăn kế hoạch đó được hoàn thành, và loài người không thể thêm thắt gì vào kế hoạch đó. Tuy nhiên, Sa-lô-môn nói tiếp rằng những điều hiện đang được hoàn thành đã ở trong đầu của Chúa rồi. Những gì sẽ được hoàn thành trong tương lai cũng đã ở trong kế hoạch của Chúa trước. Tuy nhiên, chúng ta sẽ khai trình về những gì chúng ta đã làm! Chúng ta có bước đi theo những gì Chúa đã định cho chúng ta hoàn thành không? Chúng ta có làm hỏng hay bỏ mất hoàn toàn công việc của mình không? Có phải Ngài phải chỉ định một người khác làm những gì chúng ta được kêu gọi để làm trong kế hoạch tổng thể không?

Tại điểm này, tôi cần nêu ra một câu nói quan trọng. Mỗi người có một sự kêu gọi thiên thượng trên đời sống của mình. Mỗi chúng ta là một phần quan trọng của kế hoạch tổng thể trong nhà Chúa. Nên thật tốt để chúng ta biết lẽ thật này:

> Liên quan đến sự kêu gọi của bạn, bạn sẽ không bị phán xét theo những gì bạn đã làm mà theo những gì bạn được kêu gọi để làm.

Để tôi cho bạn một ví dụ. Tại Ngai Phán Xét, Chúa Giê-su có thể nói như thế này, "Nhà truyền giảng Anderson, hãy bước lên và giải trình về tất cả linh hồn Ta kêu gọi con ảnh hưởng cho Ta."

Người đàn ông đó có thể đến trước mặt Chúa Giê-su, khá bối rối và run rẩy, nói rằng, "Chúa ơi, ý Ngài là kế toán Anderson phải không ạ? Con là kế toán cho công ty của mình. Đây là nghề của con. Thật vậy, con đã xây nhiều nhà thờ và các tổ chức phi lợi nhuận. Những chức vụ này đã ảnh hưởng nhiều linh hồn cho vương quốc Ngài. Ngài có nhầm lẫn con với ai khác không ạ?"

Chủ có thể đáp, "Không, Ta đã kêu gọi con trước khi con sinh ra để ảnh hưởng và chinh phục nhiều người tại Châu Á cho Ta. Hãy giải trình xem giờ họ ở đâu. Nếu con vâng lời Ta, con đã được ban thưởng lớn vì tất cả bông trái con thu hoạch cho vương quốc Ta. Giờ kết quả của con thế này, các công việc của con sẽ bị thiêu đốt, vì con không vâng lời Ta để làm việc đó."

Rồi chúng ta có thể thấy trong cảnh này. Chúa Giê-su có thể nói, "Kế toán Jones, hãy bước lên và giải trình về điều ta kêu gọi con làm."

Người đó bước lên, cũng bối rối và run rẩy, anh ta nói, "Thưa Ngài, ý Ngài là mục sư Jones phải không ạ? Con là mục sư của một hội thánh có chín trăm thành viên. Con đã xây dựng hội thánh đó từ con số không."

Chủ trả lời, "Không, Ta kêu gọi con để làm việc tại thương trường với nghề kế toán và xây dựng một công ty mạnh để giúp nhiều hội thánh của Ta và các chức vụ hoàn

thành hiệu quả điều Ta đã định cho chọ hoàn thành. Nếu con sốt sắng tìm kiếm Ta, Ta đã tỏ cho con điều này rồi. Rồi thì tất cả các chức vụ nào mà được ảnh hưởng đến đời đời sẽ được tính sổ cho con rồi; và con sẽ được ban thưởng về mỗi một linh hồn này. Nhưng bây giờ con sẽ chẳng nhận được gì cho những việc con làm, vì Ta không bảo con làm vậy.»

"Ta cũng định cho con làm người xếp ghế trong nhà thờ nơi mà con sẽ mở hội thánh của con. Dù tổng thành viên của hội thánh này chỉ hơn năm trăm, nhưng các thành viên của họ đã ảnh hưởng nhiều đời sống trong cộng đồng. Nếu con vâng lời thì tất cả hai mươi nghìn linh hồn họ đụng chạm đời đời cũng sẽ được tính trực tiếp cho con vì con đã là một phần quan trọng của thân thể này mà Ta đã kêu gọi con tham gia vào. Vì con đã không ở đó, nên sẽ chẳng nhận phần thưởng gì cả vì hai mươi nghìn linh hồn này."

Hãy cho phép tôi đưa ra một ví dụ có thật. Chức vụ của chúng tôi có một thành viên trong ban điều hành, anh là một người bạn thân và là mục sư của một hội thánh tăng trưởng tại đông nam nước Mỹ. Anh đã mở hội thánh năm 1991 với 22 người, và giờ đang đẩy lên bốn nghìn người. Đó là một trong những hội thánh rất dễ để giảng dạy vì tín đồ rất đói khát. Nhiều người đã được cứu và môn đồ hóa trong hội thánh này.

Hội thánh tăng trưởng nhanh chóng qua nhiều sự cầu nguyện, sự rao giảng mạnh mẽ, làm việc siêng năng và họ đã xây dựng một tòa nhà rất đẹp để có chỗ cho số đông người. Sau vài năm, bạn tôi quan sát thấy một quý ông nổi tiếng, tóc bạc, luôn ăn mặc chỉnh tề, tham dự các buổi nhóm. Anh cũng thấy người đàn ông này ngồi và theo dõi hết buổi nhóm này tới buổi nhóm khác với những giọt nước mắt lăn dài trên mặt. Vị mục sư này cảm nhận đây không phải là những giọt nước mắt vui mừng.

Cuối cùng, quý ông kia tới gặp một mục sư phụ tá và chia sẻ rằng năm 1991, Chúa đã nói rõ với ông rằng ông phải mở một hội thánh tại thành phố đó. Vài ngày sau

ông nằm mơ thấy tòa nhà mà hội thánh ông làm mục sư sẽ nhóm lại. Giấc mơ rất sống động đến nỗi ông nhờ một chuyên gia để vẽ phác họa tòa nhà mà ông thấy. Ông nói là sau đó ông gặp một vài sự chống đối và rút lui không mở hội thánh. Một thời gian sau, ông đi lại và hầu việc Chúa trong các thành phố khác một thời gian ngắn và cuối cùng trở lại lĩnh vực kinh doanh.

Sau đó ông mở ra một tờ giấy được gấp lại cẩn thận và nói với phụ tá đó là phác họa của kiến trúc sư về tòa nhà ông đã vẽ vào năm 1981. Khi phụ tá nhìn vào bản vẽ, anh ấy gần như bị sốc. Đó là tòa nhà bạn của tôi đã xây dựng nhiều năm sau, và giờ họ đang nhóm trong đó. Từ đó bạn tôi đã an ủi người đàn ông này, nhưng ông đã chia sẻ về sự khó khăn của mình mà ông phải vượt qua. (Tất nhiên Chúa không định cho ông sống trong sự định tội nhưng để ông học hỏi, tăng trưởng và tìm xem ông có thể phục vụ Chúa hiệu quả thế nào trong cuộc đời còn lại.)

Cách đây vài năm tôi đang giảng về chủ đề này trong một hội nghị lớn. Sau buổi nhóm một mục sư, run rẩy và rất phật ý, lại gần một thành viên trong đội chúng tôi. Lãnh đạo này nói, "Ông ấy nghiêm túc về điều đã nói tối nay phải không?"

Thành viên đội của tôi trả lời, "Tất nhiên ông ấy nói sao thì ý ông vậy. Đó là Lời Chúa. Sao vậy, có chuyện gì thế ông?"

Vị mục sư này, hơn năm mươi tuổi, trả lời, "Khi còn trẻ, tôi có một giấc mơ sống động về việc sống và hầu việc Chúa cho người dân Phi-líp-pin. Giấc mơ rất thật nên tôi tin một ngày nào đó sẽ phải chuyển đến đó. Tuy nhiên, nó không bao giờ xảy ra, và giờ tôi đã làm mục sư hội thánh của mình hơn 30 năm."

Một thành viên trong đội chúng tôi nhẹ nhàng đáp, "Vậy ông sẽ làm gì về chuyện đó?"

Ông không thốt ra lời và bỏ đi.

Một năm sau thành viên đội chúng tôi nghe tin từ vị cựu mục sư này. Ông này đã giao hội thánh lại cho một

phụ tá và giờ ông sống tại Phi-líp-pin, ông thích việc đó. Vị cựu mục sư này kể lại, "Lần đầu tiên trong đời tôi cảm thấy mình đang làm chính xác điều mình được tạo dựng để làm."

Cho phép tôi chia sẻ một câu chuyện khác xác chứng lẽ thật này. Cách đây không lâu, một người bạn của tôi đã sắp xếp một buổi ăn tối để tôi gặp một người lính Hải Quân SEAL. Để bảo vệ danh tính của mình – vì lúc viết cuốn sách này, anh vẫn đang phục vụ - tôi sẽ đặt cho anh một tên giả tưởng là Paul. Tôi đã bị lôi cuốn khi nghe lời chứng của anh trong hai giờ.

Trở lại lúc Paul sắp vượt ngưỡng tuổi thiếu niên và bước vào tuổi hai mươi, cậu đã hoàn thành hai năm học cao đẳng Kinh Thánh và đang thực tập trong ban thanh niên của một hội thánh. Sau mùa hè thực tập thứ hai, Paul bị cáo buộc quan hệ tình dục với một cô gái trong hội thánh. Paul nói, "Anh John, tôi không có ngủ với cô ta. Thật ra, thậm chí tôi còn không thấy cô ta hấp dẫn gì cả! Tuy nhiên, người lãnh đạo không chỉ tin lời báo cáo mà họ còn kéo dài việc đó và tôi đã mất mọi thứ. Họ đã cướp uy tín của tôi. Danh tiếng của tôi bị nhơ nhuốc và tôi bị buộc phải đi khỏi."

Sau đó Paul nói, "Tôi đã tìm kiếm Chúa như chưa hề có trước đây. Một ngày nọ trong sự cầu nguyện tôi nghe Chúa nói rõ ràng, 'Ta không kêu gọi con vào chức vụ. Ta gọi con vào quân đội.'"

Paul tới các văn phòng tuyển dụng của quân đội, thủy quân lục chiến và không quân và không có bằng cớ gì là cậu được tuyển. Chỉ còn lại là Hải quân.

Khi Paul nộp đơn vào Hải quân, nhân viên tuyển dụng xem qua danh sách những công việc mà cậu có thể căn cứ để nhập ngũ. Paul rất thất vọng vì không có công việc nào cảm động trong lòng cậu phù hợp với sự hướng dẫn của Chúa. Vì rất muốn được tuyển dụng vào vị trí mới này nên vị sĩ quan đề nghị một số chương trình đặc biệt trong Hải quân. Khi anh này nói từ SEAL, người bạn của tôi nói anh biết đúng là công việc anh muốn. Thế là cậu ký hợp đồng.

Sĩ quan tuyển dụng cố làm nản lòng Paul vì rất ít người vượt qua được chương trình huấn luyện của SEAL. Thật ra, Paul đã được thông báo là không có người nào từ văn phòng đó vượt qua được và SEAL được coi là khóa huấn luyện quân sự khó khăn nhất trên thế giới! Tuy nhiên, Paul ngập tràn vui mừng, với cảm giác đi bước đầu tiên vào hành trình Chúa đã định liệu. Cậu nằng nặc đòi mình phải được nhập ngũ để làm việc này.

Tuy nhiên, có một vài nan đề lớn. Trước tiên, Paul không biết bơi. Anh phải cầu nguyện và cuối cùng tự học bơi. Thứ hai, để làm cho vấn đề thêm lí thú, lúc còn nhỏ anh đã phải đặt ống vào lỗ tai nhiều lần và đã có nhiều ca phẫu thuật để thông ống tai. Vì chuyện này nên, dù là một thanh niên, nếu có một lượng nước nhỏ vào tai anh sẽ bị đau đớn, và thường theo sau đó là nhiễm trùng tai nặng. Nhưng anh thật sự tin là nếu anh có thể đạt được điều gì đó bởi sức riêng thì đó không phải điều Chúa kêu gọi anh làm.

Paul tự học bơi và cầu nguyện sốt sắng để hai lỗ tai được lành. Mỗi ngày huấn luyện dưới nước đều đau đớn, nhưng anh sẽ không bỏ cuộc. Một ngày kia, sau khoảng bốn tháng kiên trì vượt qua nỗi đau hàng ngày, Paul không chỉ biết bơi mà anh còn có thể lặn sâu mà hoàn toàn không đau đớn! Anh được chữa lành và sẵn sàng tham gia vào hành trình đến với đội SEAL.

Paul đã trải qua sự khó khăn cùng cực và sức cản trong việc vượt qua chương trình, nhưng cuối cùng đã hoàn thành và được giới thiệu vào đội SEAL, là những người đã được trui rèn cho chiến tranh. Anh đã ở trong SEAL hơn mười bốn năm và những câu chuyện của anh về sự can thiệp thiên thượng trong các nhiệm vụ rất kỳ diệu đến nỗi nó khiến tôi nổi da gà.

Tôi biết buổi chiều hôm đó mình đang ngồi với một con người vĩ đại của Chúa, nhưng anh không được kêu gọi để đứng phía sau bục giảng. Anh được kêu gọi để giúp đỡ những người trong quân đội và phục vụ đất nước trong khả năng đó. Ngày nay, Paul không chỉ là lính SEAL mà

còn là một huấn luyện viên Hải quân SEAL. Anh để Chúa chỉnh sửa đường lối của mình để anh có thể bước vào công việc tốt lành mà Chúa đã lên kế hoạch cho anh.

Tôi đã nghe nhiều gương về những người, không giống Paul, đã bỏ lỡ định mệnh của mình. Tôi cũng đã thấy nhiều gương về việc đó. Trong hơn hai mươi năm đi lại giảng cho các hội thánh khắp thế giới, tôi thấy các mục sư quản nhiệm khi gặp tôi biết ngay trong lòng rằng họ được kêu gọi làm mục sư phụ tá, những thương gia khi gặp tôi biết đáng lí phải ở trong chức vụ trọn thời gian, và thậm chí các mục sư mà sự kêu gọi của họ tôi biết là phải ở thương trường. Tôi đã thấy những người trong công ty hay thương trường ở không đúng chỗ; họ làm việc cho người khác vì sợ nếu họ tự làm thì sẽ thất bại. Tôi cũng thấy có những người không trung tín với người khác chỉ vì họ muốn tự làm chủ.

Tôi thấy nhiều người lập gia đình ngoài ý muốn Chúa; sự kêu gọi của họ đã bị cản trở. Có người thì bị ảnh hưởng hay vấn vương với những người đã ngăn trở sự kêu gọi của họ. Tôi thấy những người bị mắc bẫy trong những trò giải trí, thể thao, mê tiền bạc hay quyền lực, hay những thứ khác nữa. Ví dụ thì vô kể, nhưng dù tình huống thế nào đi nữa, những thứ này ngăn trở tín hữu không hoàn thành vai trò của họ trong kế hoạch tổng thể liên quan đến việc xây dựng nhà Chúa.

Đây là những suy nghĩ nghiêm túc, nhưng tin mừng là không ai trong chúng ta phải đi ra khỏi còn đường Chúa đã đặt trước mặt chúng ta. Chúa là tác giả câu chuyện của chúng ta, và Ngài hoàn toàn có thể dẫn dắt chúng ta để làm cho nó ứng nghiệm. Vấn đề bây giờ là, làm cách nào để tôi biết tôi được kêu gọi để làm gì khi làm nhà thầu phụ? Chúng ta sẽ bàn câu hỏi quan trọng này ở chương sau. Chúng ta cũng sẽ đưa ra một số ánh sáng về cách nào để quay trở lại nếu chúng ta lạc lối.

CHƯƠNG 12

ĐƯỢC CHÚA KÊU GỌI

Vì tặng phẩm Chúa ban và tiếng Chúa gọi
không bao giờ hủy bỏ được.
- Rô-ma 11:19

Nhiều người thấy thật là khủng khiếp khi một người có thể đi chệch khỏi kế hoạch của Chúa, ngay cả là bị kéo vào những việc trông rất thiêng liêng hay tốt đẹp. Đó là một phản ứng có thể hiểu được. Nhưng hãy nhớ, chúng ta không được kêu gọi để sợ thất bại hay sợ hình phạt mà được kêu gọi để kính sợ Chúa. Sự kính sợ Chúa sẽ giữ chúng ta trong ý định của Đấng mà Kinh Thánh nói, "Tai các ngươi sẽ nghe tiếng nói từ phía sau: "Đây là con đường, hãy đi theo" khi các ngươi rẽ sang bên phải hay bên trái." (Ê-sai 30:21). Vậy giờ chúng ta hãy chuyển sự chú ý sang vấn đề làm cách nào để chúng ta biết vị trí của chúng ta như là một thợ xây Nhà Kiểu Mẫu của Chúa.

Trước Tiên:
Bạn Có Sốt Sắng Tìm Kiếm Chúa Không?

Khi được hỏi liệu bạn có đang hoàn thành định mệnh của mình không, có thể bạn nghĩ, Tôi muốn thế. Nhưng tôi không biết mình được kêu gọi để làm gì. Có thể có vài lí do cho chuyện này. Câu đầu tiên cần hỏi bản thân bạn là, bạn có sốt sắng tìm kiếm Chúa không? Chúng ta được dạy rằng Chúa ban thưởng cho người nào sốt sắng tìm kiếm Ngài bởi đức tin (xem Hê-bơ-rơ 11:6), chứ không phải những người thi thoảng tìm Ngài với thái độ thắc mắc hay nghi ngờ. Nếu ai sốt sắng tìm kiếm Chúa, thật sự mong đợi câu trả lời, thì người đó sẽ được Chúa bày tỏ những việc mà họ được đặt để làm trên đất này.

Sau khi tôi được cứu tại hội nam sinh đại học Purdue, tôi lập tức bắt đầu tìm kiếm ý muốn của Chúa cho đời sống tôi. Tôi từng là sinh viên học kỹ sư và cứ cách một học kỳ lại làm việc tại tập đoàn IBM. Một trong những điều thôi thúc tôi để biết sự kêu gọi của mình, ngoài một ao ước đơn giản là vâng lời Chúa, là điều đã diễn ra chỉ vài tháng sau khi tôi được cứu. Tôi ở tại một văn phòng cùng với một nhóm tám, chín kỹ sư chúc mừng một người đã phục vụ công ty ba mươi tám năm. Chúng tôi có nói chuyện qua lại với nhau, và anh này nói với tất cả chúng tôi, "Suốt ba mươi tám năm qua ngày nào tôi cũng ghét vì đã làm công việc này." Mọi người trong phòng hoặc là đồng ý hoặc cười thầm, ngoại trừ tôi. Tôi bị sốc.

Vì là một tân binh giữa những nhân viên chuyên nghiệp lâu năm, tôi thắc mắc tại sao không có ai bình luận khác đi. Nên tôi thốt lên, "Tại sao anh làm việc này ba mươi tám năm nếu anh ghét nó?"

Anh ta nhìn tôi và nói, "Công việc mà."

Tôi cũng bắt đầu có một ác cảm khi đi làm. Cha tôi từng là một kỹ sư, ông nói đó là một nghề tốt, đảm bảo và lương cao. Nhưng buổi gặp đó đã khiến tôi thay đổi cái nhìn đời của mình. Tôi nghĩ, Không tiền bạc, không gì đảm bảo, hay không thứ gì khác cho tôi biết lý do vì sao tôi có mặt trên cõi đời này. Tôi quyết định ngay lúc đó rằng tôi sẽ tìm hiểu xem những gì tôi được kêu gọi để làm và bước tiếp theo là gì để đi theo ơn gọi đó.

Tôi học biết rằng Chúa sẽ cho bạn bức tranh tổng thể về sự kêu gọi của đời bạn nếu bạn tìm kiếm Ngài sớm trong bước đường theo Chúa của mình. Nói cách khác, Ngài sẽ cho bạn thấy sự kết thúc ngay từ lúc ban đầu. Lúc còn thanh niên, Giô-sép đã được bày tỏ rằng ông sẽ là một lãnh đạo vĩ đại; ngay cả cha và các anh của cậu cũng phục vụ dưới cậu. Nhưng cho đến nhiều năm sau điều này mới được ứng nghiệm. Môi-se biết ông sẽ lãnh đạo dân Y-sơ-ra-ên ít nhất bốn mươi năm trước khi thời điểm của ông đến. Đa-vít được cho thấy mình sẽ là vua khi cậu còn là cậu bé chăn chiên. Nhiều năm sau cậu mới trở thành

người cai trị dân Y-sơ-ra-ên. Và danh sách còn tiếp tục.

Kế hoạch của tôi là hoàn thành tấm bằng kỹ sư tại đại học Purdue, theo đuổi bằng thạc sỹ tại Harvard, và được thăng làm quản lý cấp cao trong công ty Mỹ. Tôi sẽ cưới vợ và đi nghỉ vài lần trong năm và dâng một phần mười thu nhập của tôi cho Chúa. Đó là ý tưởng phục vụ Chúa của tôi.

Càng tìm kiếm Chúa, tôi càng cảm thấy được kéo vào chức vụ. Tôi cũng không thích nghe việc đó, nhưng tôi đủ khôn để biết rằng trong sự vâng lời Chúa tôi sẽ tìm thấy sự mãn nguyện và thỏa lòng. Khi tôi kết ước với Ngài rằng tôi sẽ vâng lời dù có thế nào đi nữa, thì Chúa bắt đầu cho tôi thấy một bức tranh toàn cảnh về những gì Ngài kêu gọi tôi làm.

Đến đầu những năm 1980, Chúa đã cho tôi thấy rằng một ngày nào đó tôi sẽ ảnh hưởng nhiều nước bằng Lời của Ngài chừng nào tôi ở trong sự vâng lời Ngài. Khỏi cần nói, điều đó không thể tin nổi. Tôi thấy không có cách nào để hoàn thành việc đó. Tôi là cậu bé sinh ra tại một thị trấn nhỏ, không biết người nào trong chức vụ tầm cỡ quốc gia hay quốc tế.

Cũng như Ngài đã làm trong ví dụ về Giô-sép và Đa-vít, Đức Chúa Trời sẽ cho chúng ta thấy bức tranh cuối cùng nhưng không phải tất cả các bước để hoàn thành nó. Điều này giữ chúng ta sống trong đức tin thay vì sống bởi lí trí. Chúng ta nên tìm kiếm để vâng lời những gì Ngài bảo chúng ta, sau đó tiến tới mục tiêu đó. Tuy nhiên, thường bước đi kế tiếp của chúng ta có thể không giống như thể là chúng ta đang hướng tới mục tiêu mà đi theo hướng ngược lại. Bị bán làm nô lệ trong mười năm sau khi nhận giấc mơ về việc làm lãnh đạo (như trong trường hợp của Giô-sép) không phải là một bước đi hợp lí. Đây là lí do chúng ta được dạy, "Hãy hết lòng tin cậy CHÚA, chớ nương cậy nơi sự sáng suốt của con. Hãy nhận biết Ngài trong mọi đường lối mình, Ngài sẽ làm cho đường lối của con bằng thẳng." (Châm Ngôn 3:5-6).

Vài tháng sau, trong năm cuối đại học, tôi ở lại trường

trong ký túc nam trong khi mỗi sinh viên khác đều về nhà trong kỳ nghỉ Tạ Ơn bốn ngày. Tôi kiêng ăn và cầu nguyện, tìm kiếm sự hướng dẫn của Chúa và ý muốn Chúa cho đời sống tôi. Vài tháng sau, tôi nhận được sự chỉ dẫn cho bước kế tiếp, và nó dường như hoàn toàn đối lập với hướng đi tự nhiên để bước vào chức vụ. Dường như đối với tôi, điều hợp lý là đi học trường Kinh Thánh, nhưng Chúa tỏ cho tôi là tôi phải phỏng vấn xin vào vị trí làm kỹ sư. Đây là lí do Chúa bảo chúng ta đừng dựa vào sự hiểu biết riêng của mình!

Tôi gặp nhiều công ty trong khuôn viên trường và ngây lập tức tôi biết tôi phải làm việc cho tập đoàn Rockwell tại Dallas, Texas. Điều này không hợp lí gì cả vì tại Dallas không có trường Kinh Thánh nào mà tôi biết. Tôi có mười ba cơ hội việc làm trong những thành phố khác nhau – một số thành phố có trường Kinh Thánh – và mỗi công việc đó đều cho mức lương nhiều hơn Rockwell. Tuy nhiên, tôi chỉ vâng lời.

Khi tới Dallas, tôi bước vào một nhà thờ, và Chúa nói tôi phải nuôi mình ở đó. Chính tại hội thánh này mà tôi được trưởng dưỡng qua sự phục vụ, mà đó là sự khởi đầu của con đường đem tôi đến chỗ hiện tại.

Thứ Hai:
Bạn Có Trồng Trong Hội Thánh Chưa?

Điều này đem chúng ta đến lí do thứ hai tại sao nhiều người không tìm thấy ý muốn Chúa cho cuộc đời họ. Họ không trồng trong hội thánh địa phương. Lời Chúa bảo chúng ta, "Họ được trồng trong nhà CHÚA, lớn mạnh trong sân của Đức Chúa Trời chúng ta." (Thi Thiên 92:13).

Những ai được trồng trong nhà Chúa – tức là hội thánh địa phương trên đất này – sẽ "trổ hoa" trong hành lang của Chúa. Một khía cạnh của hành lang của Chúa là Ngai Phán Xét của Đấng Christ. Nên chúng ta sẽ lớn mạnh cả bây giờ lẫn lúc phán xét nếu chúng ta được trồng chắc chắn trong một hội thánh địa phương. Đây là sự sắp đặt của Chúa.

Chúa, chứ không phải con người, mới thiết lập hội thánh. Chúa Giê-su nói, "...Ta sẽ xây dựng Hội Thánh Ta trên vầng đá này và cửa Âm Phủ sẽ không thắng nổi hội đó" (Ma-thi-ơ 16:18). Để ý chữ xây dựng. Làm sao Chúa Giê-su có thể xây dựng hội thánh của Ngài nếu Ngài không ở đây? Câu trả lời là, qua Thân Thể của Ngài – tức chúng ta. Một lần nữa, đây là lí do chúng ta được gọi là những người cùng làm việc (các nhà thầu phụ). Ân sủng, khả năng, và các ân tứ được Ngài ban cho, và Ngài là Đấng cung cấp sức mạnh siêu nhiên. Nhưng Ngài phải có những cái bình biết đầu phục và vâng lời để hoàn thành công việc của Ngài. Câu hỏi là chúng ta có hợp tác với Ngài để xây dựng hội thánh, hay chúng ta được thúc thẩy bởi chương trình riêng của mình?

Chúa Giê-su có một hội thánh toàn cầu được chia nhỏ thành các hội thánh địa phương. Một trong nhiều ví dụ về điều này là thế này; lời Ngài gửi cho mỗi một trong số bảy hội thánh địa phương trong sách Khải Huyền: hội thánh Ê-phê-sô, Si-miệc-nơ, Bẹt-găm, Thi-a-ti-rơ, Sạt-đe, Phi-la-đen-phi và Lao-đi-xê.

Trong Kinh Thánh hội thánh cũng được nói đến là thân thể của Christ. Hội thánh chung được chia hành các hội thánh địa phương thế nào thì thân thể chung của Đấng Christ cũng được chia thành các thân thể địa phương như thế.

Chúa là Đấng đặt để dân sự Ngài. Phao-lô nói với chúng ta, "Nhưng Đức Chúa Trời đã xếp đặt mọi chi thể trong thân thể, mỗi bộ phận tùy theo ý Ngài" (1Cô-rinh-tô 12:18). Đây có thể là một câu nói gây sốc đối với bạn: chúng ta không phải là người chọn đi nhóm hội thánh nào, mà là Chúa chọn!

Hãy dừng lại và suy nghĩ điều đó một lát. Nhiều người chọn hội thánh giống như chọn các cửa hàng tạp hóa, hơn là hỏi Chúa Ngài muốn họ nhóm chỗ nào. Nhưng làm sao bạn có thể hoàn thành định mệnh của mình nếu bạn không ở đúng vị trí trong thân thể của Ngài? Mỗi phần của thân thể con người được kết nối cẩn thận bởi thiết kế

của Chúa. Một cánh tay sẽ gặp khó khăn nếu được nối vào đầu gối. Cũng vậy, chúng ta nên tìm kiếm chương trình của Chúa trong việc chuyển đến một thành phố hay tham gia một hội thánh địa phương.

Mỗi người trong chúng ta có một vai trò trong hội thánh địa phương. Chúng ta đọc:

> Vậy anh chị em là thân thể của Chúa Cứu Thế và mỗi người là một phần của thân thể ấy. Đức Chúa Trời đã lập trong Hội Thánh trước nhất... (1Cô-rinh-tô 12:27-28)

Sau đó Phao-lô đưa ra một danh sách về những vị trí chính trong hội thánh địa phương. Dù ông không đưa ra một danh sách đầy đủ, chúng ta biết từ những câu Kinh Thánh khác trong Tân Ước rằng mỗi tín hữu là một phần thân thể của Đấng Christ, và mỗi chúng ta đóng một vai trò quan trọng, không khác gì các chi thể của thân thể vật lý. Nếu chúng ta không thực hiện chức năng trong thân thể mà Chúa chỉ định – thì hội thánh địa phương sẽ bị tê liệt – giống như cơ thể của bạn sẽ bị tê liệt nếu một hay nhiều chi thể của bạn (như một cái chân, một con mắt hay một quả thận) làm việc độc lập, không hoạt động hay không liên kết với nhau.

Sự thật đáng buồn là phần lớn chức vụ của Chúa Giê-su không được hoàn thành trong các cộng đồng của chúng ta bởi vì các hội thánh địa phương bị tê liệt nặng nề. Tại sao họ bị tê liệt? Thường việc đó không phải vì lãnh đạo không hiệu quả mà do một số tín hữu xưng mình là tín đồ sống không cần hội thánh. Bạn có tưởng tượng được nếu hai con mắt của tôi hay hai chân hay hai bàn chân, hoặc bất cứ phần nào của thân thể tôi – quyết định chúng sẽ làm bất cứ điều gì chúng muốn? Thật lí thú là nếu chúng ta muốn biết những gì Chúa làm tại Mỹ thì hãy xem xét tình trạng hội thánh địa phương.

Ngược lại, tại sao hội thánh đầu tiên tăng trưởng bùng nổ nhanh chóng? Chúng ta hãy xem xét và nhìn thấy:

> Họ chuyên cần giữ lời giáo huấn của các sứ đồ, sự thông công với anh em, lễ bẻ bánh và các

> buổi cầu nguyện. . . Mọi người đều kinh sợ vì nhiều phép mầu và dấu lạ được các sứ đồ thực hiện. Tất cả các tín hữu đều hợp nhất với nhau, lấy mọi vật sở hữu làm của chung, bán tài sản của cải mà phân phát cho mọi tín hữu tùy theo nhu cầu của mỗi người. Hằng ngày, họ cứ đồng tâm chuyên cần đến Đền Thờ, họp nhau bẻ bánh từ nhà này sang nhà khác, dùng bữa với nhau cách vui vẻ rộng lượng, ca ngợi Đức Chúa Trời và được lòng tất cả mọi người. Mỗi ngày, Chúa tăng thêm số người được cứu. (Công Vụ 2: 42-47).

Bạn có thấy là các tín hữu được trồng trong hội thánh địa phương không? Họ cùng thờ phượng, nghe cùng sứ điệp, có một cùng khải tượng và sống cùng với nhau. Kết quả là sự tăng trưởng hội thánh lành mạnh. Người ta phục vụ Chúa qua hội thánh địa phương, và sự phục vụ này cũng ảnh hưởng đời sống ở nhà của họ nữa.

Đối với các tín hữu đầu tiên, việc trở thành một bộ phận của hội thánh địa phương chính là sự sống còn của họ. Đúng vậy, sau đó một nan đề xảy ra khi một số góa bụa bị bỏ bê không được phục vụ thức ăn. Các sứ đồ đã triệu tập hội thánh địa phương, tức các tín hữu, và nói với họ rằng các lãnh đạo bỏ chức vụ giảng Lời Chúa để phục vụ bàn ăn là không tốt. "Vậy thưa anh em, xin hãy chọn giữa vòng mình bảy người được chứng nhận là tốt, đầy dẫy Thánh Linh và khôn ngoan; chúng tôi sẽ giao trách nhiệm này." (Công Vụ 6:3).

Để ý các lãnh đạo không nói, "Chúng tôi cần những người tình nguyện. Có ai muốn để thời gian của mình phục vụ các bà này không?" Không, tất cả tín hữu đều kết ước phục vụ vì họ được trồng trong hội thánh địa phương.

Cá nhân tôi tin mỗi thành viên đều hy vọng mình sẽ được chọn để phục vụ. Nhưng chỉ có bảy người được chọn...

> . . . rồi trình diện họ trước các sứ đồ. Các sứ đồ cầu nguyện và đặt tay trên các người ấy. Đạo của Đức Chúa Trời ngày càng phát triển, số

> tín hữu tại Giê-ru-sa-lem gia tăng nhiều lắm, cả một số đông các thầy tế lễ cũng thuận phục Đạo. (Công Vụ 6: 6-7).

Các sứ đồ đặt tay lên bảy người này. Sự xức dầu này không phải là để đứng trên bục giảng rao giảng, không phải để dạy nhóm tế bào, để hướng dẫn ngợi khen thờ phượng, hay để đi truyền giáo. Đó là để phục vụ thức ăn cho những người góa bụa tại hội thánh. Chà vậy sao!

Tuy nhiên, để ý là khi bảy người đảm nhận vị trí phục vụ của mình trong thân thể - việc dường như không quan trọng – thì Lời Chúa lan rộng và số môn đồ tại Giê-ru-sa-lem tăng nhiều. Ở đây chúng ta thấy một sự thật lạ lùng. Trong Công Vụ chương 1 đến 5, chữ tăng thêm được dùng vài lần trong việc miêu tả sự tăng trưởng của hội thánh tại Giê-ru-sa-lem. Đây là vài trường hợp:

> ...Hôm ấy số tín đồ tăng thêm ba ngàn người. (Công Vụ 2:41)
>
> ...Mỗi ngày, Chúa tăng thêm số người được cứu. (Công Vụ 2:47)
>
> Và số người tin nhận Chúa ngày càng gia tăng đông đảo gồm cả nam lẫn nữ. (Công Vụ 5:14)

Đến lúc này, chỉ có các sứ đồ làm công việc chức vụ trong hội thánh địa phương, và Phi-e-rơ là người rao giảng duy nhất được ghi lại. Tuy nhiên, có lúc các tín hữu nhận ra mỗi người có hai trách nhiệm chính. Trước tiên, công bố và dạy dỗ tin lành cho các cá nhân khác. Thứ hai, tham gia vào hội thánh địa phương.

Việc hết thảy tín hữu phải kể câu chuyện kì diệu về sự sống lại của Chúa Giê-su được phát hiện trong Công Vụ 5:42-6:1: " Hằng ngày, dù ở trong Đền Thờ hoặc đi từ nhà này sang nhà khác, họ cứ tiếp tục dạy dỗ và truyền giảng về Đức Giê-su là Chúa Cứu Thế. Thời ấy, khi số môn đệ Chúa gia tăng gấp bội..." Phi-e-rơ không thể nào rao giảng cho mỗi gia đình vì lúc đó không có đài phát thanh, đài truyền hình hay kết nối Internet. Nên chúng ta biết tất cả tín hữu đã bắt đầu công bố và dạy dỗ phúc âm của Giê-su Christ cho người lân cận mình. Để ý là bấy giờ hội thánh

tăng trưởng không theo cấp số cộng mà theo cấp số nhân. Đây là lần đầu tiên trong sách Công Vụ bạn thấy sự tăng trưởng theo cấp số nhân.

Tuy nhiên, sự nhân cấp năng động không dừng lại ở đó. Khi các tín hữu đảm nhận vị trí phục vụ của mình trong hội thánh (ví dụ đưa ra là những người phục vụ các góa bụa có nhu cầu), chúng ta đọc thấy số lượng các môn đồ không chỉ nhân cấp mà nhân cấp gấp bội. Nhân cấp gấp bội là sự tăng trưởng theo số mũ.

Để tôi chia sẻ với bạn sự khác biệt giữa sự tăng trưởng cấp số cộng, cấp số nhân và cấp số mũ. Chúng ta hãy xem một mục sư chinh phục 10.000 người cho Chúa mỗi tháng. Bạn có xem đây là một chức vụ khá hiệu quả không? Có thể. Nhưng bạn có biết ông phải mất bao lâu để chinh phục thế giới không? Câu trả lời là 50.000 năm, một con số sửng sốt, với điều kiện không có ai sinh ra hoặc chết đi trong thời gian đó! Thời gian đó gấp hơn tám lần khoảng thời gian loài người có mặt trên mặt đất. Không thể được!

Giờ hãy để tôi nêu cho bạn một ví dụ về cấp số nhân gấp bội. Giả sử bạn chinh phục hai người cho Chúa và trồng họ trong hội thánh địa phương. Tháng tiếp theo, mỗi người trong số hai người đó dẫn hai người khác về với Chúa và trồng họ trong hội thánh. Tháng kế tiếp, mỗi người trong số bốn người đó làm điều tương tự, và tháng tiếp theo mỗi người trong số tám người này dẫn hai người về với Chúa và trồng họ trong hội thánh. Nếu xu hướng này tiếp tục, bạn có biết cần bao lâu thời gian để chinh phục toàn bộ dân số thế giới bằng tin lành không? Câu trả lời là chỉ ba mươi ba tháng. Vâng, đúng thế, chưa tới ba năm! Đây là theo cấp số nhân gấp bội.

Giờ bạn có hiểu cách chúng ta có thể đọc điều này trong Kinh Thánh không?

> Việc này tiếp tục hai năm, đến nỗi tất cả mọi người ở tỉnh Tiểu Á, cả người Do Thái lẫn người Hy Lạp, đều được nghe Đạo Chúa. (Công Vụ 19:10)

Tất cả mọi người! Nếu Kinh Thánh nói tất cả thì có nghĩa là mỗi người đều nghe. Chúng ta không nói đến một thành phố mà cả một khu vực. Lúc đó người ta không có vệ tinh, truyền hình, phát thanh, mạng truyền thông xã hội, xe ô-tô hay thậm chí là xe đạp. Đây là sự tăng trưởng theo cấp số mũ.

Để kinh nghiệm một sự nhân cấp nhiều theo cấp số nhân cần có một thân thể lành mạnh là các tín hữu. Một thân thể khỏe mạnh được hình thành từ các tín hữu được trồng trong hội thánh địa phương, bao gồm sự phục vụ trong hội thánh địa phương đó (làm những việc như phục vụ bàn ăn của các góa bụa, hướng dẫn chỗ ngồi, làm việc tại bãi đỗ xe, chào đón, làm chứng, tham gia vào công tác thiếu nhi – danh sách rất nhiều). Những người phục vụ cũng là những người giảng tin lành cho người khác ngay tại nơi làm việc hay nơi sống của họ và trồng họ vào hội thánh địa phương. Hãy nhớ, Chúa Giê-su bảo chúng ta hãy môn đồ hóa muôn dân, chứ không chỉ cải đạo. Chúng ta trồng những người mà chúng ta làm chứng vào các hội thánh của mình để họ được dạy dỗ tất cả mọi điều Chúa Giê-su đã truyền bảo chúng ta (xem Ma-thi-ơ 28:20). Cần toàn bộ hội thánh địa phương và tất cả ân tứ trong hội thánh để làm cho người ta trưởng thành trong Chúa.

Chìa khóa là được trồng trong hội thánh địa phương. Tại đây chúng ta sẽ lớn mạnh. Nếu bạn để ý thì Phi-líp là một trong bảy người được chọn để phục vụ thức ăn cho các góa bụa. Tuy nhiên, sau đó trong sách Công Vụ, ông được gọi là nhà truyền giảng Phi-líp. Công tác chức vụ của ông bấy giờ được mở rộng bao gồm nhiều thành phố: "Hôm sau, đến Sê-sa-rê, chúng tôi vào trọ nhà ông truyền giáo Phi-líp là một trong bảy vị chấp sự." (Công Vụ 21:8).

Dẫu bấy giờ Phi-líp là một nhà truyền giảng vĩ đại và đã được Chúa chuyển đến một thành phố khác, nhưng ông vẫn được nhìn nhận là một trong bảy người từng phục vụ các góa bụa. Việc phục vụ trong hội thánh địa phương đó một vai trò quan trọng trong việc đưa ông vào sự kêu gọi cho cuộc đời của mình. Tôi nói với người ta điều này: "Bạn có thể có một sự kêu gọi trong cuộc đời để làm những điều

lớn lao, nhưng nó sẽ không trưởng thành cách thích đáng nếu trước hết nó không được bắt nguồn từ việc được trồng trong một hội thánh địa phương."

Để tôi lặp lại lời của tác giả Thi Thiên: "Họ được trồng trong nhà CHÚA, lớn mạnh trong sân của Đức Chúa Trời chúng ta." (Thi Thiên 92:13). Hãy suy nghĩ về chữ được trồng để hiểu cách vận hành của vương quốc, bạn phải cân nhắc luật của mùa gieo và mùa gặt. Chúa Giê-su nói với các môn đồ Ngài rằng nếu bạn không hiểu các nguyên tắc của hạt giống, đất đai và mùa gặt, thì bạn không thể hiểu hết các dụ ngôn của Ngài (xem Mác 4:13). Nói đơn giản, toàn bộ vương quốc của Đức Chúa Trời là:

> "Nước Đức Chúa Trời cũng ví như một người kia gieo hạt giống xuống đất. Dù ngủ hay thức, dù ngày hay đêm, hạt giống cứ mọc lên, đâm chồi nẩy lộc thể nào người ấy cũng không hay biết. Vì đất tự nó sinh hoa màu, trước hết là cây non, lớn lên trổ hoa, rồi kết hạt. Khi lúa chín, người cho gặt hái ngay vì đã đến mùa thu hoạch." (Mác 4:26-29).

Giả sử tôi cầm một số loại hạt giống trong tay, tất cả đều là giống cây ăn trái, nhưng tôi không biết hạt nào thuộc cây nào. Cách duy nhất tôi có thể biết được loại cây nào là tôi trồng nó xuống. Khi mỗi hạt giống được trồng, thời gian trôi qua tôi sẽ phát hiện ra bản chất của nó.

Đức Chúa Trời đặt để trong chúng ta một sự kêu gọi được định trước và các ân tứ để hoàn thành nó: "Vì chúng ta là tác phẩm của Đức Chúa Trời, được tạo nên trong Chúa Cứu Thế Giê-su để làm những việc thiện lành,là việc Đức Chúa Trời đã chuẩn bị trước cho chúng ta để theo đó mà tiến hành." (Ê-phê-sô 2:10). Và "Vì tặng phẩm Chúa ban và tiếng Chúa gọi không bao giờ hủy bỏ được." (Rô-ma 11:29). Theo Chúa Giê-su, sự kêu gọi và các ân tứ của tôi dưới hình thức hạt giống. Nếu tôi được trồng trong hội thánh, tôi sẽ vươn tới định mệnh mà Chúa ban cho. Nếu không, tôi có thể dùng các ân tứ trong cuộc đời của mình cho một mục đích khác với mục đích mà Đấng Tạo Hóa của tôi đã định. Nên đừng bị lừa dối bởi sự thành công

theo tiêu chuẩn của thế gian. Bạn có thể rất thành công với các ân tứ của mình, nhưng bạn lại dùng nó không theo kế hoạch của Chúa.

Hãy để tôi đưa ra ví dụ. Bạn sẽ thấy nhiều người trong thế gian có chất giọng tuyệt vời và họ có thể làm người ta cảm động rơi nước mắt. Các ân tứ của họ được ban cho để làm vinh hiển Chúa và khuấy động người ta để đeo đuổi tấm lòng và ao ước của Ngài. Nhưng họ không hề hoàn thành định mệnh của họ vì họ chưa được cứu hay chưa được trồng trong một hội thánh.

Đó là một trong số nhiều ví dụ tôi có thể đưa ra về những người chưa bao giờ đến với Chúa Giê-su trong quãng đời của mình. Tuy nhiên, cũng có những người đã dâng lòng mình cho Chúa Giê-su nhưng đi nhóm không đều đặn. Họ không hoàn thành sự kêu gọi cao cả nhất của vương quốc vì họ đã không được trồng trong hội thánh. Có thể họ được kêu gọi để ảnh hưởng nhiều đời sống bên ngoài hội thánh, và có thể họ làm việc này ở một mức độ nào đó, nhưng ảnh hưởng của họ sẽ lớn lao hơn nếu họ được trồng trong hội thánh địa phương.

Một người có thể nhận những ân tứ nào đó và sử dụng chúng theo cách được coi là tốt nhất, nhưng cũng như bạn sẽ không bao giờ biết chính xác nó là loại cây nào – hình dạng, cỡ kích, sức mạnh và nhiều thứ khác . . . của cây đó - nếu hạt giống vẫn hoàn là hạt giống, thì cũng vậy bạn sẽ không bao giờ biết định mệnh mà Chúa ban cho bạn nếu bạn không được trồng trong hội thánh. Đây là sự sắp đặt của Chúa, chứ không phải của con người.

Một vấn đề khác xảy ra đối với các tín hữu thay đổi hội thánh khi phát sinh nan đề. Ngày nay nhiều người sẵn sàng bỏ hội thánh nếu họ thấy có điều gì đó sai trật, đặc biệt là ở người lãnh đạo. Có lẽ vấn đề là cách lãnh đạo và các nhân sự điều hành hội thánh. Có thể đó là cách lấy tiền dâng hay cách dùng tiền. Nếu tín đồ không thích cách mục sư giảng, họ bỏ nhóm cho rằng ông mục sư khó gần gũi hoặc quá quen thuộc. Hay nan đề có thể là một tín hữu không được hội thánh quan tâm đến. Danh sách vẫn

còn nhiều nữa. Thay vì đối diện với những sự khó khăn và duy trì niềm hy vọng, những tín đồ này chạy đến chỗ nào mà họ thấy không có xung đột.

Chúng ta hãy đối diện vấn đề. Chỉ có Chúa Giê-su là mục sư hoàn hảo và là tín hữu trọn vẹn của hội thánh. Vậy tại sao trong xã hội Tây Phương thay vì đối diện và giải quyết vấn đề, chúng ta lại chạy trốn những khó khăn? Rồi chúng ta đi từ hội thánh này sang hội thánh khác, tìm nơi nào đó có người lãnh đạo hay có các tín hữu không chút lỗi lầm nào.

Nhưng hãy nhớ rằng nơi nào Chúa đặt để chúng ta chính là nơi ma quỷ muốn làm chúng ta vấp phạm và kéo chúng ta ra khỏi đó. Kẻ thù muốn nhổ những người nam và người nữ ra khỏi nơi mà Chúa đã trồng họ. Nếu nó có thể kéo bạn ra khỏi đó, nó đã thành công rồi. Nếu bạn cứ bám trụ ở hội thánh đó, ngay cả giữa lúc có những xung đột dữ dội, bạn sẽ làm hỏng kế hoạch của ma quỷ và hoàn thành kế hoạch của Chúa.

Một lần nữa, "Những ai được trồng trong nhà CHÚA sẽ lớn mạnh trong sân của Đức Chúa Trời chúng ta." Chuyện gì xảy ra với một cái cây nếu bạn nhổ nó rồi trồng chỗ khác cứ mỗi ba tuần? Bộ rễ của nó sẽ bắt đầu giảm sút, và nó sẽ không đâm chồi nảy lộc đúng với tiềm năng của nó. Nếu bạn cứ nhổ rồi trồng, nó sẽ chết vì thiếu nước.

Nhiều tín đồ nhảy từ hội thánh này sang hội thánh khác, cố gắng phát triển sự kêu gọi của chức vụ mình. Nếu họ không được mục sư nhìn nhận tại nơi mà Chúa đặt để họ, thì họ rất dễ vấp phạm. Nếu hội thánh làm một việc gì theo cách thức mà họ không đồng ý, thì họ vấp phạm và bỏ hội thánh. Họ bỏ hội thánh nhưng đồng thời cũng đổ lỗi cho lãnh đạo. Họ bị che mắt về những thiếu sót trong cá tính của bản thân họ và họ không nhận ra Chúa đang tôi luyện họ bằng chính những áp lực họ đang chịu. (Điều này không chỉ giới hạn trong chức vụ mà còn mở rộng sang hôn nhân, việc làm và các mối quan hệ khác.)

Chúng ta hãy học từ các ví dụ Chúa đưa ra về cây cối. Khi một cây ăn quả được trồng dưới đất, nó phải đối diện

với mưa sa bão táp và nắng nóng kinh khủng. Nếu một cây non có thể nói chuyện, nó sẽ nói, "Làm ơn, hãy nhổ tôi ra khỏi đây! Hãy trồng tôi ở một nơi không có nắng nóng kinh khủng và không có mưa sa bão táp!"

Nếu người làm vườn nghe lời cây đó nói, anh ta sẽ làm hại cho cây non đó. Cây cối chịu đựng nắng nóng và mưa bão bằng cách mọc rễ càng sâu. Nghịch cảnh nó đối diện cuối cùng thành ra cơ sở để nó bám chắc. Sự khắc nghiệt của môi trường khí hậu xung quanh khiến cho nó tìm một nguồn sự sống khác. Một ngày nào đó nó sẽ đạt đến chỗ mà ngay cả những con gió bão mạnh nhất cũng không thể ảnh hưởng đến khả năng sản sinh bông trái của nó. Biết được điều này, chúng ta không nên chống cự lại điều Chúa cho phép chúng ta trải qua để làm chúng ta mạnh mẽ trong sự kêu gọi của mình.

Thứ Ba: Bạn Có Bị Vướng Bận Không?

Lí do cuối cùng chúng ta sẽ bàn liên quan đến việc tại sao người ta không tìm thấy và hoàn thành sự kêu gọi của mình là sự vướng bận. Những gánh nặng đã ngăn người ta chạy và hoàn tất cuộc đua của mình.

Phao-lô nói về bản thân ông, "Tuy nhiên tôi chẳng kể mạng sống mình là quý, miễn sao chạy xong cuộc đua và hoàn tất chức vụ nhận lãnh từ nơi Chúa Giê-su, để xác chứng cho Phúc Âm về ân sủng Đức Chúa Trời" (Công Vụ 20:24). Phao-lô ý thức rõ về sứ mạng của cuộc đời ông. Ông có một công việc để hoàn thành, và ông cũng biết việc đó chưa hoàn thành. Làm sao ông biết? Như Chúa Giê-su đã biết. Như Phi-e-rơ đã biết (xem 2Phi-e-rơ 1:14). Và những ai tìm kiếm Chúa, được trồng trong hội thánh và bền đỗ đến cuối cùng cũng sẽ biết rõ. Chúa sẽ bày tỏ điều này cho bất kỳ người nào không xem mạng sống mình quí giá hơn ý muốn của Chúa. Trong câu này chứa đựng một chìa khóa cuối cùng: khi chúng ta hoàn toàn phó đời sống mình để hoàn thành kế hoạch mà Chúa ao ước cho chúng ta, lúc đó chúng ta không chỉ khám phá sự kêu gọi của mình mà cũng hoàn thành nó nữa.

Chúng ta thấy một ví dụ trong các sách tin lành. Vào một ngày kia, Chúa Giê-su đang đi từ thành này sang thành kia. Chúng ta đọc, "Khi đang đi đường, một người thưa với Ngài: Thầy đi đâu, con sẽ theo đó!" (Luca 9:57).

Người mà nói điều này rất phấn khởi, rất yêu Chúa và rất thật lòng. Anh ta muốn theo Chúa trọn đường. Tuy nhiên, Chúa Giê-su nhìn xuyên qua sự nhiệt tình và thấy được động cơ hay cạm bẫy của tấm lòng. Ngài thấy có một sự vướng bận ngăn trở người này không hoàn thành định mệnh của mình, nên Chúa Giê-su nói về sự vướng bận này, «Chồn cáo có hang, chim trời có tổ, nhưng Con Người không có chỗ gối đầu!" (Luca 9:58).

Người này chắc cảm thấy thoải mái trong những tiện nghi mà anh ta có ở đời này. Có thể anh ta có một công việc tốt, có tài sản lớn trong nhà và có một sự chuẩn bị cho việc nghỉ hưu lúc tuổi già. Chúa nói «trúng tim đen» về sự an toàn mà anh này bám víu khi nói Ngài rằng Ngài không có chỗ để gối đầu.

Tôi nhìn thấy người này, cũng như nhiều người khác trong đám đông, bắt đầu lùi lại chầm chậm ra phía sau đám đông và cuối cùng biến mất luôn. Người này có lẽ sẽ nói, "Chúa Giê-su ơi, tôi sẽ sắp xếp chỗ ngồi cho các buổi nhóm của Ngài, chơi trong ban nhạc hay thậm chí giúp đỗ xe cho những người lớn tuổi đến dự hội nghị của Ngài ở thành phố tôi." Sức hấp dẫn của việc đi theo Chúa Giê-su đã mất đi vẻ hào nhoáng của nó và ý định tốt muốn phục vụ Ngài đã sớm tiêu tan. Nên người này và nhiều người khác thối lui dần, dù vẫn có ý định hỗ trợ Chúa Giê-su nhưng họ không có kết ước gì cả.

> Sau đó Chúa Giê-su nhìn một người khác cũng rất tha thiết và nói, "Hãy đi theo Ta." Nhưng người ấy thưa: "Xin cho phép con đi chôn cất cha con trước đã!" Ngài tiếp: "Con hãy để kẻ chết chôn kẻ chết của họ! Còn con, hãy đi truyền giảng Nước Đức Chúa Trời!" (Luca 9:59-60).

Ôi chao! Thật là một câu trả lời rất sốc. Một số người có thể nghĩ Chúa Giê-su không nhạy bén và hơi khắt khe.

Tuy nhiên, chúng ta phải hiểu văn hóa của thời đó. Các học giả cho biết truyền thống thời đó là thế này; khi người cha qua đời và con cả làm xong phận sự chôn cất cha, thì người con đó sẽ nhận sản nghiệp gấp đôi – còn những đứa con khác chỉ nhận một phần. Tuy nhiên, nếu con cả không hoàn thành phận sự của mình, tức chôn cất cha, thì phần gấp đôi sẽ dành cho người con trai thứ hai.

Người này chỉ nghĩ đến gia tài. Chắc chắn anh ta thích ăn sung mặc sướng, là điều cuối cùng đã ngăn trở anh đi theo Chúa Giê-su. Anh ta sẽ bị phân tâm và đưa ra những quyết định dựa trên tiền bạc thay vì dựa trên kế hoạch của Chúa.

Qua lời khuyên của Chúa Giê-su, tôi gần như chắc chắn người này, cùng với một số người khác, bắt đầu thối lui. Câu trả lời của anh đối với mạng lệnh của Chúa đại ý như thế này: "Chúa Giê-su ơi, tôi sẽ phục vụ trong các hội nghị Ngài tổ chức trong thành phố của tôi. Tôi sẽ tham gia ban hát lễ hay chơi trống. Tôi có thể làm việc đó. Tôi thích làm điều này và phục vụ Ngài không tính toán một đồng nào đâu." Sự phấn khởi của việc theo Chúa Giê-su đã mất đi sự hấp dẫn đối với người đàn ông này cùng nhiều người khác.

Để ý anh ta không nói anh sẽ không theo Chúa Giê-su. Anh nói anh sẽ theo, nhưng nguyên do mà anh thất bại được tìm thấy trong những chữ "trước hết hãy để tôi." Anh ta muốn chắc chắn điều anh ao ước được hoàn thành trước khi dâng cuộc đời cho Chúa Giê-su.

Không điều gì có thể đi trước ý muốn Chúa nếu chúng ta muốn khám phá và hoàn thành mục đích của Ngài cho cuộc đời chúng ta. Tôi đã chứng kiến vô số tín hữu đã thối lui không vâng lời nữa vì ý định của họ là phải lo cho các ưu tiên của họ trước hết. Thật buồn khi họ mất đi sự kêu gọi của mình. Người khác phải thế chỗ và hoàn thành vai trò của họ. Họ sẽ thế nào tại Ngai Phán Xét đây?

Trở lại câu chuyện của chúng ta. Đám đông thưa dần và một người tình nguyện hào hứng khác bước lên.

> Một người khác thưa: "Lạy Chúa, con sẽ theo Chúa, nhưng trước hết xin cho phép con về từ giã người nhà trước đã!"
>
> Đức Giê-su đáp: "Ai đã tra tay cầm cày, còn ngoảnh nhìn lại đằng sau thì không xứng hợp với Nước Đức Chúa Trời!" (Luca 9:61-62).

Một lần nữa, để ý chữ trước hết. Rõ ràng anh chàng này rất gần gũi với gia đình của mình, hay anh có bạn bè hoặc bạn gái ở nhà. Anh ta muốn qua những người thân này mà đưa ra quyết định đi theo Chúa Giê-su. Mối quan hệ khăng khít của anh ta là nhân tố quyết định cuối cùng trong cách anh phục vụ Chúa Giê-su. Nên Chúa đối chất thẳng điều này bằng cách nói rằng anh ta sẽ không phù hợp cho công việc của vương quốc.

Tôi nhìn thấy người này lui ra phía sau cùng với một nhóm người khác. Tôi hầu như nghe anh ta nói, "Chúa Giê-su ơi, tôi giỏi trong các mối quan hệ công chúng và nguồn nhân lực. Tôi có thể là người tư vấn cho chức vụ của Ngài và giúp Ngài gắn kết với một số nhân viên thật sự giỏi. Tôi cũng sẽ giúp đảm bảo an ninh cho trung tâm hội nghị địa phương nơi Ngài tổ chức buổi nhóm ở thành phố chúng tôi. Và khi Ngài đến, tôi sẽ lo để có nhiều người đứng ra chào đón và có những người sắp sếp chỗ ngồi cho các buổi nhóm của Ngài. Thậm chí tôi sẽ hướng dẫn chỗ ngồi cho Ngài nếu Ngài cần tôi. Tôi ở đó vì Ngài!"

Ngoài ra, lúc này Chúa Giê-su thấy một đám đông đầy những con người hăng hái đi theo đã giảm xuống khoảng 70 người. Có thể ban đầu có hàng ngàn người, nhưng Ngài đã trực tiếp xử lý ba lĩnh vực vướng bận chính đã ngăn trở người ta hoàn thành định mệnh của mình: sự an toàn, tiền bạc và mối quan hệ. (Có những sự vướng bận khác như vui thú, ham muốn nhiều thứ khác ngoài mục đích của Chúa, và vân vân – nhưng theo nhiều năm kinh nghiệm của tôi, đây là ba lĩnh vực chính).

Khi đọc các sách tin lành, đa số chúng ta bỏ qua câu nói quan trọng tiếp theo của Luca vì nó sang một chương mới. Tuy nhiên, để tôi nhắc bạn rằng sách Luca là một

bức thư dài. Hội thánh sau này đã thêm chương và câu để dễ tham chiếu. Hãy nghe điều tiếp theo Luca nói:

> Sau đó, Chúa lập lên bảy mươi hai môn đệ khác, sai từng toán hai người đi trước Ngài đến mọi thành, mọi chỗ mà Ngài định đến. Ngài bảo họ:"Mùa gặt thật trúng, nhưng thợ gặt lại ít... (Luca 10:1-2).

Có rất nhiều bài học trong những câu này. Trước tiên, hãy xem những từ, "Sau những việc đó." Chúng ta phải hỏi, sau việc gì? Câu trả lời là, sau khi Chúa Giê-su chứng kiến đám đông giảm xuống và chỉ còn những người còn ở lại, thì những người vẫn còn đứng đó sẽ tự nhủ, Tôi không quan tâm đến việc phải trả giá nào để theo Ngài. Tôi sẵn sàng và sẽ theo Ngài. Họ đã nghe câu trả lời của Chúa Giê-su về các vấn đề an ninh, tiền bạc và mối quan hệ, và họ nhất quyết không để bất cứ điều gì ngăn họ hoàn thành định mệnh của mình trong Chúa.

Sau đó Chúa Giê-su lập bảy mươi thành viên trong đội hình mới, họ chắc chắn là những người còn ở lại. Những chữ lập và chọn được dùng đồng nghĩa với nhau trong Tân Ước. Một người được lập là người được chọn, và người được chọn là người đã được lập. Chúa Giê-su nói về câu này ở hai nơi khác nhau trong sách tin lành Ma-thi-ơ. Nếu Ngài lặp lại chính xác một câu ở hai chỗ khác nhau trong cùng một sách tin lành, thì chúng ta cần chú ý kỹ càng. Đây là câu đó: "Vì nhiều người được gọi, nhưng ít người được chọn." (Ma-thi-ơ 20:16, 22:14).

Nhiều người được gọi. Bao nhiêu người? Chính xác là mọi người. Mọi tín hữu đều có một sự kêu gọi trên cuộc đời của mình và có các ân tứ để hoàn thành nó. Tuy nhiên, điều này có thể làm bạn bị sốc – chỉ ít người được chọn hay được lập để hoàn thành sự kêu gọi đó. Tại sao chỉ có ít người được lập lên? Vì chỉ có ít người từ bỏ những ham muốn riêng, những sự an toàn và mê tham tiền bạc của mình cùng các mối quan hệ gây cản trở . . . để hoàn thành sự kêu gọi trên cuộc đời của họ.

Để ý Chúa Giê-su nói, "Mùa gặt thật trúng, nhưng thợ

gặt thì ít." (Ma-thi-ơ 9:37). Thế hệ của chúng ta không được cứu không phải do lỗi của Chúa vì Ngài "Ngài muốn cho mọi người được cứu rỗi và đạt đến sự hiểu biết chân lý" (1Ti-mô-thê 2:4). Chúng ta là những người sẽ phải đứng trước Ngai Phán Xét và giải trình lí do tại sao thế hệ chúng ta không được cứu. Nếu chúng ta hoàn thành sự kêu gọi của mình, thì chúng ta sẽ không chịu phán xét. Tuy nhiên, nếu chúng ta ta cho phép những sự vướng bận ngăn trở chúng ta thì sự phán xét chúng ta chịu sẽ rất nghiêm trọng.

Bạn có thể nói, "Tôi chỉ là một trong số nhiều người mà." Chuyện gì xảy ra nếu lá gan của bạn nói, "Tôi chỉ là một bộ phận không quan trọng của cơ thể, không ai để ý đến tôi và công việc của tôi, nên tôi sẽ làm việc riêng mình, chứ không làm trọn phận sự của tôi?" Bạn biết nếu không có lá gan thì cơ thể sẽ gặp rắc rối lớn. Chuyện gì xảy ra nếu hai lá phổi cũng nói điều này – hay một cái chân hay bàn chân hay bất cứ bộ phận nào khác của cơ thể? Cũng như mọi chi thể của cơ thể đều quan trọng thì mỗi thành viên của hội thánh đều quan trọng.

Đây là sự thật chắc chắn. Chúa Giê-su cho biết chỉ có ít người hoàn thành định mệnh của mình như những nhà thầu phụ trong nhà Chúa. Mỗi tín hữu sẽ có một sự kêu gọi để xây dựng, nhưng ít người hoàn thành được. Điều này có nghĩa phần lớn những người đứng trước sự phán xét tín hữu sẽ bị mất hết và không nhận được phần thưởng vinh hiển gì cả.

Tôi biết đây là không phải là tin tức vui vẻ gì. Tuy nhiên, đây là tin mừng: bạn có thể bắt đầu bây giờ. Bạn có thể quỳ gối xuống và xin Chúa tha thứ về tất cả những gì bạn đã cho phép ngăn bạn vâng theo ý muốn Ngài cho cuộc đời bạn, sau đó hãy tiến về phía trước từng bước một. Smith Wigglesorth, một nhà truyền giảng vĩ đại của thế kỷ hai mươi, chỉ bắt đầu chức vụ cho đến khi ông ở độ tuổi năm mươi. Không quá trễ cho bạn đâu.

Hãy nhớ, chìa khóa để xây dựng thành công là: trước hết, hãy tìm kiếm Chúa bởi đức tin. Thứ hai, hãy được

trồng trong hội thánh địa phương mà Chúa tỏ cho bạn – và hãy duy trì sự đầu phục và vâng lời lãnh đạo của hội thánh địa phương đó. Và thứ ba, từ bỏ các vướng bận của đời này. Khi Chúa chỉ cho bạn thấy những gánh nặng đang cầm giữ bạn, hãy xin gươm của Ngài cắt đứt những sợi dây trói buộc mà ảnh hưởng lên tâm hồn hay thân thể bạn. Ân sủng của Ngài là đủ để giải phóng bạn.

Phần Thưởng Đầy Đủ

Một lời cuối cùng trước khi chúng ta quay sang chương tiếp theo. Có nhiều người chưa hề bắt đầu xây dựng nhà Chúa. Họ đã bị phân tâm bởi những hào quang tạm thời: của cải đời này, thích ảnh hưởng, mê quyền lực hay khoái lạc, thích sự ủng hộ của con người. Tất cả những thứ này đều chóng tàn. Đừng bị lừa dối, bị chệch hướng hay bị dẫn dụ. Hãy tập trung. Bạn có một nhiệm vụ phải làm trong Chúa. Bạn phải hoàn thành công việc của bạn.

Có những người mà công khó tạm thời hay trọn đời của họ không tồn tại lâu. Nó bị phá đổ và vì thế nó sẽ không trở thành một phần trong nhà đời đời của Chúa. Bạn có tưởng tượng được điều này không?

Để giúp bạn hình dung tính chất nghiêm trọng của câu nói này, hãy cho phép tôi trở lại câu chuyện về căn nhà được xây dựng theo yêu cầu của gia đình chúng tôi. Vì tôi đi tới hiện trường mỗi ngày, nên các nhà thầu biết tôi khá rõ. Họ gọi tôi là "thầy giảng."

Mỗi ngày tôi lái xe tới khu vực xây dựng, những công nhân mở nhạc đời vang ra rất xa. Khi thấy tôi, một trong số họ vội chạy tới tắt nhạc đi. Tôi mỉm cười trong lòng vì sự tôn kính của họ đối với tôi tớ Chúa. Sau đó chúng tôi chuyện trò một hồi. Tôi có một số cuộc nói chuyện thú vị với những anh chàng này – và có cơ hội chia sẻ Lời Chúa cho họ.

Vào một dịp nọ, tôi nhớ các nhà thầu đã nói cho tôi biết về những căn nhà đẹp mà họ là người góp phần xây dựng. Mặt họ sáng ngời ra khi kể lại những đóng góp của

mình. Bạn có thể nhìn thấy sự thỏa lòng lớn lao mà họ biểu lộ khi trở thành một phần trong công tác xây dựng những ngôi nhà đẹp như thế. Họ không thấy xấu hổ gì cả, chỉ thấy vui là họ đã bỏ công sức mang lại lợi ích cho nhiều gia đình cũng như cho các khách hàng thuê họ xây cất.

Chúng ta hãy nói thêm một vài điều nữa. Bạn có tưởng tượng được những người xây dựng Nhà Trắng tại Washington D.C cảm thấy thế nào không? Hãy tưởng tượng một ngày nọ một người trong số họ nhìn thấy con cái mình đi học về và báo cáo rằng ở trong lớp chúng đã học về một ngôi nhà nổi tiếng nhất trong đất nước Mỹ. Rồi con cái họ hào hứng báo về chuyến đi thực tế sắp tới của trường để tham quan toà nhà đó.

Bạn có tưởng tượng được sự phấn khởi của người thợ đã dự phần xây dựng tòa nhà đó không? Bạn có tưởng tượng được cảm xúc của anh ta khi anh đi cùng với lớp của con mình tới số 1600 đại lộ Pennsylvania trong chuyến thực tế không? Bạn có tưởng tượng được anh ta cảm thấy thế nào khi quan sát sự phấn khởi và hãnh diện trên khuôn mặt của con mình khi bạn cùng lớp của chúng biết anh ta từng dự phần xây dựng tòa nhà cho tổng thống Mỹ ở không?

Điều này cũng rất giống đối với chúng ta. Nhưng chúng ta không xây một ngôi nhà tạm bợ và rồi phải thay thế. Chúng ta đang xây một ngôi nhà mà sẽ là trung tâm điểm của toàn cõi vũ trụ. Vâng, đúng vậy! Hãy nhớ lại lời của tiên tri Mi-chê: "Nhiều quốc gia sẽ rủ nhau đến đó: Nào, chúng ta hãy lên núi CHÚA, chúng ta hãy lên đền thờ Đức Chúa Trời của Gia-cốp, để Ngài dạy chúng ta đường lối Ngài, để chúng ta bước đi trong các nẻo Ngài. Kinh luật sẽ ra từ núi Si-ôn, và lời CHÚA từ thành Giê-ru-sa-lem." (Mi-chê 4:2).

Tất cả những công việc của vũ trụ sẽ xoay quanh ngôi nhà này. Sự khôn ngoan và luật lệ chi phối mọi cõi tạo vật đều ra từ đó. Và đây là sự thật kì diệu: từ bây giờ cho đến mười nghìn tỉ năm ngôi nhà ấy vẫn đẹp như ngày nó được xây xong.

Có một tôi tớ Chúa rất đầy ơn, đã trung tín cho đến cuối cùng. Ông hầu việc Chúa rất hiệu quả hơn sáu mươi năm và chờ nhận phần thưởng sau thời kỳ một nghìn năm. Một năm sau khi ông qua đời, tôi đến thăm một hội thánh lớn tại miền Trung Tây, một người hướng dẫn thờ phượng đã chia sẻ rằng Chúa ban cho anh ta một giấc chiêm bao rõ ràng. Trong chiêm bao đó, anh ta ở thiên đàng, nhìn thấy và nói chuyện với vị tôi tớ Chúa này. Vị tôi tớ Chúa này mỉm cười nói với người hướng dẫn thờ phượng, "Ở đây tốt hơn nhiều điều mà tôi đã từng tưởng tượng."

Hai người nói về những lẽ thật và những biến cố, sau đó vị tôi tớ Chúa này quay sang và chỉ về phần của ông trong công tác xây dựng tại Si-ôn. Nó vô cùng lớn. Ảnh hưởng của sự trung tín của ông đã vang xa và rộng lớn hơn điều ông từng mơ ước, và những điều này ngay trước mắt ông. Ông chỉ vào công việc của mình, giống như các nhà thầu xây dựng kể lại sự đóng góp của họ cho tôi nghe. Thật là một phần thưởng đời đời tuyệt vời!

Hãy tưởng tượng suốt cả cõi đời đời, bạn không chỉ kể cho con cháu của mình mà còn cho nhiều nước, nhiều dân, là những người sẽ đến để ngắm xem ngôi nhà vinh hiển của Chúa mà được gọi là Si-ôn, sự đóng góp của bạn trong việc xây dựng ngôi nhà của Chúa. Bạn có tưởng tượng được người ta đến và nhìn vẻ đẹp của ngôi nhà của Chúa và bàn tán về đóng góp của bạn suốt cả cõi đời đời không?

Chúng ta hãy suy gẫm một mặt khác. Hãy suy nghĩ đến cảnh không có bất cứ sự trình bày nào về công việc của bạn vì bạn đã không kết thúc tốt đẹp. Bạn có thể tưởng tượng con cháu mình và tổ phụ của bạn đến để xem sự đóng góp của bạn, nhưng bạn không thể chỉ cho họ thấy bất cứ thứ gì không? Bạn có tưởng tượng được nhiều nước đến xem những gì bạn đã làm, và bạn không có gì để chỉ cho họ thấy suốt cả cõi đời đời vì phần cơ nghiệp của bạn đã bị lấy đi và bị thay thế không? Hãy nhớ lại những lời của Phao-lô.

> Nếu công trình của người nào đã xây dựng còn tồn tại, người đó sẽ được phần thưởng. Nếu công trình của người nào đã xây dựng bị thiêu đốt, thì công trình ấy sẽ mất đi... (1Cô-rinh-tô 3: 14-15).

Đây quả là một sự mất mát đời đời. Buồn thay, đây là một thực tế. Nhưng, thưa độc giả yêu dấu, tôi không muốn điều đó xảy ra cho bạn đâu. Chúa cũng không muốn điều đó xảy ra cho bạn. Và giờ bạn có thể quyết định rằng chuyện này sẽ không xảy ra cho bạn. Chúa đã ban cho chúng ta ân sủng để xây dựng Si-ôn. Như sứ đồ Giăng nói:

Coi chừng kẻo bà đánh mất điều mà mình đã thực hiện được, là điều bà có thể được tưởng thưởng đầy đủ. (2Giăng 8).

Chính Chúa đã sắp đặt điều đó để mỗi con cái Ngài sẽ có cơ hội nhận phần thưởng đầy đủ cho việc xây nhà của mình. Công lao của bạn sẽ không phải mất đi, không hề cũ mòn, không phải thay thế. Nếu bạn lệ thuộc vào ân sủng của Chúa và xây dựng tốt đẹp, thì sự đóng góp của bạn sẽ được vô số các thiên sứ và các thánh đồ ngưỡng mộ đến đời đời kiếp kiếp.

CÂU HỎI THẢO LUẬN

PHẦN 5: CHƯƠNG 11 – 12

1. Chúng ta biết Đức Chúa Trời không cần chúng ta làm việc gì cho Ngài – nhưng Ngài muốn chúng ta cùng làm việc với Ngài. Điều này cho bạn biết điều gì về Ngài? Về vương quốc Ngài? Và về bản thân chúng ta?
2. Thi Thiên 139:16 cho biết Chúa có một cuốn sách ghi chép lại mỗi giây phút của cuộc đời chúng ta trước khi chúng ta ra đời. Đâu là cách chúng ta có thể biết điều Chúa đã ghi chép câu chuyện độc nhất vô nhị của chúng ta?
3. Việc chúng ta phí cả đời vào những việc tưởng là tốt đẹp nhưng vẫn lỡ mất những gì chúng ta được kêu gọi để làm. Bạn có cho phép mình chôn giấu điều gì đó do sợ hãi hay nản lòng không? Vậy bây giờ bạn tìm kiếm Chúa để Ngài làm mới lại nó trong đời sống bạn.
4. Trong chương 12, chúng ta đã bàn đến ba chìa khóa để thiết lập đời sống theo ý muốn Chúa: sốt sắng tìm kiếm Ngài, được trồng trong nhà Ngài và tự do khỏi những vướng bận. Điều nào trong ba điều này nổi cộm đối với đời sống cá nhân bạn? Làm cách nào để bạn tăng trưởng trong những việc này?
5. Trong cõi đời đời, chúng ta có thể được thưởng đầy đủ, thưởng một phần, hay không được thưởng gì cả. Đối với bạn đâu là phần thưởng đầy đủ?

PHẦN 6

DUỢC CHÍ

CHƯƠNG 13

SỰ NHÂN CẤP

Thợ gặt đã lãnh tiền công và thu góp hoa lợi vào sự sống vĩnh phúc để kẻ gieo chung vui với người gặt. Thật đúng như câu người ta vẫn nói: Kẻ thì lo gieo, người thì lo gặt.

- Giăng 4: 36 – 37

Người trồng, kẻ tưới đều như nhau, mỗi người sẽ nhận phần thưởng tùy theo công lao của mình.

- 1Cô-rinh-tô 3:8

Những ai trung tín phục vụ trong vương quốc bằng cách xây dựng nhà Chúa sẽ nhận nhiều tiền công đời đời. Chúng ta sẽ được ban thưởng một cách cá nhân cho công việc của mình theo như công khó của chúng ta. Mỗi chúng ta đều có những trách nhiệm khác nhau, nhưng tất cả sự kêu gọi khác nhau đều mang lại một kết quả: những cuộc đời được ảnh hưởng cho cõi đời đời.

Nhiều người tin rằng chỉ có các mục sư là những người đã rao giảng công khai cho hàng triệu cuộc đời mới được đứng trước ngai ở thiên đàng để nhận các phần thưởng giá trị nhất. Tuy nhiên, điều này không đúng. Chúa không ban thưởng theo cách của con người. Ngài ban thưởng tùy theo các việc công bình do vâng lời Chúa. Nếu Ngài ban thưởng theo các tiêu chuẩn con người, thì các thành đạt trong kinh doanh sẽ là trọng tâm của chức vụ. Như chúng ta đã thấy ở hai chương trước, điều này hoàn toàn không đúng. Chúa phán xét và ban thưởng theo như những gì chúng ta đã được kêu gọi để làm, là những việc mà Ngài ban sức mạnh cho chúng ta thực hiện.

Được Thêm Sức Bởi Ân Sủng

Năm 56 sau Chúa, khoảng mười năm trước khi hoàn thành cuộc chạy của mình, Phao-lô viết ông là "người thấp kém nhất trong số các sứ đồ" (1Cô-rinh-tô 15:9). Điều này dường như kì lạ đối với những ai nghiên cứu lịch sử của hội thánh. Phao-lô đã ảnh hưởng toàn bộ thế giới thời đó và hoàn thành nhiều việc cho vương quốc hơn bất cứ người nào vào thời của ông. Không nghi ngờ gì ông là sứ đồ vĩ đại nhất ở thời của mình. Vậy tại sao ông có thể nói một câu như thế? Phải chăng ông đã phóng đại? Chuyện này không thể có được, bạn không thể nói dối trong lúc viết Kinh Thánh. Cách duy nhất Thánh Linh cho phép một câu như thế là nếu ông thật sự tin mình là người như thế.

Câu trả lời được tìm thấy trong những gì ông viết tiếp: "Nhưng nhờ ân sủng Đức Chúa Trời tôi được như ngày nay và ơn Ngài ban cho tôi không phải vô ích đâu, trái lại tôi đã làm việc khó nhọc hơn tất cả những người khác. Thật ra không phải chính tôi mà là ân sủng Đức Chúa Trời đã hành động trong tôi."(1Cô-rinh-tô 15:10).

Thật lí thú, Phao-lô nhìn nhận ông thành đạt nhiều hơn bất cứ sứ đồ nào khác, nhưng ông vẫn coi mình là người thấp kém nhất trong số họ. Sự giải thích về nghịch lí này được tìm thấy trong những lời của ông, "Nhờ ân sủng Đức Chúa Trời tôi được như ngày nay." Phao-lô có thể tách biệt bản thân ông khỏi tất cả những việc Chúa đã làm qua ông. Ông hoàn toàn nhận thức rằng ông không thể thêm vào sự kêu gọi của Chúa trên cuộc đời ông cũng như không thể hoàn thành bất cứ việc gì vượt quá khả năng được ban cho ông. Tất cả điều này được tóm tắt trong một chữ: ân sủng. Và động lực này áp dụng cho tất cả tín hữu liên quan đến sự kêu gọi của họ.

Hãy để tôi dẫn giải dựa trên kinh nghiệm của mình trong chức vụ. Những cuốn sách tôi đã viết hiện phổ biến trên chín mươi ngôn ngữ khắp thế giới. Con số lên đến hàng triệu triệu cuốn, và lời chứng về những cuộc đời được thay đổi là vô số kể.

Người ta thường đến gặp tôi và hỏi bí quyết về cách viết lách của tôi. Tôi thầm cười trong lòng và nhớ lại trước khi ân sủng của Chúa được bày tỏ trong cuộc đời tôi, tôi từng là một học sinh học tiếng Anh và viết lách rất tệ. Tôi phải mất nhiều giờ để viết bài kiểm tra tiếng Anh dài hai trang, và dường như tôi phải tốn một nửa cuốn sổ tay trước khi có thể viết được đoạn đầu tiên. Còn bây giờ khi tôi viết, lời lẽ cứ thế tuôn ra. Tôi biết rõ hơn ai hết Người thật sự viết những cuốn sách đó là ai. Thực sự thì tôi chỉ là người đầu tiên đọc nó mà thôi.

Có một lần tôi được phỏng vấn trong chương trình Talk Show của đài truyền hình quốc gia, và cuộc phóng vấn tập trung vào những sứ điệp từ các cuốn sách mà tôi đã viết. Tuy nhiên, khi cuộc phỏng vấn diễn tiến, người dẫn chương trình tập trung vào tôi và những thành tựu của tôi hơn là tập trung vào sứ điệp. Tôi cảm thấy rất khó chịu và trong lòng tôi tìm kiếm lời khuyên của Thánh Linh để chuyển sự tập trung.

Trong chốc lát, chúng tôi ngưng nói chuyện và nghỉ giải lao, đó là thời điểm hoàn hảo để thêm vào lời bình mà Thánh Linh đã cho tôi. Tôi trích những lời của Sa-lô-môn, "Tôi nhận thấy mọi sự Đức Chúa Trời làm tồn tại mãi mãi, loài người không thêm bớt được gì cả. Đức Chúa Trời làm như vậy để loài người kính sợ Ngài. Điều hiện có, đã có rồi; Điều sẽ có, đã có từ ngàn xưa. Đức Chúa Trời cho tái diễn những điều gì đã qua." (Truyền Đạo 3:14-15).

Sau đó tôi nói, "Còn có vô số các mục sư và tôi tớ Chúa không được nói đến, đang làm những việc Chúa kêu gọi họ làm. Một số người coi sóc hội thánh có ba trăm tín hữu tại các vùng đồng quê. Có những người khác đang giảng tin lành cho những người hư mất và những người bị đau đớn ở các quốc gia đang phát triển; có những người đã dâng cuộc đời mình truyền giáo ở trong cánh đồng truyền giáo. Có những người khác đang làm việc tại nội thành, liều mạng sống mình mỗi ngày để giúp đỡ những người bị cho là ngoài lề xã hội. Còn có những người phục vụ Chúa trung tín tại thương trường. Danh sách là vô tận. Chắc

chắn anh chưa bao giờ mời một trong số những người như thế trong chương trình này, nhưng nhiều người sẽ đứng tại ngai ở thiên đàng bởi vì họ đã vâng lời làm những gì họ được kêu gọi để làm, và họ làm những việc đó xuất phát từ động cơ thánh sạch."

Tôi nói tiếp, "Về phần tôi, Chúa kêu gọi tôi để làm công việc đặt biệt cho Ngài, và phạm vi của nó đã đụng chạm đến nhiều cuộc đời. Đây là lí do anh mời tôi tham gia chương trình này. Tuy nhiên, tôi không thể thêm một điều nào khác vào những gì Ngài kêu gọi tôi làm. Tôi không thể mở rộng hay thêm bớt bởi khả năng riêng của mình. Nếu tôi nhúng tay vô thì sẽ làm hỏng kế hoạch đó và làm như thế sẽ khiến tôi đâm ra sợ hãi!"

Bầu không khí của buổi phỏng vấn lập tức trở nên nghiêm trọng. Người đang phỏng vấn tôi, cũng có một chức vụ quốc tế, ghi nhận những điều tôi nói và chuyển sang nói về việc giúp đỡ những người khác trong suốt thời gian còn lại của cuộc phỏng vấn.

Điều này cũng đúng cho mọi người. Có thể bạn được kêu gọi làm một người vợ và người mẹ nuôi con hay phục vụ thiếu nhi trong hội thánh địa phương của bạn, hay cầu thay ở phòng riêng. Nếu bạn trung tín làm những việc này cho đến cuối cùng, thì bạn sẽ được ban thưởng lớn vì đã vâng lời. Hoặc bạn được kêu gọi để phục vụ cho các tù nhân qua hội thánh của bạn, chạm đến nhiều cuộc đời ở thương trường, và dâng hiến nhiều cho công tác chức vụ. Nếu bạn trung tín làm điều này cho đến cuối cùng, làm hết tấm lòng như làm cho Chúa, bạn sẽ được ban thưởng giống như một nhà truyền giảng trung tín chinh phục nhiều người cho Chúa.

Danh sách còn tiếp tục. Cá nhân tôi tin rằng ở thiên đàng, chúng ta sẽ nhìn thấy rất nhiều bà mẹ, nhiều doanh nhân, nhiều công nhân và nhiều người như thế sẽ nhận được phần thưởng lớn nhất từ Chúa.

Quân Đội Của Chúa Trên Đất

Hội thánh của Chúa Giê-su Christ là quân đội của Chúa trên đất. Tất cả chúng ta có những thứ hạng và ân tứ để hoàn thành sứ mạng của mình. Nhiều năm trước, Chúa đánh thức vợ tôi dậy và cho cô thấy trong Thánh Linh một quân đội lớn của Chúa. Lúc đó là bốn giờ sáng, nhưng cô đã lập tức thức dậy để nói lại cho tôi điều cô đã thấy trong khải tượng.

Cô nói, "Anh à, đó là một quân đội, trong đó mọi người đều biết cấp bậc, vị trí và trách nhiệm của mình. Họ diễu binh rất trật tự, trong các hàng ngũ có những vị trí bỏ trống, và em thấy người ta liền thế chỗ vào. Em thấy em và anh lấp vào hai vị trí để phục vụ. Không ai phải nhìn người khác để biết mình phải diễu hành tới đâu. Tất cả họ đều đồng lòng hiệp ý vì mắt họ chăm nhìn Chúa."

Sau đó vợ tôi nói một câu mà khiến tôi phải chú ý. "Không một ai ham muốn vị trí của người khác. Mỗi người đều thỏa lòng phục vụ tại nơi Chúa đã hoạch định cho họ." Bạn có hiểu điều đó không? Không ai trong đạo binh thánh này ganh tị vị trí phục vụ của người khác. Mỗi người thỏa lòng và vui vẻ làm việc trong vị trí của mình.

Biết được điều này, chúng ta quay trở hại ví dụ về căn nhà kiểm mẫu. Hãy nhớ Kinh Thánh nói, "Nhờ khôn ngoan nhà được xây cất." (Châm Ngôn 24:3). Có hai loại sự khôn ngoan mà qua đó chúng ta có thể xây dựng, một sự khôn ngoan đến từ trời và một sự khôn ngoan đến từ đất.

> Trong anh chị em có ai là người khôn ngoan, hiểu biết không? Hãy thể hiện hành động của mình trong cách cư xử tốt đẹp bởi tính nhu mì do sự khôn ngoan. Nhưng nếu anh chị em ganh ghét, cay đắng, tranh cạnh trong lòng thì đừng khoe khoang và nói dối trái với sự thật. Sự khôn ngoan này không phải từ thiên thượng xuống, nhưng từ trần gian, từ bản tính tự nhiên và ác quỷ. Nơi nào có ganh ghét, tranh cạnh thì chỉ có rối loạn và đủ mọi hành động bất lương. (Gia-cơ 3:13-16)

Cho dù chúng ta có làm gì hay công việc có vẻ tốt đẹp như thế nào, nếu làm bởi động cơ ganh tị hoặc tham vọng ích kỷ là chúng ta xây dựng với những động cơ xác thịt, phi Kinh Thánh và thuộc về ma quỷ, và chắc chắn nó sẽ không được ban thưởng.

Từ điển Webster định nghĩa sự ganh tị là "một cảm giác không thỏa lòng hay tham lam liên quan đến những lợi thế, sự thành công, tài sản của người khác..." Nếu chúng ta nhìn ơn gọi của Chúa qua cái nhìn thế gian, thì sự ganh tị là không thể tránh khỏi. Có những người phục vụ Chúa khác ganh tị với nhiệm vụ trong đời sống của Phao-lô. Ông viết, "Thật vậy, có vài kẻ truyền giảng Chúa Cứu Thế vì ganh tị và cạnh tranh nhưng những người khác truyền giảng vì thiện chí. Những người này truyền giảng do lòng yêu thương; họ biết rằng tôi được ủy nhiệm để bênh vực Phúc Âm. Còn những kẻ kia truyền giảng Chúa Cứu Thế vì lòng ích kỷ, không thành thật; tưởng rằng như thế họ làm tôi đau khổ thêm trong khi bị xiềng xích." (Phi-líp 1:15-17)

Những người phục vụ Chúa này không thỏa lòng với ơn kêu gọi Chúa đã đặt để trên đời sống họ, và họ ham muốn sự thành công của Phao-lô. Sự ganh tị này được gia tăng bởi tham vọng ích kỷ của họ. Tham vọng là một ao ước cháy bỏng muốn hoàn thành một điều gì đó. Nhưng khi nó là ích kỷ thì nó tập trung vào bản thân hơn là vì lợi ích của người khác. Động cơ này sẽ tạo ra sự lộn xộn và tranh chấp và sẽ mở cửa cho mọi việc ác.

Mặc khác, sự khôn ngoan tin kính sẽ tiếp nhiêu liệu cho niềm đam mê về vương quốc, chứ không phải tham vọng ích kỷ. Nó sẽ xây dựng theo ước muốn của Đấng Phát Thảo ra Kế Hoạch, lấy những ao ước của tấm lòng Ngài làm động lực thúc đẩy chúng ta làm việc. Chúng ta đọc về sự khôn ngoan này: "Nhưng sự khôn ngoan thiên thượng trước hết là trong sạch, rồi hòa hiếu, tiết độ, thuận phục, đầy dẫy lòng thương xót và quả tốt lành, không thiên vị cũng chẳng đạo đức giả." (Gia-cơ 3:17)

Sự khôn ngoan của Chúa trước hết là tinh sạch. Nói cách khác, nó không có hai mặt, có vẻ ngoài tin kính

pha trộn với động cơ ganh tị hay ích kỉ. Động cơ của nó là trung tín với Chủ, vui vẻ chấp nhận sự phân công của Ngài. Mục tiêu không phải là «làm lớn» mà là vâng theo sự kêu gọi. Nó sẽ khiến chúng ta vui mừng vì Nước Chúa được mở rộng dù qua chúng ta hay qua những người khác.

Sự khôn ngoan tin kính luôn tập trung vào lợi ích của những người khác, không phải cái tôi của mình. Nó có sự bình an, không cãi cọ, không phân bì, không chỉ trích hay kiểm soát người khác. Động cơ sâu sa của nó là nhìn thấy người khác bước đi trong sự tin kính và hoàn thành định mệnh của họ. Có những người yêu mến chức vụ và chịu đựng con người, và rồi cũng có những người yêu mến con người và xem chức vụ của họ là một phương tiện để phục vụ con người. Nhóm người sau làm thế là do được thúc đẩy bởi sự khôn ngoan tin kính.

Một đặc điểm khác của sự khôn ngoan tin kính là sự đầu phục. Khi chúng ta thỏa lòng trong sự kêu gọi của mình, chúng ta sẽ đầu phục thẩm quyền do Chúa ủy thác và điều khiển. Chúng ta nhìn thấy một bức tranh lớn về nhà của Chúa đang được xây dựng, và chỉ có một Kiến trúc sư, một Nhà thiết kế và một Đấng Kiến thiết phụ trách. Ngài tín thác thẩm quyền, khả năng và công việc của Ngài cho những cá nhân khác nhau trong hội thánh Ngài. Những người sẽ được ban thưởng nhiều tại Ngai Phán Xét là những người đầu phục những ai có vị trí trên họ. Các mục sư phụ tá chia rẽ hội thánh, các nhân viên lập công việc kinh doanh riêng đang khi vẫn còn làm cho chủ, và vân vân – những người này sẽ mất mát rất nhiều tại ngai phán xét, dù họ mang lại kết quả lớn lao khi họ nổi loạn lại lãnh đạo của họ.

Đừng để những kết quả lừa dối bạn. Chúng ta có thể có những kết quả lớn lao song vẫn đang nổi loạn với thẩm quyền của Chúa. Hãy xem ông Môi-se. Chúa bảo ông hãy nói với hòn đá thì nước sẽ lập tức chảy ra. Ông đã không vâng lời. Trái lại vì giận mà ông đã đập vào hòn đá. Nước vẫn chảy ra, đủ để cho ba triệu người uống trong sa mạc. Dân sự có lẽ sẽ nói với nhau lúc uống nước, "Chà! Chúa có lắng nghe Môi-se, ông có ơn quá!"

Nhưng sau khi họ thảy đều uống xong, Chúa kêu ông Môi-se ra và bảo ông sẽ không được bước vào Xứ Hứa vì ông đã không vâng lời. Môi-se có kết quả - kết quả lạ lùng. Nhưng kết quả không phải là dấu chỉ về sự thành công. Sự vâng lời mới là dấu chỉ. Sự khôn ngoan tin kính được bén rễ trong sự kính sợ Chúa, đặt ý muốn của Chúa trên bất cứ ai khác hay bất cứ điều gì khác. Những ai kính sợ Chúa sẽ hoàn toàn đầu phục thẩm quyền của Ngài.

Chúng ta quay trở lại với khải tượng của vợ tôi. Cô nói với tôi sáng hôm đó, "John ơi, tất cả các chiến binh này đều có khuôn mặt giống như đúc." Nói cách khác, đó là đạo binh không có khuôn mặt. Điều này cho thấy Chúa không có những vị trí siêu sao. Hiểu được điều này sẽ giữ chúng ta không «tham quyền» về vị trí của người khác trong hội thánh hay chống lại thẩm quyền để rồi mình có được vị trí lớn hơn. Sự thăng chức của chúng ta sẽ đến từ trên cao nếu chúng ta cứ tiếp tục được trồng trong hội thánh.

Những Cấp Bậc Khác Nhau

Trong các sách tin lành chúng ta thấy hai dụ ngôn giống nhau, mỗi dụ ngôn đều minh họa một lẽ thật khác biệt liên quan đến Ngai Phán Xét. Đây là những dụ ngôn về ta-lâng và nén bạc. Dụ ngôn đầu tiên, nói về các ta-lâng, nhấn mạnh rằng không chỉ tất cả các tín hữu được ban cho cùng mức độ sự kêu gọi và các ân tứ. Chúa Giê-su nói.

> "Nước Thiên Đàng cũng ví như một người kia sắp đi xa nên gọi tôi tớ lại để giao tài sản mình cho họ. Ông giao cho người này năm nén bạc, người kia hai nén, người nọ một nén, mỗi người tùy theo khả năng, rồi lên đường.» (Ma-thi-ơ 25:14-15)

Người đi xa kia tượng trưng cho Chúa Giê-su, và những người đầy tớ tượng trưng cho chúng ta. Ta-lâng là đơn vị đo lường tiền tệ, tuy nhiên, vì đây là dụ ngôn nên chắc chắn ta-lâng tượng trưng cho một điều khác.

Một khả năng là, điều mà cá nhân tôi tin là đúng; ta-lâng tượng trưng cho mức độ kêu gọi và các ân tứ của

chúng ta. Ví dụ, có những cá nhân có cấp bậc chức vụ giảng cho các nước, người thì giảng cho các thành phố, người thì giảng cho các nhóm tế bào trong hội thánh. Một số tác giả chạm đến hàng triệu người, số khác chạm đến hàng ngàn người, và số khác nữa chạm đến hàng trăm người. Một người có ân tứ quản lý có thể đem một chức vụ tới cấp độ hội thánh lớn, trong khi đó những người khác chỉ có thể coi sóc hội thánh cỡ trung hay nhỏ. Có những nam, nữ doanh nhân có khả năng kinh doanh, và điều đó giúp họ có khả năng phát triển công việc kinh doanh có lợi nhuận ròng hàng trăm ngàn đô-la cho vương quốc. Còn những người khác phát triển kinh doanh tạo ra hàng triệu đô-la, và có những người có khả năng phát triển vài công ty sinh ra hàng triệu hay hàng tỉ đô-la để dâng cho công việc Chúa.

Trở lại với dụ ngôn. Để ý hai điểm quan trọng trong đó. Đầu tiên, tất cả đầy tớ được ban cho ta-lâng, điều đó cho chúng ta biết không có một ai trong hội thánh không có sự kêu gọi (kèm theo các ân tứ) trên đời sống họ. Thứ hai, các cấp bậc khác nhau của sự kêu gọi và ân tứ được ban cho mỗi đầy tớ là theo khả năng của họ. Tuy nhiên, chúng ta phải nhớ Chúa ban cho chúng ta khả năng. Chúng ta chẳng có thứ gì giá trị mà không đến từ Chúa, vì Kinh Thánh nói, "Vì ai phân biệt anh chị em với người khác? Điều mà anh chị em có không phải do anh chị em đã nhận lãnh sao? Nếu anh chị em đã nhận lãnh tại sao anh chị em lại khoe khoang như chưa bao giờ phải nhận lãnh?" (1Cô-rinh-tô 4:7).

Trong dụ ngôn này, người mà có sự kêu gọi và ân tứ ở cấp độ năm đã làm lợi gấp đôi nỗ lực đầu tư của mình. Người có hai ta-lâng làm điều tương tự. Cá nhân tôi tin điều này cho thấy rằng dẫu Chúa ban cho chúng ta các ân tứ, chúng ta phải kết hợp công khó của chúng ta để tạo ra lợi nhuận mà Ngài mong muốn.

Tuy nhiên, người có sự kêu gọi và ân tứ ở cấp độ một có thể cảm thấy sự tín thác dành cho mình là không quan trọng. Anh ta xem chủ là bất công, vô lí và khắc nghiệt. Có thể anh ta tự nghĩ, Tại sao mình được ban cho ít hơn

người khác? Tại sao họ có ảnh hưởng tầm quốc gia và quốc tế? Tại sao họ có khả năng để rao giảng, ca hát hay viết lách mà không phải tôi? Tại sao công ty tôi không tăng trưởng theo cách mà tôi có thể dâng hiến như người ta dâng? Và vân vân. Nên anh ta giấu ta-lâng của mình. Anh ta không hoàn thành sự kêu gọi của mình. Anh ta sử dụng các ân tứ cho bản thân hay cho những lĩnh vực không làm lợi cho vương quốc Chúa.

Sau một thời gian dài, chủ của các đầy tớ này về và tính sổ với họ. Hai người đã làm lợi gấp đôi những gì họ được giao thì đã được ban thưởng, họ nhận được cùng một lời khen: "Giỏi lắm, anh là đầy tớ tốt và trung tín! Anh đã trung tín trong các việc nhỏ, ta sẽ đặt anh cai quản những công việc lớn hơn,hãy vào chung vui với chủ anh."(Ma-thi-ơ 25:12). Người đầy tớ ở cấp độ năm không được khen nhiều hơn người đầy tớ ở cấp độ hai vì cả hai đều trung tín và siêng năng. Điều này một lần nữa xác chứng rằng Chúa chỉ yêu cầu chúng ta trung tín với những gì Ngài đã giao cho chúng ta.

Người có một ta-lâng bị quở gắt gao, và chủ của hắn ra lệnh lấy những gì hắn được giao và đưa cho một trong hai người kia. Đầy tớ bất trung đã mất hết, trong khi đó người trung tín được nhiều hơn.

Khi nghe điều này, tôi nhớ lại vào năm 1992, khi Chúa bảo tôi viết sách. Tôi hầu như đã cười trong sự vô tín về những gì mình nghe trong lòng khi cầu nguyện. Tôi ghét tiếng Anh. Nếu ai đó nói tôi sẽ viết sách, tôi sẽ cười chế nhạo để họ ra khỏi phòng.

Tuy nhiên, mười tháng sau, hai người phụ nữ đến với tôi trong vòng cách nhau hai tuần và nói cho tôi một lời tiên tri, "John, nếu anh không viết những gì Chúa ban cho anh để viết, Ngài sẽ ban sứ điệp cho người khác và anh sẽ bị phán xét." Tôi run rẩy và hành động bởi đức tin, và câu chuyện còn lại đã thành lịch sử. Nếu tôi đã không vâng lời, thì người khác sẽ viết các sứ điệp này, và tôi sẽ mất ta-lâng đã được giao cho mình.

Nhân Cấp Những Gì Được Giao

Chúng ta đã bàn rất nhiều rằng bạn không thể thêm bớt sự kêu gọi hay ân tứ của mình. Giờ hãy chuyển chú ý sang sự nhân cấp những mà mỗi tín hữu đã có. Dụ ngôn về nén bạc, nó tương tự như dụ ngôn về ta-lâng nhưng lại rất khác, bày tỏ chân lí này. Chúa Giê-su nói:

> "Một thái tử đi phương xa để được phong vương rồi mới về nước. Ông gọi mười đầy tớ đến, giao cho họ mười nén bạc và bảo: 'Hãy kinh doanh cho đến khi ta về!'" (Luca 19:12-13)

Một nén bạc, giống một ta-lâng, là sự đo lường về tiền bạc. Nhưng trong dụ ngôn này mỗi người được cho số lượng như nhau, mỗi người một nén bạc. Vì thế, nén bạc không tượng trưng cho cấp độ kêu gọi hay ân tứ của chúng ta như ta-lâng. Mà nén bạc tượng trưng các lẽ thật của Lời Chúa, nền tảng đức tin của chúng ta, tình yêu thương của Chúa tuôn đổ trong lòng chúng ta, và các phước hạnh giao ước được ban cho mỗi tín hữu. Mỗi tín hữu đều có cùng một lượng như nhau; lúc đầu không ai được cho dư cả.

Dụ ngôn này nói về những gì mà mỗi chúng ta là tín hữu, có được trong Chúa. Kinh Thánh nói, "Thế thì, đừng ai khoe khoang về loài người vì mọi sự đều thuộc về anh chị em." (1Cô-rinh-tô 3:21). Một lần nữa, «Chúc tụng Đức Chúa Trời, Cha của Chúa Cứu Thế Giê-su, Chúa chúng ta, là Đấng đã ban đủ mọi phúc lành thiêng liêng trên trời cho chúng ta trong Chúa Cứu Thế." (Ê-phê-sô 1:3). Những phước hạnh này thuộc về chúng ta trong Đấng Christ, nhưng chính đức tin của chúng ta mới chiếm hữu và bày tỏ nó ra ngay trên đất này. Và chính sự vâng lời, sự cầu nguyện và sự dâng hiến của chúng ta sẽ làm cho nó được nhân cấp lên. Đây là lí do thái tử, tương trưng cho Chúa Giê-su, nói với các đầy tớ mình (tượng trưng chúng ta), "Hãy kinh doanh cho đến khi ta về." Chúng ta phải lấy những gì được giao cho và nhân cấp nó lên vì sự vinh hiển của Chúa.

Hãy xem những kết quả sản sinh bởi các đầy tớ này:

> Sau khi thụ phong, tân vương quay về, cho gọi những đầy tớ đã được giao bạc đến, để xem mỗi người làm lợi được bao nhiêu.
>
> Đầy tớ thứ nhất đến thưa: 'Thưa, nén bạc của ngài sinh lợi được mười nén.' Vua khen: 'Được lắm, đầy tớ giỏi của ta. Vì ngươi trung tín trong việc nhỏ nên ngươi sẽ được quản trị mười thành.'
>
> Đầy tớ thứ hai đến trình: 'Thưa, nén bạc của ngài sinh lợi được năm nén.' Vua đáp: 'Ngươi sẽ được quản trị năm thành!'
>
> Một đầy tớ khác đến thưa: 'Thưa, đây là nén bạc của ngài, con đã gói cất trong khăn, vì con sợ ngài; bởi ngài là người nghiêm ngặt, lấy những gì không đặt, lại gặt những gì không gieo!' (Luca 19:15-20)

Vua quở trách nghiêm khắc người cuối cùng, và nén bạc anh ta có bị lấy đi và đưa cho người đã nhân cấp nén bạc của mình lên con số mười. Chủ nói, "'Ta bảo cho các ngươi biết, ai đã có sẽ được cho thêm;nhưng ai không có sẽ bị lấy mất luôn điều gì họ có" (câu 26).

Trong dụ ngôn này, Chúa Giê-su chỉ nói đến ba trong số mười đầy tớ. Sự khác biệt quan trọng trong dụ ngôn này là mỗi cá nhân khởi sự với số lượng y như nhau; tuy nhiên, một người đã gia tăng nó lên mười lần, người kia năm lần và người thứ ba thì không có gì cả. Chúng ta cũng thấy các phần thưởng là khác nhau tùy theo hiệu quả công việc kinh doanh của đầy tớ. Thành công của họ sẽ quyết định trực tiếp đến số thành mà họ sẽ cai trị.

Cách chúng ta nhân cấp những gì giao cho chúng ta sẽ quyết định trực tiếp là chúng ta sẽ được giao bao nhiêu thẩm quyền trong thời kỳ một nghìn năm và ở trời mới đất mới. Người trung tín sẽ cai trị với Đấng Christ, nhưng không phải tất cả sẽ có thẩm quyền như nhau. Sự siêng năng của chúng ta ở đây sẽ quyết định phạm vi cai trị của chúng ta với Ngài suốt cõi đời đời. Điều này dựa trên việc tất cả chúng ta đều bắt đầu bằng nhau và mỗi người đều có một nén bạc, nên một người vợ và người mẹ siêng năng

phục vụ trong hội thánh có cùng cơ hội để giành phần thưởng như một nhà truyền giảng chinh phục hàng trăm ngàn linh hồn.

Dụ ngôn này cho thấy mỗi người có tiềm năng nhân cấp nén bạc của mình gấp nhiều lần hơn. Trong đời sống cá nhân, chúng ta có thể ảnh hưởng và xây dựng vương quốc Chúa nhiều hay ít là tùy ý chúng ta muốn, lựa chọn là của chúng ta. Thật ra, về một phương diện thì chúng ta không có giới hạn nào cả. Bạn có thể rào đón câu nói này, nhưng hãy để tôi giải thích qua những ví dụ. Tôi có thể đưa ra nhiều ví dụ, nhưng chỉ cần một ít thôi cũng sẽ mở cánh cửa lòng bạn về nguyên tắc thuộc linh này. Nhưng trước khi chúng ta đào sâu thêm, hãy xem những lời của sứ đồ Phi-e-rơ:

> Nguyện xin ân sủng...tràn ngập (nhân cấp) trong anh chị em nhờ sự nhận biết Đức Chúa Trời và Đức Giê-su, Chúa chúng ta. Bởi thần năng, Ngài ban cho chúng ta mọi điều cần để sống và sống tin kính... (2Phi-e-rơ 1:2-3)

Ân sủng có thể được nhân cấp trong cuộc đời chúng ta. Gia-cơ nói, "Nhưng Ngài ban ân sủng cho người khiêm tốn." (Gia-cơ 4:6). Ấy là nhờ ân sủng mà chúng ta có thể làm bất cứ điều gì có giá trị trong vương quốc. Khả năng này được nhân cấp qua việc biết Chúa cách thân mật. Đây là lí do mỗi tín hữu nên để thời gian nhiều với Chúa. Chúng ta nên cầu nguyện, đọc Kinh Thánh, đọc những sách vỡ được xức dầu và lắng nghe những sứ điệp đầy ơn, cùng lúc đó tìm kiếm và lắng nghe Thánh Linh và sự mặc khải của Ngài. Khi chúng ta làm điều này, ân sủng được nhân cấp trong đời sống chúng ta, ban cho chúng ta khả năng để làm nhiều hơn.

Tôi phát hiện rằng khi tôi càng biết Chúa và đường lối Ngài cách thân mật, thì tôi càng trở nên hiệu quả. Nếu tôi có một cái rìu cùn, việc đốn cây có thể mất cả ngày. Tuy nhiên, nếu mài sắc nó, tôi có thể đốn hạ năm cái cây trong một ngày, dùng cùng năng lượng như vậy. Đây là điều xảy ra khi ân sủng được nhân cấp trong cuộc đời chúng ta. Chúng ta làm việc với hiệu xuất cao hơn.

Tôi nhớ lại lúc làm chứng ngoài đường tại một cuộc diễu hành của người đồng tính năm ở Dallas nhiều năm trước. Tôi đã nói cho những linh hồn hư mất này về Chúa Giê-su trong hai giờ liên, và họ nhìn tôi như thể tôi đến từ một thế giới khác. Một số người lấy Kinh Thánh đáp trả lại tôi nhanh như tôi đang nói chuyện với họ. Tôi cảm nhận được rằng mình nói như «nước đổ đầu vịt,» như gieo hạt trên nền bê-tông vậy.

Sau đó Chúa thì thầm với tôi, "Hãy trông đợi nơi Ta, và Ta sẽ chỉ con phải làm gì." Trong ba mươi phút tiếp theo, Chúa dẫn dắt tôi tới gặp nhiều người và ban cho tôi những lời để chia sẻ. Những lời này đã đánh động lòng tội nhân và ba người đàn ông dâng đời mình cho Chúa Giê-su. Việc mong đợi nơi Thánh Linh và lắng nghe lời Ngài phán với lòng chúng ta đã nhân cấp các nỗ lực của tôi.

Tôi đã thấy điều này xảy ra trong tất cả lĩnh vực của đời sống. Khi tôi tăng trưởng trong Lời Chúa, tôi có khả năng để làm nhiều hơn trong thời gian ít hơn. Tôi khám phá ra những con đường của lẽ thật và đã tiết kiệm cho tôi nhiều giờ, nhiều ngày và thậm chí nhiều tháng. Sự cầu nguyện trở nên đầy quyền năng hơn, sự hiện Chúa trở nên mạnh mẽ hơn, và ảnh hưởng lên nhiều cuộc đời hiệu quả hơn. Kinh Thánh hứa điều này:

> Kính sợ CHÚA là khởi đầu sự khôn ngoan; Hiểu biết Đấng Thánh là sự sáng suốt. Vì nhờ ta các ngày của con sẽ được nhiều thêm, các năm của đời con sẽ được gia tăng. (Châm Ngôn 9: 10-11)

Có hai điều được hứa trong đoạn này: số năm, nghĩa là sống lâu hơn, và số ngày được thêm lên. Ý sau không có nghĩa là thêm nhiều năm như thể là nó bị lùi lại. Nhưng nó có nghĩa là khả năng để hoàn thành nhiều hơn trong cùng lượng thời gian. Điều này được miêu tả ở chỗ khác như là các ngày dài: "Vì chúng sẽ làm gia tăng số ngày và số năm của đời con; chúng sẽ đem lại cho con bình an thịnh vượng" (Châm Ngôn 3:2). Tác giả câu này nói về việc tuân thủ Lời Chúa, như Phi-e-rơ đã nói ở trên. Để ý không chỉ sống thọ mà cả những ngày dài được ban cho

nữa. Việc lắng nghe và để ý Chúa sẽ nhân cấp thời gian của chúng ta.

Nhân Cấp Qua Sự Dâng Hiến

Bất cứ ai biết Chúa thân mật đều trở thành một người dâng hiến vui mừng và hào phóng vì chính Chúa là Đấng ban cho rời rộng. Ngài đã ban món quà tốt nhất, tức Con Độc Nhất của Ngài. Đối với Ngài không có gì giá trị hơn là Chúa Giê-su. Đức Chúa Trời không bao giờ ban một món quà vô nghĩa, không hết lòng. Ngài ban Chúa Giê-su, và mong đợi một mùa gặt được nhân cấp – tức là những con trai, con gái bước vào gia đình của Ngài – và mùa gặt vẫn đang được thâu vào.

Sự dâng hiến bởi đức tin là một cách để nhân cấp những gì chúng ta có; nó có thể nhân cấp những gì chúng ta có để ảnh hưởng nhiều cuộc đời cho cõi đời đời, như trường hợp Chúa Cha ban Giê-su cho chúng ta. Chúa Giê-su nói rõ với chúng ta, "Nên Ta nói với các ngươi, hãy dùng tiền của bất chính để kết thêm bạn bè, hầu khi tiền của ấy hết, họ sẽ tiếp các ngươi vào ở với họ mãi" (Luca 16:9). Tiền bạc của chúng ta, nếu được sử dụng đúng, có thể ảnh hưởng chất lượng của cuộc sống của chúng ta ở thiên đàng và tại Giê-ru-sa-lem Mới sau khi tiền bạc không còn nữa. "Như có chép rằng, người nào rải của mình ra giúp người nghèo khổ, công đức của người ấy sẽ trường tồn mãi mãi." (2Cô-rinh-tô 9:9)

Người nghèo không chỉ là nghèo về tiền bạc mà cũng là người nghèo trong tâm linh. Một người có thể có nhiều triệu đô-la nhưng tâm linh vẫn nghèo. Xa-chê là một ví dụ. Trong khi nói về sứ mạng của Ngài, Chúa Giê-su phán, "Thần Chúa ngự trên Ta vì Ngài đã xức dầu cho Ta để truyền giảng Tin Mừng cho người nghèo khổ..." (Luca 4:18). Sau đó Chúa vào một thành kia, thấy một người rất giàu có, và sau đó nói chuyện với ông ta trước đám đông, rằng, "...vì hôm nay Ta phải ghé lại nhà con" (Luca 19:5). Dẫu Xa-chê là người giàu nhất trong thành, nhưng rõ ràng ông là người nghèo nhất. Nói cách khác, ông biết

hơn ai hết mình cần Chúa như thế nào. Chúa Giê-su đã giảng cho nhiều người giàu có về tài chính, nhưng họ cũng biết họ cần Lời Chúa.

Các chức vụ được dấy lên để làm công việc của Chúa Giê-su, để công bố và dạy dỗ Lời Chúa cho người nghèo. Trong việc dâng hiến tài chính cho công việc Chúa, chúng ta gieo cho những người nghèo, và việc làm của chúng ta còn đến đời đời. Dù bạn có nhiều hay ít tiền cũng không khác biệt. Chừng nào bạn có hạt giống – mà Chúa nói Ngài sẽ cho bạn – bạn có thể nhân cấp các nỗ lực của mình trong việc xây dựng vương quốc Chúa.

Ân tứ của bạn sẽ nhân cấp như thế nào? Hãy xem một hạt táo. Nếu bạn trồng nó, cuối cùng bạn sẽ nhận được mùa thu hoạch táo. Nhưng quan trọng hơn thế đó là trong những trái táo này sẽ có thêm nhiều hạt táo. Nếu tất cả số hạt này được trồng, nó sẽ cho năng suất nhiều lần hơn, và quy trình cứ thế tiếp tục. Điều này cũng đúng với tài chính của chúng ta. Hãy xem những gì Phao-lô nói với những người Cô-rinh-tô liên quan đến sự dâng hiến của họ:

> Anh chị em nên nhớ điều này, hễ ai gieo ít thì gặt ít, ai gieo nhiều thì gặt nhiều. Mỗi người nên quyên giúp tùy lòng đã định,không phải vì miễn cưỡng hay bị ép buộc. Vì Đức Chúa Trời yêu người hiến tặng một cách vui lòng. (2Cô-rinh-tô 9:6-7)

Mùa gặt mà chúng ta nhân cấp lên sẽ tỉ lệ thuận với việc chúng ta gieo bao nhiêu. Để ý việc gieo là không do Chúa quyết định mà do chúng ta quyết định gieo. Nếu chúng ta dự định bởi đức tin và muốn trở thành người hào phóng, thì sự dâng hiến của chúng ta được nhân cấp lên rất nhiều: "Đấng đã cung cấp hạt giống dồi dào cho người gieo và bánh làm thực phẩm, cũng sẽ cung cấp và gia tăng hạt giống của anh chị em. Ngài cũng sẽ làm cho hoa quả công chính của anh chị em sinh sôi nẩy nở thêm nhiều" (2Cô-rinh-tô 9:10).

Chúa sẽ gia tăng kho hạt giống của chúng ta, tương tự như ví dụ về hạt táo mà tôi vừa đưa ra. Nếu chúng ta gieo

những gì mình có, chúng ta sẽ có thêm nhiều hạt giống. Tiến trình này tiếp tục cho đến khi chúng ta thấy mình sở hữu một kho hạt giống, mang lại cho chúng ta khả năng lớn hơn để chúc phước nhiều người khác.

Qua sự dâng hiến của chúng ta, Chúa cũng sẽ mở rộng mùa gặt công chính của chúng ta. Đây là chỗ vấn đề trở nên rất lí thú. Điều này nói về sự gia tăng mùa gặt của chúng ta, tức là phần thưởng đời đời, từ những cuộc đời mà chúng ta chạm đến qua sự dâng hiến của chúng ta. Nên xét về cốt lõi, chúng ta đang nhân cấp các nén bạc của mình, như những người đầy tớ trong dụ ngôn.

Hợp Tác Với Người Khác

Sự dâng hiến của chúng ta cho những người khác, đặc biệt là cho những người thiếu thốn không thể trả lại chúng ta, sẽ đem lại phần thưởng cả ở đời này lẫn tại ngai phán xét. Liên quan đến sự nhân cấp các nỗ lực của chúng ta để xây dựng vương quốc, chúng ta có thể làm điều này qua sự cộng tác trong phúc âm. Hãy xem những gì Phao-lô nói với các tín hữu Phi-líp, người đã hỗ trợ tài chính cho chức vụ của ông:

> Tuy nhiên khi chia sẻ hoạn nạn với tôi anh chị em đã làm một điều tốt đẹp. Thưa anh chị em thành Phi-líp, chính anh chị em biết rằng trong thời gian bắt đầu truyền giảng Phúc Âm, khi tôi rời khỏi xứ Ma-xê-đoan, không Hội Thánh nào tham gia trong việc chi phí và hỗ trợ cho tôi, ngoại trừ anh chị em. Vì ngay khi tôi còn ở Tê-sa-lô-ni-ca anh chị em đã gởi đồ tiếp tế cho tôi một hai lần. (Phi-líp 4:14-16).

Để ý Phao-lô nói về sự cộng tác của tín hữu Phi-líp với chức vụ của ông. Sự cộng tác được định nghĩa là "một mối quan hệ giữa các cá nhân hay một nhóm mà tiêu biểu là sự hợp tác và trách nhiệm hai bên, để đạt được mục tiêu cụ thể nào đó." Sự hợp tác lành mạnh do Chúa kết hợp luôn luôn tạo ra cho chúng ta khả năng để làm nhiều hơn điều mà chúng ta mơ ước làm bởi sức riêng.

Như tôi đã nói, Chúa Giê-su giao sứ mạng cho chúng ta để đi khắp thế giới và môn đồ hóa muôn dân, chứ không chỉ mời người ta tin Chúa mà thôi. Nhiệm vụ này có cả mỗi tín hữu. Tuy nhiên, nếu tất cả tín hữu đi truyền giáo, làm việc này trọn thời gian, thì làm sao tin lành được hỗ trợ về tài chính? (Đây là lí do Chúa ban những sự kêu gọi và ân tứ khác nhau cho mỗi cá nhân). Chúa không bao giờ định cho các chức vụ nhận tài chính qua sự phân phát của các thiên sứ hay qua việc mưa tiền từ trời xuống. Trái lại, Ngài giao đặc ân dâng hiến cho hội thánh Ngài, điều này tạo ra sự hợp tác.

Chúa đã kêu gọi và lập những người có ân tứ chức vụ để chinh phục nhiều người. Như đã nói, Ngài ban ơn, khả năng đặc biệt, và sự xức dầu để hoàn thành mục đích này. Ngài không giao nhiệm vụ này cho tất cả mọi người mà chỉ cho một số người trong hội thánh (xem Ê-phê-sô 4:1). Những người còn lại trong hội thánh Ngài giao cho công việc khác để hoàn thành mục đích của Ngài. Điều này bao gồm việc đi làm, kiếm tiền hay lãnh lương, và giảng tin lành cho những người ở trong vòng ảnh hưởng của mình. Tuy nhiên, nếu bạn làm việc trọn thời gian, thì làm sao bạn có thể chinh phục vô số người? Câu trả lời là qua sự hợp tác.

Nếu bạn có một sản phẩm làm thay đổi cuộc đời nhưng bạn chỉ có thể sản xuất hai cái mỗi tháng, thì không thể nào phân phát món hàng này cho cả thành phố, cho khắp nước của bạn và cho thế giới. Tuy nhiên, nếu có một công ty, họ có cả khả năng và trang thiết bị đặc biệt, cần thiết để sản xuất và phân phát hàng ngàn sản phẩm này mỗi tháng, thì bạn sẽ hợp tác với họ để hoàn thành công việc. Khi làm vậy, bạn sẽ không chỉ hướng đến hai người mỗi tháng (một ví dụ về làm chứng và môn đồ hóa cá nhân), mà thêm hàng ngàn người mà công ty đã hướng đến. Bạn sẽ nhân cấp một cách hiệu quả các ta-lâng và nỗ lực của bạn qua sự hợp tác đơn giản.

Cùng nguyên tắc này áp dụng cho lời nhận xét của Phao-lô dành cho người Phi-líp. Ông nói tiếp, "Ấy không

phải tôi cầu mong quà biếu, nhưng cầu mong kết quả dồi dào cho tài khoản của anh chị em" (Phi-líp 4:17).

Để ý cụm từ "kết quả dồi dào cho tài khoản của anh chị em." Những tín hữu Phi-líp này đã nhân cấp các nỗ lực của mình trong việc rao giảng và dạy dỗ nhiều linh hồn bằng cách gieo tài chính cho đời sống và chức vụ của Phao-lô qua sự hợp tác. Họ dâng hiến của tạm thời, qua đó nó chuyển thành của đời đời, và khi làm như thế thì của cải sẽ được nhân cấp lên.

Khi bạn bước vào sự hợp tác như thế, Phao-lô nói bạn sẽ có "mùa gặt phước hạnh được tích trữ vào tài khoản của bạn." Đây là tài khoản thiên thượng của bạn. Khi bạn đứng trước Ngai Phán Xét của Chúa, bạn không chỉ được ban thưởng vì những cuộc đời bạn đã ảnh hưởng ở nơi làm việc, trong hàng xóm, trường học và vân vân, mà cũng được thưởng vì hàng ngàn hay hàng triệu người khác mà bạn đã rao giảng và huấn luyện qua sự hợp tác với các chức vụ do Chúa lập lên. Vì lí do này Kinh Thánh bảo chúng ta, "Hãy gởi bánh con ăn trên mặt nước; Sau nhiều ngày, con sẽ tìm thấy lại. Hãy chia phần con cho bảy, hoặc ngay cả tám người…» (Truyền Đạo 11:1-2)

Khi bạn liên tục dâng cho các chức vụ được Chúa lập lên (bao gồm hội thánh địa phương của bạn), bạn cùng tham gia với họ khi họ chạm đến những người khác qua việc rao giảng. Bạn có phần trong tất cả những việc họ làm vì bạn hợp tác với họ. Đây là tin tức phấn khởi: bạn càng đầu tư, phần thưởng bạn càng lớn.

Hãy biết rằng Chúa không đánh giá món quà theo số lượng mà theo sự trung tín gieo của bạn. Đức Chúa Trời là Cha đang tìm kiếm sự dâng hiến thật sự từ tấm lòng. Ngài yêu thương và ban phước cho tấm lòng như thế, chứ không chỉ số lượng mà thôi. Ví dụ, một người có thể trung tín dâng cho một chức vụ một của dâng là ba mươi đô-la mỗi tháng. Khi làm thế, người dâng hiến đó sẽ phải hy sinh một chút. Chúa sẽ nhìn xem của dâng này, hơn là nhìn vào số tiền, vì nó được dâng từ số tiền mà người đó cần để sống. Cũng có người khác mỗi tháng dâng một ngàn đô-la,

nhưng của dâng này được dâng hiến xuất phát từ sự dư dật của người đó. Người này không có trả giá hay hi sinh gì cả. Cả hai đều tốt đẹp và có giá trị đối với Chúa, nhưng người dâng hiến nhiều hơn qua cái nhìn của Chúa chính là người dâng ba mươi đô-la. Ý niệm này được minh họa qua việc người góa bụa dâng hai đồng xu (xem Mác 12:41-44).

Chúng ta cũng phải nhớ rằng Chúa nhân cấp các ân tứ của chúng ta trong cuộc sống trên đất này nữa. Ơn phước này ban cho mỗi người trong chúng ta khả năng lớn hơn để dâng hiến nhiều hơn. Kinh Thánh nói, "Người ban cho rộng rãi lại càng giàu có..." (Châm Ngôn 11:24). Hãy suy nghĩ về điều đó. Sự đầu tư của bạn không chỉ tăng trưởng ở đời đời, nhưng nó cũng mở rộng trong thế giới tự nhiên, và điều này cho bạn khả năng để hướng tới nhiều người hơn. Đây là một vòng tròn liên tục đổi mới và gia tăng.

Hai mươi hai năm trước, một nhóm các doanh nhân mà tôi biết đã họp lại với nhau và kết ước dành một phần thu nhập từ công việc kinh doanh của họ để mở mang Nước Chúa. Nỗ lực này bắt đầu ít thôi, nhưng mỗi năm trôi qua nó đã tăng trưởng. Những người này cứ kiên định trong sự dâng hiến và sự hợp tác của mình. Sự dâng hiến của họ đã mở rộng tới mức họ đã dâng hơn 120 triệu đô-la cho tin lành trong mười hai năm đầu từ khi họ đưa ra sự kết ước. Họ đã lấy nén bạc của mình và nhân cấp nó cho các mục đích của vương quốc Chúa; phần thưởng của họ sẽ rất lớn.

Có rất nhiều người nam, người nữ trong hội thánh có những công việc kinh doanh rất thành công; tuy nhiên, nhiều người đã dâng hiến cho Nước Chúa rất ít so với những gì họ kiếm được. Dù họ rất thành công theo cái nhìn thế gian, nhưng theo cái nhìn của Chúa thì họ đã giữ lại như thế nào? Dù họ có làm ra hàng triệu đô-la, liệu họ có chịu phán xét như người đã giấu nén bạc của mình không? Họ đã không nhân cấp những gì đã giao cho họ để làm cho Nước Chúa. Những ai sống như thế này đều không sống hướng về cõi đời đời.

Gần đây tôi có chơi gôn với một doanh nhân, anh ta

thỉnh thoảng dâng hiến cho chức vụ của chúng tôi. Chơi xong, anh ta chở tôi về khách sạn. Khi chúng tôi lái xe, anh ta nói, "Anh John à, tôi gần năm mươi tuổi rồi. Tôi đã làm việc cật lực để xây dựng giá trị ròng của công ty lên đến chín triệu đô-la. Tất cả đều tốt đẹp, công việc kinh doanh rất tốt, và vợ con tôi được chăm lo cả đời. Sao tôi lại không để thêm mười năm của cuộc đời để làm việc cật lực nhằm xây dựng công ty của mình lên ba mươi hay bốn mươi triệu đô-la?

Tôi nhận ra anh ta đã không thấy mình là một phần quan trọng của việc xây dựng nhà Chúa. Anh thấy tôi giữ một vai trò quan trọng trong vương quốc, nhưng với tư cách một thương gia, anh ta đã không nhìn thấy giá trị của mình.

Tôi nhanh chóng trả lời câu hỏi của anh ta bằng một câu hỏi khác. "Giả sử tôi nói với anh, 'Tôi đã làm việc vô cùng cực nhọc để viết được mười bảy cuốn sách, đã đi lại hầu việc Chúa bảy triệu dặm và đã rao giảng hàng ngàn bài giảng. Mọi sự đang xuôi chèo mát mái, chức vụ suôn sẻ, vợ con tôi được chăm sóc đến cuối đời. Tại sao tôi phải làm việc cật lực để viết thêm sách, đi đây đó để rao giảng thêm nhiều sứ điệp nữa chứ?' Anh nghĩ Chúa Giê-su sẽ phản ứng với điều đó như thế nào?"

Anh ta cười và nói, "Tôi không muốn ở vị trí của anh khi anh đối diện với Ngài."

Tôi lập tức trả lời, "Anh nói chính xác."

Tôi để anh ta suy nghĩ một lát. Rồi tôi nói tiếp, "Các ân tứ Chúa Giê-su đã cho tôi để xây dựng vương quốc của Ngài là giảng dạy và viết lách. Ân tứ Chúa Giê-su cho anh để xây dựng vương quốc của Ngài là làm ra tiền để tài trợ cho vương quốc. Anh đã không hiểu mối quan hệ giữa hai vấn đề. Tôi bị giới hạn trong những gì tôi làm cho Chúa, ấy là tùy thuộc vào sự vâng lời hay không vâng lời của anh, cũng như miệng tôi sẽ bị giới hạn trong những gì nó muốn nói nếu đôi chân của tôi quyết định không chịu đi để đưa tôi tới những người tôi cần nói chuyện." Anh ta cứng miệng.

Sáu tháng sau, tôi gọi cho anh ta. Tôi hỏi anh ta thế nào. Anh nói, "John, mỗi ngày tôi đã bị ám ảnh bởi những lời anh nói với tôi sáu tháng trước. Tôi đang làm việc cật lực để kiếm nhiều tiền hơn để có thể dâng nhiều hơn." Tôi thích sự khiêm nhường của anh ta.

Mặt khác, tôi và vợ tôi biết một doanh nhân đã nhóm trong hội thánh nhà của chúng tôi và rất năng nổ hầu việc Chúa, phục vụ bất cứ nơi nào cần anh. Anh biết mình không được kêu gọi để giúp đỡ trọn thời gian nhưng làm việc tại thương trường. Anh ta đặt một mục tiêu sống trên mười phần trăm thu nhập và dâng chín mươi phần trăm. Anh ta đã đạt được mục tiêu đó, nhưng với mười phần trăm đó, anh ta chạy một xe cáu kỉnh và sống trong một căn nhà rất đẹp. Sự hợp tác của anh với vương quốc Chúa đã khiến công việc kinh doanh của anh phát triển vượt bậc và mười phần trăm anh dâng cũng gia tăng. Anh đã áp dụng nguyên tắc của Chúa Giê-su: ai trung tín trong chuyện nhỏ sẽ trung tín trong chuyện lớn.

Một lí do khác mà chúng ta hợp tác đó là chúng ta có cơ hội để dâng lại cho các chức vụ đã chạm đến chúng ta. Phao-lô nói, "Nếu chúng tôi đã gieo điều thiêng liêng cho anh chị em thì việc gặt hái vật chất từ anh chị em là quá đáng sao? Nếu những người khác còn có quyền ấy đối với anh chị em, chúng tôi không có sao?" (1Cô-rinh-tô 9:11-12)

Điều này cũng thể hiện trong thế giới tự nhiên. Nếu bạn được một người bạn cho một món quà, bạn sẽ không viết thư cám ơn cho một người khác. Bạn sẽ cảm ơn người đã chúc phước cho bạn, làm thế bạn sẽ làm cho mối quan hệ đó bền vững hơn. Chúa chủ ý hoạch định sự hợp tác theo cách này, để chức vụ đó rao giảng và đụng chạm nhiều người hơn, để họ có nhiều tài chánh để mở rộng hoạt động hơn. Vậy tất cả những người được nuôi dưỡng bởi chức vụ nào đó nên dâng hiến tài chính trở lại cho chức vụ đó (dù sự dâng hiến của họ chỉ là hai xu như người đàn bà góa) thì chức vụ đó mới có đủ tài chánh trang trải để duy trì công việc và thậm chí mở rộng ra thêm.

Phao-lô kết luận lá thư của ông cho người Phi-líp khi nói rằng:

> Giờ đây tôi có đầy đủ và còn dư dật nữa. Tôi đã nhận đầy đủ tặng phẩm của anh chị em do Ê-ba-phô-đi trao như hương thơm, như lễ vật Đức Chúa Trời chấp nhận và đẹp lòng. Và Đức Chúa Trời của tôi sẽ cung cấp đầy đủ mọi nhu cầu cho anh chị em theo như sự giàu có vinh quang của Ngài trong Chúa Cứu Thế Giê-su. (Phi-líp 4: 18-19).

Lời hứa rằng Chúa sẽ tiếp trợ mọi nhu cầu theo sự giàu có của Ngài được nói cho những người hợp tác với các chức vụ. Nếu bạn dâng phần mười và hợp tác với các chức vụ, thì bạn có thể xác quyết đứng trên lời hứa này của Chúa. Bạn sẽ không bao giờ thiếu thốn.

Nhân Cấp Qua Sự Cầu Nguyện

Một cách khác chúng ta có thể nhân cấp là qua cầu nguyện. Giống như chúng ta đã làm qua sự dâng hiến cho các chức vụ, chúng ta cũng có thể chạm đến nhiều người mà chúng ta sẽ không gặp cho đến khi họ về thiên đàng bằng cách cầu nguyện cho anh em mình, cho gia đình, cho hội thánh, cho thành phố và cho đất nước mình. Chúng ta cũng có thể đụng chạm nhiều cuộc đời bằng cách cầu nguyện cho các chức vụ. Trong chức vụ của chúng tôi có cả những người hợp tác về tài chính lẫn những người hợp tác trong sự cầu nguyện. Một người hợp tác cầu nguyện là người kết ước cầu nguyện cho Messenger International mỗi ngày.

Người ta thường đến gặp tôi và nói, "Tôi cầu nguyện cho anh mỗi ngày." Tôi biết ngay là họ có thật sự cầu nguyện hay không hay là họ chỉ nói cho có mà thôi. Đối với những người thật lòng cầu thay cho chúng tôi, tôi nói, "Đó là điều quan trọng nhất mà bạn có thể làm để giúp đỡ chúng tôi." Đúng vậy! Nếu tín hữu cầu nguyện, nhiều cuộc đời sẽ được đụng chạm và tạo ra một ảnh hưởng lớn lao. Sự cầu nguyện sẽ khiến Chúa hành động trên tấm lòng để người ta dâng hiến cho công việc Ngài – nên nếu tôi phải

chọn giữa một người cộng tác cầu nguyện và người hợp tác tài chính, thì tôi sẽ chọn người cộng tác cầu nguyện trước hết. Tuy nhiên, cả hai đều rất cần thiết.

Nhân Cấp Qua Sự Phục Vụ

Một cách khác chúng ta có thể nhân cấp là qua sự phục vụ các chức vụ. Có rất nhiều người giúp đỡ và là thành viên trong đội hình của tổ chức chúng tôi, Lisa và tôi liên tục nhắc nhở họ rằng họ sẽ nhận công lao tại Ngai Phán Xét cho mỗi cuộc đời mà chức vụ chúng tôi chạm đến.

Tôi biết điều này từ câu nói của Đa-vít nói với tất cả binh lính của ông khi ông đánh trận trở về. Trong 1Sa-mu-ên 30, chúng ta thấy sự kí thuật về việc Đa-vít đuổi theo dân A-ma-léc và lấy lại những gì mà dân Y-sơ-ra-ên đã bị bắt đi và trộm lấy. Khi Đa-vít và các đầy tớ của ông trở về trại, một số người đã ra trận với Đa-vít không muốn chia sẻ phần thưởng với những người ở lại phía sau để giữ đồ. Nhưng hãy nghe câu trả lời của Đa-vít:

> Không ai có thể nghe lời anh em đề nghị! Phần của người đi đánh giặc cũng như phần của người ở lại giữ đồ đạc đều bằng nhau. Họ sẽ chia đồng đều. Kể từ hôm ấy, Đa-vít lập quyết định này thành luật trong dân Y-sơ-ra-ên, vẫn còn áp dụng đến ngày nay. (1Sa-mu-ên 30: 24-25)

Đa-vít là hình bóng hay đại diện cho Đấng Christ. Nên câu nói, "Kể từ hôm ấy, Đa-vít lập quyết định này thành luật trong dân Y-sơ-ra-ên, vẫn còn áp dụng đến ngày nay," cho tôi biết rằng điều này ngày nay vẫn áp dụng cho Chúa Giê-su và hội thánh của Ngài. Tại Ngai Phán Xét, tất cả những người mà một chức vụ nào đó chạm đến không chỉ được tính công cho người lãnh đạo mà còn cho tất cả những người trung tín phục vụ, dâng hiến và cầu nguyện cho chức vụ đó dẫu họ không có mặt tại công trường thuộc linh.

Thái Độ Là Quan Trọng

Một phần quan trọng của việc nhận lãnh phần thưởng cho sự phục vụ của bạn là thái độ của bạn, như chúng ta đã bàn đến. Không chỉ có việc làm của chúng ta mới quan trọng, nhưng ngay cả động cơ tiếp sức cho việc làm của chúng ta và thái độ mà tác động đến động cơ của chúng ta cũng quan trọng. Chúa nói, "Nếu các ngươi mong muốn và vâng lời, các ngươi sẽ ăn sản vật tốt lành của đất" (Ê-sai 1:19).

Tôi nhớ có lần đời sống thuộc linh của tôi rất khô hạn. Tôi gần như không nhận được gì khi đi nhóm tại hội thánh, đặc biệt là bài giảng của mục sư. Rõ ràng là tôi không lớn mạnh gì cả.

Tôi từng làm nhân sự của hội thánh có tám ngàn tín đồ, báo cáo trực tiếp với mục sư, nhưng tôi có thái độ chỉ trích mục sư. Vào một buổi sáng cầu nguyện Chúa nói với tôi, "Nan đề không phải là ở mục sư của con. Nan đề là ở con."

Tôi kinh ngạc. "Tại sao lại là nan đề của con?"

Sau đó Chúa hỏi tôi Ê-sai 1:19 nói gì. Tôi trích câu ở trên vì tôi thuộc lòng nó. Sau đó Chúa nói, "Đó là nan đề của con. Con cứ liên tục nói mình không được nuôi dưỡng, và chuyện này là đúng, nên con không ăn được sản vật tốt của xứ."

Tôi lập tức biện bạch, "Con có vâng lời mà. Con đã làm mọi việc mục sư con yêu cầu mà."

Sau đó Chúa trả lời, "Ta không nói nếu con vâng lời con sẽ ăn sản vật tốt của xứ. Ta nói nếu con sẵn lòng và vâng lời." Rồi Ngài nói, "Sự vâng lời liên quan đến hành động của con, và sự sẵn lòng liên quan đến thái độ của con. Thái độ của con xấu quá!"

Chúa tiếp tục cho tôi thấy thể nào tôi có vâng lời và thậm chí có vẻ đầu phục, nhưng thái độ của tôi là chỉ trích, là than phiền, là đoán xét, do đó nó ảnh hưởng đến động cơ hầu việc Chúa của tôi.

Tôi lập tức ăn năn, và buổi nhóm tiếp theo, thiên đàng

đã mở ra. Tôi nhận được nhiều điều từ Chúa. Tôi khóc khi mục sư giảng, tiếc về tất cả những điều tôi đã đánh mất suốt nhiều tháng chỉ vì thái độ của tôi. Không lâu sau, những lời thần cảm của Phao-lô đã được tỏ rõ cho tôi: "Vì lý do này tôi viết cho anh chị em để thử xem anh chị em có vâng lời trong mọi việc không." (2Cô-rinh-tô 2:9).

Tôi nhận ra Chúa sẽ thử thái độ đầu phục của chúng ta đối với ý muốn của Ngài dành cho chúng ta. Tôi không nói đến việc phải dung chịu những điều mà quỷ tìm cách ném vào chúng ta, là những điều Chúa Giê-su đã trả giá để giải thoát chúng ta. Chúng ta phải kiên cường chống cự kẻ thù qua đức tin, sự cầu nguyện và sự công bố Lời Chúa. Trái lại, tôi đang nói về thái độ của chúng ta với đường lối mà Chúa chọn cho chúng ta bước theo. Về điều này Phao-lô nói, "Hãy có cùng một tâm tình như Chúa Cứu Thế Giê-su đã có" (Phi-líp 2:5). Chúa Giê-su không chỉ uống từ chén đắng Cha đã chuẩn bị cho Ngài nhưng Ngài cũng sẵn lòng làm điều đó. Ví lí do này, Phao-lô bảo chúng ta hãy, "Hãy để Chúa đổi mới tâm linh và tâm trí anh chị em" (Ê-phê-sô 4:23).

Tại sao? Vì thái độ sẽ ảnh hưởng đến động cơ, và tại Ngai Phán Xét chúng ta sẽ được thưởng không chỉ cho những công việc mà cả động cơ tiếp sức cho công việc đó nữa. Một lần nữa, hãy xem những lời của Phao-lô:

> Vì tất cả chúng ta đều phải ra trước tòa án Chúa Cứu Thế để mỗi người sẽ nhận phần của mình, tùy theo những điều thiện, điều ác mình đã làm khi còn ở trong thân xác. (2Cô-rinh-tô 5:10)

Tôi đau buồn khi thấy một số người trở nên cay đắng khi phục vụ Chúa. Họ mất đi cái nhìn đời đời. Họ tiếp tục làm việc, nhưng thái độ của họ trở nên lãnh đạm và động cơ của họ đâm ra ganh tị và tìm tư lợi. Tôi cho rằng chính điều này đã khiến cho những người lúc đầu rất sốt sắng nhưng họ kết cuộc không mấy tốt đẹp. Đây là lí do chúng ta được cảnh báo, "Hãy thận trọng để trong anh chị em đừng có ai hụt mất ân sủng của Đức Chúa Trời; đừng để rễ cay đắng mọc ra gây rối và do đó làm ô uế nhiều người." (Hê-bơ-rơ 12:15).

Để ý câu này nói nhiều người bị ô uế. Tôi đã chứng kiến chuyện này được lặp đi lặp lại trong hơn ba mươi năm hầu việc Chúa trọn thời gian, và điều này hết sức đau lòng. Trong bản Diễn Ý, câu này khuyên chúng ta hãy, "Đề cao cảnh giác." Chúng ta nên nhắc nhở nhau để không cho những cay đắng đâm rễ, vì chúng ta không muốn nhìn thấy những người thân yêu của mình sa ngã hay không nhận được phần thưởng đầy đủ chỉ vì có thái độ cay đắng mà không xử lý.

Tôi và vợ tôi đặc biệt cảnh giác đối với các con và các nhân viên của chúng tôi về chuyện này. Chúng tôi được kêu gọi để đi đây đi đó hầu việc Chúa trọn thời gian, và các con chúng tôi cũng có ơn Chúa trong đời sống chúng để chịu đựng cách sống của chúng tôi. Tuy nhiên, chúng tôi không muốn các con chúng tôi hụt mất ơn đó. Chúng tôi nói với các con những lời này để khích lệ chúng, canh chừng thái độ của chúng và giữ chúng mạnh mẽ.

Tôi nhớ một ngày kia tôi ngồi xuống với bốn con trai của mình và nói, "Các con, các con biết rõ một tháng bố đi lại nhiều ngày, và mẹ một tháng cũng đi xa vài ngày. Cha mẹ làm điều này vì đó là sự kêu gọi của Chúa trên đời sống cha mẹ. Đây là cách Chúa đã chọn cha mẹ để chạm đến đời sống của nhiều người vì vinh hiển của Ngài và để xây dựng vương quốc Ngài."

Tôi nói tiếp, "Các con có thể nhìn sự kêu gọi của Chúa trên cuộc đời cha mẹ một trong hai cách. Các con có thể nhìn nó giống như các con bị tước đoạt khỏi cha mẹ mình và các con không được sống cuộc sống gia đình như mọi người khác. Hay các con có thể nhìn đây là chức vụ của các con, chứ không chỉ chức vụ của cha mẹ mình. Khi nhìn nó như là chức vụ của các con thì các con đang gieo cho cha mẹ của mình – sai cha mẹ mình đi ra giảng cho cuộc đời của hàng ngàn người vì mục đích của Chúa. Nếu các con có thái độ này, thì mỗi linh hồn cha mẹ chạm tới, các con sẽ được thưởng tại Ngai Phán Xét. Nếu các con xem mình bị thiệt thòi vì không được gần cha mẹ, thì các con sẽ không nhận được một phần thưởng nào về những cuộc

đời mà cha mẹ chạm đến. Nên hỡi các con, tất cả chỉ gói gọn trong một chữ: thái độ."

Các con tôi hiểu được những lời tôi nói với chúng, kết quả là chúng chưa bao giờ than phiền về sự đi lại của chúng tôi. Thật vậy, nhiều lần khi tôi và Lisa phân vân không biết có nên nhận lời mời giảng không, các con chúng tôi đã khích lệ chúng tôi hãy đi. Chúng tôi có mối quan hệ tuyệt vời với các con. Chúng đều yêu mến Chúa, và tất cả phục vụ Chúa với chúng tôi trong chức vụ. Cảm tạ Chúa về ân sủng diệu kỳ của Ngài. Kết quả là các con trai chúng tôi đang nhân cấp nén bạc của mình từ lúc còn rất trẻ.

Tôi đã nói tương tự với các nhân viên của chúng tôi. Tôi nói với họ, "Các bạn có thể làm việc ở đây như một công việc, và cuối cùng các bạn sẽ mệt mỏi và cay đắng và không nhận phần thưởng tại Ngai Phán Xét. Hoặc các bạn có thể nhìn đó là đặc ân để chạm đến hàng triệu cuộc đời. Với mỗi cuốn sách các bạn gửi đi, mỗi lá thư các bạn giúp chúng tôi trả lời, mỗi người các bạn hướng tới qua phương tiện truyền thông đại chúng, mỗi buổi nhóm các bạn tổ chức, và vân vân, bạn là một phần quan trọng của những gì Chúa đang làm để chạm đến những cuộc đời mà Ngài đã lập chức vụ này lên để chạm đến. Các bạn giống như những người giữ đồ của Đa-vít." Họ hiểu được lẽ thật này và họ có một thái độ tuyệt vời. Là lãnh đạo, công việc của tôi là nói những lời sự sống này để giúp người ta gìn giữ thái độ này, dù trách nhiệm cuối cùng là thuộc về họ.

Giữ thái độ tốt giúp chúng ta nhân cấp các nén bạc và kết thúc tốt đẹp. Chúa đang xây dựng căn nhà xây theo yêu cầu của Ngài. Thật là một vinh dự lớn lao mà chúng ta có được khi là người cùng làm việc với Ngài. Nên dù phần của bạn có vẻ không quan trọng, hãy nhớ phần nào cũng quan trọng và bạn có thể hiệu quả hay không hiệu quả là do bạn chọn. Hy vọng của tôi đối với bạn giống như hy vọng của sứ đồ Giăng: "Hãy coi chừng kẻo ngươi đánh mất điều mà mình đã thực hiện được, là điều ngươi có thể được tưởng thưởng đầy đủ" (2Giăng1:8).

CHƯƠNG 14

ẢNH HƯỞNG CÁ NHÂN

Riêng phần con, con đã theo sát ta, và con biết lời dạy dỗ, nếp sống, chí hướng của ta; con đã thấy đức tin, lòng kiên nhẫn, tình yêu thương và sự chịu đựng của ta.

2Ti-mô-thê 3:10

Trong cõi đời đời, chúng ta sẽ được ban thưởng hay bị mất phần thưởng, tất cả đều liên hệ đến việc chúng ta có ảnh hưởng gì đến đời sống của những người khác. Kết quả này không chỉ đến từ chức vụ của chúng ta mà cũng quan trọng không kém đó là từ chính đời sống cá nhân của chúng ta – cách chúng ta sống và đối xử với người khác.

Cách chúng ta nhìn người khác sẽ thúc đẩy cách ta đối xử với họ, hoặc là xây dựng hoặc là phá đổ. Nếu chúng ta xem người ta thua mình, thì chúng ta sẽ đối xử với họ như thế. Rồi chúng ta sẽ xem nhẹ các nhu cầu của họ và nói chuyện với họ với thái độ của người «bề trên.» Nếu chúng ta coi trọng người khác, chúng ta sẽ tìm cách để xây dựng và làm mạnh mẽ đời sống của họ xuất phát từ tấm lòng trắc ẩn và yêu thương.

Nếu chúng ta xem con người là nguồn cung cấp, thì chúng ta sẽ lợi dụng họ, đặc biệt khi chúng ta đặt ước muốn hay nhu cầu của chúng ta trên giá trị của họ. Nếu chúng ta xem người ta là những người được tạo dựng theo ảnh tượng của Chúa và cực kỳ quí giá, thì động cơ của chúng ta là chúc phước người khác dẫu chúng ta phải chịu thiệt thòi. Đây là cách hành xử giống Chúa.

Các Đồn Lũy Ích Kỷ

Tôi từng là một rất người tập chú vào bản thân trước khi tin Chúa Giê-su. Sau khi tin Chúa năm 1979, Thánh Linh đã phải đánh mạnh vào các đồn lũy ích kỷ trong thói quen hành xử của tôi. Khỏi phải nói, mười năm đầu của tôi trong Chúa là một giai đoạn xử lý các đồn lũy này.

Một trong những đồn lũy trong đời sống tôi là tình dục. Nếu bị cám dỗ xem phim ảnh khiêu dâm thì tôi thấy rất khó chống cự. Sau khi tranh chiến trong sáu năm, tôi được giải cứu vào ngày thứ tư của một đợt kiêng ăn vào năm 1985. Khi tôi được tự do, tiến trình được đổi mới tâm trí của tôi bắt đầu.

Vài năm sau đó tôi đã phát hiện căn nguyện của sự tham dục này. Tình yêu của Chúa tiếp tục tăng trưởng trong lòng tôi, và cảm nhận của tôi về giá trị của con người gia tăng đáng kể. Tôi nhận ra tính ích kỉ về chứng nghiện trước đây của tôi. Nhìn một người phụ nữ trong phim ảnh khiêu dâm hay nhìn một cách dâm dục là hạ thấp người ta như một miếng mồi, và việc này càng khiến lòng tôi trở nên kinh tởm.

Khải thị về một người phụ nữ được tạo dựng theo ảnh tượng của Chúa và được mặc lấy vinh hiển và tôn trọng đã càng lớn mạnh trong tôi. Tôi đã biết về lẽ thật này rất lâu, nhưng tôi chỉ biết ở lí trí mà thôi, chứ không phải ở tấm lòng tôi. Suốt một thời gian, tôi khám phá ra thực tại về quá trình biến đổi của Chúa. Khi hình ảnh khiêu dâm sờ sờ trước mắt tôi trên một biển quảng cáo, trên bìa tạp chí hay trên màn hình truyền hình, tôi sẽ cảm thấy bị tấn công. Tôi thấy mình rất giận vì con người mà Chúa Giê-su đã đổ huyết chết thế cho đã bị hạ thấp như một miếng mồi. Cách tôi phản ứng với phụ nữ đã thay đổi đáng kể khi khải thị này lớn mạnh hơn.

Tôi bị sốc về cách phụ nữ bị một số người nam trong hội thánh đối xử. Phụ nữ bị xem thường, bị coi như thể là phụ nữ kém giá trị hơn và thậm chí là bị khinh miệt. Điều này thật vô lý. Người nam và người nữ là những người kế tự đồng đẳng của vương quốc Chúa, và với tư cách là phái

mạnh hơn (nói đến cơ thể vật lý mạnh hơn, chứ không phải tâm hồn hay tấm lòng mạnh mẽ hơn), nam giới nên tôn trọng phụ nữ trên bản thân mình. Nam giới nên tôn trọng, xem trọng, yêu mến, bảo vệ và luôn tìm cách xây dựng phụ nữ. Hỡi những người chồng, bạn là đầu trong mối quan hệ vợ chồng, nhưng làm đầu trong vương quốc có nghĩa bạn phó mạng sống mình vì gia đình qua sự phục vụ. Điều này không có nghĩa bạn "gia trưởng" đối với vợ con. Nếu bạn xem việc làm đầu là đặt mình ở trên vợ, thì cách bạn đối xử với vợ sẽ gây tổn thương và phá đổ, chứ không gây dựng. Và bạn sẽ khai trình về việc này tại ngai phán xét.

Muốn Sự Chấp Nhận

Một lĩnh vực sự ích kỷ khác mà Chúa phơi bày cho tôi thấy thì rất là lừa lọc. Vào giữa những năm 1980, tôi phục vụ trong một hội thánh có khoảng bốn trăm nhân sự. Hội thánh của chúng tôi có hơn tám nghìn thành viên và chạm tới hàng ngàn hội thánh khắp thế giới.

Lúc đó tôi ghét sự góp ý, nên bằng bất cứ giá nào tôi sẽ né tránh nó. Tôi cực kỳ tử tế và lịch sự với người ta. Khi có cơ hội tôi đều nói những lời tốt đẹp với người ta, dù những gì tôi nói là không thật. Tôi có tiếng là một trong những anh chàng tốt bụng nhất trong đám nhân sự. Rồi người ta nói lại với tôi, và tôi rất mừng về chuyện này.

Rồi một ngày nọ trong sự cầu nguyện, Chúa hỏi tôi, "Có chỗ nào trong 1Cô-rinh-tô 13 Ta nói tình yêu thường là tốt bụng không con?

Tôi khá hụt hẫng và trả lời, "Không chỗ nào cả."

Rồi Ngài nói, "Con trai, con có biết lí do con chỉ nói những điều tốt với người ta không, dẫu là nó không thật?"

Tôi trả lời, "Tại sao, không, con chưa nghĩ về điều đó."

Ngài nhanh chóng trả lời, "Con sợ sự khước từ của họ, vậy thì tình yêu của con tập trung vào ai, con hay họ? Nếu con thật sự yêu người ta, con sẽ nói sự thật dù họ thích hay không. Con nên quan tâm nhiều hơn đến lợi ích của

họ mà giúp họ, dẫu làm thế đồng nghĩa là họ khước từ con."

Tôi thấy rõ tính ích kỉ của mình bị đậy bởi mặt nạ lịch sự; sự thật đau đớn đã được làm sáng tỏ. Tôi lợi dụng người ta vì tôi cần sự chấp nhận. Tôi muốn sự xác nhận để che đậy sự bất an của tôi và đã không ưu tiên giúp đỡ người khác. Tôi chỉ muốn sự chấp nhận của họ.

Đây là lí do tại sao có vô số mục sư chỉ giảng mặt "tích cực" của Lời Đức Chúa Trời. Họ tránh những lời cảnh báo, sửa trị hay quở trách. Họ bận tâm nhiều đến việc không làm cho tín đồ bị vấp phạm và không nhìn thấy hội thánh bị suy yếu thay vì thật lòng yêu thương hội chúng.

Tình yêu kiểu đó tập trung vào ai, người khác hay cái tôi? Nếu chúng ta thấy ai đó bị bịt mắt đang lao tới một vách đá, chúng ta có la lên để họ xoay khỏi con đường nguy hiểm không? Thế nhưng tôi đã nghe một số "mục sư luôn yêu thương" này nói chuyện ở chỗ riêng tư, và cách họ nói chuyện với người ta thật sự báo động. Họ đối xử với người hầu bàn, với nhân viên hành lý và nhân viên phục vụ khác như thể là những người này là công dân kém cỏi. Làm sao những người như thế ảnh hưởng đến người ngoại qua đời tư của họ? Họ sẽ khai trình về cách họ ảnh hưởng mỗi người mà họ tiếp xúc.

Từ Tử Tế Đến Khắc Khe

Khi sự khải thị này đến với cuộc đời tôi thì mọi chuyện đều đảo ngược. Tôi trở thành một người rao giảng khắt khe. Tôi vẫn không bày tỏ tình yêu của Chúa cho những con người mà lòng tôi cưu mang. Tôi tập trung vào chuyện tôi đúng hơn là tập trung vào lợi lích đời đời của họ. Đôi khi tôi nóng quá nên hội chúng nghe tôi cũng bị «đốt» luôn. Sự tập trung vẫn là nhắm về tôi, nhưng tính ích kỉ của tôi nay được thể hiện cách khác. Lối hành xử của tôi là một ví dụ tiêu biểu của phân đoạn Kinh Thánh này: "Về vấn đề đồ cúng thần tượng, chúng ta biết rằng "mọi người đều hiểu biết." Nhưng sự hiểu biết sinh kiêu ngạo,

còn tình yêu thương xây dựng. Nếu ai nghĩ rằng mình hiểu biết điều gì thì người ấy chưa hiểu biết như đáng phải biết." (1Cô-rinh-tô 8:1-2).

Giờ tôi nhìn lại những ngày đầu của chức vụ đi đây đó giảng dạy của chúng tôi và cảm thấy tội nghiệp cho các mục sư phải "dọn dẹp rác» sau khi tôi đi khỏi. Nếu lúc đó tôi là mục sư, chắc chắn tôi sẽ không mời John Bevere đến giảng dạy trong hội thánh của mình. Tôi rất biết ơn các lãnh đạo này, những người nhìn thấy trong tôi một ao ước muốn phục vụ Chúa và dân sự của Ngài dù tôi vẫn phải tăng trưởng nhiều hơn.

Thời điểm đó, tôi không còn dua nịnh để có sự chấp nhận và để tránh sự khước từ. Tôi nói sự thật và phơi bày, nhưng cũng có những động cơ ích kỉ ẩn sâu bên trong mà Chúa phải gột rửa.

Sau vài năm, một mục sư nổi tiếng đã chỉ trích tôi trước một số lãnh đạo có ảnh hưởng; tôi nghe về lời bình của ông từ ba châu lục khác nhau. Ban đầu tôi rất tức giận và lòng tan nát, nhưng tôi biết sự vấp phạm sẽ chỉ khiến tôi đi xa Chúa. Cuối cùng sự công kích của ông ta nghịch lại tôi đã khiến tôi kêu cầu Chúa ban cho thêm tình yêu của Ngài như chưa hề có trước đây. Tôi tha thiết cầu xin Chúa ban cho tôi lòng trắc ẩn lớn lao hơn. Rồi tự nhiên sau một thời gian Chúa đã làm cho tình yêu của Ngài dành cho con dân yêu dấu của Ngài lớn lên trong lòng tôi.

Suốt quá trình này, Chúa cho tôi một sự khải thị đã làm thay đổi chức vụ của tôi. Bạn có lẽ sẽ nghĩ bạn sắp nghe một điều gì đó rất sâu nhiệm và uyên thâm, nhưng thật sự nó rất đơn giản. Sự khải thị là, "một muỗng đường giúp thuốc trôi xuống bụng." Tôi nhận ra công hiệu của thuốc không bị thuyên giảm nếu được uống cùng với chút đường. Làm thế sẽ giúp cho việc uống thuốc dễ hơn, và hầu như làm cho người ta thích uống thuốc.

Bây giờ nhiều lãnh đạo đã nói với tôi, "John, tôi ngạc nhiên về cách anh khiến tất cả chúng tôi cười đang khi chúng tôi được thanh tẩy bởi Lời Chúa. Anh đã làm cho chủ đề rất nghiêm túc nhưng đầy sức sống." Khi mới nghe

những lời bình này, tôi nhận ra tôi đang trưởng thành nhờ ân sủng của Chúa. Tôi rất biết ơn Ngài.

Dù vị mục sư chỉ trích tôi với các lãnh đạo khác chắc chắn không có ý định chúc phước cho tôi, nhưng thật ra ông là một trong những phước hạnh lớn lao nhất cho đời tôi. Bạn phải nhớ rằng đôi khi Chúa dùng ý xấu của người ta để đem bạn đến ý muốn của Ngài cho đời bạn. Ngài dùng sự phản bội của Giu-đa để sắp sếp cho định mệnh của Chúa Giê-su tại thập tự giá. Ngài dùng ý xấu của các anh trai Giô-sép để thực hiện giấc mơ Chúa ban cho Giô-sép. Và danh sách tiếp tục.

Mục Tiêu Là Tình Yêu Của Chúa

Tất cả đều gói gọn trong cách chúng ta nhìn người ta. Nếu chúng ta để tình yêu và lòng trắc ẩn của Chúa tăng trưởng trong cuộc đời chúng ta, chúng ta sẽ không xem thường người khác. Việc nhìn người ta như thể họ thấp kém hơn chúng ta sẽ tăng thêm sự đối xử chỉ trích; thái độ đoán xét, lối hành xử khắt khe, vân vân. Hãy xem những gì Phao-lô nói với các tín hữu Rô-ma:

> Còn ngươi, tại sao lên án anh chị em mình? Sao ngươi khinh bỉ anh chị em mình? Vì tất cả chúng ta đều sẽ ứng hầu trước tòa án của Đức Chúa Trời. Như thế, mỗi người trong chúng ta phải tường trình công việc mình cho Đức Chúa Trời. (Rô-ma 14:10, 12)

Nếu các tín hữu đánh mất cái nhìn về mạng lệnh thứ hai – yêu thương lẫn nhau – chúng ta chắc chắn sẽ rơi vào cái bẫy mà Phao-lô nói ở trên, tức là xem thường người khác. Lối suy nghĩ này đặc biệt thấy rõ khi một người có tri thức Kinh Thánh mà không có bông trái của Thánh Linh.

Kinh Thánh cho biết Chúa là tình yêu thương. Điều quan trọng cần chỉ ra rằng tình yêu không phải là Chúa. Có một sự khác biệt lớn. Nhân cách, đường lối và mục đích của Chúa không bị gói gọn trong định nghĩa của chúng ta về tình yêu, vì không ai biết tình yêu cho đến khi biết

Chúa Giê-su. Ngài chính là cốt lõi của tình yêu thương.

Ngoài ra, chúng ta không đọc chỗ nào nói, «Chúa có tình yêu.» Ngài có quyền năng. Ngài có các ân tứ. Ngài có thẩm quyền. Danh sách tiếp tục. Nhưng Chúa Giê-su là cốt lõi của tình yêu thương. Vì Ngài là như vậy nên chúng ta cũng phải như vậy, vì chúng ta được sinh lại trong bản chất của Ngài. Đây là lí do Phao-lô nói:

> Dù tôi nói được các thứ tiếng loài người và thiên sứ, nhưng không có tình yêu thương thì tôi chỉ như tiếng cồng khua vang hay chập chỏa inh ỏi. Dù tôi được ân tứ nói tiên tri và hiểu biết tất cả mọi huyền nhiệm cũng như tri thức, dù tôi có tất cả đức tin đến nỗi có thể dời núi được, nhưng không có tình yêu thương, thì tôi vẫn không là gì cả. Dù tôi phân phát tất cả gia tài của tôi cho người nghèo, và hy sinh thân thể để chịu thiêu đốt, nhưng không có tình yêu thương thì cũng chẳng ích lợi gì cho tôi. (1Cô-rinh-tô 13: 1-3)

Tình yêu thương không phát xuất từ lời nói của chúng ta. Chúng ta có thể nói mình quan tâm tới ai đó trong khi hành động lại phủ nhận tất cả. Tình yêu cũng không bắt đầu với những hành động của chúng ta. Phao-lô nói trong đoạn trên rằng chúng ta có thể làm những công việc có vẻ là tình yêu cao thượng (bố thí hết cho người nghèo và xả thân vì họ) nhưng chúng ta làm thế mà không có tình yêu thương. Điều này cho chúng ta biết tình yêu thật phát xuất từ tấm lòng.

Khi chúng ta yêu, chúng ta sẽ kiên nhẫn và tử tế với người khác. Chúng ta sẽ không ganh tị sự thành công của họ vì chúng ta khát khao muốn thấy họ đến đích. Chúng ta sẽ không bao giờ khoe về bản thân và sẽ tránh xa mọi sự kêu căng và ngạo mạn. Chúng ta sẽ không đòi hỏi quyền lợi của mình. Chúng ta sẽ không khó chịu bởi cớ thái độ thiếu kiên nhẫn của mình. Chúng ta sẽ không ghim gút khi bị người ta làm tổn thương và sẽ chọn tha thứ và phóng thích mọi món nợ. Chúng ta sẽ không vui về sự bất công; chúng ta sẽ khao khát sự thương xót và lẽ thật. Chúng ta

sẽ không mất niềm tin nơi con người, chúng ta sẽ luôn tin tưởng điều tốt nhất. Chúng ta sẽ luôn coi người khác vô tội trừ khi được chứng minh là có tội, dẫu tới lúc đó thì chúng ta vẫn hy vọng họ ăn năn và phục hồi. Chúng ta sẽ đầy hy vọng và chịu dựng bất kì khó khăn nào nhằm vì lợi ích của vương quốc Chúa và lợi ích của người khác. Tóm lại: chúng ta sẽ sống để gây dựng đời sống tin kính của người khác, tức là họ được biến đổi giống Chúa và hoàn thành ý muốn của Ngài cho cuộc đời họ.

Một Lãnh Đạo Ảnh Hưởng Nhiều Người

Vài năm trước, tôi tham dự lễ tang của một người bạn chí cốt. Tên anh là Jack Wallace. Anh thành lập Detroit World Outreach tại Detroit, Michigan, một hội thánh đa sắc tộc đã tăng trưởng tới bốn ngàn thành viên chỉ trong mười năm. Jack đến Zimbabwe để giảng tại một chiến dịch, thì anh đột quỵ vì suy tim khi vừa xuống máy bay.

Hàng ngàn người đã tham dự đám tang của Jack: các lãnh đạo của các chức vụ từ khắp nước Mỹ, các lãnh đạo cộng đồng và các chủ tịch của các tập đoàn lớn cùng với những người mà xã hội gọi là người làm công ăn lương, người sống ngoài đường phố và những người mẹ sống nhờ các phiếu trợ cấp thực phẩm. Đây là các thành phần của hội thánh anh. Nhiều người không tin Chúa lẫn tin Chúa cũng đã tham dự đám tang, những người này gồm nhân viên khách sạn, nhà hàng cùng với những người khác trong cộng đồng mà anh đã ảnh hưởng lớn lao trong những cuộc gặp cá nhân của mình.

Sự tham dự của những công dân từ bên ngoài hội thánh của Jack không làm tôi ngạc nhiên. Jack và tôi đã để thời gian cùng nhau rất nhiều bên ngoài hội thánh của anh, và tôi rất được phước qua cách anh đối xử với mọi người anh gặp. Anh đối xử với mỗi cá nhân đều như những người có giá trị và quý giá. Anh cho tiền bo cho các bồi bàn và người phục vụ cách rời rộng. Đôi khi tôi hơi keo một tí, suy nghĩ hành vi của anh có thể hơi quá một chút, nhưng một ngày nọ lối suy nghĩ dại dột này đã bị sửa trị

khi Jack nói với tôi rằng tất cả những người này có giá trị và quý giá với Chúa dường nào. Jack không chỉ khiến bạn cảm thấy bạn là người quan trọng nhất khi bạn ở với anh. Khi bạn ở với Jack, bạn thật sự là người quan trọng nhất đối với anh.

Buổi lễ tang dài bốn tiếng rưỡi. Nhiều lãnh đạo gần gũi với anh được mời đứng dậy và chia sẻ một chút. Sau khi nghe từ bốn năm người chúng tôi về sự gần gũi của chúng tôi với Jack và ý nghĩa của anh với chúng tôi, một lãnh đạo rất nổi tiếng cuối cùng đã đứng lên và nói, "Tôi nghĩ tôi là bạn thân nhất của anh ấy." Mọi người đều cười.

Tất cả chúng tôi đều biết Jack xem chúng tôi và đối xử với mỗi chúng tôi như bạn thân nhất của mình. Người lãnh đạo vĩ đại này không chỉ ảnh hưởng các nước qua các chiến dịch và phát sóng truyền hình, nhưng anh cũng ảnh hưởng tất cả những người anh nói chuyện cách cá nhân. Dù bạn là giám đốc điều hành của một tập đoàn lớn hay người sống nhờ trợ cấp không quan trọng, Jack biết cách để truyền thông với bạn và yêu bạn như một con người. Jack không chỉ trung tín với sự kêu gọi và các ân tứ của mình, nhưng anh đã khiến cho các nén bạc của mình nhân cấp trong mọi lĩnh vực đời sống.

Người Gác Cổng Ảnh Hưởng Nhiều Người

Một số người có ảnh hưởng sâu rộng nhất trên đời tôi là những người bạn sẽ không bao giờ thấy phía sau bục giảng. Một người trong số họ là một nhân viên tài chính tại Rockwell International. Tên của anh là Mike, tôi biết anh chỉ hai năm sau khi tôi tin Chúa. Tại chỗ làm anh ngồi gần tôi, và chúng tôi thường nói về công việc Chúa lúc giải lao và giờ ăn trưa. Sau đó, chúng tôi được kết nối trong nhiều giờ tại nhà của nhau và tại hội thánh. Chính sự liêm khiết và sự khôn ngoan thực tế của Mike từ Kinh Thánh đã ảnh hưởng tôi nhiều nhất. Tôi cũng chịu ảnh hưởng bởi cách anh tôn trọng, yêu thương và tôn trọng vợ, con cái và bất cứ người nào anh gặp.

Cuối cùng tôi rời Rockwell và bước vào chức vụ. Một thời gian ngắn sau đó, Mike cũng rời công ty và mở công ty kiểm toán riêng, hôm nay vẫn còn tồn tại. Việc kinh doanh của anh rất thành công. Anh đã giúp trên mười hai nghìn khách hàng khai thuế và làm kế toán, và năm ngàn trong số các khách hàng này thường xuyên đến với anh. Họ đã làm việc với anh nhiều năm vì sự thật thà và liêm khiết của anh.

Gần đây tôi có hỏi Mike rằng anh đã chia sẻ giúp đỡ Lời Chúa cho bao nhiêu khách hàng. Anh nói, "John, ước lượng 90 phần trăm." Tức là trên mười ngàn người.

Tôi hầu như ngã ra sàn. Sau đó tôi hỏi anh đã dẫn bao nhiêu người tin Chúa. Anh trả lời, "Hàng trăm người." Anh nói, "Mới tuần rồi tôi dẫn một người đàn ông gốc Mỹ La Tinh tin Chúa và cầu nguyện với anh ta để được lành bệnh ung thư."

Mike cũng giúp nhiều chức vụ thiết lập kế toán. Chức vụ của chúng tôi, khi ở trong giai đoạn non trẻ, là một trong số đó. Mike nhìn thấy sự kêu gọi trên cuộc đời tôi và nhiều năm kê khai thuế cho tôi mà không lấy phí. Cuộc đời của Mike đã ảnh hưởng người ta nhiều cách.

Tôi nhớ cuộc nói chuyện dài của chúng tôi với Mike, nói về người gác cổng đã ảnh hưởng cuộc đời của anh hơn bất cứ một người nào khác. Gần đây tôi có gọi điện cho anh và hỏi về người đàn ông này. Mike bắt đầu khóc trên điện thoại.

Anh nói, "John, sáu trong số chín người dì và cậu của tôi rốt cuộc phải vào nhà thương điên. Mẹ tôi cũng vào nhà thương điên. Cả hai ông nội, ngoại của tôi đều bị những người đàn ông khác bắn. Gia đình tôi tan nát, và tôi cũng bị cuốn theo số phận này.

"Tuy nhiên, do căng thẳng tài chính, mẹ tôi đã gửi tôi đến một gia đình khác để họ chăm sóc tôi. Tôi sống với họ bảy năm. Người chồng của gia đình này là một người gác cổng của một xưởng làm giấy địa phương. Tên ông ấy là Charlie. Sự liêm chính, sự dâng mình cho Chúa của anh và tình yêu của anh dành cho người khác đã đánh tan

mọi sự rủa sả khỏi cuộc đời tôi. Mỗi tuần ông ấy đưa tôi đi nhà thờ và dạy dỗ tôi về đường lối của Chúa. Ảnh hưởng của ông trên cuộc đời tôi đã giúp hình thành con người tôi hôm nay. Con gái tôi từng viết một bài báo có tựa 'Người đàn ông vĩ đại nhất tôi từng biết.' Đó là về Charlie."

Chắc chắn bạn sẽ không bao giờ nghe về Charlie bất cứ nơi nào khác trên thế gian này ngoài cuốn sách này. Tuy nhiên, ảnh hưởng của ông đã lan sang hàng ngàn người mà Mike đã chia sẻ. Ảnh hưởng của ông cũng chạm tới tôi qua Mike. Nên hàng triệu người mà tôi có đặc ân để giảng dạy cũng đều được chạm đến một cách giáng tiếp qua Charlie. Bạn có thấy thể nào một người gác cổng đã nhân cấp các nén bạc của mình và một ngày nào đó anh sẽ được ban thưởng bội hậu không?

Ảnh Hưởng Đối Với Di Sản

Điều này nhắc tôi về một sự ký thuật có thật mà một nhân viên của tôi đọc cho tôi nghe mới đây. Câu chuyện về một người vô thần có tên Max Jukes và một người tin kính có tên Jonathan Edwards. Đây là câu chuyện:

> Max Jukes, một người vô thần, sống cuộc đời tội lỗi. Anh ta cưới một cô gái tội lỗi, và mối quan hệ hôn nhân đó sản sinh ra những con người sau đây: 310 người chết như một tên ăn mày, 150 người là tội phạm, 7 người là kẻ giết người, 100 người say xỉn, và hơn một nửa phụ nữ là gái mại dâm. 540 hậu duệ của ông đã khiến nước Mỹ tiêu tốn 1.15 triệu đô-la.
>
> Nhưng ngợi khen Chúa có qua thì có lại! Sử sách ghi lại về một người đàn ông người Mỹ vĩ đại của Chúa, tên là Jonathan Edwards. Ông sống cùng thời điểm với Max Jukes, nhưng ông cưới một người phụ nữ tin kính. Một cuộc điều tra được thực hiện trên 1.394 hậu duệ được biết đến của Jonathan Edwards. 13 người trở thành hiệu trưởng đại học, 65 người là giáo sư đại học, 3 người là thượng nghị sĩ, 30 người làm thẩm phán, 100 người là luật sư, 60 bác sỹ, 75 người

là nhân viên quân đội và hải quân, 100 người là mục sư và giáo sỹ, 60 người là tác giả nổi tiếng, và một là phó tổng thống Mỹ, 80 người trở thành công chức trong các lĩnh vực khác, 295 người tốt nghiệp đại học, trong số họ có người làm thống đốc tiểu bang và bộ trưởng bộ ngoại giao. Hậu duệ của ông không làm tổn hại của Mỹ một xu nào.

Đó là một trường hợp khác của việc nhân cấp các nén bạc. Những người này – Charlie, Mike, và Jonathan Edwards – đã ảnh hưởng rất nhiều đời sống. Ảnh hưởng của họ đã để lại những di sản vĩ đại. Tuy nhiên, không phải chức vụ công khai của họ đã ảnh hưởng vô số người mà chính là qua đời sống cá nhân của họ.

Đây là đặc ân mà Chúa ban cho mỗi chúng ta. Cách bạn trả lời một nhân viên cảnh sát, cách bạn nói chuyện với mục sư của mình, cách bạn đối xử với con cái, cách bạn sử dụng tài chính, những ngôn từ bạn dùng để nói chuyện với từng người và danh sách còn tiếp tục – tất cả những điều này tác động đến đời sống của những người xung quanh bạn. Bạn sẽ là một thợ xây hay là hòn đá ngăn trở?

> Như thế, mỗi người trong chúng ta phải tường trình công việc mình cho Đức Chúa Trời. Vậy nên chúng ta đừng lên án lẫn nhau nữa, nhưng quyết định không làm trở ngại hay gây cớ vấp ngã cho anh chị em mình. Vậy,ta hãy đeo đuổi những việc đem lại hòa thuận và xây dựng nhau. (Rô-ma 14:12-13)

Phao-lô nói điều này trong mối liên hệ trực tiếp với Ngai Phán Xét của Đức Chúa Trời. Mỗi ảnh hưởng của chúng ta lên những cá nhân sẽ được thử nghiệm rõ ràng tại đó. Điều quan trọng nhất là chúng ta giữ điều này trước mặt chúng ta luôn luôn. Nó sẽ thúc đẩy chúng ta đạt đến sự chiến thắng hơn là chỉ lo cho bản thân.

Rebecca Ruter Springer sống ở thế kỷ mười chín, bà được Chúa cho lên thăm thiên đàng trước khi bà qua đời để nhận thưởng. Khi quay trở lại, bà đã viết cuốn sách kinh điển của mình có tựa Intra Muros.Trong đó bà trích

một người họ hàng, người để nhiều thời gian với bà trên thiên đàng. Bà nói người họ hàng này, anh trai của chồng, gần gũi với Chúa. Đây là lời của ông nói với bà:

> "Giá mà chúng ta đang khi còn sống có thể nhận ra rằng mỗi ngày chúng ta đang xây dựng cho cõi đời đời, thì đời sống chúng ta sẽ khác đi rất nhiều! Mỗi lời nhân hậu, mỗi suy nghĩ rộng lượng, mỗi việc làm bao dung sẽ trở thành một cột trụ xinh đẹp đời đời trong đời hầu đến."

Dẫn Người Ta Đến Với Chúa Giê-Su

Ảnh hưởng lớn nhất chúng ta có trên một cá nhân là dẫn người đó đến với Đấng Christ. Khi bạn hiểu những sự phán xét đời đời, bạn sẽ được thúc đẩy để nói cho những người bạn quen về kế hoạch cứu rỗi. Chúng ta đọc, "Kết quả của người công chính là cây sự sống; còn người chinh phục được linh hồn người ta là người khôn ngoan." (Châm Ngôn 11:30)

Là một tân tín hữu, tôi thường cảm thấy bị thôi thúc để giảng tin lành cho mỗi cá nhân tôi nói chuyện. Tuy nhiên, sau này tôi học để mong đợi Thánh Linh hướng dẫn khi nào nên nói và nên nói gì. Tôi nhận thấy cả Chúa Giê-su cũng nói Ngài chỉ làm những gì Ngài thấy Cha làm. Khi chúng ta bước đi với Chúa thì chúng ta sẽ có một vận hành suông sẻ, chứ không phải sự ép buộc mà khiến người nghe thất vọng và xa lánh.

Tuy nhiên, sự thôi thúc muốn dẫn người khác đến với sự sống đời đời vẫn luôn có đó cho đến khi chúng ta về thiên đàng. Tình yêu của Chúa sẽ tăng cường cho ước muốn này. Việc dẫn một người đến với Chúa khiến cho tất cả thiên sứ cũng như chính Đức Chúa Trời vui mừng với niềm vui không tả xiết. Việc làm này sẽ có phần thưởng. Chúa Giê-su nói, "Thợ gặt đã lãnh tiền công và thu góp hoa lợi vào sự sống vĩnh phúc để kẻ gieo chung vui với người gặt" (Giăng 4:36).

Tôi có đặc ân dẫn vợ tôi đến với Chúa trong cuộc hẹn đầu tiên. Không lâu sau khi đến với Chúa Giê-su, tôi

đã kết ước không hẹn hò một cô gái nào khác cho đến khi Chúa đem vợ của tôi đến cho tôi. Tôi cho rằng Chúa đã đem Ê-va đến cho A-đam, Ngài cũng có thể làm điều tương tự cho tôi.

Tôi đã hẹn hò nhiều cô trước khi tôi tin Chúa. Sau khi tin Chúa, tôi có hẹn hò với một vài cô gái trong Chúa và tôi thấy sự hẹn hò đó ngăn trở đời sống của tôi với Chúa. Có nhiều nước mắt và đau khổ khi chúng ta những mối quan hệ như thế. Không lâu sau đó tôi phát hiện ra mối quan hệ đó không lành mạnh cho tôi. Thế là tôi kết ước cầu nguyện trước khi hẹn hò một cô gái khác.

Lúc đó, vợ tôi là cô gái hay tiệc tùng. Một anh chàng khác trong khuôn viên đại học nói cô ta là cô gái quậy nhất ở kí túc xá. Tôi không biết điều đó có đúng hay không, nhưng cũng hơi chính xác. Khi mối quan hệ của tôi với Lisa bắt đầu, trước đó tôi đã không đi hẹn hò với cô gái nào trong một năm rưỡi vì mỗi lần tôi hỏi, Chúa đều bảo tôi đừng đi. Tuy nhiên, tôi cảm thấy sự thôi thúc bởi Thánh Linh để mời Lisa tới một buổi học Kinh Thánh ngoài trời sắp tới. Cô đã nhận lời.

Sau chuyến dã ngoại, Lisa và tôi đi bộ tại khuôn viên đại học và tôi chia sẻ tin lành cho cô từ tối khuya cho đến 1 giờ 30 phút sáng. Cô ngắt lời tôi và đòi tin Chúa ngay lập tức. Không lâu sau, cả hai chúng tôi biết ý Chúa là cho chúng tôi lấy nhau. Tôi có thể nói thành thật rằng tôi được «lời» trong vụ này. Tôi sẽ không trở thành con người như hôm nay nếu không nhờ cô ấy.

Lisa đã chạm đến hàng triệu cuộc đời. Cô là một tác giả viết về nhiều đề tài và là một người bênh vực cho những bất công, và cô đã giảng tại nhiều hội nghị khắp thế giới. Chuyện gì xảy ra nếu tôi không nắm lấy cơ hội để giảng tin lành cho cô? Chuyện gì xảy ra nếu tôi để nỗi sợ cô ta chế giễu tôi ngăn tôi không nói cho cô biết về Chúa Giê-su? Tôi tin Chúa sẽ sai người khác. Tôi sẽ bỏ lỡ lựa chọn tốt nhất của Chúa đem đến một người vợ cho tôi và tôi sẽ không dự phần vào việc giúp đỡ vô số người đến với cõi đời đời. Cảm tạ Chúa về sự ban cho của Ngài!

Hãy nhớ, hạt giống sẽ nhân cấp, dù hạt giống đó trông có vẻ không quan trọng mấy. Đừng bao giờ xem nhẹ sự dẫn dắt của Thánh Linh, và đặc biệt nhất là đừng bao giờ bỏ qua Ngài. Những điều "ít ý nghĩa nhất" mà Chúa dẫn dắt tôi làm hóa ra là những nhân tố nhân cấp quan trọng nhất trong đời tôi. Chúa muốn bạn nhân cấp. Và Chúa muốn thưởng cho bạn về sự nhân cấp của bạn.

Lời Khích Lệ Sau Cùng

Nhiều công việc của chúng ta đang có nguy cơ bị mất đi. Chúng ta không thể xem nhẹ thời gian mình được giao trên đất này. Số phận đời đời của người ta tùy thuộc vào sự vâng lời của chúng ta đối với kế hoạch của Chúa. Ý muốn Ngài là tất cả mọi người được cứu rỗi và được biến đổi theo ảnh tượng của Chúa Giê-su. Ngài không muốn bất kỳ ai bị bỏ lại.

Cả một thế hệ đã chết mất trong sa mạc sau khi ra khỏi Ai Cập. Họ có một trong những vị lãnh đạo vĩ đại nhất của mọi thời đại, nhưng họ vẫn thất bại. Chúng ta có thể có những nhà lãnh đạo tuyệt vời, nhưng để hoàn thành kế hoạch của Chúa thì tùy vào thế hệ của chúng ta để làm ứng nghiệm kế hoạch của Kiến Trúc Sư Vĩ Đại. Ngài đã truyền bảo, "Phúc Âm về Nước Đức Chúa Trời sẽ được truyền giảng khắp thế giới để làm chứng cho muôn dân, bấy giờ tận thế sẽ đến" (Ma-thi-ơ 24:14). Chúng ta đừng bỏ qua nhiệm vụ của mình! Này là thời điểm đó, kì thuận lợi đang đến với chúng ta, và Ngài đang đứng ngoài cửa! Nếu chúng ta không hoàn thành định mệnh của mình, thì Chúa sẽ phải dấy lên một thế hệ khác như Ngài đã làm với Giô-suê để hoàn thành nhà của Ngài, vì Ngài đã truyền bảo rằng nhà của Ngài sẽ đầy người.

Chúng ta phải làm phần của mình để hoàn thành kế hoạch của Chúa bằng cách nhân cấp những gì Ngài đã giao cho chúng ta. Đừng nản lòng. Đừng coi phần của bạn là không quan trọng. Đừng đánh mất lòng nhiệt quyết. Đừng đánh mất cái nhìn về khải tượng thiên thượng được nói rõ trong Tân Ước, là những điều đã được trình bày

trong cuốn sách này. Không chỉ những người khác ở thế hệ của bạn lệ thuộc vào bạn – một số người rất cần bạn bày tỏ Chúa Giê-su cho họ, và có người cần bạn cởi mở chia sẻ những lời khích lệ và sức mạnh của Ngài. Định mệnh đời đời của bạn cũng đang chờ đợi bạn. Bạn có thể thành công khi lệ thuộc hoàn toàn vào ân sủng của Ngài. Ngài là thành tín!

Là một công dân đồng công của vương quốc, tôi nài nỉ bạn. Hãy hoàn thành sự kêu gọi của mình và hãy làm cho sự lựa chọn của mình chắc chắn. Hãy chạy xong cuộc đua của mình cho đến cuối cùng. Mười triệu năm sau bạn nhìn lại và vui mừng về những gì bạn đã làm. Bạn dâng mình cho ý muốn Chúa không bao nhiêu là đủ. Vậy hãy chạy cuộc chạy của mình để chiến thắng!

Như là một lời khích lệ sau cùng, tôi muốn nhắn nhủ bạn lời cầu nguyện tha thiết của Phao-lô dành cho tất cả các thánh đồ:

> Xin Chúa khiến tình thương của anh chị em tăng thêm và chan chứa đối với nhau và đối với mọi người cũng như tình thương của chúng tôi đối với anh chị em vậy. Xin Chúa làm cho lòng anh chị em vững vàng, thánh khiết, không có gì đáng trách trước mặt Đức Chúa Trời, Cha chúng ta khi Đức Giê-su, Chúa chúng ta quang lâm cùng với tất cả các thánh của Ngài. A-men. (1Tê-sa-lô-ni-ca 3:12-13).

Kinh Thánh có nhiều câu liên quan đến phần thưởng đời đời, nhiều quá không thể in hết ra trong sách này. Để xem hết danh sách các đoạn Kinh Thánh khải thị về những lĩnh vực quan trọng của sự phán xét và phần thưởng đời đời, hãy truy cập trang DrivenByEternity.com/EternalRewards.

CÂU HỎI THẢO LUẬN

PHẦN 6: CHƯƠNG 13 – 14

1. Có những khía cạnh nào trong đời sống bạn dường như không quan trọng hay không ấn tượng với bạn không? Hãy suy nghĩ về những điều này theo cái nhìn của thiên đàng. Tại sao sự trung tín của bạn trong những lĩnh vực dường như không quan trọng đó lại quan trong với Chúa?
2. Với hầu hết chúng ta, sự thúc đẩy để cạnh trạnh hay so sánh là tự nhiên. Chúng ta cần thay đổi như thế nào khi chúng ta đến với vương quốc Chúa khi chúng ta không tập chú vào những gì chúng ta làm để so sánh với người ta?
3. Đời sống bạn có sự nhân cấp bội phần không? Làm sao bạn có thể quản lý tốt thời gian, sự cầu nguyện, ta-lâng và nguồn tài nguyên?
4. Ngay từ đầu hành trình của chúng ta, chúng ta đã bàn 1Giăng 4: 17. Câu này nói rằng chúng ta có thể tự tin trước Ngai Phán Xét của Chúa. Bây giờ bạn biết bạn nên làm gì, bạn có giải thích được là tại sao không?
5. Ngay bây giờ, làm sao bạn có thể chủ ý xây dựng một cuộc đời có ảnh hưởng đời đời?

PHỤ LỤC
LÀM THẾ NÀO ĐỂ NHẬN ƠN CỨU RỖI

Vì nếu miệng ngươi xưng nhận Đức Giê-su là Chúa và lòng ngươi tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ chết sống lại thì ngươi sẽ được cứu; Vì tin trong lòng thì được sự công chính, và xưng nhận nơi miệng thì được sự cứu rỗi.

- Rô-ma 10:9-10

Đức Chúa Trời muốn nhìn thấy bạn ở vị trí thành công cho cõi đời đời. Ngài rất quan tâm đến bạn và kế hoạch của Ngài dành cho cuộc đời bạn. Nhưng chỉ có một cách duy nhất để bắt đầu hành trình của bạn đến với định mệnh đời đời: đó là tiếp nhận ơn cứu rỗi qua Con Ngài là Chúa Cứu Thế Giê-su.

Qua sự chết và sự sống lại của Chúa Giê-su, Đức Chúa Trời đã mở một con đường để bạn bước vào Nước Ngài như là con trai hay con gái yêu dấu của Ngài. Sự hy sinh của Chúa Giê-su trên thập tự giá đã cung cấp sẵn cho bạn sự sống đời đời và sung mãn. Sự cứu rỗi là món quà của Thượng Đế dành cho bạn; bạn không thể làm gì để có được hay xứng đáng với hồng ân này.

Để nhận món quà quí báu này, trước hết hãy nhìn nhận tỗi lỗi của bạn vì sống không cần Đấng Tạo Hóa (vì đây là căn nguyện của tất cả mọi tội mà bạn đã phạm). Sự ăn năn là một phần quan trọng để nhận ơn cứu rỗi. Phi-e-rơ đã nói rõ điều này vào ngày năm ngàn người được cứu trong Sách Công Vụ: «Vậy anh em hãy ăn năn, quay về Đức Chúa Trời, ngõ hầu tội lỗi của anh em được tẩy sạch» (Công vụ 3:19). Kinh Thánh tuyên bố mỗi chúng ta sinh ra là đã làm nô lệ cho tội lỗi. Việc nô lệ cho tội

lỗi bắt nguồn từ tội của A-đam, là người không vâng Lời Chúa đầu tiên. Sự ăn năn là chọn khước từ tuân phục xác thịt của mình và sa tan, là cha nói dối và quay về vâng lời Chủ mới là Chúa Cứu Thế Giê-su - Đấng ban sự sống của Ngài cho bạn.

Bạn phải để Chúa Giê-su làm chủ cuộc đời bạn. Để Chúa Giê-su làm «Chúa» nghĩa là bạn giao cho Ngài làm chủ sở hữu đời sống bạn (tâm linh, hồn và thân thể) - mọi sự bạn có. Thẩm quyền của Ngài trên bạn là tuyệt đối. Ngay lúc bạn làm việc này, Chúa giải cứu bạn khỏi tối tăm và dời bạn đến ánh sáng và vinh hiển của Nước Ngài. Bạn sẽ đi từ sự chế đến sự sống - bạn trở thành con cái của Ngài!

Nếu bạn muốn tiếp nhận ơn cứu rỗi qua Chúa Giê-su, hãy cầu nguyện những lời này:

Lạy Thượng Đế trên trời, tôi nhìn nhận con là một tội nhân và hụt mất tiêu chuẩn công chính của Ngài. Con đáng bị phán xét đời đời về tội lỗi của con. Cảm ơn Ngài không để con trong tình trạng này, vì con tin Ngài sai Chúa Giê-su, Con Độc Sanh của Ngài, sanh bởi trinh nữ Mari, chết thế cho con và gánh sự phán xét của con trên thập tự giá. Con tin Ngài sống lại vào ngày thứ ba và hiện đang ngồi bên hữu ngai Ngài làm Chúa và Cứu Chúa của con. Nên kể từ ngày hôm nay, con ăn năn tội sống không cần Ngài và dâng toàn bộ cuộc đời con để Chúa Giê-su làm chủ.

Chúa Giê-su ơi, con xưng nhận Ngài là Chúa và Cứu Chúa của con. Hãy bước vào cuộc đời con qua Thánh Linh Ngài và biến đổi con thành con cái Thượng Đế. Con từ bỏ những điều tối tăm mà con nắm giữ trước đây, và từ ngày nay trở đi con không còn sống cho bản thân nữa. Bởi ân sủng của Ngài, con sống cho Ngài là Đấng phó chính Ngài vì con để con có thể sống đời đời.

Chúa ơi, con cảm ơn Ngài. Cuộc đời con bây

giờ hoàn toàn ở trong tay Ngài, và theo như Lời Ngài, tôi sẽ không hề xấu hổ nữa.

Đón chào bạn vào gia đình của Chúa! Tôi khích lệ bạn hãy chia sẻ những tin tức tốt lành cho các tín hữu tin lành khác. Điều quan trọng là bạn nên gia nhập một hội thánh địa phương tin Kinh Thánh và liên lạc với người khác có thể khích lệ bạn trong đời sống đức tin. Đừng ngần ngại liên lạc với chức vụ của chúng tôi (hãy vào trang MessengerInternational.org) để giúp bạn tìm một hội thánh ở vùng của bạn.

Bạn vừa mới đi một hành trình đầy ngoạn mục. Nguyện bạn tăng trưởng trong khải thị, trong ân sủng và tình bạn hữu với Thượng Đế mỗi ngày!

Ghi Chú

Chương 1

1. *Webster's Encyclopedic Unabridged Dictionary of the English Language*

(New York: Gramercy, 1993), s.v. "eternity."

2. *The American Heritage Dictionary of the English Language, Fourth Edi- tion* (New York: Houghton Mifflin, 2000), s.v. "eternity." Eternity: *the state or quality of being eternal; eternal: existing outside of time; hence: the state of existing outside of time.*
3. Merrill F. Unger, *The New Unger's Bible Dictionary*, ed. R. K. Harrison (Chicago: Moody, 1988), BibleSoft PCStudyBible Version 4.
4. Robert Young, *Young's Literal Translation of the Holy Bible* (Grand Rapids, MI: Baker, 1986).

Chương 3

1. Khải Huyền 2:23
2. Lu-ca 16:2
3. Hê-bơ-rơ 4:13
4. Giăng 8:24
5. Công vụ 4:12
6. Gia-cơ 2:10
7. Ê-phê-sô 2:8–9 (tên *Đức Chúa Trời* đổi thành *Jalyn* để hợp với câu chuyện)
8. Truyền đạo 9:5–6
9. Châm Ngôn 24:20
10. Châm Ngôn 13:13
11. Ma-thi-ơ 22:13–14

12. Khải Huyền 22:14–15
13. Tít 1:16 (tên *Đức Chúa Trời* đổi thành *Jalyn* để hợp với câu chuyện)
14. Lu-ca 6:46
15. Ma-thi-ơ 7:21–23 (từ *thiên đàng* đổi thành *Affabel* để hợp với câu chuyện)
16. Gia-cơ 2:14, 17–20 (tên *Đức Chúa Trời* đổi thành *Jalyn* để hợp với câu chuyện)
17. Ê-xê-chi-ên 18:25, 27–28
18. Thi Thiên 50:16–21
19. Ma-thi-ơ 22:13
20 . Châm Ngôn 30:12
21. Ma-thi-ơ 24:12–13
22. 2 Phi-e-rơ 2:20–21 (tên *Giê-su Christ* đổi thành *Jalyn* để hợp với câu chuyện)
23. Ê-xê-chi-ên 18:24–27
24. Ma-thi-ơ 24:13
25. Khải Huyền 3:5
26. Châm Ngôn 21:16
27. Ma-thi-ơ 22:13–14 (đại từ anh ta đổi thành cô ta để hợp với câu chuyện)
28. Hê-bơ-rơ 10:26–27, 30–31 (tên *Đức Chúa Trời* đổi thành *Jalyn* để hợp với câu chuyện)
29. Gia-cơ 3:1 (từ *hội thánh* đổi thành *trường học* và tên *Đức Chúa Trời* đổi thành *Jalyn* để hợp với câu chuyện)
30. Mác 9:42
31. Lu-ca 12:45–48
32. Giu-đe 13
33. Ma-thi-ơ 22:13–14
34. Khải Huyền 16:5–7

Chương 4

1. *The American Heritage Dictionary*, Third Edition (New York: Hough- ton Mifflin, 1992), s.v. "elementary."

Chương 5

1. Movie Reviews: *The Matrix*. http://www.pluggedinonline.com

   /movies/movies/a0000128.cfm. Accessed September 5, 2005.

2. Alexander Roberts and James Donaldson, eds., *The AnteNicene Fathers*. "Polycarp: Letter to the Philippians," 10 vols. (Grand Rapids, MI: Wm. Eerdmans Publishing Company, 1985), ch. 1.

3. Alexander Roberts and James Donaldson, eds., *The AnteNicene Fathers*. "Polycarp: Letter to the Philippians," 10 vols. (Grand Rapids, MI: Wm. Eerdmans Publishing Company, 1985), ch. 2.

4. Alexander Roberts and James Donaldson, eds., *The AnteNicene Fathers*. "Clement of Rome Letter to the Corinthians," 10 vols. (Grand Rapids, MI: Wm. Eerdmans Publishing Company, 1985), ch. 32.

5. Alexander Roberts and James Donaldson, eds., *The AnteNicene Fathers*. "Clement of Rome Letter to the Corinthians," 10 vols. (Grand Rapids, MI: Wm. Eerdmans Publishing Company, 1985), ch. 34.

6. David W. Bercot, ed., *A Dictionary of Early Christian Beliefs* (Hendrick- son Publishers, Inc., 1998), 586.

7. Ibid.

8. Josh McDowell, *Evidence That Demands a Verdict* (San Bernardino, CA: Here's Life Publishers, 1972), 50–52.

Chương 6

1. Kenneth E. Hagin, *I Believe in Visions* (Tulsa, OK: Faith Library Publications, 1984), 68–71 (second edition; tenth printing).
2. From the UBS Handbook Series. © 1961–1997 by United Bible Societies.
3. David W. Bercot, ed. *A Dictionary of Early Christian Beliefs* (Hendrick- son Publishers, Inc., 1998).
4. Ibid.
5. Ibid.
6. Ibid.
7. Ibid.
8. *The American Heritage Dictionary of the English Language*, Fourth Edition. Houghton Mifflin Co., 2004 (software edition).

Chương 8

1. Lu-ca 14:12–14
2. Mác 12:43–44
3. Cô-lô-se 1:28 (tên *Đấng Christ* đổi thành *Jalyn* để hợp với câu chuyện)
4. Ê-xê-chi-ên 13:10–11
5. 1 Cô-rinh-tô 3:12–15
6. 1 Tê-sa-lô-ni-ca 2:19–20
7. Ma-thi-ơ 12:36–37
8. Châm Ngôn 12:14
9. Giê-rê-mi 11:20
10. Giê-rê-mi 17:10 (tên Chúa đổi thành Jalyn để hợp với câu chuyện)
11. Cuộc nói chuyện này được trích tóm tắt từ Ma-thi-ơ 25:34–40

12. 2 Cô-rinh-tô 9:10
13. 2 Cô-rinh-tô 9:9
14. Lu-ca 14:11
15. Lu-ca 19:17
16. Khải Huyền 2:26–27
17. Ma-thi-ơ 25:21

Chương 9

1. Những tên trong câu chuyện này đã thay đổi để tôn trọng sự riêng tư.

Chương 10

1. James Strong, *Strong's Exhaustive Concordance of the Bible* (Peabody, MA: Hendrickson Publishers, 1988).
2. Biblesoft New Exhaustive Strong's Concordance, (Seattle, WA: Biblesoft, Inc., ver. 4, 1994).

Chương 12

1. Phần này tóm tắt từ nội dung đã xuất hiện trong cuốn sách của tôi: *Không Nao Sờn: Sức Mạnh Bạn Cần Để Không Bỏ Cuộc* (Colorado Springs, CO: Waterbrook Press, 2011.

Chương 13

1. *Webster's Encyclopedic Unabridged Dictionary of the English Language*

   (New York: Gramercy, 1993), s.v. "envy."
2. *The American Heritage Dictionary of the English Language*, Fourth Edition. Houghton Mifflin Co., 2004 (software edition).

Chương 14

1. Leonard Ravenhill, *Sodom Had No Bible* (Minneapolis, MN: Bethany House, 1971), 155.
2. Rebecca Ruter Springer, *My Dream of Heaven: A Nineteenth Century Spiritual Classic: Originally Known As Intra Muros* (Cincinnati, OH: Harrison House), 21.

KHÔNG CÓ
ĐỐI THỦ

Chấp Nhận Con Người Và Mục Đích Của Bạn Trong Một Thời Đại
Đầy Ganh Tị Và Nhiễu Nhương

Có lý do mà chúng ta nhìn người khác là đối thủ của chúng ta khi chúng ta ganh tị và đố kị. Chúng ta có một kẻ thù tấn công tâm trí, ý chí và tình cảm của chúng ta và nó mong rằng chúng ta sẽ tập trung vào bản thân và nhắm vào nhau. Đây chính là cái vòng luẩn quẩn tách chúng ta khỏi những sự gần gũi mật thiết, tạo ra sự méo mó về bản thân và giới hạn mục đích của chúng ta.

Trong cuốn sách *Không Có Đối Thủ*, tác giả bestselling Lisa Bevere chia sẻ khải thị về tình yêu của Thiên Chúa sẽ phá vỡ những giới hạn này. Bạn sẽ học chấm dứt nhìn người khác là đối thủ của mình và có một mối quan hệ sâu sắc với Đấng Tạo Hóa mà bạn mong chờ - một mối quan hệ hứa hẹn một hình ảnh thật về con người của bạn và về sự gần gũi với Ngài. Qua sự dạy dỗ đặt nền tảng trên Kinh Thánh và có một cái nhìn mang tính tiên tri cho thời đại của chúng ta, tác giả Lisa dùng sự hài hước và lòng nhiệt huyết để thách thức bạn.

Này là lúc tiến lên phía trước để sống một cuộc đời không có đối thủ.

Những loạt bài dạy khác có sẵn
trong nhiều thứ tiếng trên trang:

CloudLibrary.org

CLOUD
LIBRARY

Messenger International tồn tại để giúp đỡ những cá nhân, gia đình, hội thánh và các quốc gia nhận ra và kinh nghiệm quyền năng biến đổi của Lời Đức Chúa Trời.

Sự hiểu biết này sẽ dẫn đến kết quả là những cuộc đời được thay đổi, những cộng đồng được biến đổi và là động lực để đáp lại những bất công đang áp đảo thế giới của chúng ta.

Thư viện Cloud Library là một kênh online giúp cho các mục sư và lãnh đạo khắp thế giới tiếp cận được các tư liệu kĩ thuật số hoàn toàn miễn phí trong chính ngôn ngữ của họ.

Hãy vào **CloudLibrary.org** để tải thêm những tư liệu sách vỡ khác của John và Lisa Bevere trong 80 thứ tiếng!

Những loạt bài trong Ebooks, video, audio và Kinh Thánh . . .

CLOUD LIBRARY

Cần biết thêm? Hãy Scan vào đây:

KỊCH NÓI AUDIO
AFFABEL

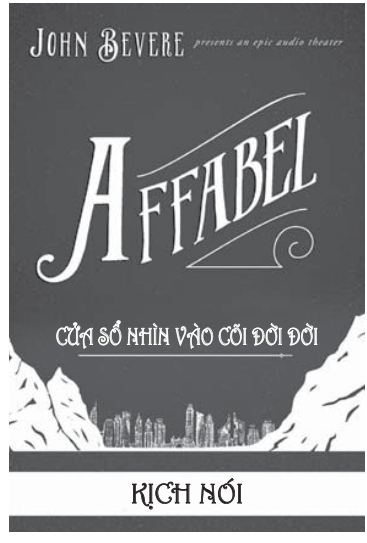

Affabel là một câu chuyện dụ ngôn của John Bevere. Nó giống như cánh cửa sổ để nhìn những gì vượt qua thực tại của cuộc sống trên đất và minh họa nhiều lẽ thật phản ánh về Nước Đức Chúa Trời. Điều vô cùng quan trọng là các tín hữu hãy sống với cái nhìn về cõi đời đời, nhưng cõi đời đời không phải là đề tài dễ hiểu.

Hãy hòa mình cùng với Vua Jalyn, vị chúa tể bóng tối là Dagon, nhân vật Yêu Thương, Độc Lập và nhiều nhân vật khác khi bạn khám phá xứ sở Affabel và xứ sở cô đơn nằm bên ngoài kia. Bạn sẽ được thách thức khi các nhân vật bày tỏ những gì sâu kín trong tấm lòng bạn.

Câu chuyện nhạc kịch *Affabel Audio* là câu chuyện nghe rất cảm động và nó được lấy từ một phần trong sứ điệp của cuốn sách *Hướng Về Cõi Đời Đời.*

Đã được đăng tại: CloudLibrary.org

CLOUD LIBRARY

BỘ TÀI LIỆU
HƯỚNG VỀ CÕI ĐỜI ĐỜI

Cuốn sách mà bạn cầm trong tay là một phần trong loạt bài học *Hướng Về Cõi Đời Đời* của John Bevere. Khi đọc sách này và sử dụng các tài liệu dạy dỗ có sẵn trong đĩa DVD cũng như tải về từ trang CloudLibrary.org, bạn sẽ nghiên cứu từng phần trong loạt bài dạy đầy quyền năng này. Nếu bạn nghiên cứu kỹ, nó sẽ tác động đến đời sống đức tin của bạn và giúp bạn làm nhiều việc cho Chúa hơn.

Loạt bài *Hướng Về Cõi Đời Đời* bao gồm những phần sau:

- Sách bài học *Hướng Về Cõi Đời Đời*

  Đây là sách in trong loạt bài này.

  Cuốn sách cũng có trong đĩa DVD dạng PDF.

- Đĩa DVD loạt bài *Hướng Về Cõi Đời Đời*

  Đĩa đính kèm gồm các tài liệu dạng kỹ thuật số. Đĩa DVD này không thể chạy trên đầu đĩa. Nhưng bạn có thể tải các file về và đọc bằng máy tính bản hay trên điện thoại thông minh.

- Sách nói Audio Book *Hướng Về Cõi Đời Đời*

  Tất cả các chương trong sách *Hướng Về Cõi Đời Đời* được đọc trong tiếng Việt dưới dạng MP3.

- Loạt bài dạy Video *Hướng Về Cõi Đời Đời*

  Tất cả 6 phần trong loạt bài dạy Video dưới dạng MP4.

  Nhạc kịch Affabel Audio dưới dạng MP3

  Phần nhạc kịch dưới dạng MP3

- Các tài liệu khác

  Đĩa DVD cũng bao gồm các sách vỡ khác, trong đó có cuốn ebook *Không Có Đối Thủ, Đời hay Đạo? Câu Chuyện Hôn Nhân* và *Đức Thánh Linh*.

CHÚNG TÔI MUỐN TẶNG CHO BẠN

TẤT CẢ BỘ TÀI LIỆU NÀY!

Hãy tự do sao chép DVD này, sao chép các tài liệu và email cho bạn bè và gởi các loạt bài dạy này cho các hội thánh và đang lên mạng internet để người khác tải về đọc. Hãy phân phối các tài liệu này cho những ai khao khát sự dạy dỗ của Lời Chúa và muốn sống đời sống cơ đốc nhân quyền năng.

Thông tin thêm về Loạt Bài *Hướng Về Cõi Đời* Đời gồm:

- Các file trong đĩa DVD này không thể đọc được trong đầu đĩa mà chỉ đọc và xem trên máy tính hay thiết bị kỹ thuật số.
- Các file video dạng MP4 có thể xem trên máy tính bản hay máy tính. Các file này rất dễ đọc, dễ in ra hoặc sao chép!
- Các file Audio MP3 có thể tải về và nghe trên đầu đĩa, điện thoại thông minh hay máy tính.
- Các file PDF có thể tải về trên máy tính bản hay máy tính. Các file này rất dễ đọc, dễ in ra hoặc sao chép.
- Những loạt bài dạy khác có sẵn trong nhiều thứ tiếng trên trang:

CloudLibrary.org

CLOUD LIBRARY

HƯỚNG VỀ CÕI ĐỜI ĐỜI

ĐĨA TƯ LIỆU

MESSENGER INTERNATIONAL

Chỉ Dùng Cho Máy Tính

Bạn có thể tải những
tài liệu này tại:
www.CloudLibrary.org

JOHN BEVERE

DVD VIDEO

Loạt bài này cũng nhiều sự dạy dỗ khác của John và Lisa Bevere
đều có sẵn tại phần Video streaming của Messenger
và có thể tải miễn phí tại website:

www.CloudLibrary.org

Bạn cũng có thể nghe và xem các sự giảng dạy của cùng
tác giả tại Youtube.com & Youku.com và các trang thông tin khác.

SỐ PHẬN ĐỜI ĐỜI CỦA BẠN SẼ NHƯ THẾ NÀO?

Chuyện gì xảy ra nếu bạn là một phần trong cuộc thử nghiệm mà 24 giờ tới sẽ quyết định số phận còn lại của cuộc đời bạn? Tất cả mọi sự, từ công việc của bạn đến hàng xóm của bạn và ngôi nhà bạn sẽ sống sẽ tùy thuộc vào cách bạn tận dụng một ngày đó? Bạn sống 24 giờ này như thế nào? Bạn sống có chủ đích hay cứ phó mọi việc cho may mắn và mong đợi điều tốt đẹp xảy ra?

Ý niệm này có vẻ hơi xa vời, nhưng đó là sự thật. Thật ra, nó tượng trưng cho sự thật rằng những chọn lựa của bạn hôm nay sẽ tác động đến số phận đời đời của bạn.

Trong cuốn *Hướng Về Cõi Đời Đời*, tác giả best-selling John Bevere dùng câu chuyện dụ ngôn sinh động và nhiều câu Kinh Thánh để vẻ nên một bức tranh về cách chúng ta sống cuộc đời trên đất sẽ quyết định cuộc sống ở cõi đời đời.

Sống cho cõi vĩnh hằng không chỉ là đích đến. Đừng chờ cho đến khi quá trễ. Hãy khám phá ngay bây giờ cách mà bạn có thể sống cuộc đời ý nghĩa cho hôm nay và cho cõi đời đời.

BAO GỒM BỘ DVD VỀ LOẠT BÀI *HƯỚNG VỀ CÕI ĐỜI ĐỜI*

JOHN BEVERE và vợ là Lisa là những nhà sáng lập chức vụ Messenger International. Một diễn giả và là tác giả có sách bán chạy, John rao giảng chân lí một cách can đảm và đầy nhiệt quyết. Ông ước ao giúp đỡ các hội thánh và lãnh đạo địa phương bất kể là họ ở đâu, nói thứ tiếng nào hay giàu hoặc nghèo. Để đạt mục tiêu này, ông đã cho dịch các loạt bài dạy của ông sang 90 thứ tiếng và đã tặng miễn phí hàng triệu cuốn sách cho các mục sư và lãnh đạo khắp thế giới. Khi ông về nhà, ông thường khuyên vợ chơi gôn và để thì giờ với bốn người con trai, con dâu và các cháu nhỏ.

Tải loạt bài này và tài liệu khác tại:
CloudLibrary.org

Sách này là quà tặng của tác giả, không bán

ISBN: 978-604-52-5413-4

MESSENGER INTERNATIONAL